

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
1	27211323969	Nguyễn Văn Tiến	Đạt	Nam	37657	Đà Nẵng	NC	7.3	6	Đạt
2	27202741574	Hoàng Lê Mỹ	Duyên	Nữ	37938	Đà Nẵng	NC	9	5	Đạt
3	27207236197	Lê Thị Nhật	Nam	Nữ	37928	Thừa Thiên Huế	NC	6.3	5	Đạt
4	27207241193	Lê Thị Như	Quỳnh	Nữ	37707	Quảng Bình	NC	5.7	9.3	Đạt
5	27207538566	Đặng Thị	Nhung	Nữ	37338	Quảng Ngãi	NC	8.3	5.3	Đạt
6	27202220765	Cái Yến	Nhi	Nữ	37668	Quảng Nam	NC	8	6.5	Đạt
7	27212246140	Phạm Thu	Thủy	Nữ	37756	Gia Lai	NC	5.3	6	Đạt
8	28216234199	Nguyễn Thị Anh	Thy	Nữ	38296	Quảng Ngãi	NC	8	5.8	Đạt
9	27205252643	Võ Thị	Dương	Nữ	37912	Quảng Nam	NC	6.7	5.3	Đạt
10	28212324396	Võ Bình	Giang	Nam	38212	Đà Nẵng	NC	8.3	6.3	Đạt
11	27205239621	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	Nữ	37861	Hà Tĩnh	NC	9	9.5	Đạt
12	28204631933	Lê Bách Thy	Hào	Nữ	38246	Đà Nẵng	NC	7	6.3	Đạt
13	28204303386	Trịnh Thị Ngọc	Hiếu	Nữ	38107	Đà Nẵng	NC	8	7.5	Đạt
14	28214620671	Lê Trung	Hiếu	Nam	38240	Đà Nẵng	NC	7	8	Đạt
15	28210202768	Nguyễn Quốc	Hưng	Nam	38030	Quảng Nam	NC	7.3	5.5	Đạt
16	27215239394	Nguyễn Quang	Huy	Nam	37799	Gia Lai	NC	10	9	Đạt
17	27202242179	Nguyễn Thị Thu	Huyền	Nữ	37834	Quảng Bình	NC	10	10	Đạt
18	28212727754	Lê Trung	Kiên	Nam	38216	Đà Nẵng	NC	7	9	Đạt
19	27215200062	Nguyễn Ngọc	Lâm	Nam	37757	Bình Định	NC	10	8.5	Đạt
20	27205200520	Phan Thị Ánh	Linh	Nữ	37770	Hồ Chí Minh	NC	9.7	9.5	Đạt
21	27205228686	Vương Thị Mỹ	Loan	Nữ	37759	Bình Định	NC	9	10	Đạt
22	28212705574	Phạm Hoàng	Thân	Nam	38216	Quảng Ngãi	NC	7	8.5	Đạt
23	28212702928	Võ Đình	Thành	Nam	38180	Quảng Nam	NC	5.7	5	Đạt
24	28214654145	Nguyễn Văn	Thống	Nam	37631	Nghệ An	NC	7.3	9.8	Đạt
25	28209404363	Ngô Thị Quế	Trâm	Nữ	38285	Bình Định	NC	9.3	7	Đạt
26	28204605659	Trần Lê Bội	Trân	Nữ	38309	Huế	NC	6.7	7.5	Đạt
27	28212735970	Đoàn Văn	Tráng	Nam	37853	Buôn Ma Thuột	NC	5.3	5.5	Đạt
28	28218101755	Lê Anh Quốc	Bảo	Nam	38165	Đà Nẵng	NC	9.3	9	Đạt
29	28204605162	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	Nữ	38018	Quảng Nam	NC	10	8.5	Đạt
30	28208400888	Hoàng Thị	Huệ	Nữ	37996	Đắk Nông	NC	5.7	5	Đạt
31	28206200201	Trần Khánh	Huyền	Nữ	38124	Quảng Trị	NC	6.3	5	Đạt
32	28210254116	Trần Ngọc	Lại	Nam	38049	Đắk Lắk	NC	7.3	7	Đạt
33	28213320509	Lê Như	Lập	Nam	37987	Đà Nẵng	NC	6.7	7.5	Đạt
34	29204950854	Nguyễn Đặng Thùy	Linh	Nữ	38571	Gia Lai	NC	9	6	Đạt
35	27202231345	Hoàng Thị Ngọc	Minh	Nữ	37776	Quảng Bình	NC	6.7	6	Đạt
36	30206525618	Huỳnh Thị Tuyết	Ngân	Nữ	38857	Quảng Trị	NC	5.7	5.5	Đạt
37	28208443312	Trương Thị Bảo	Ngọc	Nữ	38041	Quảng Nam	NC	9	7	Đạt
38	29204622350	Lê Thị Ánh	Ngọc	Nữ	38659	Quảng Ngãi	NC	9.3	8.3	Đạt
39	28206254209	Hồ Hoàng Khánh	Nguyên	Nữ	38272	Đà Nẵng	NC	8.7	5	Đạt
40	28214339644	Đỗ Nhật	Nguyên	Nam	37330	Đà Nẵng	NC	6.3	8	Đạt
41	29214946038	Đoàn Nguyễn Văn	Quý	Nam	38505	Đắk Lắk	NC	8.7	6.5	Đạt
42	28212700445	Trần Văn	Thắng	Nam	38103	Quảng Nam	NC	5	6.5	Đạt
43	29204543232	Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	38690	Đà Nẵng	NC	8.3	6.5	Đạt
44	30206554749	Trịnh Thị Thiên	Thu	Nữ	39053	Kon Tum	NC	7.7	5	Đạt
45	28204842296	Nguyễn Thị Xuân	Thùy	Nữ	37641	Quảng Trị	NC	8.3	8	Đạt
46	28214305684	Nguyễn Hoàng Tiên	Tiến	Nam	38269	Quảng Nam	NC	6.3	8	Đạt
47	28204953870	Phạm Hoài Bảo	Trâm	Nữ	38218	Phú Yên	NC	7.7	5	Đạt
48	28206700165	Nguyễn Thị Thu	Trang	Nữ	38284	Quảng Nam	NC	6.3	6	Đạt
49	28211105572	Nguyễn Thế	Trung	Nam	38281	Khánh Hòa	NC	9.7	9.5	Đạt
50	28214651141	Trần Hồ Anh	Tuấn	Nam	38214	Đắk Lắk	NC	7	7	Đạt
51	28208006094	Trần Thị Như	Ý	Nữ	38340	Qui Nhơn	NC	10	8.8	Đạt
52	27203124894	Bùi Thị Ánh	Ngọc	Nữ	37871	Quảng Nam	NC	9.3	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
53	29204640015	Đỗ Thị Hồng	Hà	Nữ	38625	Gia Lai	NC	6.3	6.5	Đạt
54	27212603091	Đinh Thục	Phương	Nữ	37876	Quảng Trị	NC	8.3	5.8	Đạt
55	27218227933	Mai Văn	Nhật	Nam	37637	Quảng Nam	NC	9	6.5	Đạt
56	28206501288	Ngô Võ Ngọc	Nhi	Nữ	38136	Đắk Lắk	NC	6.3	5	Đạt
57	27203926355	Hoàng Quỳnh	Mai	Nữ	37822	Quảng Bình	NC	5.7	6.3	Đạt
58	29206542083	Đoàn Thị Ngọc	Trà	Nữ	38362	Quảng Nam	NC	9	5.5	Đạt
59	29206565322	Lê Thị	Lan	Nữ	38358	Nghệ An	NC	7.3	5	Đạt
60	29206845415	Nguyễn Thị	Trang	Nữ	38632	Nghệ An	NC	8.7	5	Đạt
61	28205001897	Phạm Việt An	Khánh	Nữ	38057	Quảng Ngãi	NC	6.7	5	Đạt
62	27215142855	Nguyễn Hữu	Nghĩa	Nam	37783	Quảng Ngãi	NC	5.7	5.5	Đạt
63	27212253018	Nguyễn Lê Diệu	Thanh	Nữ	37743	Đà Nẵng	NC	9	5	Đạt
64	28208151401	Nguyễn Thị Minh	Anh	Nữ	37754	Nghệ An	NC	10	8.3	Đạt
65	28204350106	Lê Thị Huyền	Diệu	Nữ	38017	Kiên Giang	NC	8.3	8.8	Đạt
66	28206934766	Lê Nguyễn Thị Hiền	Diệu	Nữ	38057	Đà Nẵng	NC	6.3	5	Đạt
67	27211301178	Phan Ngọc	Đức	Nam	37706	Hà Tĩnh	NC	10	7.8	Đạt
68	28202737268	Trần Nguyễn Thảo	Duyên	Nữ	38000	Đà Nẵng	NC	8.3	6.5	Đạt
69	27217539597	Nguyễn Phan Việt	Hoàng	Nam	37900	Hà Tĩnh	NC	6.7	8	Đạt
70	28212306030	Đàm Hoàng Nguyên	Khánh	Nam	38250	Đà Nẵng	NC	6.7	5.5	Đạt
71	28208150083	Văn Thị Phương	Linh	Nữ	38221	Thanh Hóa	NC	6.3	5	Đạt
72	28208300036	Võ Thị	Mơ	Nữ	38081	Quảng Nam	NC	8.3	7.5	Đạt
73	29209521622	Trần Thị Thanh	Nhàn	Nữ	38550	Quảng Nam	NC	10	7.5	Đạt
74	28202738950	Dương Ngọc Bảo	Nhi	Nữ	38204	Đà Nẵng	NC	8.3	5	Đạt
75	29208058057	Lê Thị Yến	Như	Nữ	38572	Quảng Trị	NC	8	5	Đạt
76	28208147568	Lê Thị Hồng	Phấn	Nữ	37940	Phú Yên	NC	6	5	Đạt
77	28208303439	Nguyễn Minh	Thư	Nữ	38152	Bình Định	NC	7.3	8	Đạt
78	28208352857	Đinh Phan Thanh	Thúy	Nữ	38146	Hồ Chí Minh	NC	9.7	8.3	Đạt
79	28208321233	Bùi Thị Á	Tiên	Nữ	38021	Đà Nẵng	NC	6.3	5.5	Đạt
80	29203637302	Ngô Thị Kiều	Tiên	Nữ	38483	Quảng Ngãi	NC	8.3	9	Đạt
81	28212701526	Huỳnh Thế	Trình	Nam	37879	Phú Yên	NC	7.7	6	Đạt
82	26205300629	Nguyễn Thị Ánh	Trúc	Nữ	36645	Nam Định	NC	9	5.5	Đạt
83	30206554821	Phan Thị Thanh	Tuyền	Nữ	39063	Đà Nẵng	NC	8.7	9	Đạt
84	28208006879	Nguyễn Thị Thảo	Vy	Nữ	38240	Đà Nẵng	NC	5.7	6	Đạt
85	29206764830	Huỳnh Thị Thanh	Thanh	Nữ	37688	Quảng Nam	NC	10	6	Đạt
86	28204652989	Lê Nguyễn Hoài	Thương	Nữ	38078	Quảng Nam	NC	6.7	5	Đạt
87	29209424057	Nguyễn Thị Ngân	Thương	Nữ	38667	Quảng Nam	NC	8.3	5	Đạt
88	27212101491	Lê Nguyên Bảo	Duyên	Nữ	37864	Quảng Nam	NC	6	6	Đạt
89	26205435703	Lưu Tú	Linh	Nữ	37264	Lâm Đồng	NC	7.3	6.8	Đạt
90	27211321595	Đặng Duy	Đức	Nam	37737	Đắk Lắk	NC	7	5.3	Đạt
91	27205140354	Trần Nữ Quỳnh	Như	Nữ	37779	Phú Yên	NC	6	5.3	Đạt
92	26211333999	Võ Đại	Thắng	Nam	37580	Huế	NC	6.3	5.9	Đạt
93	27212139444	Nguyễn Hoàng	Anh	Nam	37853	Đắk Lắk	NC	9.3	5.5	Đạt
94	27212201483	Nguyễn Hoàng	Thiện	Nam	37822	Quảng Nam	NC	7.7	6	Đạt
95	27211334636	Lê Văn	Đạt	Nam	37844	Quảng Nam	NC	5.3	6.8	Đạt
96	28204942764	Lương Xuân	Thư	Nữ	38008	Quảng Nam	NC	5	6	Đạt
97	27203327588	Nguyễn Thị Bích	Nga	Nữ	37713	Phú Yên	NC	6	5	Đạt
98	27216100883	Phạm Đoàn Anh	Quân	Nam	37859	Đà Nẵng	NC	5	5	Đạt
99	28209500591	Nguyễn Thị Xuân	Hương	Nữ	38109	Quảng Trị	NC	5.3	6	Đạt
100	28206553132	Lý Thị Xuyến	Chi	Nữ	38205	Đắk Nông	NC	9.3	5.3	Đạt
101	28207254282	Nguyễn Hương	Giang	Nữ	38093	Hà Tĩnh	NC	7	5	Đạt
102	28218100450	Đặng Văn	Lịch	Nam	37942	Đà Nẵng	NC	8.7	5.8	Đạt
103	28208001005	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	Nữ	38014	Phú Yên	NC	9.7	9.5	Đạt
104	28208004162	Võ Thị Ngọc	Linh	Nữ	38214	Quảng Nam	NC	8.3	5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
105	28206551125	Nguyễn Thị Ngọc	My	Nữ	38022	Quảng Ngãi	NC	10	5.8	Đạt
106	29214655000	Cao Văn	Nhật	Nam	38586	Gia Lai	NC	9.7	5.5	Đạt
107	27212238072	Trần Đức	Tài	Nam	37622	Quảng Nam	NC	6	5.8	Đạt
108	28208001232	Huỳnh Thị	Tài	Nữ	38258	Quảng Nam	NC	7.3	6	Đạt
109	28212301155	Huỳnh Tấn	Tài	Nam	38016	Phú Yên	NC	6.3	5	Đạt
110	28207105155	Phan Thị	Thuận	Nữ	37886	Đà Nẵng	NC	7.3	6	Đạt
111	29204649975	Vũ Thanh	Thùy	Nữ	38525	Đắk Lắk	NC	10	9.5	Đạt
112	28209450238	Lê Kiều Cẩm	Tiên	Nữ	38105	Quảng Ngãi	NC	9.7	5.8	Đạt
113	28206202760	Trần Thị Mỹ	Duyên	Nữ	38146	Gia Lai	NC	6.7	5	Đạt
114	28212301054	Phạm	An	Nam	38315	Đắk Nông	NC	9.3	7	Đạt
115	28212305852	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	38204	Quảng Nam	NC	8	5	Đạt
116	30206327396	Đinh Văn Lê Thị	Diễm	Nữ	38862	Đà Nẵng	NC	9.3	7	Đạt
117	28204604095	Nguyễn Thị Thùy	Dung	Nữ	38262	Bình Định	NC	5.7	5	Đạt
118	28212305695	Lê Nguyễn	Hậu	Nam	38347	Quảng Bình	NC	9.7	9.3	Đạt
119	27212129480	Lâm Xuân	Hiếu	Nam	37876	Quảng Nam	NC	6	5	Đạt
120	28212745420	Cao Lê	Hoàn	Nam	38179	Đà Nẵng	NC	5	5	Đạt
121	26215300581	Hoàng Phước	Hưng	Nam	37278	Huế	NC	7.7	5	Đạt
122	26212129984	Lê Đại	Khánh	Nam	37310	Gia Lai	NC	7.3	5.6	Đạt
123	26205227522	Tổng Khánh	Linh	Nữ	37341	Quảng Ngãi	NC	7.3	8.8	Đạt
124	28208151176	Hồ Thị Thảo	My	Nữ	38247	Đà Nẵng	NC	6.3	6	Đạt
125	26215339322	Dương Xuân	Phượng	Nam	36907	Bình Định	NC	9.3	5.5	Đạt
126	26215300513	Phan Như	Thuần	Nam	37501	Đà Nẵng	NC	9	7.5	Đạt
127	29219324970	Nguyễn Khắc	Triệu	Nam	38682	Bình Dương	NC	5.7	5.3	Đạt
128	29207340144	Nguyễn Hải	Hoài	Nữ	38566	Gia Lai	NC	8.3	6.8	Đạt
129	29207342164	Đinh Thị Phương	Thảo	Nữ	38702	Đắk Lắk	NC	8.3	8.3	Đạt
130	28206603863	Nguyễn Hoàng Khánh	Vy	Nữ	37913	Đà Nẵng	NC	8.7	5.3	Đạt
131	28208306062	Phạm Mỹ	Duyên	Nữ	38331	Đà Nẵng	NC	8.3	7.5	Đạt
132	28208453230	Nguyễn Thị Trạch	Giang	Nữ	38219	Đà Nẵng	NC	9.7	9.5	Đạt
133	28208000880	Nguyễn Thị Việt	Hà	Nữ	37991	Quảng Nam	NC	7	5.9	Đạt
134	28218138239	Huỳnh Nhật	Huy	Nam	38120	Đà Nẵng	NC	5.3	8.3	Đạt
135	28206500237	Nguyễn Thị Thúy	Huyền	Nữ	38325	Đắk Lắk	NC	9.3	6.8	Đạt
136	28206704844	Lê Thị Ngọc	Huyền	Nữ	38066	Quảng Nam	NC	8.3	5.5	Đạt
137	28208004382	Đỗ Ngọc Thanh	Lan	Nữ	38181	Bình Định	NC	9	8.8	Đạt
138	28204902500	Đỗ Thị Kiều	Linh	Nữ	38211	Quảng Nam	NC	9	8.5	Đạt
139	28206503178	Lê Khánh	Ly	Nữ	38232	Quảng Trị	NC	8	5.8	Đạt
140	29204859847	Nguyễn Thị Như	Ngọc	Nữ	38415	Gia Lai	NC	8	5.8	Đạt
141	27214153688	Dương Tâm	Nhi	Nữ	37972	Hà Tĩnh	NC	7.3	5.5	Đạt
142	28204601467	Trịnh Thị Yến	Nhi	Nữ	38060	Đà Nẵng	NC	9	8.8	Đạt
143	28206602977	Trần Thị	Nhi	Nữ	38156	Quảng Trị	NC	6.3	5.8	Đạt
144	28212404253	Lê Bá	Quân	Nam	38192	Quảng Trị	NC	6.7	5.3	Đạt
145	28206506937	Nguyễn Thị Thảo	Quyên	Nữ	38213	Quảng Nam	NC	9.7	5.3	Đạt
146	28206500176	Bùi Đỗ Anh	Thư	Nữ	38081	Quảng Ngãi	NC	7.7	6	Đạt
147	28209336343	Nguyễn Thị Hà	Tiên	Nữ	38205	Quảng Nam	NC	8.3	6.5	Đạt
148	28208052913	Hồ Thị Thanh	Tiền	Nữ	38001	Bình Định	NC	9.7	7.8	Đạt
149	28208101109	Huỳnh Thị Thùy	Trang	Nữ	38192	Quảng Nam	NC	6.3	5.3	Đạt
150	28218100393	Phạm Trung	Trí	Nam	37988	Quảng Ngãi	NC	6.7	5	Đạt
151	28204602906	Nguyễn Lê Diễm	Ngọc	Nữ	37994	Quảng Nam	NC	8.3	5	Đạt
152	27211536881	Lê Tấn	Hải	Nam	37755	Quảng Ngãi	NC	9.3	5	Đạt
153	29206541251	Võ Phan Trà	Giang	Nữ	38643	Nghệ An	NC	9.7	5.5	Đạt
154	29206548398	Ngô Thị Như	Quỳnh	Nữ	38597	Quảng Trị	NC	7.3	5.3	Đạt
155	28212300212	Trần Văn	Hải	Nam	38107	Đà Nẵng	NC	5	5.3	Đạt
156	27211342753	Hồ Văn	Minh	Nam	37875	Đà Nẵng	NC	9	7	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
157	27211300981	Đoàn Mạnh	Nam	37859	Quảng Ngãi	NC	7	5	Đạt
158	29206547209	Vũ Thị Thanh	Tâm	38587	Quảng Nam	NC	6.7	5.3	Đạt
159	26215342255	Ngô Văn	Hiếu	37360	Đà Nẵng	NC	7.7	6.5	Đạt
160	28207106149	Nguyễn Thị	Phương	38305	Quảng Trị	NC	9	5	Đạt
161	27203843420	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	37817	Quảng Nam	NC	6.3	7.8	Đạt
162	28206632294	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	38302	Đà Nẵng	NC	6.3	6	Đạt
163	27203343434	Lê Thị Kim	Anh	37944	Quảng Bình	NC	6	5	Đạt
164	27218138678	Phạm Anh	Tuấn	37903	Quảng Bình	NC	6.7	6.8	Đạt
165	27202727016	Nguyễn Thị Tường	Vi	37682	Thừa Thiên Huế	NC	5	5.3	Đạt
166	28204301621	Phạm Thị Minh	Thân	38050	Nghệ An	NC	6.3	5	Đạt
167	27211342720	Phạm Duy	Tuấn	37631	Quảng Bình	NC	8.7	7.3	Đạt
168	29203564806	Nguyễn Thị Kim	Thùy	38568	Quảng Ngãi	NC	8	6.5	Đạt
169	28206500215	Nguyễn Thị Thanh	Hương	38341	Gia Lai	NC	8.7	5.3	Đạt
170	28204706379	Đỗ Hoàng	Nhung	38105	Đà Nẵng	NC	5.7	5.5	Đạt
171	28207100907	Phạm Thị	Son	38335	Quảng Ngãi	NC	5.7	5.3	Đạt
172	26204732390	Bùi Thị Bích	Ngọc	35767	Đà Nẵng	NC	9.7	5	Đạt
173	28206500258	Đặng Yến	Như	38231	Bình Định	NC	9	5	Đạt
174	28206203442	Nguyễn Ái Thùy	Dung	38052	Quảng Ngãi	NC	7.3	6.3	Đạt
175	29204363096	Thiều Ngọc	Huyền	38590	Đà Nẵng	NC	9	5	Đạt
176	28208136280	Nguyễn Thị Y	Na	38104	Quảng Nam	NC	9.7	5.8	Đạt
177	28208102787	Trần Thị Tuyết	Ngân	38117	Đà Nẵng	NC	9.3	9.3	Đạt
178	29204322013	Nguyễn Xuân Bảo	Ngọc	38623	Bình Định	NC	6.7	5.8	Đạt
179	28212305952	Phan Quốc	Nhật	38225	Quảng Trị	NC	7.3	8.3	Đạt
180	28207202579	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	38117	Quảng Nam	NC	9.7	7.3	Đạt
181	28207253702	Huỳnh Phạm Mai	Phương	38011	Đà Nẵng	NC	9	9.3	Đạt
182	28207228766	Võ Thị Ngọc	Phượng	38046	Đà Nẵng	NC	7.3	7	Đạt
183	28218141947	Nguyễn Nhật	Quốc	38125	Quảng Nam	NC	10	10	Đạt
184	29209323383	Trương Như	Quỳnh	38668	Bình Định	NC	8.3	5	Đạt
185	28206204648	Nguyễn Thu	Thảo	38172	Quảng Nam	NC	7.7	9.3	Đạt
186	28207102307	Nguyễn Thị Anh	Thư	38212	Quảng Nam	NC	6.3	5	Đạt
187	28208151910	Nguyễn Thị Thu	Thủy	38123	Quảng Nam	NC	9	8.8	Đạt
188	28208150674	Hoàng Bùi Nguyên	Trang	37987	Đà Nẵng	NC	5	6.3	Đạt
189	28204600361	Nguyễn Thị Minh	Ánh	38232	Hà Tĩnh	NC	6.7	9.8	Đạt
190	28212300849	Phan Văn	Hưng	38293	Quảng Bình	NC	10	9.8	Đạt
191	29204950388	Nguyễn Thị Thùy	Linh	38571	Quảng Bình	NC	6.3	7.8	Đạt
192	29209535871	Lê Thị Mỹ	Linh	38679	Quảng Trị	NC	5.7	7.3	Đạt
193	29204957291	Trần Thị Ái	Ly	38583	Quảng Nam	NC	9	5	Đạt
194	28204653374	Huỳnh Thị Bích	Nguyên	38175	Phú Yên	NC	7.7	5.3	Đạt
195	27207101004	Trần Quỳnh	Oanh	37724	Đà Nẵng	NC	7.7	5	Đạt
196	27217133852	Nguyễn Lê Kim	Phụng	37407	Đà Nẵng	NC	9.3	5	Đạt
197	28204454163	Đàm Mai	Phương	38212	Gia Lai	NC	7	5.3	Đạt
198	28212303613	Nguyễn Minh	Quốc	38169	Hà Tĩnh	NC	8.3	9.8	Đạt
199	27203139503	Nguyễn Thị Đan	Thanh	37962	Đắk Lắk	NC	5.7	5.3	Đạt
200	28208152867	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	38329	Đà Nẵng	NC	8.7	5	Đạt
201	28208030194	Nguyễn Thị	Thêm	38220	Đà Nẵng	NC	9.3	5.3	Đạt
202	28214602393	Phạm Đức	Thuận	38132	Đắk Lắk	NC	5.7	5.8	Đạt
203	28206546880	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	38303	Đà Nẵng	NC	6.7	5.5	Đạt
204	28218136356	Đặng Tiến	Tuấn	38327	Đà Nẵng	NC	8	5.3	Đạt
205	28206721483	Phạm Thị Thanh	Yên	38111	Đà Nẵng	NC	7	5	Đạt
206	28204624785	Nguyễn Thị Thu	Trang	38270	Quảng Ngãi	NC	5.7	5	Đạt
207	28213100970	Hồ Ngọc	Đại	38118	Thừa Thiên Huế	NC	5	5	Đạt
208	28212302902	Nguyễn Lý Hữu	Đang	38045	Quảng Ngãi	NC	6.3	5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
209	28218125221	Trần Lê Khánh	Duy	Nam	38208	Đà Nẵng	NC	7.7	5	Đạt
210	28208003815	Đinh Ngọc Gia	Hân	Nữ	38295	Đà Nẵng	NC	5	6	Đạt
211	28208039257	Phan Thị	Hăng	Nữ	38304	Quảng Nam	NC	8.3	6	Đạt
212	28208036232	Lê Song Diệu	Hiền	Nữ	38264	Đà Nẵng	NC	9.3	6	Đạt
213	28216204311	Đặng Thị Thảo	Ly	Nữ	38025	Quảng Nam	NC	9	5.8	Đạt
214	28208004374	Trần Thị Tuyết	Mai	Nữ	37996	Quảng Nam	NC	7.7	7.3	Đạt
215	28208047929	Mai Thị Thảo	Ngân	Nữ	38274	Bình Định	NC	9.3	8	Đạt
216	28202701172	Lê Thị Yến	Nhi	Nữ	38162	Gia Lai	NC	7.3	6	Đạt
217	28211337136	Nguyễn Tấn	Phát	Nam	38167	Bình Định	NC	8	10	Đạt
218	28214634799	Võ Xuân	Quang	Nam	38027	Bình Định	NC	5.3	5	Đạt
219	28212346171	Nguyễn Văn	Thương	Nam	38072	Quảng Ngãi	NC	8.7	10	Đạt
220	28218050646	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	Nữ	38007	Bình Định	NC	7.7	5.3	Đạt
221	28202700159	Lê Viết Huyền	Trân	Nữ	38023	Đà Nẵng	NC	9.7	6	Đạt
222	28212448348	Nguyễn Chí	Trung	Nam	38299	Quảng Ngãi	NC	9.3	8.5	Đạt
223	28218304750	Nguyễn Thành	Tuấn	Nam	38255	Bình Định	NC	5.7	5	Đạt
224	28206236563	Nguyễn Thị Minh	Tuyền	Nữ	38154	Đà Nẵng	NC	7.3	5.3	Đạt
225	28208102867	Ngô Thị Tú	Uyên	Nữ	38135	Đắk Lắk	NC	8.3	9	Đạt
226	28212703522	Nguyễn Xuân	Vinh	Nam	38036	Đắk Lắk	NC	5.3	5.8	Đạt
227	27212201111	Lê Phương Hồng	Nhung	Nữ	37892	Thanh Hóa	NC	7.3	5.5	Đạt
228	28214652661	Trương Công	Phúc	Nam	38033	Đà Nẵng	NC	7	5.5	Đạt
229	27211303112	Nguyễn Thành	Phú	Nam	37630	Bình Định	NC	5.7	6.5	Đạt
230	28208001038	Lê Thị Bảo	Ân	Nữ	38270	Phú Yên	NC	5.3	5.3	Đạt
231	27202243943	Nguyễn Thị Bằng	Nhạn	Nữ	37917	Gia Lai	NC	5	5	Đạt
232	28207152926	Võ Quỳnh	Như	Nữ	38214	Phú Yên	NC	5	6	Đạt
233	28214300904	Trương Hiếu	Kỳ	Nam	38226	Quảng Ngãi	NC	5.3	5	Đạt
234	25212117295	Đỗ Trọng	Đại	Nam	37194	Đắk Nông	NC	6.7	5.8	Đạt
235	26212130996	Nguyễn Phước Long	Vũ	Nam	37423	Thừa Thiên Huế	NC	6.3	5.5	Đạt
236	27212137517	Võ Tuấn	Kiệt	Nam	37851	Quảng Ngãi	NC	7.3	5	Đạt
237	27212245501	Huỳnh Lâm Anh	Thư	Nữ	37822	Kon Tum	NC	5.3	5.3	Đạt
238	28204322977	Hồ Thị Thanh	Thảo	Nữ	38053	Hồ Chí Minh	NC	8	5.8	Đạt
239	28212500120	Hồ Quốc	Đạt	Nam	38038	Phú Yên	NC	10	5.5	Đạt
240	27215252645	Lê Trung	Định	Nam	37870	Bình Định	NC	9	8.3	Đạt
241	28212501034	Trịnh Đình	Duy	Nam	38051	Đắk Nông	NC	7.7	8.8	Đạt
242	28207701774	Trần Nguyễn Khánh	Hoàng	Nữ	38243	Gia Lai	NC	8.7	5	Đạt
243	27215252664	Nguyễn Đình	Hồng	Nam	37459	Quảng Ngãi	NC	8.7	8.3	Đạt
244	27212435584	Phan Minh	Huy	Nam	37740	Quảng Nam	NC	8.7	5	Đạt
245	28206701752	Đinh Thị Xuân	Mai	Nữ	38194	Quảng Trị	NC	8.7	5.5	Đạt
246	28212303952	Hồ	Mừng	Nam	38207	Đà Nẵng	NC	5.3	8	Đạt
247	28217702814	Vũ Hoài	Nam	Nam	38025	Gia Lai	NC	8.7	8	Đạt
248	28206504158	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	38346	Đà Nẵng	NC	8.7	5.3	Đạt
249	28207704612	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	Nữ	38304	Đà Nẵng	NC	9.7	8	Đạt
250	28208004373	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	Nữ	37863	Đà Nẵng	NC	9	7	Đạt
251	28207700427	Võ Thị Thanh	Tâm	Nữ	38084	Đà Nẵng	NC	8.3	5.5	Đạt
252	28206204300	Phan Thanh	Thúy	Nữ	38341	Gia Lai	NC	9	8	Đạt
253	27205245967	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	37776	Đà Nẵng	NC	7	8.5	Đạt
254	28207130716	Nguyễn Hoàng Thùy	Trang	Nữ	38316	Đắk Lắk	NC	9	6	Đạt
255	28212301196	Đoàn Anh Nhật	Trí	Nam	38202	Quảng Nam	NC	5	7.5	Đạt
256	29212455422	Thái Hoàng	Việt	Nam	38418	Quảng Trị	NC	8.7	9	Đạt
257	28204853942	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	38023	Quảng Nam	NC	8.3	5.8	Đạt
258	27215352341	Võ Ngọc	Thiện	Nam	37942	Khánh Hòa	NC	7	5	Đạt
259	27215201979	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	37905	Quảng Bình	NC	5.7	5.8	Đạt
260	27206634901	Hứa Trần Thị Thúy	Tiên	Nữ	37891	Quảng Nam	NC	6	5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
261	28206227190	Mai Thị Kim	Lý	Nữ	38012	Đà Nẵng	NC	6	5	Đạt
262	28204302369	Lâm Như	Phúc	Nữ	38153	Bình Định	NC	8.3	5	Đạt
263	27212125683	Từ Quang	Trí	Nam	37935	Đà Nẵng	NC	6	6	Đạt
264	28213446337	Nguyễn Quốc	Chánh	Nam	38121	Đà Nẵng	NC	5	6.5	Đạt
265	28207204603	Nguyễn Phương	Chi	Nữ	38036	Gia Lai	NC	9	7.5	Đạt
266	28211104896	Nguyễn Hải	Đăng	Nam	38040	Quảng Nam	NC	6.7	7	Đạt
267	28208041965	Đoàn Thị Bích	Hạnh	Nữ	38273	Đắk Lắk	NC	7.7	5.5	Đạt
268	27207124663	Nguyễn Vương Thục	Khanh	Nữ	37982	Đà Nẵng	NC	9.7	10	Đạt
269	28213403378	Trần Đức	Kiên	Nam	38148	Quảng Ngãi	NC	5.7	5.5	Đạt
270	28218006296	Lê Trí	Kiệt	Nam	38066	Phú Yên	NC	7.7	5.8	Đạt
271	28204902943	Cao Thị	Ly	Nữ	38147	Quảng Nam	NC	9.3	8.3	Đạt
272	28206254569	Lê Thị Trà	My	Nữ	37338	Quảng Bình	NC	8	5.5	Đạt
273	28218104213	Huỳnh Văn	Phúc	Nam	38249	Đà Nẵng	NC	7.7	6.8	Đạt
274	28208005404	Nguyễn Nho Phương	Thảo	Nữ	38016	Quảng Nam	NC	9.3	8	Đạt
275	27213231525	Ngô Nguyên	Toàn	Nam	37861	Quảng Nam	NC	9.7	9	Đạt
276	28204301443	Ông Thị Tố	Trâm	Nữ	38167	Đà Nẵng	NC	9.7	8	Đạt
277	28218004225	Nguyễn Xuân	Trường	Nam	38066	Thanh Hóa	NC	9.3	5.5	Đạt
278	28208126220	Uông Thị Quỳnh	Như	Nữ	37907	Đắk Lắk	NC	7.3	6	Đạt
279	28206200590	Lương Huyền	Trang	Nữ	38278	Gia Lai	NC	6.3	5	Đạt
280	28206900642	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	38002	Bình Định	NC	8.3	8.5	Đạt
281	28208002019	Huỳnh Đăng Kỳ	Duyên	Nữ	37902	Hậu Giang	NC	7.3	7.5	Đạt
282	30206554115	Hoàng Thị Mỹ	Duyên	Nữ	38735	Quảng Trị	NC	7	5.5	Đạt
283	27204244089	Huỳnh Thị Thu	Hiền	Nữ	37800	An Giang	NC	9.7	9.5	Đạt
284	26215342060	Lê Trần Minh	Hoàng	Nam	37325	Kon Tum	NC	8.7	9	Đạt
285	28214332370	Văn Bá Bảo	Lộc	Nam	38002	Đà Nẵng	NC	5.7	5	Đạt
286	26205339303	Trần Tuyết	Mai	Nữ	37139	Bình Phước	NC	8	7.5	Đạt
287	27215202879	Nguyễn Kiều	My	Nữ	37698	Hà Nội	NC	5.3	5.3	Đạt
288	28208004207	Phạm Huyền	Na	Nữ	37920	Đắk Lắk	NC	9.7	9	Đạt
289	28204400089	Bùi Thị Thảo	Ngân	Nữ	38105	Gia Lai	NC	9.7	8	Đạt
290	26215342454	Phạm Đình Hữu	Nghĩa	Nam	37560	Lâm Đồng	NC	8.7	8.5	Đạt
291	28204653373	Phan Bích	Ngọc	Nữ	38232	Hà Tĩnh	NC	8	5.5	Đạt
292	28208204435	Lê Yên	Nhi	Nữ	38246	Gia Lai	NC	9.3	6.5	Đạt
293	28213243451	Trần Hữu Thanh	Phong	Nam	38020	Quảng Nam	NC	5	5.5	Đạt
294	28212740003	Hồ Duy	Phú	Nam	38162	Đà Nẵng	NC	8.7	6.5	Đạt
295	28218251544	Phan Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	38182	Quảng Nam	NC	9	6.5	Đạt
296	28212704157	Triệu Minh	Thành	Nam	38113	Gia Lai	NC	7.7	6	Đạt
297	26205339335	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	37182	Quảng Nam	NC	6	5.5	Đạt
298	28208154549	Võ Thị Phương	Thảo	Nữ	38287	Quảng Nam	NC	6.3	5.5	Đạt
299	26205341898	Nguyễn Ý	Thơ	Nữ	37532	Khánh Hòa	NC	9.7	8.3	Đạt
300	28206702059	Ngô Thị Diệu	Trâm	Nữ	38090	Quảng Trị	NC	6.3	5.5	Đạt
301	28208202034	Lê Nguyên Bảo	Trân	Nữ	38087	Đà Nẵng	NC	7	8	Đạt
302	28206222896	Huỳnh Thị Việt	Trình	Nữ	38261	Đà Nẵng	NC	9.7	8	Đạt
303	28212705795	Nguyễn Long	Vũ	Nam	38167	Quảng Ngãi	NC	6	6.5	Đạt
304	28208122880	Hồ Thị Thanh	Xuân	Nữ	38346	Quảng Nam	NC	7.7	5.5	Đạt
305	28208251532	Bùi Hải	Yến	Nữ	38125	Gia Lai	NC	8	5	Đạt
306	26212136279	Huỳnh Đức	Vinh	Nam	36946	Đà Nẵng	NC	6.3	5	Đạt
307	27202228672	Phan Thị Ngọc	Nhi	Nữ	37821	Đà Nẵng	NC	9	5.5	Đạt
308	27202101025	Nguyễn Thị Thu	My	Nữ	37655	Quảng Ngãi	NC	9.3	5.3	Đạt
309	27213241242	Lê Gia	Kiệt	Nam	37980	Đà Nẵng	NC	5	5	Đạt
310	27212233700	Trần Văn	Sơn	Nam	37742	Thừa Thiên Huế	NC	7	5	Đạt
311	27205139284	Trần Thị	Huyền	Nữ	37325	Quảng Nam	NC	5.7	5	Đạt
312	29207154252	Lê Thị Hoài	Thanh	Nữ	37387	Quảng Bình	NC	8	6	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
313	28206201218	Hoàng Thị Tố Uyên	Nữ	38271	Quảng Nam	NC	7.7	5	Đạt
314	27207137198	Đỗ Thị Kim Anh	Nữ	37759	Đà Nẵng	NC	6.3	5.5	Đạt
315	28204302178	Nguyễn Thị Hồng Diễm	Nữ	37995	Đắk Lắk	NC	9	8.3	Đạt
316	28206248976	Nguyễn Thùy Diệu	Nữ	38061	Quảng Ngãi	NC	9	9	Đạt
317	28208105595	Đỗ Thị Hạnh	Nữ	38042	Quảng Nam	NC	8	5.5	Đạt
318	28208052295	Nguyễn Thị Ngọc Hiếu	Nữ	38297	Thanh Hóa	NC	7.7	7.5	Đạt
319	28219346536	Nguyễn Hữu Hoàng	Nam	38028	Đà Nẵng	NC	7	5.5	Đạt
320	28208105291	Lê Thị Mỹ Hương	Nữ	38002	Đắk Lắk	NC	8.3	6.5	Đạt
321	28208053169	H Bưởi Kbuôr	Nữ	38070	Đắk Lắk	NC	9.3	5.8	Đạt
322	28200422345	Lê Thị Thùy Linh	Nữ	38250	Hà Tĩnh	NC	7	5.3	Đạt
323	29206661637	Nguyễn Diễm My	Nữ	38535	Gia Lai	NC	5.7	5.5	Đạt
324	28204354629	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	Nữ	38236	Đắk Lắk	NC	9.7	7.5	Đạt
325	28207505944	Huỳnh Thị Phương Nhung	Nữ	38108	Quảng Ngãi	NC	6.7	5.8	Đạt
326	28208005423	Nguyễn Thị Loan Phương	Nữ	38065	Gia Lai	NC	8	5.3	Đạt
327	28208005673	Hà Thanh Thảo	Nữ	38063	Đà Nẵng	NC	9.7	6.5	Đạt
328	28208036094	Nguyễn Thị Thanh Trâm	Nữ	38041	Quảng Nam	NC	9	6.3	Đạt
329	28203630418	Đinh Thị Thu Trang	Nữ	38235	Thanh Hóa	NC	7.3	7	Đạt
330	28208005206	Trương Thị Kim Trinh	Nữ	38203	Quảng Nam	NC	9.7	6.5	Đạt
331	28213653033	Lê Quang Trường	Nam	38045	Quảng Ngãi	NC	5	7	Đạt
332	28206203537	Nguyễn Lê Tường Vi	Nữ	38311	Đà Nẵng	NC	6	5	Đạt
333	27217240771	Nguyễn Bá Hùng	Nam	37661	Nghệ An	NC	8	5	Đạt
334	28206751174	Bùi Thanh Hà	Nữ	37849	Quảng Bình	NC	6.3	5	Đạt
335	27211502026	Nguyễn Triết Khang	Nam	37947	Quảng Ngãi	NC	9.3	5.8	Đạt
336	28206501472	Trần Thị Hiền Lương	Nữ	38315	Hà Tĩnh	NC	5.7	5.3	Đạt
337	28207102445	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Nữ	38228	Quảng Bình	NC	7	5	Đạt
338	26202428041	Lê Nguyên Thảo	Nữ	37271	Quảng Nam	NC	5.7	5.5	Đạt
339	28208002969	Lê Thị Thúy Kiều	Nữ	38225	Quảng Nam	NC	9.7	7	Đạt
340	28208000844	Võ Thị Mỹ Lệ	Nữ	38041	Phú Yên	NC	7.7	7	Đạt
341	28212338478	Lê Tự Lực	Nam	37966	Quảng Nam	NC	7	7	Đạt
342	28208020589	Võ Thị Bích Nga	Nữ	38022	Phú Yên	NC	8.7	5	Đạt
343	28218242693	Đặng Lê Trọng Nghĩa	Nam	38092	Đà Nẵng	NC	6	6.8	Đạt
344	28208148475	Bùi Thanh Nhi	Nữ	38259	Quảng Ngãi	NC	8	7.5	Đạt
345	28204337515	Lê Thị Hồng Nhung	Nữ	38308	Quảng Nam	NC	9.3	5.5	Đạt
346	28208001590	Nguyễn Thị Thùy Nhung	Nữ	38299	Đắk Lắk	NC	9	5.3	Đạt
347	28200402882	Lê Châu Quyên	Nữ	38226	Quảng Nam	NC	8	5	Đạt
348	28204605298	Lê Thị Ngọc Quỳnh	Nữ	38164	Quảng Nam	NC	7.3	6.3	Đạt
349	28204650785	Trần Lê Diễm Tâm	Nữ	38149	Đà Nẵng	NC	7.3	6.3	Đạt
350	28218002858	Trần Hữu Thắng	Nam	38081	Quảng Nam	NC	8.7	6	Đạt
351	28204602788	Nguyễn Thị Thọ	Nữ	38109	Quảng Nam	NC	8.3	5	Đạt
352	26205339346	Lê Thị Vi Tính	Nữ	37467	Quảng Nam	NC	9	5.5	Đạt
353	27205201934	Vũ Thị Kiều Trang	Nữ	37644	Gia Lai	NC	8	5.3	Đạt
354	28207254606	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Nữ	38285	Quảng Bình	NC	5.3	5	Đạt
355	28212300756	Nguyễn Ngọc Trí	Nam	38263	Gia Lai	NC	6	5	Đạt
356	28212703879	Lê Cảnh Vũ	Nam	38122	Quảng Trị	NC	6.7	5.3	Đạt
357	28206503622	Trần Lê Ngọc Vy	Nữ	38265	Quảng Ngãi	NC	9	6.5	Đạt
358	28208035310	Nguyễn Thị Trà Xiêm	Nữ	38260	Phú Yên	NC	8.7	6.8	Đạt
359	28203524704	Nguyễn Thị Bích Yến	Nữ	38284	Đắk Lắk	NC	10	8.3	Đạt
360	29204621540	Võ Thị Diễm	Nữ	38551	Quảng Nam	NC	9.7	7.5	Đạt
361	25215210013	Doãn Ngọc Dương	Nam	36963	Gia Lai	NC	6.7	6.8	Đạt
362	28212637493	Nguyễn Khánh Hoàng	Nam	38162	Đà Nẵng	NC	9	7	Đạt
363	28212504308	Phù Thanh Huy	Nam	38142	Quảng Ngãi	NC	9.7	5	Đạt
364	26205339282	Lê Thị Thanh Huyền	Nữ	37086	Bình Phước	NC	9.7	9.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
365	29204655123	Lê Nguyễn Hồng	Loan	Nữ	38658	Quảng Ngãi	NC	8.3	7.3	Đạt
366	29214327395	Hồ Chánh	Luật	Nam	38486	Quảng Nam	NC	10	7.5	Đạt
367	28214504035	Lê Đắc Bảo	Minh	Nam	38335	Quảng Bình	NC	6	6.5	Đạt
368	27211328037	Nguyễn Bá	Phúc	Nam	37956	Đà Nẵng	NC	5	5.3	Đạt
369	29204953428	Lê Thị Thúy	Phượng	Nữ	38658	Quảng Ngãi	NC	9	10	Đạt
370	28212504613	Trần Minh	Quân	Nam	38107	Đà Nẵng	NC	7.3	6.5	Đạt
371	28209238485	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	Nữ	37992	Quảng Nam	NC	8	9.5	Đạt
372	29208145757	Trần Thị Thùy	Trâm	Nữ	38690	Quảng Nam	NC	7.3	5	Đạt
373	29214627184	Đoàn Lê Bình	Việt	Nam	38426	Quảng Nam	NC	10	7.5	Đạt
374	28212306046	Huỳnh Anh	Vũ	Nam	38184	Phú Yên	NC	8	6.5	Đạt
375	28206503746	Hoàng Thị Mỹ	Duyên	Nữ	13/04/2004	Quảng Trị	NC	5.7	5.0	Đạt
376	27208600181	Đỗ Khánh	Linh	Nữ	02/09/2003	Đắk Lắk	NC	7.3	6.0	Đạt
377	27213801199	Phan Thùy	Linh	Nữ	23/09/2003	Đắk Lắk	NC	5.3	5.0	Đạt
378	27202430941	Lê Ngọc Trúc	Lâm	Nữ	05/12/2003	Quảng Trị	NC	5.3	5.3	Đạt
379	28207100730	Huỳnh Thị Hồng	Huế	Nữ	24/04/2004	Bình Định	NC	6.3	6.4	Đạt
380	29206138485	Trần Thị Hồng	Anh	Nữ	22/12/2005	Quảng Nam	NC	5.0	5.3	Đạt
381	29207164969	Đinh Thị Mỹ	Đoan	Nữ	31/03/2005	Phú Yên	NC	6.0	6.0	Đạt
382	28204503085	Nguyễn Thị Yến	Linh	Nữ	31/08/2004	Quảng Nam	NC	9.0	5.9	Đạt
383	28214602433	Phạm Thị Như	Lợi	Nữ	20/07/2004	Quảng Nam	NC	8.7	5.5	Đạt
384	29215044545	Phan Đoàn	Ngọc	Nam	29/04/2004	Hà Tĩnh	NC	8.7	9.3	Đạt
385	29213540652	Cáp Hải Minh	Nguyên	Nam	21/04/2005	Quảng Trị	NC	7.3	6.5	Đạt
386	29212354240	Nguyễn Mai Anh	Quốc	Nam	26/10/2005	Gia Lai	NC	5.7	5.1	Đạt
387	30212330337	Nguyễn Công Thiên	Sơn	Nam	06/05/2006	Quảng Trị	NC	6.0	7.5	Đạt
388	29217456321	Hồ Thanh	Thắng	Nam	03/05/2005	Đắk Lắk	NC	7.3	5.6	Đạt
389	29203465704	Tạ Hiền	Thy	Nữ	28/10/2005	Lâm Đồng	NC	8.0	6.3	Đạt
390	28214554930	Ngô Quang	Tính	Nam	04/02/2001	Quảng Nam	NC	8.0	8.8	Đạt
391	27215449744	Hoàng Trọng Thiên	Trí	Nam	12/11/2003	Quảng Bình	NC	7.7	5.8	Đạt
392	29212539158	Phạm Việt	Trí	Nam	06/09/2005	Quảng Nam	NC	6.0	5.0	Đạt
393	29208138083	Bùi Thị Hải	Yến	Nữ	10/09/2005	Quảng Nam	NC	9.7	6.5	Đạt
394	28204600680	Lê Tuyết	Anh	Nữ	04/05/2004	Đà Nẵng	NC	7.7	5.0	Đạt
395	28204522875	Phan Hương	Giang	Nữ	16/11/2004	Quảng Nam	NC	6.3	5.0	Đạt
396	27217140939	Lê Tấn	Huy	Nam	20/10/2003	Quảng Nam	NC	5.7	9.0	Đạt
397	27205435338	Nguyễn Lê Khánh	Ngân	Nữ	03/12/2003	Quảng Nam	NC	9.7	7.3	Đạt
398	27205450460	Trần Thị Gia	Nguyên	Nữ	14/12/2002	Gia Lai	NC	7.7	8.0	Đạt
399	28214304515	Lê Việt	Quang	Nam	09/08/2004	Bình Định	NC	9.0	8.0	Đạt
400	28214302119	Lê Quốc	Tấn	Nam	24/05/2004	Quảng Nam	NC	6.7	5.0	Đạt
401	28204725039	Đoàn Thị Kim	Thảo	Nữ	21/02/2004	Quảng Nam	NC	8.3	9.5	Đạt
402	27205436618	Lê Thị Hồng	Thơm	Nữ	13/08/2003	Lâm Đồng	NC	9.3	9.0	Đạt
403	27215422798	Đào Việt	Tiến	Nam	07/04/2003	Đắk Lắk	NC	8.7	7.4	Đạt
404	28214852959	Phạm Nguyễn Quang	Trường	Nam	29/02/2004	Quảng Nam	NC	6.7	8.5	Đạt
405	28219305999	Nguyễn Quốc	Việt	Nam	31/10/2004	Quảng Nam	NC	5.3	5.3	Đạt
406	27215400291	Huỳnh Quốc	Vương	Nam	14/12/2003	Quảng Nam	NC	7.0	8.5	Đạt
407	27214737716	Nguyễn Văn	Lành	Nam	14/05/2003	Quảng Bình	NC	8.0	5.0	Đạt
408	27205442386	Nguyễn Ngọc Thanh	Cầm	Nữ	07/05/2003	Phú Yên	NC	7.0	5.8	Đạt
409	28204403220	Hồ Quỳnh Minh	Châu	Nữ	23/10/2004	Quảng Ngãi	NC	9.7	9.0	Đạt
410	28204453988	Trần Thị Thanh	Hắng	Nữ	19/12/2004	Quảng Nam	NC	8.0	5.8	Đạt
411	28204406625	Huỳnh Thị Lệ	Hoa	Nữ	16/01/2004	Quảng Nam	NC	5.7	8.3	Đạt
412	28217354762	Nguyễn Sỹ Tuấn	Hùng	Nam	10/10/2001	Hà Nội	NC	6.7	10.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
413	27215345892	Phan Văn Khởi	Nam	24/05/2003	Quảng Nam	NC	7.0	9.0	Đạt
414	29206640894	Trần Thị Thanh Kiều	Nữ	09/07/2005	Bình Định	NC	8.3	6.3	Đạt
415	28207242241	Lương Thị Tuyết Kim	Nữ	14/11/2003	Quảng Ngãi	NC	8.3	9.0	Đạt
416	28204403413	Bùi Thị Kiều Loan	Nữ	06/02/2004	Quảng Ngãi	NC	7.3	5.5	Đạt
417	28204401324	Hứa Gia Mẫn	Nữ	06/11/2004	Quảng Ngãi	NC	8.7	7.0	Đạt
418	29207345475	Lê Thị Trà My	Nữ	01/10/2005	Quảng Bình	NC	7.7	5.5	Đạt
419	28206206520	Nguyễn Thái Hà Na	Nữ	30/04/2004	Quảng Nam	NC	9.7	8.0	Đạt
420	27205401064	Nguyễn Lê Ngọc Ngọc	Nữ	10/08/2003	Đà Nẵng	NC	6.3	7.0	Đạt
421	27205444233	Lê Thị Thanh Nhân	Nữ	05/10/2003	Đắk Lắk	NC	9.7	9.0	Đạt
422	27205300407	Đặng Ngô Vũ Nhi	Nữ	01/07/2003	Quảng Ngãi	NC	8.7	8.0	Đạt
423	27205431644	Võ Quỳnh Nhi	Nữ	21/11/2003	Quảng Ngãi	NC	7.3	6.3	Đạt
424	28206539542	Đặng Thị Quỳnh Như	Nữ	23/09/2004	Quảng Ngãi	NC	8.7	6.8	Đạt
425	29206551037	Nguyễn Thị Thương Thanh	Nữ	12/08/2005	Quảng Ngãi	NC	7.3	6.0	Đạt
426	29206153154	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	17/03/2005	Quảng Trị	NC	5.7	5.3	Đạt
427	27215431296	Nguyễn Bùi Hòa Thịnh	Nam	20/02/2003	Phú Yên	NC	8.3	8.3	Đạt
428	29208120932	Đoàn Thị Huyền Trang	Nữ	05/09/2005	Quảng Bình	NC	10.0	7.3	Đạt
429	29204333528	Trần Thị Hoàng Ni	Nữ	21/03/2005	Đà Nẵng	NC	6.7	6.0	Đạt
430	29206532065	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	Nữ	09/12/2005	Quảng Nam	NC	6.0	5.0	Đạt
431	27211340367	Lê Huỳnh Đức	Nam	13/01/2003	Quảng Ngãi	NC	9.0	6.3	Đạt
432	28204138193	Lê Thị Huyền Hoa	Nữ	04/02/2004	Quảng Nam	NC	7.3	8.3	Đạt
433	29204651630	Lưu Thị Diễm Mi	Nữ	03/10/2005	Đà Nẵng	NC	9.7	10.0	Đạt
434	29204622607	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Nữ	02/01/2005	Phú Yên	NC	7.3	5.5	Đạt
435	28206500555	Trác Thị Lệ Nguyên	Nữ	01/12/2004	Quảng Ngãi	NC	9.7	9.0	Đạt
436	28206551037	Mai Hoàng Tuyết Nhi	Nữ	05/01/2004	Quảng Trị	NC	9.0	5.5	Đạt
437	28210204329	Nguyễn Thanh Pháp	Nam	21/02/2004	Quảng Ngãi	NC	9.0	6.3	Đạt
438	27211653290	Lý Trường Phúc	Nam	30/08/2003	Quảng Ngãi	NC	8.0	5.5	Đạt
439	27211748874	Nguyễn Ngọc Quang	Nam	12/06/2003	Quảng Nam	NC	7.7	5.3	Đạt
440	27205426444	Đinh Phạm Uyên Thi	Nữ	07/01/2003	Gia Lai	NC	7.0	6.3	Đạt
441	28206602838	Hồ Thị Lệ Thu	Nữ	14/04/2003	Gia Lai	NC	7.7	6.5	Đạt
442	28209425134	Mai Nguyễn Huyền Trân	Nữ	10/01/2004	Quảng Ngãi	NC	7.0	9.0	Đạt
443	29204658504	Nguyễn Ngọc Tuyết Trinh	Nữ	02/08/2005	Khánh Hòa	NC	6.7	7.3	Đạt
444	26207229150	Hồ Trần Minh Phương	Nữ	13/08/2002	Đà Nẵng	NC	6.3	5.8	Đạt
445	26207130806	Trần Thị Thương	Nữ	25/11/2002	Quảng Ngãi	NC	6.3	5.0	Đạt
446	27207540496	Lê Thị Mỹ Duyên	Nữ	11/09/2003	Quảng Nam	NC	5.0	5.0	Đạt
447	27202543463	Nguyễn Thị Thảo Vi	Nữ	22/05/2003	Quảng Nam	NC	9.7	5.8	Đạt
448	26218642558	Lê Anh Tuấn	Nam	22/08/2002	Thừa Thiên Huế	NC	5.7	5.5	Đạt
449	27207228730	Nguyễn Vũ Tịnh Quyên	Nữ	23/07/2003	Hội An	NC	5.0	7.3	Đạt
450	27202239106	Phan Thị Đan Trâm	Nữ	06/05/2003	Quảng Trị	NC	7.0	6.3	Đạt
451	27202641658	Trương Thị Kiều Trinh	Nữ	30/06/2003	Đắk Lắk	NC	6.0	5.3	Đạt
452	27205434656	Đặng Nguyễn Phương Anh	Nữ	21/11/2003	Phú Yên	NC	7.7	5.0	Đạt
453	27215402074	Trịnh Quốc Hưng	Nam	06/09/2000	Huế	NC	7.3	8.0	Đạt
454	27215343759	Đoàn Duy Minh	Nam	06/10/2003	Lâm Đồng	NC	8.7	9.0	Đạt
455	28204351025	Trần Phạm Diễm Hiếu	Nữ	13/01/2004	Quảng Nam	NC	8.3	7.0	Đạt
456	27212929889	Đặng Văn Hưng	Nam	15/01/2003	Nghệ An	NC	7.3	8.3	Đạt
457	28211150005	Trần Khánh Hưng	Nam	07/06/2003	Đắk Lắk	NC	8.3	7.5	Đạt
458	29208150767	Phạm Thị Ly Ly	Nữ	02/04/2005	Quảng Nam	NC	8.7	6.9	Đạt
459	28208101802	Phan Thị Nhã My	Nữ	08/07/1999	Đà Nẵng	NC	9.7	9.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
460	24213705480	Nguyễn Minh Nhật	Nam	16/11/2000	Đà Nẵng	NC	5.0	5.8	Đạt
461	28204646545	Nguyễn Thị Quỳnh Nhi	Nữ	18/03/2004	Gia Lai	NC	8.0	6.8	Đạt
462	27214329264	Phạm Phú Quốc	Nam	01/05/2003	Quảng Nam	NC	6.7	7.3	Đạt
463	27203336438	Nguyễn Thị Lệ Quyên	Nữ	17/02/2003	Ninh Bình	NC	5.7	5.3	Đạt
464	29204661377	Ngô Huyền Thanh	Nữ	08/04/2005	Quảng Ngãi	NC	7.7	6.0	Đạt
465	28206104384	Nguyễn Nhiên Thảo	Nữ	29/11/2004	Quảng Trị	NC	7.7	5.0	Đạt
466	28219447238	Lê Huỳnh Thu	Nữ	12/10/2004	Bình Định	NC	9.0	6.0	Đạt
467	29219424985	Trần Thanh Bình	Nam	13/05/2005	Gia Lai	NC	8.0	10.0	Đạt
468	27215201940	Phạm Thế Chương	Nam	27/10/2003	Quảng Ngãi	NC	8.7	9.8	Đạt
469	26215332132	Nguyễn Hoài Đức	Nam	25/09/2002	Bình Định	NC	7.7	6.8	Đạt
470	27205230323	Trần Thị Thanh Hằng	Nữ	27/04/2003	Bình Định	NC	10.0	9.5	Đạt
471	26205339272	Võ Nguyễn Thu Hiền	Nữ	09/05/2002	Bình Định	NC	9.7	8.9	Đạt
472	26215300830	Nguyễn Quang Minh	Nam	18/08/2002	Huế	NC	8.0	9.3	Đạt
473	26205339286	Trần Thị Thùy Hương	Nữ	01/10/2002	Quảng Ngãi	NC	10.0	9.0	Đạt
474	27218245446	Bùi Quang Huy	Nam	18/02/2003	Kon Tum	NC	5.0	5.3	Đạt
475	27215345031	Hoàng Như Huyền	Nữ	04/04/2003	Quảng Bình	NC	8.3	9.5	Đạt
476	26215339291	Lê Nguyễn Minh Khoa	Nam	20/04/2002	Khánh Hòa	NC	9.0	8.8	Đạt
477	27211321109	Huỳnh Minh Phát	Nam	24/02/2003	Quảng Ngãi	NC	8.3	6.5	Đạt
478	27211736464	Lê Tấn Hoàn Phúc	Nam	06/07/2003	Quảng Nam	NC	6.0	5.6	Đạt
479	26215341707	Võ Việt Thắng	Nam	10/06/2002	Bình Định	NC	9.0	10.0	Đạt
480	28204554418	Lê Thị Thảo	Nữ	02/08/2004	Quảng Nam	NC	9.7	8.1	Đạt
481	26205333239	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	25/05/2002	Quảng Nam	NC	9.3	9.4	Đạt
482	26205339345	Ngô Thị Mến Thương	Nữ	08/05/2002	Quảng Ngãi	NC	10.0	8.5	Đạt
483	28204105157	Nguyễn Thị Thanh Trà	Nữ	17/10/2004	Quảng Nam	NC	10.0	9.5	Đạt
484	27211226957	Trần Hoàng Gia Bảo	Nam	15/10/2003	Huế	NC	7.7	8.5	Đạt
485	29206245929	Nguyễn Thị Ánh Duyên	Nữ	07/04/2005	Gia Lai	NC	7.7	6.0	Đạt
486	26205339283	Lê Thị Mỹ Hương	Nữ	17/04/2002	Đà Nẵng	NC	8.0	5.9	Đạt
487	26215339281	Vũ Quang Huy	Nam	28/08/2002	Kon Tum	NC	9.0	9.5	Đạt
488	26215334851	Hồ Vĩnh Khoa	Nam	04/03/2002	Quảng Nam	NC	8.7	8.3	Đạt
489	29206264826	Phan Thùy Linh	Nữ	03/09/2004	Đắk Lắk	NC	8.0	6.6	Đạt
490	26205339309	Trần Hà Ngân	Nữ	21/01/2002	Đà Nẵng	NC	8.3	9.5	Đạt
491	26211534735	Nguyễn Phước Sang	Nam	31/08/2002	Đà Nẵng	NC	8.0	9.3	Đạt
492	27212844235	Nguyễn Hữu Ngọc Thảo	Nữ	24/05/2003	Đà Nẵng	NC	7.3	6.3	Đạt
493	26215332679	Nguyễn Đức Trung	Nam	25/03/2002	Quảng Bình	NC	5.3	8.4	Đạt
494	29206242548	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Nữ	29/10/2005	Quảng Nam	NC	9.3	6.8	Đạt
495	27211749236	Phạm Ngọc Ánh	Nam	09/10/2003	Quảng Ngãi	NC	5.7	5.0	Đạt
496	26211736158	Phạm Phú Bảo	Nam	12/01/2002	Đắk Lắk	NC	5.3	6.9	Đạt
497	27211721615	Phạm Duy Bảo	Nam	04/02/2003	Quảng Ngãi	NC	7.3	6.3	Đạt
498	27215450203	Trịnh Anh Dũng	Nam	23/11/2003	Hà Tĩnh	NC	9.3	6.0	Đạt
499	28206545883	Nguyễn Thị Mai Hương	Nữ	22/05/2003	Quảng Bình	NC	9.7	5.8	Đạt
500	27217140008	Nguyễn Thanh Tài	Nam	07/04/2003	Quảng Nam	NC	5.7	5.0	Đạt
501	30206545836	Võ Thị Hồng Ân	Nữ	31/07/2006	Quảng Nam	NC	5.7	5.3	Đạt
502	28208322993	Lê Thị Kim Chi	Nữ	19/09/2004	Đắk Lắk	NC	7.3	5.3	Đạt
503	27218240949	Phan Việt Khánh	Nam	15/02/2003	Đà Nẵng	NC	6.0	5.0	Đạt
504	27218528870	Lê Trung Kiên	Nam	13/07/2003	Đắk Lắk	NC	5.3	5.3	Đạt
505	27204337320	Lê Vũ Khánh Nhi	Nữ	29/08/2003	Đà Nẵng	NC	5.3	7.5	Đạt
506	27217028683	Phạm Vũ Thái	Nam	18/09/2003	Quảng Nam	NC	7.0	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
507	27217042354	Đoàn Ngọc Thảo	Nam	10/02/2003	Quảng Nam	NC	7.3	5.0	Đạt
508	28214305386	Nguyễn Như Hải	Nam	17/03/2004	Đà Nẵng	NC	7.3	5.3	Đạt
509	29204642921	Nguyễn Âu Cơ	Nữ	19/11/2005	Gia Lai	NC	7.0	5.0	Đạt
510	28216503565	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Nữ	21/07/2004	Gia Lai	NC	5.0	5.0	Đạt
511	28204349830	Lê Thị Cẩm Ly	Nữ	03/11/2004	Quảng Ngãi	NC	6.3	5.0	Đạt
512	28207100376	Nguyễn Thị Ngọc Phương	Nữ	17/11/2004	Gia Lai	NC	5.0	5.5	Đạt
513	29215053420	Lê Phước An	Nam	04/04/2005	Đắk Lắk	NC	7.3	7.8	Đạt
514	26205335565	Dương Thị Lan Anh	Nữ	29/11/2002	Thanh Hóa	NC	8.0	7.0	Đạt
515	26205339252	Đỗ Thị Vân Anh	Nữ	03/10/2002	Quảng Ngãi	NC	8.0	8.3	Đạt
516	26205339254	Nguyễn Cao Thùy Anh	Nữ	08/07/2002	Huế	NC	8.0	8.3	Đạt
517	29207362946	Trần Bảo Hân	Nữ	15/02/2005	Bình Định	NC	6.0	5.3	Đạt
518	27218202142	Nguyễn Phạm Minh Huy	Nam	07/11/2002	Gia Lai	NC	6.3	8.0	Đạt
519	27218243140	Thái Văn Hy	Nam	06/05/2003	Quảng Nam	NC	5.0	7.5	Đạt
520	29204359123	Lê Thị Linh Linh	Nữ	22/08/2005	Quảng Nam	NC	7.3	6.0	Đạt
521	27215332590	Trịnh Lê Na	Nữ	26/09/2003	Thanh Hóa	NC	7.7	5.5	Đạt
522	28204301857	Lê Thị Lê Na	Nữ	09/12/2004	Quảng Ngãi	NC	5.0	6.8	Đạt
523	26205341670	Nguyễn Đức Hạnh Nhân	Nữ	17/08/2002	Huế	NC	9.3	10.0	Đạt
524	29217357338	Nguyễn Gia Phong	Nam	27/04/2005	Hồ Chí Minh	NC	6.3	5.5	Đạt
525	26205333653	Nguyễn Thu Phương	Nữ	15/07/2002	Bình Định	NC	7.3	9.0	Đạt
526	25207209274	Trần Thị Hạnh Quý	Nữ	18/11/2000	Quảng Nam	NC	8.0	6.5	Đạt
527	29204361156	Phạm Thị Mỹ Trang	Nữ	02/09/2005	Quảng Ngãi	NC	9.7	8.3	Đạt
528	27214730270	Nguyễn Vũ	Nam	02/02/2003	Quảng Nam	NC	7.3	6.8	Đạt
529	25211608085	Lê Hữu Khánh	Nam	09/03/2001	Bình Định	NC	6.3	5.0	Đạt
530	28204645867	Phan Thị Kim Ngân	Nữ	03/08/2004	Quảng Trị	NC	8.7	7.0	Đạt
531	29217238433	Đoàn Vĩnh Nguyên	Nam	24/03/2005	Quảng Nam	NC	8.0	8.8	Đạt
532	28204604033	Lê Trúc Phương	Nữ	15/11/2004	Quảng Nam	NC	7.3	5.8	Đạt
533	28213548970	Nguyễn Oanh Quốc	Nam	16/06/2004	Quảng Ngãi	NC	8.7	8.0	Đạt
534	30202858625	Đỗ Nguyên Khiết Quỳnh	Nữ	21/06/2006	Đà Nẵng	NC	5.0	6.0	Đạt
535	29204659857	Trần Thị Thu Thảo	Nữ	21/05/2005	Quảng Bình	NC	8.0	5.5	Đạt
536	28204603713	Đoàn Thị Bích Thủy	Nữ	11/03/2004	Quảng Nam	NC	5.0	7.0	Đạt
537	29206524490	Võ Thị Huỳnh Triều	Nữ	29/10/2005	Quảng Nam	NC	5.7	5.5	Đạt
538	28204644286	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	01/04/2004	Quảng Trị	NC	8.7	7.5	Đạt
539	29206565555	Nguyễn Phạm Thùy Vi	Nữ	21/01/2005	Quảng Nam	NC	7.0	5.3	Đạt
540	30204557512	Trần Thị Thảo Vy	Nữ	07/07/2006	Quảng Nam	NC	9.7	8.3	Đạt
541	29204659993	Phạm Thị Hải Yến	Nữ	28/11/2005	Đắk Nông	NC	8.7	10.0	Đạt
542	28204743180	Lê Tống Khánh Linh	Nữ	05/04/2004	Nghệ An	NC	5.3	5.0	Đạt
543	28205201090	Trần Thị Ngọc Ánh	Nữ	04/02/2004	Đắk Lắk	NC	7.0	5.0	Đạt
544	27215402645	Lê Nguyễn Trung Định	Nam	02/07/2003	Kon Tum	NC	8.3	6.3	Đạt
545	26203341588	Võ Thị Thanh Duyên	Nữ	24/12/2002	Đà Nẵng	NC	7.7	8.8	Đạt
546	28204101935	Lâm Trần Hồng Hạnh	Nữ	27/12/2004	Quảng Nam	NC	8.0	5.5	Đạt
547	29214539868	Võ Như Long	Nam	17/07/2005	Quảng Ngãi	NC	6.3	5.8	Đạt
548	28204603317	H Uyên Mi	Nữ	11/11/2004	Đắk Lắk	NC	7.3	5.0	Đạt
549	28206651255	Phạm Ngọc Hiền My	Nữ	10/04/2003	Quảng Bình	NC	9.7	8.3	Đạt
550	28214103854	Phạm Khải Nguyên	Nam	29/03/2004	Đà Nẵng	NC	8.3	5.8	Đạt
551	27205426908	Phan Tuyết Nhi	Nữ	14/11/2003	Bình Định	NC	8.7	5.5	Đạt
552	27205450495	Trần Thị Như	Nữ	04/10/2003	Phú Yên	NC	8.7	8.3	Đạt
553	27205437750	Lê Diễm Quỳnh	Nữ	02/09/2003	Bình Định	NC	7.0	7.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
554	29206265619	Trần Thị Thu	Thơ	Nữ	22/01/2004	Đà Nẵng	NC	8.7	7.0	Đạt
555	29216120372	Nguyễn Lê Anh	Vũ	Nam	09/07/2005	Đắk Lắk	NC	9.3	7.5	Đạt
556	27205445680	Hồ Lê Hà	My	Nữ	07/02/2003	Quảng Ngãi	NC	10.0	9.3	Đạt
557	28204606490	Nguyễn Hoàng Thảo	Uyên	Nữ	21/03/2004	Đà Nẵng	NC	5.3	5.0	Đạt
558	28206541123	Lê Thị Vy	Vy	Nữ	22/02/2004	Quảng Nam	NC	7.0	5.0	Đạt
559	28208006601	Nguyễn Thị Thảo	Vy	Nữ	09/10/2004	Gia Lai	NC	9.3	5.0	Đạt
560	28207136561	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	Nữ	23/07/2004	Phú Yên	NC	5.0	5.0	Đạt
561	28207144825	Trần Nguyễn Bảo	Châu	Nữ	18/12/2004	Đà Nẵng	NC	6.0	5.0	Đạt
562	28217102547	Phạm Tấn Hoàng	Hoàng	Nam	26/04/2004	Quảng Bình	NC	5.0	5.3	Đạt
563	26202134488	Nguyễn Thị Huyền	Trâm	Nữ	01/12/2002	Quảng Ngãi	NC	8.3	5.8	Đạt
564	24217208058	Trần Hiếu Nhật	Hoàng	Nam	15/04/2000	Đà Nẵng	NC	5.3	5.5	Đạt
565	27205101772	Phạm Thị Tường Vy	Vy	Nữ	09/04/2003	Đà Nẵng	NC	7.7	5.0	Đạt
566	28204903606	Lê Xuân Mai	Mai	Nữ	16/11/2004	Nghệ An	NC	6.7	5.5	Đạt
567	28204902898	Lê Nữ Thiên Thư	Thư	Nữ	05/08/2004	Quảng Nam	NC	6.3	5.3	Đạt
568	27214326931	Phan Quốc Danh	Danh	Nam	25/11/2003	Quảng Trị	NC	7.3	5.0	Đạt
569	27207137064	Văn Thị Thanh Thảo	Thảo	Nữ	08/11/2003	Đà Nẵng	NC	7.7	6.8	Đạt
570	27203827204	Nguyễn Thị Như Bình	Bình	Nữ	26/12/2003	Thừa Thiên Huế	NC	7.0	5.0	Đạt
571	27203328402	Lê Thị Quỳnh Như	Như	Nữ	18/11/2003	Quảng Nam	NC	6.7	6.0	Đạt
572	27202140680	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Như	Nữ	28/09/2003	Quảng Trị	NC	8.3	5.0	Đạt
573	27205140343	Hoàng Lê Quỳnh An	An	Nữ	01/09/2003	Nghệ An	NC	8.7	6.3	Đạt
574	27207201331	Nguyễn Thị Phương Thảo	Thảo	Nữ	26/02/2003	Thanh Hóa	NC	8.0	5.0	Đạt
575	28206246767	Thân Thị Tuyết Ni	Ni	Nữ	06/02/2004	Đắk Nông	NC	8.7	9.8	Đạt
576	26208638587	Phan Tịnh Nghi	Nghi	Nữ	10/07/2002	Gia Lai	NC	7.7	5.5	Đạt
577	28212350333	Bùi Đỗ Sang	Sang	Nam	07/01/2004	Quảng Nam	NC	7.3	6.5	Đạt
578	28204605886	Trần Mạnh Phước Tâm	Tâm	Nữ	23/08/2004	Quảng Trị	NC	6.0	6.3	Đạt
579	28204937818	Nguyễn Hiền Lan Anh	Anh	Nữ	24/08/2004	Đà Nẵng	NC	5.7	6.0	Đạt
580	28207150474	Trần Kiều Ngọc Hiếu	Hiếu	Nữ	08/12/2004	Đà Nẵng	NC	9.3	7.8	Đạt
581	28205203437	Huỳnh Thị Trà My	My	Nữ	09/07/2004	Đắk Lắk	NC	8.3	8.0	Đạt
582	28206354461	Nguyễn Thị Hằng Nga	Nga	Nữ	26/12/2004	Quảng Bình	NC	8.7	6.5	Đạt
583	28204900448	Nguyễn Thiên Ngân	Ngân	Nữ	20/10/2004	Đà Nẵng	NC	6.3	5.0	Đạt
584	28208004386	Trần Thị Phúc	Phúc	Nữ	10/09/2004	Quảng Nam	NC	10.0	8.5	Đạt
585	29204361320	Võ Thị Ánh Quyên	Quyên	Nữ	27/08/2005	Quảng Nam	NC	8.3	8.0	Đạt
586	29212320073	Hà Ngọc Sang	Sang	Nam	25/03/2005	Bình Định	NC	9.3	7.5	Đạt
587	28205129941	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Tâm	Nữ	17/04/2004	Đà Nẵng	NC	8.0	5.0	Đạt
588	28206247220	Nguyễn Thị Kiều Trân	Trân	Nữ	02/10/2004	Gia Lai	NC	9.3	5.5	Đạt
589	28206101518	Nguyễn Thị Huyền Trang	Trang	Nữ	02/09/2004	Kon Tum	NC	6.0	5.0	Đạt
590	27213138418	Nguyễn Đức Tuấn	Tuấn	Nam	08/05/2002	Quảng Nam	NC	6.0	6.8	Đạt
591	27207235060	Nguyễn Thị Tường Vy	Vy	Nữ	08/07/2003	Quảng Nam	NC	6.0	7.5	Đạt
592	28207206212	Nguyễn Thị Phương Trang	Trang	Nữ	07/05/2004	Quảng Nam	NC	8.0	7.0	Đạt
593	27207124833	Nguyễn Lê Tường Vy	Vy	Nữ	28/09/2003	Vĩnh Long	NC	5.7	5.0	Đạt
594	28214905675	Quách Ngọc Như Quỳnh	Quỳnh	Nữ	14/02/2004	Đắk Lắk	NC	5.0	7.0	Đạt
595	28206731865	Tôn Nữ Trâm Anh	Anh	Nữ	28/10/2004	Đà Nẵng	NC	6.0	6.5	Đạt
596	28208003560	Lê Thị Mỹ Hạnh	Hạnh	Nữ	21/05/2004	Quảng Nam	NC	8.7	7.3	Đạt
597	29206846821	Nguyễn Thị Huệ	Huệ	Nữ	21/04/2005	Nghệ An	NC	8.0	5.3	Đạt
598	28204853633	Nguyễn Thị Huỳnh Hương	Hương	Nữ	20/06/2004	Quảng Nam	NC	7.7	5.8	Đạt
599	29204952140	Nguyễn Thị Ngọc Khánh	Khánh	Nữ	04/10/2005	Hà Tĩnh	NC	5.7	5.0	Đạt
600	28204544065	Hoàng Thị Ly	Ly	Nữ	15/05/2004	Quảng Trị	NC	6.0	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
601	27215432714	Nguyễn Bích Ngọc	Nữ	14/03/2003	Hà Nội	NC	8.7	9.0	Đạt
602	29216565324	Lê Văn Nhật	Nam	03/10/2005	Nghệ An	NC	7.7	5.5	Đạt
603	29204621005	Phạm Trần Yến	Nữ	02/11/2005	Bình Định	NC	9.0	6.0	Đạt
604	29204660650	Nguyễn Thị Mỹ	Nữ	11/05/2005	Bình Định	NC	6.3	7.6	Đạt
605	28206501837	Trà Thị Quỳnh	Nữ	09/10/2003	Quảng Nam	NC	7.3	5.8	Đạt
606	29205124750	Lê Thị An	Nữ	16/09/2005	Kon Tum	NC	8.7	7.8	Đạt
607	28214306108	Hồ Tá Quý	Nam	20/06/2004	Đắk Lắk	NC	7.3	6.3	Đạt
608	29204951058	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	06/03/2005	Quảng Trị	NC	6.0	9.0	Đạt
609	28204500251	Lê Phương Thảo	Nữ	15/07/2004	Quảng Trị	NC	6.3	5.3	Đạt
610	29214659855	Lê Thuận	Nam	26/12/2005	Đà Nẵng	NC	5.0	7.0	Đạt
611	29204863992	Nguyễn Thị Phương Vy	Nữ	08/07/2005	Quảng Nam	NC	9.3	6.6	Đạt
612	29204658562	Trần Lê Như Ý	Nữ	20/01/2005	Quảng Ngãi	NC	6.0	6.8	Đạt
613	27211339884	Võ Huỳnh Tiêu	Nam	21/01/2003	Quảng Ngãi	NC	6.0	6.0	Đạt
614	26205339258	Võ Nguyễn Yến	Nữ	21/11/2002	Gia Lai	NC	9.0	10.0	Đạt
615	26205442763	Trần Thị Bảo Châu	Nữ	27/09/2002	Bình Định	NC	6.3	9.0	Đạt
616	28206506723	Trần Thị Quỳnh Chi	Nữ	29/11/2004	Đắk Nông	NC	7.7	5.0	Đạt
617	28207101296	Hoàng Hồng Điệp	Nữ	04/01/2004	Cao Bằng	NC	8.0	6.0	Đạt
618	28206204156	Nguyễn Thùy Dung	Nữ	23/01/2004	Cà Mau	NC	5.3	8.0	Đạt
619	30204764568	Nguyễn Thị Kim Dung	Nữ	28/10/2006	Quảng Nam	NC	9.0	6.3	Đạt
620	28204303629	Ngô Thị Thu Hà	Nữ	05/04/2004	Quảng Nam	NC	7.0	5.0	Đạt
621	28206146838	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	20/09/2004	Quảng Trị	NC	9.0	9.8	Đạt
622	28216551081	Huỳnh Thị Ánh Mỹ	Nữ	30/07/2004	Đà Nẵng	NC	8.0	5.8	Đạt
623	26205330255	Nguyễn Thị Kim Nhi	Nữ	25/06/2002	Phú Yên	NC	10.0	9.5	Đạt
624	28214151604	Nguyễn Tấn Phúc	Nam	19/08/2004	Quảng Nam	NC	8.0	9.5	Đạt
625	28204601433	Phạm Thị Thu Thảo	Nữ	04/06/2004	Quảng Nam	NC	8.3	9.3	Đạt
626	28204604096	Trần Thị Minh Thư	Nữ	16/05/2003	Quảng Nam	NC	8.7	6.0	Đạt
627	28204123002	Văn Thị Hoài Thương	Nữ	12/10/2004	Bình Định	NC	5.0	6.5	Đạt
628	29204965812	Nguyễn Thị Thanh Trà	Nữ	24/09/2004	Quảng Bình	NC	9.3	6.5	Đạt
629	26205442064	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	08/03/2002	Quảng Ngãi	NC	7.0	7.0	Đạt
630	26205235285	Nguyễn Thị Hồng Trinh	Nữ	15/04/2002	Quảng Nam	NC	7.0	6.3	Đạt
631	26203829860	Phạm Nguyễn Vân Hà	Nữ	23/08/2002	Đà Nẵng	NC	7.3	5.5	Đạt
632	27202101890	Lê Vương Diệu Chi	Nữ	15/10/2003	Gia Lai	NC	8.3	5.0	Đạt
633	27212821353	Lê Huỳnh Hà Minh	Nữ	29/08/2003	Quảng Ngãi	NC	8.7	5.3	Đạt
634	28214306962	Vũ Đình Chinh	Nam	19/05/2004	Nghệ An	NC	8.3	9.0	Đạt
635	27213239579	Lê Thanh Chung	Nam	03/01/2003	Đà Nẵng	NC	9.0	9.5	Đạt
636	27218129339	Lê Hà Dương	Nam	12/08/2003	Huế	NC	8.3	5.0	Đạt
637	27202902637	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Nữ	09/07/2003	Quảng Nam	NC	8.7	5.5	Đạt
638	26211241691	Hồ Huy Hậu	Nam	09/06/2002	Đà Nẵng	NC	8.0	8.5	Đạt
639	29205261970	Võ Thị Hồng Lành	Nữ	19/04/2005	Bình Định	NC	10.0	7.5	Đạt
640	28206501340	Nguyễn Đặng Ngọc Linh	Nữ	23/09/2004	Bình Định	NC	7.7	5.5	Đạt
641	28215002526	Nguyễn Trần Nhựt Minh	Nam	28/02/2004	Quảng Ngãi	NC	6.3	7.0	Đạt
642	29214758784	Lê Quốc Nghị	Nam	19/10/2005	Bình Định	NC	9.7	7.0	Đạt
643	28204901598	Lê Nguyễn Thảo Nguyên	Nữ	11/10/2004	Đà Nẵng	NC	6.0	5.0	Đạt
644	27211236303	Lê Việt Hoàng Nhân	Nam	28/03/2003	Quảng Nam	NC	5.0	5.8	Đạt
645	30217257774	Trần Thành Nhân	Nam	25/01/2006	Đà Nẵng	NC	8.0	6.3	Đạt
646	28214402122	Trần Văn Nhất	Nam	16/03/2003	Quảng Bình	NC	5.7	5.3	Đạt
647	28204646606	Nguyễn Hồng Nhung	Nữ	25/01/2004	Gia Lai	NC	7.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
648	28214601955	Võ Đình Phúc	Nam	29/08/2004	Đà Nẵng	NC	7.3	5.8	Đạt
649	28204633793	Nguyễn Hồng Thùy	Nữ	20/01/2004	Quảng Nam	NC	8.7	5.0	Đạt
650	28212234589	Hoàng Minh Quân	Nam	20/06/2004	Quảng Trị	NC	6.7	6.0	Đạt
651	27213102261	Huỳnh Nhật Quý	Nam	15/07/2003	Quảng Ngãi	NC	5.3	6.3	Đạt
652	28216501584	Hồ Hoàng Vũ	Nam	06/02/2004	Phú Yên	NC	9.7	8.5	Đạt
653	28206833883	Mai Như Ý	Nữ	13/12/2003	Đà Nẵng	NC	6.0	5.5	Đạt
654	28204604906	Nguyễn Tú Anh	Nữ	12/06/2004	Hà Tĩnh	NC	6.7	5.5	Đạt
655	28204503841	Lê Thị Thảo Ái	Nữ	25/06/2004	Quảng Trị	NC	5.7	5.0	Đạt
656	28206201905	Cao Nữ Lan Anh	Nữ	19/09/2004	Đắk Nông	NC	9.7	8.0	Đạt
657	27215402181	Lê Bá Quốc Dĩ	Nam	04/07/2003	Đắk Lắk	NC	9.0	6.0	Đạt
658	28214301272	Huỳnh Đăng Huy	Nam	19/05/2004	Bình Định	NC	9.7	9.0	Đạt
659	28214328738	Lê Việt Minh Huy	Nam	09/07/2004	Đà Nẵng	NC	7.3	7.5	Đạt
660	28214500514	Mai Quốc Huy	Nam	19/03/2004	Quảng Nam	NC	6.3	5.3	Đạt
661	27215434375	Huỳnh Tuấn Khanh	Nam	05/09/2003	Cần Thơ	NC	9.7	7.8	Đạt
662	25215312270	Trần Cao Anh Khôi	Nam	14/11/2001	Huế	NC	9.0	9.3	Đạt
663	28204800716	Trần Mỹ Lệ	Nữ	29/11/2004	Bình Định	NC	9.7	5.8	Đạt
664	27205433978	Phạm Thị Giang Linh	Nữ	07/01/2003	Ninh Bình	NC	9.0	6.0	Đạt
665	27205402019	Nguyễn Hoàng Phương Nhi	Nữ	14/10/2003	Cần Thơ	NC	8.7	5.0	Đạt
666	29209423992	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	10/05/2005	Hồ Chí Minh	NC	5.0	5.0	Đạt
667	30212250325	Huỳnh Ngọc Thiên Phú	Nam	26/09/2006	Gia Lai	NC	9.0	5.0	Đạt
668	27211542371	Nguyễn Đình Phước	Nam	20/04/2002	Quảng Nam	NC	5.7	8.5	Đạt
669	29206548897	Lưu Thị Kiều Quyên	Nữ	28/01/2005	Quảng Nam	NC	6.7	5.0	Đạt
670	29214639188	Bùi Xuân Thiên	Nam	16/01/2005	Kon Tum	NC	7.0	6.5	Đạt
671	28204653042	Nguyễn Thị Kim Tiên	Nữ	06/05/2004	Quảng Ngãi	NC	7.3	8.0	Đạt
672	27205402194	Trần Thị Ngọc Trâm	Nam	22/10/2003	Gia Lai	NC	8.3	8.8	Đạt
673	27205437142	Đinh Ngọc Bảo Trâm	Nữ	25/11/2003	Quảng Bình	NC	9.0	7.5	Đạt
674	29208137682	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	06/03/2005	Quảng Nam	NC	8.7	5.0	Đạt
675	28204647709	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Nữ	22/10/2004	Quảng Trị	NC	8.0	5.0	Đạt
676	28206601689	Phan Thị Thanh Bình	Nữ	11/10/2003	Gia Lai	NC	8.0	5.5	Đạt
677	28204843858	Tạ Đình Hồng Chuyên	Nữ	07/08/2004	Quảng Ngãi	NC	9.3	5.5	Đạt
678	28204500513	Huỳnh Tiễn Giang	Nữ	22/02/2003	Đà Nẵng	NC	7.0	8.8	Đạt
679	29206747906	Đỗ Thị Hương Kiều	Nữ	30/06/2005	Quảng Ngãi	NC	6.7	7.0	Đạt
680	26215339295	Lê Nguyễn Hà Lâm	Nam	05/05/2002	Quảng Trị	NC	10.0	8.3	Đạt
681	26215341623	Nguyễn Nho Nhật Long	Nam	06/03/2002	Đà Nẵng	NC	9.0	6.0	Đạt
682	27205202249	Lương Bảo Ngọc	Nữ	10/04/2003	Quảng Ngãi	NC	5.7	6.0	Đạt
683	26215336433	Đặng Thế Bảo Quân	Nam	05/09/2002	Huế	NC	8.3	5.8	Đạt
684	28216602207	Lâm Trần Quang Sang	Nam	02/03/2004	Đắk Lắk	NC	7.0	5.0	Đạt
685	28216649995	Nguyễn Tiến Tài	Nam	08/10/2002	Đắk Lắk	NC	7.3	5.8	Đạt
686	28204751591	Đào Thị Như Thơm	Nữ	01/01/2004	Hà Tĩnh	NC	7.0	5.0	Đạt
687	28214603393	Nguyễn Thanh Tịnh	Nam	15/09/2004	Huế	NC	5.7	5.0	Đạt
688	29206521415	Cao Thị Loan Vy	Nữ	06/05/2005	Quảng Ngãi	NC	7.0	5.3	Đạt
689	28207144397	Võ Thị Cẩm Tú	Nữ	10/04/2004	Đà Nẵng	NC	7.7	5.5	Đạt
690	25207101778	Trịnh Thị Mỹ Duyên	Nữ	24/10/2001	Bình Định	NC	7.0	6.5	Đạt
691	28204603822	Đỗ Thị Thu Hậu	Nữ	01/05/2004	Đắk Lắk	NC	5.3	5.5	Đạt
692	26205439489	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	15/10/2002	Thừa Thiên Huế	NC	6.7	5.0	Đạt
693	29217145723	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	13/09/2005	Phú Yên	NC	6.3	6.8	Đạt
694	29207339654	Hồ Thị Lan Hương	Nữ	27/08/2005	Đà Nẵng	NC	7.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
695	29205155663	Phạm Nguyễn Khánh Linh	Nữ	05/06/2005	Đà Nẵng	NC	9.0	5.3	Đạt
696	27215401828	Lê Huyền My	Nữ	04/10/2003	Quảng Bình	NC	7.3	5.5	Đạt
697	27205439267	Nguyễn Ngọc Yên	Nữ	24/10/2003	Kiên Giang	NC	6.7	6.3	Đạt
698	29207351369	Dương Thị Tuyết Nhung	Nữ	11/01/2005	Đà Nẵng	NC	5.0	7.0	Đạt
699	27215445597	Nguyễn Đình Tài	Nam	21/07/2003	Quảng Nam	NC	7.0	6.8	Đạt
700	27215336568	Phan Xuân Hoa	Nữ	11/06/2003	Đồng Nai	NC	8.3	6.0	Đạt
701	27205336615	Nguyễn Thị Ngân	Nữ	20/01/2003	Nghệ An	NC	9.3	6.0	Đạt
702	27215436857	Cao Trương Bảo Trung	Nam	10/03/2003	Bình Định	NC	5.0	7.0	Đạt
703	27205434809	Nguyễn Mai Khanh	Nữ	30/09/2003	Gia Lai	NC	7.0	5.1	Đạt
704	27205352127	Lê Nguyễn Đông Nghi	Nữ	21/05/2003	Bảo Lộc	NC	9.0	9.5	Đạt
705	27205352606	Phan Thị Ngọc Trâm	Nữ	21/04/2003	Khánh Hòa	NC	10.0	8.0	Đạt
706	27215331348	Nguyễn Hữu Tri	Nam	12/10/2003	Bình Định	NC	8.3	8.0	Đạt
707	27205302625	Cù Vĩnh Hoa	Nữ	31/03/2003	Đà Nẵng	NC	7.7	8.0	Đạt
708	27205351705	Chế Thị Bích Huyền	Nữ	07/11/2003	Quảng Ngãi	NC	9.7	7.3	Đạt
709	27215431654	Lê Nguyễn Quỳnh Trân	Nữ	14/05/2003	Quảng Nam	NC	9.3	8.0	Đạt
710	27215351417	Bùi Đức Hào	Nam	17/11/2003	Đồng Nai	NC	9.3	8.6	Đạt
711	25205316490	Trần Thị Nguyệt Minh	Nữ	07/07/2000	Hà Nội	NC	7.7	7.0	Đạt
712	27205331768	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	16/02/2003	Nghệ An	NC	7.3	5.3	Đạt
713	27205300036	Phan Thị Tuyết Mai	Nữ	26/12/2003	Đà Nẵng	NC	7.0	9.5	Đạt
714	27215421566	Lê Nguyễn Tấn Đạt	Nam	07/02/2003	Ninh Thuận	NC	9.3	9.0	Đạt
715	27205342598	Nguyễn Thị Ngọc Hân	Nữ	04/05/2003	Quảng Ngãi	NC	9.0	9.8	Đạt
716	28204504150	Lê Nguyễn Bảo Hân	Nữ	01/05/2004	Quảng Nam	NC	8.3	5.5	Đạt
717	30204456250	Lê Thị Thu Hằng	Nữ	05/07/2006	Gia Lai	NC	7.0	5.3	Đạt
718	27215344607	Hồ Thị Thảo Hiền	Nữ	11/10/2003	Gia Lai	NC	9.3	6.0	Đạt
719	27215338038	Bùi Thanh Gia Huy	Nam	26/08/2003	Quảng Nam	NC	8.7	5.5	Đạt
720	29214359374	Mai Văn Kiệt	Nam	06/08/2005	Quảng Nam	NC	9.0	6.8	Đạt
721	27205330212	Đặng Tuyết Lâm	Nữ	31/10/2003	Phú Yên	NC	8.3	6.0	Đạt
722	27205326828	Trương Khánh Linh	Nữ	25/12/2003	Đà Nẵng	NC	9.3	8.0	Đạt
723	27215353430	Lê Thành Nha	Nam	08/12/2003	Đà Nẵng	NC	8.0	6.4	Đạt
724	27215335056	Võ Trần Thực Nhi	Nữ	27/02/2003	Đà Nẵng	NC	9.3	7.3	Đạt
725	27205300567	Võ Hoàng Oanh	Nữ	26/01/2003	Bình Phước	NC	8.7	8.8	Đạt
726	27213153185	Nguyễn Đình Phi	Nam	11/09/2003	Đà Nẵng	NC	6.7	7.3	Đạt
727	27215352269	Hoàng Hữu Phúc	Nam	01/01/2003	Khánh Hòa	NC	10.0	9.5	Đạt
728	27205342186	Mai Lâm Phương	Nam	14/08/2003	Quảng Bình	NC	8.7	5.3	Đạt
729	27215402118	Phạm Đăng Quang	Nam	16/09/2003	Bình Thuận	NC	10.0	8.8	Đạt
730	28206503528	Bùi Thị Thu Trà	Nữ	15/08/2004	Hà Tĩnh	NC	9.0	9.3	Đạt
731	27215338122	Phạm Văn Trình	Nam	06/09/2003	Khánh Hòa	NC	9.0	9.5	Đạt
732	27217733435	Lê Bùi Anh Tuấn	Nam	16/09/2003	Quảng Ngãi	NC	8.7	5.8	Đạt
733	27205449765	Võ Huỳnh Thảo Uyên	Nữ	08/07/2003	Đà Nẵng	NC	8.3	6.3	Đạt
734	27215330980	Nguyễn Thanh Vũ	Nam	05/12/2003	Đà Nẵng	NC	9.3	8.3	Đạt
735	27215335333	Lê Quang Vũ	Nam	01/10/2003	Quảng Nam	NC	9.0	9.3	Đạt
736	27218736189	Nguyễn Hoàng Huy	Nam	08/05/2003	Kon Tum	NC	8.3	6.8	Đạt
737	27215343699	Nguyễn Quý Hào	Nữ	05/12/2003	Bình Định	NC	5.3	5.8	Đạt
738	27205342916	Võ Lê Thùy Quyên	Nữ	21/11/2003	Thừa Thiên Huế	NC	9.0	9.3	Đạt
739	27215351182	Vương Hoàng Dũng	Nam	06/11/2003	Quảng Ninh	NC	8.0	7.5	Đạt
740	27205326889	Thái Thị Minh Hải	Nữ	01/12/2003	Quảng Trị	NC	6.3	5.0	Đạt
741	27215351496	Trần Thông Hiệp	Nam	02/02/2003	Khánh Hòa	NC	8.0	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
742	28206201614	Nguyễn Châu Linh	Nữ	15/05/2004	Quảng Ngãi	NC	5.0	5.3	Đạt
743	26205442073	Nguyễn Ngọc Mỹ Duyên	Nữ	28/05/2002	Đắk Lắk	NC	7.7	5.3	Đạt
744	28204954083	Nguyễn Thị Quỳnh Giang	Nữ	21/01/2004	Đắk Lắk	NC	7.3	5.0	Đạt
745	28204854214	Đỗ Hồng Hạnh	Nữ	27/04/2004	Quảng Trị	NC	8.3	7.0	Đạt
746	29206700064	Nguyễn Thị Thương Huyền	Nữ	18/01/2005	Quảng Trị	NC	9.7	7.5	Đạt
747	28206503063	Nguyễn Thị Li	Nữ	20/03/2004	Quảng Nam	NC	9.7	6.3	Đạt
748	28204706187	Nguyễn Thị Thanh Nhi	Nữ	07/12/2004	Đắk Lắk	NC	6.0	5.8	Đạt
749	28209402321	Trần Vũ Hoài Nhi	Nữ	30/09/2004	Quảng Nam	NC	9.3	9.3	Đạt
750	29206751121	Ngô Nguyễn Yến Nhi	Nữ	02/02/2005	Quảng Ngãi	NC	8.3	5.0	Đạt
751	29206757768	Phan Thị Hoàng Oanh	Nữ	19/05/2005	Quảng Nam	NC	9.0	9.0	Đạt
752	28214302800	Hoàng Lê Sơn	Nam	23/02/2004	Quảng Trị	NC	6.0	5.0	Đạt
753	30208158114	Phan Lê Cẩm Thạch	Nữ	27/05/2006	Phú Yên	NC	5.7	5.8	Đạt
754	28214353179	Hoàng Minh Tiến	Nam	31/03/2004	Quảng Trị	NC	9.0	9.0	Đạt
755	29206741435	Nguyễn Thị Bảo Trâm	Nữ	26/08/2005	Đà Nẵng	NC	7.7	5.9	Đạt
756	29206757900	Trần Khánh Uyên	Nữ	09/10/2005	Quảng Nam	NC	9.3	6.5	Đạt
757	29206761095	Cao Hải Uyên	Nữ	25/01/2005	Đà Nẵng	NC	8.3	8.5	Đạt
758	29206765754	Phạm Nguyễn Phương Uyên	Nữ	31/03/2005	Đà Nẵng	NC	8.3	9.5	Đạt
759	29208120475	Lê Thị Thúy Vân	Nữ	11/08/2005	Quảng Nam	NC	8.7	7.8	Đạt
760	29206759422	Huỳnh Thị Ý Ý	Nữ	26/09/2005	Đà Nẵng	NC	8.0	8.5	Đạt
761	27215352590	Lê Đức Tiến	Nam	04/09/2003	Gia Lai	NC	5.7	5.1	Đạt
762	27212180006	Tạ Huy Hoàng	Nam	21/05/2002	Đà Nẵng	NC	5.7	8.5	Đạt
763	27211329905	Văn Ngọc Nhật Trí	Nam	19/02/2003	Quảng Trị	NC	6.3	5.8	Đạt
764	27211539685	Lê Hùng Vỹ	Nam	13/04/2003	Đắk Lắk	NC	10.0	8.5	Đạt
765	27213144121	Lê Đào Quỳnh Anh	Nữ	16/07/2003	Gia Lai	NC	8.0	5.0	Đạt
766	27203334062	Trần Thị Diệu Ly	Nữ	10/08/2003	Đà Nẵng	NC	8.0	5.3	Đạt
767	27203340973	Hà Thị Mỹ Dung	Nữ	19/04/2003	Quảng Ngãi	NC	10.0	5.0	Đạt
768	27212143479	Đoàn Lê Phương Trinh	Nữ	23/06/2003	Quảng Nam	NC	7.0	5.3	Đạt
769	27211243990	Phan Song Nhật Phương	Nam	08/04/2003	Huế	NC	6.0	5.0	Đạt
770	29204627680	Trương Lê Ngọc Trâm	Nữ	07/07/2005	Quảng Nam	NC	9.7	8.8	Đạt
771	28208034926	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	30/10/2004	Đắk Lắk	NC	8.7	9.5	Đạt
772	27213102402	Phạm Thảo Anh	Nữ	30/09/2003	Đà Nẵng	NC	6.3	8.0	Đạt
773	26207200762	Đặng Thị Thanh Hằng	Nữ	04/09/2001	Quảng Trị	NC	6.7	5.1	Đạt
774	27215450347	Võ Duy Khang	Nam	21/03/2003	Gia Lai	NC	5.0	5.0	Đạt
775	28206553538	Hồ Phương Nga	Nữ	14/12/2004	Thanh Hóa	NC	9.0	8.5	Đạt
776	27205337662	Đặng Lê Thảo Nhi	Nữ	07/09/2003	Quảng Bình	NC	6.7	6.3	Đạt
777	29204555431	Trần Thị Phương Nhi	Nữ	01/07/2005	Quảng Ngãi	NC	7.7	7.8	Đạt
778	29209353491	Lê Kim Ngọc Nhi	Nữ	27/04/2005	Gia Lai	NC	8.0	9.3	Đạt
779	29219353494	Lê Kim Ngọc Nhung	Nữ	27/04/2005	Gia Lai	NC	8.7	9.3	Đạt
780	28216554530	Nguyễn Đức Tài	Nam	28/12/2004	Quảng Nam	NC	7.0	9.3	Đạt
781	29207456200	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	06/07/2005	Đà Nẵng	NC	8.0	6.3	Đạt
782	29206658899	Nguyễn Thị Kiều Trâm	Nữ	14/03/2005	Quảng Ngãi	NC	8.7	8.0	Đạt
783	27204324083	Huỳnh Thị Cẩm Tú	Nữ	17/04/2003	Đà Nẵng	NC	9.3	10.0	Đạt
784	28204621463	Nguyễn Anh Tú	Nam	22/08/2004	Đắk Lắk	NC	8.0	5.8	Đạt
785	28206549248	Lê Thị Vi Va	Nữ	06/10/2004	Quảng Ngãi	NC	9.7	5.3	Đạt
786	27205342342	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	11/06/2003	Quảng Nam	NC	8.0	8.9	Đạt
787	28216548112	Lê Cao Anh Hưng	Nam	23/07/2004	Quảng Nam	NC	6.7	5.0	Đạt
788	28206502823	Cao Thị Kiều Trinh	Nữ	20/02/2004	Thừa Thiên Huế	NC	7.0	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
789	27211235512	Ngô Quốc Anh	Nam	10/11/2003	Đà Nẵng	NC	5.0	7.5	Đạt
790	28207351485	H Niã Byă	Nữ	24/04/2004	Đăk Lăk	NC	5.0	6.3	Đạt
791	28214506865	Khuất Quang Cường	Nam	11/11/2003	Quảng Ngãi	NC	7.3	6.8	Đạt
792	28204601424	Nguyễn Thị Diệu Hiền	Nữ	22/10/2004	Quảng Nam	NC	6.7	5.0	Đạt
793	28204953963	Ngô Diệu Hương	Nữ	10/05/2004	Quảng Bình	NC	5.3	5.5	Đạt
794	29202737178	Hà Đoàn Ngọc Huyền	Nữ	06/06/2005	Quảng Nam	NC	6.7	5.5	Đạt
795	30208127573	Đinh Phạm Khánh Huyền	Nữ	26/01/2006	Đà Nẵng	NC	5.3	6.1	Đạt
796	27205431007	Nguyễn Diệp Bảo Khanh	Nữ	17/12/2003	Bình Định	NC	8.3	6.8	Đạt
797	28209327165	Nguyễn Thị Lành	Nữ	19/11/2004	Quảng Nam	NC	9.0	7.0	Đạt
798	29202740397	Phạm Thị Bảo Ngọc	Nữ	16/12/2005	Đà Nẵng	NC	7.3	7.3	Đạt
799	29206558628	Trần Đặng Yến Nhi	Nữ	22/02/2005	Đà Nẵng	NC	8.7	5.5	Đạt
800	28204351237	Trần Thị Ngọc Như	Nữ	08/11/2003	Đăk Lăk	NC	7.3	9.3	Đạt
801	29206558768	Nguyễn Thị Phấn	Nữ	06/09/2005	Quảng Ngãi	NC	7.3	6.3	Đạt
802	28214554602	Đỗ Đăng Tấn	Nam	28/07/2004	Quảng Ngãi	NC	7.7	5.5	Đạt
803	28218136261	Nguyễn Hữu Hoàng Thạch	Nam	15/08/2004	Hà Tĩnh	NC	5.7	9.8	Đạt
804	27205324992	Lê Phương Thảo	Nữ	01/03/2003	Quảng Bình	NC	5.7	10.0	Đạt
805	29204620753	Trần Thị Thu Thủy	Nữ	24/10/2005	Quảng Nam	NC	7.0	9.0	Đạt
806	27205400566	Trần Thị Thúy Tiên	Nữ	05/11/2003	Quảng Nam	NC	7.7	9.5	Đạt
807	29202750127	Trần Ngọc Hạnh Trang	Nữ	07/03/2005	Quảng Bình	NC	9.7	8.3	Đạt
808	27202138850	Trương Thị Thanh Tuyết	Nữ	13/10/2003	Quảng Nam	NC	5.3	5.3	Đạt
809	27212232345	Hồ Võ Lệ Vương	Nữ	03/08/2003	Quảng Nam	NC	7.7	7.0	Đạt
810	28218003900	Đoàn Thanh Trà	Nam	08/09/2004	Quảng Ngãi	NC	8.0	5.0	Đạt
811	27203300533	Kiều Thị Giang	Nữ	20/11/2003	Quảng Ngãi	NC	6.7	5.0	Đạt
812	25215310834	Lê Văn Bằng	Nam	16/05/2001	Gia Lai	NC	6.7	8.5	Đạt
813	26205342429	Huỳnh Thị Linh Chi	Nữ	03/07/2002	Bình Định	NC	10.0	9.6	Đạt
814	26215433380	Trần Khải Hoàn	Nam	01/12/2002	Quảng Bình	NC	8.0	5.4	Đạt
815	27214326866	Trần Huy Hoàng	Nam	26/01/2003	Huế	NC	6.7	9.0	Đạt
816	26215339279	Huỳnh Nam Huy	Nam	07/11/2002	Phú Yên	NC	8.0	5.8	Đạt
817	27211329762	Lê Huy Khiêm	Nam	10/08/2002	Đăk Lăk	NC	5.0	5.8	Đạt
818	27204330443	Lê Thị Hạnh Nguyên	Nữ	25/03/2003	Quảng Nam	NC	7.3	8.3	Đạt
819	27216734849	Lê Tây Nguyên	Nam	24/06/2003	Đăk Lăk	NC	8.0	5.0	Đạt
820	28214604224	Đồng Xuân Nguyên	Nam	29/08/2004	Lâm Đồng	NC	5.7	7.5	Đạt
821	27204329543	Nguyễn Thùy Nhật	Nữ	04/09/2003	Đăk Lăk	NC	8.0	6.5	Đạt
822	26215333896	Phạm Đình Phú	Nam	27/12/2002	Quảng Bình	NC	8.3	9.3	Đạt
823	26215334948	Lương Hoàng Phúc	Nam	27/05/2002	Đăk Lăk	NC	8.7	8.5	Đạt
824	27211321850	Thái Thiện Tâm	Nam	26/12/2003	Đà Nẵng	NC	8.0	8.5	Đạt
825	26215339331	Phạm Ngọc Thạch	Nam	01/11/2002	Vũng Tàu	NC	8.7	9.3	Đạt
826	27216700892	Lê Văn Thành	Nam	26/08/2003	Quảng Nam	NC	8.3	6.8	Đạt
827	26215339339	Lê Quang Thịnh	Nam	17/08/2001	Bình Định	NC	7.3	8.8	Đạt
828	28212728575	Võ Đăng Tiến	Nam	27/07/2004	Đà Nẵng	NC	6.0	5.0	Đạt
829	26205336291	Nguyễn Thanh Trúc	Nữ	01/04/2002	Phú Yên	NC	9.7	9.5	Đạt
830	26215334628	Nguyễn Nhật Trường	Nam	21/04/2002	Quảng Ngãi	NC	10.0	9.8	Đạt
831	28207430780	Nguyễn Thị Minh Tú	Nữ	15/01/2004	Đăk Lăk	NC	9.0	5.4	Đạt
832	26205436390	Đỗ Thị Bích Vân	Nữ	06/01/2002	Bình Định	NC	9.0	9.0	Đạt
833	27205343035	Phạm Trần Nhật Vi	Nữ	23/11/2002	Đăk Lăk	NC	9.0	8.3	Đạt
834	27207138543	Trần Hoàng Ái Vi	Nữ	22/04/2003	Quảng Trị	NC	6.3	5.0	Đạt
835	27205337717	Nguyễn Thị Nhật Ý	Nữ	12/02/2003	Quảng Nam	NC	8.7	9.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
836	26203737301	Trần Cao Ngọc	Hiền	Nữ	07/11/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
837	27218638447	Mai Cao Trường	Vũ	Nam	10/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
838	27203136156	Lê Thị Bảo	Trâm	Nữ	23/02/2002	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	5.4	Đạt
839	27207142416	Nguyễn Mạnh	Cường	Nam	11/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	6.5	Đạt
840	27212129076	Nguyễn Tăng	Thông	Nam	31/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	6.5	Đạt
841	27211321307	Nguyễn Tấn	Đạt	Nam	17/06/2003	Phú Yên	Nâng cao	6.7	6.5	Đạt
842	27203121068	Hồ Đặng Thị Phương	Quỳnh	Nữ	17/10/2003	Bình Định	Nâng cao	8.0	5.8	Đạt
843	27202934399	Huỳnh Thị Thanh	Thắm	Nữ	15/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
844	27217139845	Đặng Trần Minh	Quân	Nam	29/09/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
845	27202100158	Mai Thị Tuyết	Nhi	Nữ	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
846	27202201440	Nguyễn Thị Hà	Hồng	Nữ	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.8	Đạt
847	27212243158	Trần Bảo	An	Nam	09/03/2003	Gia Lai	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
848	27202237765	Huỳnh Thị Yến	Vi	Nữ	07/04/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.3	5.3	Đạt
849	27203128950	Đinh Thị Thảo	Vy	Nữ	22/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
850	28204901257	Hoàng Thị Vân	Anh	Nữ	21/05/2000	Huế	Nâng cao	8.7	9.0	Đạt
851	27217240228	Phạm Mạnh	Bảo	Nam	11/06/2002	Bình Định	Nâng cao	6.3	7.9	Đạt
852	27205252635	Đỗ Thùy	Duyên	Nữ	18/05/2003	Khánh Hòa	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
853	28204902737	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	03/06/2003	Quảng Bình	Nâng cao	9.7	5.3	Đạt
854	28204904668	Nguyễn Thị Yến	Ni	Nữ	26/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	7.0	Đạt
855	28216520600	Trần Thị Khánh	Quỳnh	Nữ	09/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
856	27213236587	Đỗ Thanh Như	Sĩ	Nam	16/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
857	27216145306	Phan Công	Sinh	Nam	27/03/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	6.0	8.3	Đạt
858	27205242937	Dương Thị Hồng	Thắm	Nữ	16/01/2003	Gia Lai	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
859	27212243679	Nguyễn Văn	Thành	Nam	23/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	7.5	Đạt
860	28205102744	Trần Thị Ánh	Thúy	Nữ	17/08/2004	Phú Yên	Nâng cao	9.7	7.5	Đạt
861	28206552076	Nguyễn Chế Nam	Trân	Nữ	28/04/2004	Huế	Nâng cao	8.3	6.9	Đạt
862	28204606718	Hứa Viết Thanh	Trúc	Nữ	08/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
863	28208052811	Phạm Nguyễn Thùy	Vy	Nữ	17/03/2004	Bình Định	Nâng cao	7.7	7.0	Đạt
864	27216100593	Phan Duy	Xuân	Nam	07/05/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
865	26211727354	Nguyễn Hoàng	Đức	Nam	22/06/2002	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	5.8	Đạt
866	27218643934	Võ Thanh	Diệu	Nữ	20/04/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
867	27207134401	Phạm Lê Uyên	Nhi	Nữ	04/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
868	28206502194	Trần Ngọc Ý	Như	Nữ	08/12/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
869	27212702631	Võ Thế	Lâm	Nam	07/05/2003	Bình Định	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
870	27207131320	Lê Thị Thanh	Thảo	Nữ	25/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
871	28207306214	Đặng Minh	Khuê	Nữ	18/11/2004	Khánh Hòa	Nâng cao	8.7	9.5	Đạt
872	28207354884	Võ Thị Thu	Thúy	Nữ	14/08/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.7	7.8	Đạt
873	27211344133	Nguyễn Thanh	Tùng	Nam	28/03/2003	Quảng Trị	Nâng cao	9.7	5.9	Đạt
874	27215301981	Vũ Duy Tuấn	Anh	Nam	11/12/2003	Đắk Nông	Nâng cao	6.7	6.5	Đạt
875	27215344159	Bùi Lê	Ánh	Nam	17/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
876	28216206207	Lê Trần Gia	Bảo	Nam	18/10/2003	Quảng Trị	Nâng cao	7.0	6.5	Đạt
877	28216602458	Võ Sinh	Công	Nam	22/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
878	28206620477	Nguyễn Thị Thái	Dương	Nữ	26/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	6.0	6.5	Đạt
879	27218202102	Võ Thanh	Duy	Nam	21/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.8	Đạt
880	27202345987	Phạm Thị	Hiền	Nữ	17/03/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.7	8.8	Đạt
881	28218102451	Phan Thị	Hoa	Nữ	05/05/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
882	27218228557	Phạm Ngọc	Hưng	Nam	28/07/2003	Nghệ An	Nâng cao	8.0	10.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
883	28206638713	Nguyễn Ngọc Khánh	Nữ	29/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
884	28206506051	Nguyễn Thị Cảnh Linh	Nữ	23/11/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	8.3	Đạt
885	28206500218	Đoàn Khánh Ly	Nữ	08/04/2004	Quảng Trị	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
886	28204500202	Võ Thị Yến Mi	Nữ	29/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
887	28206603787	Nguyễn Kim Ngân	Nữ	15/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.3	6.0	Đạt
888	28206548148	Nguyễn Thị Hạ Nhi	Nữ	02/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.5	Đạt
889	28206500523	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	22/11/2004	Nghệ An	Nâng cao	7.3	7.0	Đạt
890	28202700418	Bùi Huyền Diệu Ny	Nữ	31/05/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	5.3	Đạt
891	28207237757	Nguyễn Thị Bích Quá	Nữ	06/11/2004	Bình Định	Nâng cao	9.7	7.0	Đạt
892	28212438893	Phạm Anh Quân	Nam	18/01/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	6.5	Đạt
893	28219602924	Đoàn Việt Quốc Quân	Nam	07/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	5.5	Đạt
894	28204500557	Ngô Thị Thu Sương	Nữ	02/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
895	28205254016	Phạm Thị Ngọc Thanh	Nữ	17/04/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	9.0	Đạt
896	28206600144	Đinh Cao Hiền Thực	Nữ	29/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	5.3	Đạt
897	25206607265	Trần Thị Xuân Thương	Nữ	20/12/2001	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	8.0	Đạt
898	28203502896	Trần Thị Phương Trinh	Nữ	31/10/2004	Bình Định	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
899	26212138114	Bùi Phước Tú	Nam	08/07/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	6.0	Đạt
900	28205152850	Mai Thị Cẩm Tú	Nữ	18/08/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.3	7.0	Đạt
901	30212450978	Võ Đặng Tuấn	Nam	18/11/2006	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.3	8.8	Đạt
902	28206607016	Lâm Tường Vy	Nữ	26/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
903	27207138525	Đặng Thị Thúy Kiều	Nữ	05/03/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	8.3	Đạt
904	27208632347	Hà Thị Kiều Oanh	Nữ	08/12/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
905	27211331021	Lại Ngọc Tấn Vũ	Nam	16/09/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.0	5.3	Đạt
906	28214306721	Nguyễn Duy Minh	Nam	08/10/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.7	7.8	Đạt
907	28202723601	Lê Thị Hoài Ngọc	Nữ	01/01/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	5.8	Đạt
908	25214116225	Trần Thanh Tài	Nam	27/01/2001	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.8	Đạt
909	26202126852	Đỗ Thị Thùy Dương	Nữ	23/09/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
910	27203301091	Lê Thị Hoài Thương	Nữ	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
911	27207128085	Đặng Thị Diễm	Nữ	11/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	8.0	Đạt
912	28206506755	Nguyễn Thị Phương Dung	Nữ	08/02/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.7	6.8	Đạt
913	28204800736	Đinh Đặng Thùy Duyên	Nữ	29/09/2004	Phú Yên	Nâng cao	8.7	8.8	Đạt
914	28205141297	Võ Thị Hạnh	Nữ	26/06/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
915	28208051685	Hồ Thị Mỹ Hạnh	Nữ	21/11/2004	Quảng Trị	Nâng cao	6.3	5.1	Đạt
916	27218240186	Nguyễn Quốc Hưng	Nam	18/10/2003	Quảng Bình	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
917	27218239586	Dương Hoàng Nhật	Nam	06/02/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.7	6.8	Đạt
918	28209446339	Phạm Thị Thanh Như	Nữ	24/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	9.0	Đạt
919	27207302476	Đinh Huỳnh My Ny	Nữ	15/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	6.3	Đạt
920	28204105475	Phạm Thị Quỳnh	Nữ	02/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	9.3	6.5	Đạt
921	28204802774	Trần Lê Thu Thảo	Nam	02/11/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.3	6.6	Đạt
922	28209404842	Lê Thị Thiện	Nữ	05/07/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.3	8.5	Đạt
923	28204154672	Trần Nguyễn Diệu Thúy	Nữ	27/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	9.3	8.8	Đạt
924	27202239887	Ngô Thanh Thủy	Nữ	02/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
925	28204603812	Đặng Thị Thanh Tiền	Nữ	16/10/2004	Bình Định	Nâng cao	6.3	6.0	Đạt
926	28206749441	Hồ Thị Tú Trinh	Nữ	30/07/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	10.0	9.3	Đạt
927	27212126015	Nguyễn Công Thiên Trường	Nam	26/11/2003	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	8.8	Đạt
928	28205102008	Huỳnh Thị Ánh Tuyết	Nữ	21/12/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.9	Đạt
929	28206703007	Trần Thị Thu Vương	Nữ	02/12/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	5.9	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
930	27208235817	Trương Như Ý	Nam	06/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	7.8	Đạt
931	28206545707	Mai Trần Thanh Tâm	Nữ	23/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	8.3	Đạt
932	28209439718	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	31/10/2004	Quảng Bình	Nâng cao	9.3	5.3	Đạt
933	27203828186	Phan Nguyễn Tường Vi	Nữ	17/09/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
934	28206550775	Võ Thị Ly Na	Nữ	18/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
935	27202900697	Phan Ngọc Tường Vy	Nữ	14/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	6.3	Đạt
936	28208101243	Võ Thị Bé	Nữ	03/10/2004	Bình Định	Nâng cao	7.7	6.3	Đạt
937	28204853935	Phan Thị Tâm Hiếu	Nữ	09/01/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	8.8	Đạt
938	28204904538	Phạm Thị Trinh	Nữ	18/11/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.0	6.9	Đạt
939	28204803568	Dương Thị Hồng Uyên	Nữ	14/08/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	7.0	Đạt
940	28204322392	Phạm Thị Trà My	Nữ	26/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
941	27215301845	Phạm Quang Anh	Nam	08/02/2003	Ninh Bình	Nâng cao	8.7	8.8	Đạt
942	27215303032	Hồ Lê Tuấn Anh	Nam	16/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.7	5.8	Đạt
943	28204501211	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	Nữ	08/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	6.7	8.0	Đạt
944	28206252031	Lê Trần Minh Châu	Nữ	06/12/2004	Phú Yên	Nâng cao	5.7	5.3	Đạt
945	27205330770	Trần Ngọc Thanh Đoàn	Nữ	06/05/2003	Khánh Hòa	Nâng cao	9.3	6.8	Đạt
946	28206205983	Nguyễn Thị Thùy Dung	Nữ	01/12/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.7	6.8	Đạt
947	27215351311	Nguyễn Lê Dương	Nam	02/08/2003	Nghệ An	Nâng cao	6.7	7.6	Đạt
948	28214349661	Trần Đức Hùng	Nam	07/10/2004	Quảng Bình	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
949	28216906311	Ngô Bùi Văn Hưng	Nam	30/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
950	28216649635	Nguyễn Hoàng Gia Huy	Nam	22/10/2004	Kon Tum	Nâng cao	6.3	7.8	Đạt
951	27215302071	Cao Trung Kiên	Nam	18/09/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.0	8.8	Đạt
952	27212240364	Trần Xuân Lành	Nữ	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
953	27215345573	Hoàng Thị Kim Liễu	Nữ	01/09/2002	Bình Định	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
954	28204306036	Nguyễn Trần Khánh Linh	Nữ	05/07/2004	Quảng Bình	Nâng cao	5.0	6.8	Đạt
955	28215150303	Nguyễn Tuấn Linh	Nam	20/06/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	5.7	9.0	Đạt
956	27205345555	Lê Tăng Lực	Nam	05/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	6.9	Đạt
957	27205352060	Lê Hoàng Kim Ngân	Nữ	16/01/2003	Kon Tum	Nâng cao	8.0	7.8	Đạt
958	28204345807	Hồ Thị Hiếu Ngân	Nữ	27/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	9.1	Đạt
959	28204605707	Nguyễn Hồ Hoàng Nhi	Nữ	05/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	6.5	Đạt
960	28204652825	Lê Trúc Quyên	Nữ	24/03/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.0	9.8	Đạt
961	28214603204	Nguyễn Việt Toàn	Nam	15/06/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
962	27205352607	Trần Kiều Xuân Trâm	Nữ	08/02/2003	Lâm Đồng	Nâng cao	6.7	7.0	Đạt
963	28204638962	Nguyễn Thị Bích Trâm	Nữ	27/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	9.3	Đạt
964	28204601693	Hồ Thùy Trang	Nữ	22/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
965	28212602150	Nguyễn Đào Anh Tuấn	Nam	19/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
966	28205101374	Lê Trần Thanh Uyên	Nữ	12/01/2004	Kon Tum	Nâng cao	9.0	5.8	Đạt
967	27211322905	Nguyễn Thanh Sơn	Nam	08/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.8	Đạt
968	27211336689	Trương Thiên Long	Nam	26/03/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
969	27217133352	Sử Hoàng Tú Quyên	Nữ	25/01/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
970	27202429540	Võ Thị Yến Vy	Nữ	27/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
971	28204653532	Kiều Thị Mỹ Nhung	Nữ	11/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
972	27203341772	Trần Đình Hoài Thương	Nữ	10/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	6.0	Đạt
973	27214739388	Lê Khải Vô Khuyết	Nam	02/05/2002	Bình Định	Nâng cao	5.7	7.3	Đạt
974	28202737484	Nguyễn Kiều Trang	Nữ	16/03/2004	Kon Tum	Nâng cao	7.0	6.0	Đạt
975	27211339262	Nguyễn Hoài Thiên	Nam	04/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
976	27202140320	Nguyễn Thị Hương Mơ	Nữ	23/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.1	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
977	27203733101	Võ Thị Thùy	Diễm	Nữ	22/08/2003	Vĩnh Long	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
978	27203802842	Trần Nhã	Linh	Nữ	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	5.5	Đạt
979	28204135158	Trương Doanh	Doanh	Nữ	18/06/2004	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	9.0	Đạt
980	28204950053	Nguyễn Thị	Huệ	Nữ	25/05/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	8.0	Đạt
981	28217450917	Nguyễn Minh	Hùng	Nam	30/04/2004	Bình Định	Nâng cao	8.7	7.0	Đạt
982	27207121356	Nguyễn Cao Hoàng	Kim	Nữ	28/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	7.3	Đạt
983	28208101779	Nguyễn Trúc	Ly	Nữ	29/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
984	27207144021	Trần Thị Thu	Lý	Nữ	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
985	27202752848	Nguyễn Thị Xuân	Mai	Nữ	08/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	6.8	Đạt
986	28203680319	Phạm Xuân	Mai	Nữ	27/01/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	8.0	Đạt
987	28206202529	Phạm Võ Kiều	Ngân	Nữ	08/01/2004	Bình Định	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
988	28206251225	Nguyễn Thị Hồng	Ngân	Nữ	02/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.7	7.0	Đạt
989	28204605614	Đàm Ngọc Hoài	Nhi	Nữ	27/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	5.5	Đạt
990	27218240243	Huỳnh Kim	Phú	Nam	17/03/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
991	28206601834	Nguyễn Thị	Phương	Nữ	30/10/2004	Gia Lai	Nâng cao	5.0	6.5	Đạt
992	28206204792	Trần Thị	Thủy	Nữ	02/03/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
993	28204901661	Lê Thị Mỹ	Tiên	Nữ	09/10/2004	Bình Định	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
994	28216638791	Lê Văn	Trúc	Nam	09/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	8.3	Đạt
995	28204400081	Lê Thanh	Tuyền	Nữ	08/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	8.0	Đạt
996	28204904965	Trần Huỳnh Hà	Vy	Nữ	18/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	10.0	9.5	Đạt
997	28204905971	Nguyễn Thị Như	Ý	Nữ	24/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	6.0	Đạt
998	28208132703	Lê Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	08/12/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.5	Đạt
999	28206205278	Trần Thị Kim	Chi	Nữ	05/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	10.0	6.3	Đạt
1000	28206205264	Lê Nữ Thanh	Trang	Nữ	07/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.3	6.0	Đạt
1001	28206551638	Đỗ Thị Ly	Na	Nữ	16/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
1002	28206501968	Cao Thị Ngọc	Thảo	Nữ	01/10/2003	Phú Yên	Nâng cao	9.7	6.5	Đạt
1003	29213253070	Hoàng Thành	Đạt	Nam	30/10/2005	Quảng Bình	Nâng cao	5.7	6.8	Đạt
1004	29206561001	Nguyễn Thị Thúy	Diễm	Nữ	02/09/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1005	28204303503	Đặng Trần Mỹ	Duyên	Nữ	30/08/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	7.5	Đạt
1006	28208105171	Đỗ Thị	Giang	Nữ	07/02/2004	Quảng Trị	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
1007	28215103848	Phan Nguyễn Phúc	Hậu	Nam	03/09/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	9.3	Đạt
1008	28211154819	Phạm Quốc	Hưng	Nam	21/10/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.7	9.0	Đạt
1009	28206740575	Đỗ Thị Khánh	Huyền	Nữ	05/01/2004	Quảng Bình	Nâng cao	5.0	7.8	Đạt
1010	30214345839	Lê Minh	Khoa	Nam	20/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	8.5	Đạt
1011	28208101546	Cao Thị Vân	Ly	Nữ	16/05/2004	Đắk Nông	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
1012	27215352059	Trịnh Hoàng	Minh	Nam	30/08/2003	Thanh Hóa	Nâng cao	5.7	9.3	Đạt
1013	27202142103	Phạm Thảo	Nguyên	Nữ	03/12/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	6.5	Đạt
1014	28208152798	Hồ Thị	Phương	Nữ	20/05/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	9.7	7.3	Đạt
1015	27215303027	Đặng Minh	Quan	Nam	04/01/2003	Trà Vinh	Nâng cao	7.3	6.9	Đạt
1016	28211149308	Nguyễn Đăng	Quang	Nam	24/11/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.0	8.3	Đạt
1017	28204631556	Trương Thị Hoài	Thương	Nữ	06/11/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.0	7.8	Đạt
1018	28204602819	Bùi Nữ Mỹ	Tiên	Nữ	16/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.4	Đạt
1019	28204321170	Hồ Thị Tú	Trình	Nữ	18/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
1020	27211345930	Nguyễn Quốc	Tuấn	Nam	27/04/2003	Nghệ An	Nâng cao	6.3	6.5	Đạt
1021	28208005640	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	30/07/2004	Phú Yên	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt
1022	26215442433	Lê Ngọc Đăng	Khoa	Nam	25/06/2002	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	8.3	Đạt
1023	26205426482	Phan Nhật	Quỳnh	Nữ	18/02/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	8.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1024	27211325154	Hoàng Quốc Khánh	Nam	05/01/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
1025	27207143366	Trương Thị Thanh Huyền	Nữ	10/11/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.3	5.8	Đạt
1026	27203301573	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Nữ	19/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
1027	28206606050	Nguyễn Quỳnh Bảo Châu	Nữ	02/02/2004	Phú Yên	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
1028	28204652602	Trần Thị Thu Hiền	Nữ	10/09/2004	Huế	Nâng cao	9.3	10.0	Đạt
1029	28207103529	Nguyễn Thị Thu Hương	Nữ	09/04/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
1030	28212327576	Tăng Quốc Huy	Nam	21/05/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	5.3	Đạt
1031	28208135246	Lê Thị Kim Liễu	Nữ	06/06/2004	Phú Yên	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
1032	28214601634	Lê Văn Luận	Nam	20/02/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	9.0	9.5	Đạt
1033	27211333639	Nguyễn Văn Quyền Lương	Nam	03/02/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	5.8	Đạt
1034	28204604227	Nguyễn Kim Khả Nhi	Nữ	01/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	7.8	Đạt
1035	28204647817	Nguyễn Huỳnh Yến Nhi	Nữ	05/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	9.0	Đạt
1036	26211231243	Trương Huy Quân	Nam	24/10/2002	Quảng Trị	Nâng cao	7.3	7.3	Đạt
1037	27211342881	Hồ Việt Sang	Nam	03/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	9.5	Đạt
1038	28214320112	Huỳnh Thị Hoa Sim	Nữ	14/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	7.9	Đạt
1039	27203849959	Mai Thị Tâm	Nữ	21/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.3	Đạt
1040	28204625290	Cao Thị Mỹ Tâm	Nữ	27/07/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	7.8	Đạt
1041	28204605709	Huỳnh Thị Phương Thảo	Nữ	10/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	6.5	Đạt
1042	28204139566	Huỳnh Thanh Tuyền	Nữ	15/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	7.8	Đạt
1043	27203633769	Phạm Thị Ngọc Tuyết	Nữ	15/04/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.7	6.8	Đạt
1044	27213642607	Võ Phan Tường Vi	Nữ	29/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	6.5	Đạt
1045	27204324802	Nguyễn Hảo Linh Chi	Nữ	31/07/2003	Phú Yên	Nâng cao	9.0	7.0	Đạt
1046	27215445605	Nguyễn Mạnh Cường	Nam	24/06/2003	Ninh Thuận	Nâng cao	8.0	9.0	Đạt
1047	28219301001	Nguyễn Văn Đạt	Nam	19/07/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1048	27202602398	Phạm Khánh Dương	Nữ	14/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	9.8	Đạt
1049	28206206922	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Nữ	04/11/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
1050	27205235885	Nguyễn Tiểu Hân	Nữ	30/09/2002	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
1051	28206740617	Nguyễn Ngọc Bảo Gia Hân	Nữ	28/04/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	10.0	8.5	Đạt
1052	27211342725	Nguyễn Nhật Hoàng	Nam	19/08/2003	Bình Định	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt
1053	27205351708	Đỗ Nguyễn Minh Kha	Nữ	20/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	8.3	Đạt
1054	27215351800	Nguyễn Đức Khải	Nam	17/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.7	9.5	Đạt
1055	27205233768	Nguyễn Thị Hồng Liên	Nữ	16/12/2003	Phú Yên	Nâng cao	9.0	8.8	Đạt
1056	27204348308	Nguyễn Trần Khánh Linh	Nữ	09/07/2003	Bình Định	Nâng cao	8.3	10.0	Đạt
1057	27205351903	Nguyễn Nữ Tú Linh	Nữ	29/10/2003	Quảng Bình	Nâng cao	9.0	9.5	Đạt
1058	24203102068	Trịnh Thị Loan	Nữ	24/04/2000	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	8.8	Đạt
1059	27204348343	Nguyễn Thị Hồng Lý	Nữ	10/02/2003	Bình Định	Nâng cao	8.7	9.0	Đạt
1060	28204651534	Võ Thị Mai	Nữ	16/10/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.0	7.0	Đạt
1061	27205352061	Nguyễn Hiếu Ngân	Nữ	21/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	10.0	Đạt
1062	27215303044	Trương Trọng Nguyễn	Nam	28/07/2003	Cà Mau	Nâng cao	8.0	7.3	Đạt
1063	27205302011	Hoàng Thảo Nhi	Nữ	16/11/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	10.0	Đạt
1064	27211339346	Nguyễn Trường Sa	Nam	26/10/2003	Bình Định	Nâng cao	6.3	7.5	Đạt
1065	27205352278	Đinh San San	Nữ	31/10/2003	Tiền Giang	Nâng cao	7.7	8.0	Đạt
1066	27205302054	Đặng Phan Ý Thương	Nữ	16/04/2003	Bình Định	Nâng cao	7.3	9.0	Đạt
1067	27205226921	Hoàng Trần Bảo Tịnh	Nữ	31/12/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
1068	28204852957	Đinh Thị Trang	Nữ	29/07/2004	Đà Lạt	Nâng cao	9.0	8.9	Đạt
1069	27205352608	Nguyễn Hoàng Minh Trí	Nữ	12/12/2003	Bình Định	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
1070	27215301901	Nguyễn Tất Tuệ	Nam	08/10/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
1071	27205352617	Lê Cao Cát	Tường	Nữ	13/09/2003	Khánh Hòa	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
1072	27215431884	Nguyễn Thanh	Tuyền	Nữ	20/11/2003	Bình Định	Nâng cao	9.3	10.0	Đạt
1073	27205302602	Nguyễn Thị Yến	Vi	Nữ	15/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	8.7	7.3	Đạt
1074	27205302167	Trần Thị Bảo	Vy	Nữ	02/07/2003	Lâm Đồng	Nâng cao	8.3	9.3	Đạt
1075	27202200822	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	11/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	8.3	Đạt
1076	28204605175	Dương Thị Thanh	Nhàn	Nữ	05/10/2004	Phú Yên	Nâng cao	6.0	5.5	Đạt
1077	28204302095	Nguyễn Thị Gia	Hân	Nữ	22/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	8.5	Đạt
1078	28209506530	Lê Thị Thu	Hiền	Nữ	23/08/2004	Quảng Bình	Nâng cao	6.7	7.8	Đạt
1079	28204606077	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	16/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	9.0	Đạt
1080	28214601463	Trương Lê Hữu	Phúc	Nam	06/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.8	Đạt
1081	27205352336	Trần Thị Thanh	Tâm	Nữ	03/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	6.5	Đạt
1082	28205224358	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	01/06/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1083	27205345569	Nguyễn Kim Lê	Toàn	Nam	24/03/2003	Nghệ An	Nâng cao	6.0	7.0	Đạt
1084	25207217654	Hoàng Quỳnh	Trang	Nữ	25/02/2001	Quảng Trị	Nâng cao	6.3	7.3	Đạt
1085	28206703782	Lưu Thị	Trang	Nữ	16/04/2004	Kon Tum	Nâng cao	9.0	7.8	Đạt
1086	27211348799	Đinh Quốc	Trung	Nam	29/06/2003	Thanh Hóa	Nâng cao	7.3	7.0	Đạt
1087	26202935768	Nguyễn Thị Tường	Vi	Nữ	22/01/2002	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
1088	28207127683	Nguyễn Đình Hạ	Vi	Nữ	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
1089	28208004946	Lê Triệu	Vy	Nữ	13/02/2004	Quảng Trị	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
1090	27211500775	Nguyễn Đức	Huy	Nam	17/09/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
1091	29204633530	Đặng Bảo	Anh	Nữ	26/03/2005	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	5.4	Đạt
1092	28204605528	Nguyễn Thị Thùy	Dung	Nữ	07/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
1093	28212502915	Nguyễn Văn	Dũng	Nam	01/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
1094	28211122124	Tạ Thành	Duy	Nam	26/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.5	Đạt
1095	28217235242	Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	12/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.8	Đạt
1096	28207142155	Phạm Thị Tuyết	Hoàng	Nữ	29/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	7.0	Đạt
1097	27206622653	Lê Thị	Huyền	Nữ	07/03/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
1098	27211241655	Hồ Ngọc	Lâm	Nam	04/07/2003	Quảng Trị	Nâng cao	7.3	6.8	Đạt
1099	27206648194	Tạ Thị	Lăn	Nữ	12/01/2003	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	8.0	Đạt
1100	27206648246	Trần Phạm Hương	Ly	Nữ	28/01/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
1101	28204641630	Hồ Thị Ly	Na	Nữ	15/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	6.0	Đạt
1102	28204653279	Nguyễn Ngọc Li	Na	Nữ	10/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	7.5	Đạt
1103	28214602145	Lê Văn	Nam	Nam	02/08/2004	Bình Định	Nâng cao	8.3	9.0	Đạt
1104	28204804739	Trương Yến	Nhi	Nữ	14/06/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	8.3	Đạt
1105	28207100241	Đoàn Thị Thanh	Như	Nữ	21/02/2004	Bình Định	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
1106	28207245326	Trần Quỳnh	Như	Nữ	02/08/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
1107	27202142778	Hoàng Thị Ngọc	Tài	Nữ	25/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	7.7	7.0	Đạt
1108	28207104817	Đinh Thị	Tâm	Nữ	02/09/2004	Quảng Bình	Nâng cao	9.0	6.8	Đạt
1109	29219040061	Hồ Nguyễn	Thắng	Nam	26/03/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	9.5	Đạt
1110	27211502468	Nguyễn Xuân	Thanh	Nam	22/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	5.5	Đạt
1111	28206652921	Lương Thị Hoài	Trang	Nữ	05/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.0	6.0	Đạt
1112	27216653201	Trương Lê Hoàng	Vy	Nữ	30/06/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	9.5	Đạt
1113	28204103734	Nguyễn Thị Tường	Vy	Nữ	14/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	8.8	Đạt
1114	28204644729	Lê Thị Yến	Vy	Nữ	04/03/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.0	8.5	Đạt
1115	27202180005	Nguyễn Thị Hoài	Thanh	Nữ	28/07/2002	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	8.3	Đạt
1116	27203901066	Lê Thị	Thắm	Nữ	30/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1117	25203305100	Nguyễn Phan Anh	Thư	Nữ	20/10/2001	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1118	27211334304	Phạm Huy Hoàng	Nam	25/02/2003	Gia Lai	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
1119	26217123321	Ngô Ngọc Tài	Nam	22/07/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	7.0	Đạt
1120	28206505490	Phạm Thị Kỳ Diệu	Nữ	07/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
1121	28204647820	Võ Thị Thu Hà	Nữ	08/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	7.5	Đạt
1122	28205153577	Nguyễn Thị Diệu Linh	Nữ	01/03/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.7	8.8	Đạt
1123	28209350805	Nguyễn Ngọc Mai	Nữ	23/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	6.5	Đạt
1124	27207144305	Đinh Hà Ngân	Nữ	22/01/2003	Nghệ An	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
1125	28204321663	Huỳnh Hồng Ngọc	Nữ	29/02/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
1126	28204301009	Huỳnh Thị Ngọc Nhị	Nữ	04/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.7	7.0	Đạt
1127	28206903291	Lê Thị Như Quỳnh	Nữ	07/01/2004	Bình Định	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
1128	28209505177	Lê Thị Sương	Nữ	26/11/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	5.8	Đạt
1129	28214604744	Nguyễn Bảo Thân	Nam	08/10/2004	Phú Yên	Nâng cao	6.0	6.0	Đạt
1130	28204151607	Trần Anh Thư	Nữ	31/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.8	Đạt
1131	28204652990	Lê Thị Hoài Thương	Nữ	27/10/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	7.3	Đạt
1132	28209338225	Nguyễn Thị Bích Tuyền	Nữ	26/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	7.0	Đạt
1133	28204601493	Nguyễn Thảo Uyên	Nữ	11/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.5	Đạt
1134	28204651959	Nguyễn Thúy Vi	Nữ	21/10/2004	Khánh Hòa	Nâng cao	5.0	6.5	Đạt
1135	28204948095	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Nữ	28/12/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.5	Đạt
1136	28211150479	Phạm Minh Hải	Nam	09/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	6.8	Đạt
1137	28208139308	Nguyễn Thị Hậu	Nữ	12/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	6.5	Đạt
1138	28206202713	Võ Thị Thanh Hồng	Nữ	03/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
1139	27211529745	Lê Quốc Huy	Nam	03/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
1140	27205351706	Lê Hương Minh Huyền	Nữ	26/10/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.0	6.8	Đạt
1141	27212243488	Bùi Duy Khánh	Nam	05/04/2003	Quảng Trị	Nâng cao	5.7	6.5	Đạt
1142	27215302470	Nguyễn Đình Anh Khoa	Nam	15/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	8.5	Đạt
1143	27211343564	Trần Lê Ngọc Lâm	Nam	20/11/2003	Phú Yên	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
1144	27215351940	Dương Thanh Long	Nam	07/02/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
1145	28205200475	Phùng Thị Thanh Ngân	Nữ	19/04/2004	Phú Yên	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
1146	28212106302	Lê Ngọc Tường Nguyên	Nam	27/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
1147	28204327474	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	24/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	7.0	Đạt
1148	28208244972	Ngô Hoàng Yến Nhi	Nữ	09/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	9.5	Đạt
1149	28216545465	Nguyễn Lan Nhi	Nữ	25/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	9.3	Đạt
1150	27205352221	Võ Ngọc Quỳnh Như	Nữ	01/10/2003	Phú Yên	Nâng cao	6.7	9.5	Đạt
1151	28206524929	Huỳnh Thị Ngọc Nữ	Nữ	27/03/2004	Bình Định	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
1152	28212302091	Đỗ Xuân Quân	Nam	11/04/2004	Phú Yên	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
1153	27211341624	Mai Văn Tâm	Nam	01/04/2003	Phú Yên	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
1154	28207102772	Võ Bích Thảo	Nữ	16/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	6.3	Đạt
1155	27205352587	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Nữ	07/07/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.7	10.0	Đạt
1156	27215352591	Trần Trọng Toàn	Nam	22/03/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	8.3	Đạt
1157	28205151971	Trần Thị Thùy Trâm	Nữ	12/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
1158	28204648304	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	12/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	7.0	Đạt
1159	28204601983	Dương Thị Nhật Truyền	Nữ	01/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	7.0	Đạt
1160	28212347327	Phan Văn Nhật Tú	Nam	01/05/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	6.8	Đạt
1161	27205302009	Lê Hoàng Thực Uyên	Nữ	01/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	9.8	Đạt
1162	27205352620	Huỳnh Thị Ngọc Vân	Nữ	28/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
1163	28212334948	Nguyễn Văn Vĩ	Nam	24/03/2004	Đắk Nông	Nâng cao	8.3	7.8	Đạt
1164	29206642645	Bùi Hoàng Vy	Nữ	12/11/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1165	26207128150	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	21/06/2002	Quảng Trị	Nâng cao	6.0	5.3	Đạt
1166	28211152666	Nguyễn Tấn Tâm	Nam	05/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
1167	27212241582	Nguyễn Thành Trung	Nam	02/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1168	27205302729	Trần Thị Thu Anh	Nữ	11/03/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
1169	27215345862	Nguyễn Võ Hiếu Hạnh	Nữ	05/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
1170	28204401271	Phạm Thị Ngọc Hiếu	Nữ	31/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	7.1	Đạt
1171	28212353185	Nguyễn Minh Hoài	Nam	05/10/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1172	27207227829	Đỗ Thị Mai Hương	Nữ	05/09/2003	Phú Yên	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
1173	28204406970	Võ Lương Thanh Huyền	Nữ	01/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	9.0	Đạt
1174	28204606988	Lê Thị Khánh Huyền	Nữ	30/06/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
1175	28206904288	Mai Thị Thu Huyền	Nữ	17/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	8.8	Đạt
1176	28212302011	Nguyễn Anh Kha	Nam	31/10/2004	Bình Định	Nâng cao	7.7	9.0	Đạt
1177	28206204901	Nguyễn Thị Tường Ly	Nữ	10/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	10.0	Đạt
1178	28206552754	Trần Mai Bảo Ngọc	Nữ	29/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
1179	27205352129	Nguyễn Lê Kim Nguyên	Nữ	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	9.5	Đạt
1180	29207257539	Lương Thị Yến Nhi	Nữ	19/08/2005	Khánh Hòa	Nâng cao	8.7	9.3	Đạt
1181	27202238478	Nguyễn Thị Ánh Quỳnh	Nữ	13/09/2003	Đắk Nông	Nâng cao	6.7	9.3	Đạt
1182	29207252036	Phạm Thị Diệu Quỳnh	Nữ	01/04/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
1183	27212526199	Mai Ngọc Trâm	Nam	11/07/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
1184	28208002162	Đặng Thùy Trang	Nữ	30/11/2004	Bình Định	Nâng cao	7.7	8.3	Đạt
1185	28204500455	Nguyễn Ty Ty	Nữ	16/07/2004	Bình Định	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1186	26217232213	Nguyễn Chiếu Ngọc Xuân	Nữ	04/03/2002	Vũng Tàu	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
1187	28206504467	Phạm Thị Thu Cẩm	Nữ	24/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	6.5	Đạt
1188	28204603246	Nguyễn Thị Thanh Châu	Nữ	14/08/2004	Bình Định	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
1189	28212350627	Nguyễn Văn Chung	Nam	20/01/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	7.0	Đạt
1190	28206504655	Võ Thùy Dung	Nữ	30/04/2004	Quảng Trị	Nâng cao	10.0	5.0	Đạt
1191	28204602826	Nguyễn Thị Thanh Hạnh	Nữ	28/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
1192	28213142757	Trương Văn Hoàng Lâm	Nam	08/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
1193	27211320995	Lê Quang Lưu	Nam	11/10/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	6.3	Đạt
1194	28204600391	Huỳnh Hà Trà My	Nữ	01/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
1195	27206602220	Nguyễn Hồng Nhi	Nữ	23/01/2003	Bình Định	Nâng cao	9.0	8.3	Đạt
1196	27212653500	Trần Thanh Kiều Oanh	Nữ	10/07/2003	Gia Lai	Nâng cao	9.0	9.5	Đạt
1197	28206501780	Lê Thị Kiều Oanh	Nữ	03/04/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	8.3	Đạt
1198	28212303481	Phạm Công Quý	Nam	23/11/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1199	28207451618	Lại Thị Nguyệt Sương	Nữ	05/01/2004	Quảng Bình	Nâng cao	9.0	8.8	Đạt
1200	27211334771	Nguyễn Hữu Tài	Nam	18/10/2003	Quảng Trị	Nâng cao	6.0	5.5	Đạt
1201	27206647534	Phạm Thị Thanh Tâm	Nữ	03/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	6.8	Đạt
1202	28204651752	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	Nữ	23/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.5	Đạt
1203	27204720635	Lương Thị Kiều Trinh	Nữ	22/12/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	7.8	Đạt
1204	28206505005	Phan Thu Trinh	Nữ	09/04/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	7.0	Đạt
1205	28217102275	Nguyễn Hoàng Tường Vi	Nữ	24/08/2004	Gia Lai	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
1206	28207104573	Ông Thị Khánh Vy	Nữ	31/07/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
1207	28206100502	Trần Thị Thảo Vi	Nữ	26/11/2004	Lâm Đồng	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1208	28206137665	Trần Thị Trà My	Nữ	23/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	7.0	Đạt
1209	27207121481	Nguyễn Thị Hải Nhân	Nữ	27/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt
1210	27203241391	Nguyễn Ngọc Linh Chi	Nữ	30/10/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
1211	27212142110	Trần Quang Vinh	Nam	16/12/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	7.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1212	28214600187	Nguyễn Văn Đạt	Nam	24/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.0	Đạt
1213	28204637316	Lương Thị Xuân Trang	Nữ	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
1214	27211203203	Nguyễn Trần Quốc Anh	Nam	01/06/2003	Lâm Đồng	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
1215	28204642508	Nguyễn Thị Kiều Chinh	Nữ	23/09/2004	Quảng Bình	Nâng cao	5.7	6.5	Đạt
1216	28206534905	Trần Thị Thúy Hiền	Nữ	01/04/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.0	5.8	Đạt
1217	28204102446	Đường Thị Bảo Khánh	Nữ	29/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.3	9.8	Đạt
1218	28206553328	Nguyễn Thị Vân Khánh	Nữ	01/05/2004	Nghệ An	Nâng cao	7.7	5.8	Đạt
1219	28204940570	Nguyễn Thùy Linh	Nữ	24/11/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	8.3	Đạt
1220	28206500297	Vũ Phương Nhi	Nữ	03/09/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.0	6.5	Đạt
1221	28204635877	Nguyễn Thị Hồng Nhiên	Nữ	06/05/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.3	9.0	Đạt
1222	28214604202	Lê Quý	Nam	03/06/2004	Gia Lai	Nâng cao	7.3	7.0	Đạt
1223	28219241553	Phan Văn Thành	Nam	18/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	9.0	Đạt
1224	28206254900	Trần Vũ Anh Thi	Nữ	20/09/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	8.3	Đạt
1225	28210406043	Trần Lê Công Tú	Nam	02/12/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
1226	29206557655	Đoạn Thị Thu Uyên	Nữ	08/02/2005	Quảng Trị	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
1227	28206502565	Đinh Thị Thanh Xuân	Nữ	30/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1228	28214834178	Võ Thị Như Bình	Nữ	04/06/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.1	Đạt
1229	27211336231	Đoàn Minh Hà	Nam	22/01/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1230	28204506303	Dương Thị Mỹ Hạnh	Nữ	08/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.0	7.5	Đạt
1231	28205024480	Đặng Thị Kim Hạnh	Nữ	05/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	5.3	8.3	Đạt
1232	28204606822	Phạm Thị Thùy Linh	Nữ	20/05/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	9.8	Đạt
1233	28205034452	Lương Thị Tuyết Loan	Nữ	22/06/2004	Hậu Giang	Nâng cao	8.7	7.3	Đạt
1234	28204332778	Võ Thị Thanh Ngân	Nữ	28/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	6.4	Đạt
1235	28207403932	Lê Trần Khánh Ngọc	Nữ	16/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	9.0	Đạt
1236	28204750711	Phạm Thị Thảo Nguyên	Nữ	01/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.4	Đạt
1237	27202902840	Nguyễn Thị Lan Nhi	Nữ	14/01/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	6.3	Đạt
1238	27203339336	Nguyễn Thị Kim Oanh	Nữ	02/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1239	28204603300	Võ Thị Ngọc Quyên	Nữ	26/10/2004	Phú Yên	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
1240	28204706838	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Nữ	29/07/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	7.5	Đạt
1241	28205204242	Đặng Thị Kim Tiết	Nữ	29/08/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	6.3	Đạt
1242	29206135954	Nguyễn Thị Ngọc Trân	Nữ	02/02/2005	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
1243	28206506452	Hoàng Tố Uyên	Nữ	03/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
1244	886775097	Trương Minh Vũ	Nam	13/07/2004	Quảng Trị	Nâng cao	7.0	9.0	Đạt
1245	27202929368	Trần Lê Thu Vy	Nữ	11/12/2003	Bình Định	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1246	28204953815	Trần Thị Kiều Ngân	Nữ	23/11/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	7.3	Đạt
1247	28206503380	Trịnh Thị Huyền	Nữ	14/07/2004	Thanh Hóa	Nâng cao	8.0	5.9	Đạt
1248	27218735185	Phan Thanh Long	Nam	06/07/2002	Quảng Bình	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
1249	27207140635	Nguyễn Huỳnh Ái Ly	Nữ	14/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.3	5.5	Đạt
1250	27202145279	Võ Thị Trương Duyên	Nữ	01/01/2003	Bình Định	Nâng cao	5.0	6.5	Đạt
1251	27203835057	Lê Thị Ngân	Nữ	09/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1252	28206922735	Từ Huyền Ngọc Thùy	Nữ	06/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	6.5	Đạt
1253	27203303132	Hồ Thị My	Nữ	20/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
1254	27215101843	Huỳnh Hà My	Nữ	10/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1255	28207100830	Phạm Ngọc Hoàng Châu	Nữ	11/04/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
1256	27211502182	Nguyễn Thành Đạt	Nam	04/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	6.8	Đạt
1257	28204346409	Đinh Thị Diệp	Nữ	02/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
1258	28204650098	Nguyễn Hương Giang	Nữ	14/06/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1259	28204805487	Vy Thị Nhật Ly	Nữ	18/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt
1260	28204600462	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	09/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.0	Đạt
1261	28204406946	Trần Thị Ánh Nguyên	Nữ	07/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
1262	28204653450	Phan Thị Thúy Nguyệt	Nữ	24/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	8.3	Đạt
1263	28204622582	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	22/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
1264	28204451742	Hồ Thị Phượng	Nữ	20/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	5.8	Đạt
1265	28204602884	Trần Thị Kim Quyên	Nữ	20/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1266	28204604501	Đinh Thị Huyền Trân	Nữ	03/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	6.5	Đạt
1267	28204705269	Nguyễn Hồng Vân	Nữ	14/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	5.8	Đạt
1268	28204705276	Nguyễn Tuyết Vân	Nữ	14/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
1269	28204445983	Bùi Thị Ngọc Vy	Nữ	15/05/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	6.9	Đạt
1270	28206523701	Đặng Thị Kim Chi	Nữ	18/10/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	7.8	Đạt
1271	28204604862	Cao Đặng Thùy Dung	Nữ	28/01/2004	Phú Yên	Nâng cao	9.3	6.8	Đạt
1272	28206502378	Võ Thị Mỹ Duyên	Nữ	12/10/2003	Khánh Hòa	Nâng cao	9.3	8.5	Đạt
1273	28206653210	Trần Thị Mỹ Duyên	Nữ	07/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.0	5.3	Đạt
1274	28204301506	Nguyễn Thị Hương Giang	Nữ	10/02/2004	Quảng Bình	Nâng cao	6.7	6.8	Đạt
1275	28206553191	Trần Thị Thu Hà	Nữ	11/03/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	9.3	Đạt
1276	28204627186	Huỳnh Giang Hạ	Nữ	16/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	7.5	Đạt
1277	28206621878	Đinh Phạm Khánh Hương	Nữ	22/09/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	7.3	Đạt
1278	28205154665	Nguyễn Minh Thùy Linh	Nữ	07/01/2004	Bình Định	Nâng cao	7.3	7.0	Đạt
1279	28206606017	Nguyễn Hà Phương Linh	Nữ	02/01/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	6.0	Đạt
1280	28208205741	Nguyễn Thị Sao Ly	Nữ	03/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.3	6.3	Đạt
1281	28204601723	Tử Thị Như	Nữ	19/11/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	9.0	Đạt
1282	28206601013	Tạ Thị Quỳnh Như	Nữ	10/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
1283	28214752704	Trương Minh Quang	Nam	12/06/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.3	Đạt
1284	28204604953	Thân Ngọc Đoan Tâm	Nữ	09/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1285	28206706540	Lê Thị Minh Tâm	Nữ	26/06/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
1286	28204303123	Trần Thị Lệ Thi	Nữ	10/07/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.7	5.3	Đạt
1287	28206705908	Nguyễn Thị Minh Thu	Nữ	24/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	8.8	Đạt
1288	28205201124	Võ Hà Anh Thư	Nữ	07/09/2004	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
1289	27205236196	Lê Thủy Tiên	Nữ	15/11/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.3	8.5	Đạt
1290	28206230462	Nguyễn Phan Thanh Tú	Nữ	07/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.7	9.3	Đạt
1291	28206736044	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Nữ	03/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.3	Đạt
1292	28206703531	Trần Tú Uyên	Nữ	31/05/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	6.5	Đạt
1293	28206639319	Huỳnh Lê Như Ý	Nữ	13/05/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.8	Đạt
1294	27208737139	Nguyễn Bảo Uyên	Nữ	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
1295	27203121451	Đinh Thị Ánh Mai	Nam	25/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
1296	27203702438	Trần Thị Kim Oanh	Nữ	19/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	7.0	6.5	Đạt
1297	27202628544	Võ Thị Hương Giang	Nữ	25/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	6.5	Đạt
1298	27202525829	Võ Thị Thùy Trang	Nữ	12/03/2003	Quảng Trị	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1299	27202228584	Lê Thị Ngọc Trâm	Nữ	29/09/2003	Quảng Trị	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
1300	27202200387	Trần Thị Mỹ Lệ	Nữ	06/09/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
1301	27212201991	Chu Gia Hải	Nam	14/06/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	6.0	Đạt
1302	27218602325	Võ Huỳnh Giao	Nữ	05/01/2002	Bình Định	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
1303	27207620389	Hồ Thị Thùy Linh	Nữ	29/11/2003	Nghệ An	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
1304	28205104199	Vũ Ngọc Khánh Hà	Nữ	24/02/2004	Đắk Nông	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
1305	28218202539	Phạm Quốc Bảo	Nam	29/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
1306	28205200864	Võ Thị Hoàng	Diệu	Nữ	15/11/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	8.3	Đạt
1307	27202939324	Trần Thị Thanh	Dung	Nữ	10/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
1308	27203149177	Nguyễn Thị	Hậu	Nữ	19/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
1309	26211735791	Võ Đình Minh	Hoàng	Nam	16/10/2002	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	5.8	Đạt
1310	27203800629	Trần Thị Phương	Linh	Nữ	28/05/2000	Quảng Bình	Nâng cao	9.7	6.8	Đạt
1311	28205253316	Ma Thị	Linh	Nữ	29/06/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1312	27203343834	Nguyễn Thị Ngọc	Loan	Nữ	05/11/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	8.8	Đạt
1313	28204502552	Nguyễn Thúy	Ly	Nữ	15/06/2004	Bình Định	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
1314	27207240182	Đào Thị Xuân	Quỳnh	Nữ	15/12/2003	Quảng Trị	Nâng cao	6.3	5.5	Đạt
1315	27212202275	Nguyễn Quang	Sơn	Nam	27/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	7.0	Đạt
1316	28204352721	Huỳnh Thị	Thảo	Nữ	09/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	6.3	Đạt
1317	28207303265	Lê Thị Thu	Thảo	Nữ	28/01/2004	Quảng Bình	Nâng cao	10.0	9.8	Đạt
1318	28216206551	Nguyễn Văn	Thuật	Nam	10/03/2004	Quảng Trị	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
1319	28206701000	Ngô Phan Hồng	Trà	Nữ	18/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	6.5	Đạt
1320	27203942076	Văn Thị Thu	Uyên	Nữ	24/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
1321	28204504865	Nguyễn Thảo	Vân	Nữ	05/06/2004	Bình Định	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1322	27212143317	Nguyễn Bình	An	Nam	28/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
1323	28206251408	Nguyễn Thị Lâm	Anh	Nữ	01/07/2003	Nghệ An	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
1324	27212102827	Trần Lí	Bân	Nữ	22/03/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	5.4	Đạt
1325	27203149275	Trần Kim	Hòa	Nữ	07/07/2003	Bình Định	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1326	28206503607	Nguyễn Thị Ý	Hoàng	Nữ	16/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
1327	28206502558	Trịnh Thị Mỹ	Huỳnh	Nữ	04/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
1328	27202126230	Lê Hoàng	Lan	Nữ	17/03/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	8.5	Đạt
1329	27213102826	Lưu Trúc	Ly	Nữ	04/05/2003	Bình Định	Nâng cao	8.0	5.6	Đạt
1330	27213153850	Nguyễn Tiến	Mạnh	Nam	17/03/2003	Nghệ An	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
1331	28206203023	Võ Thị	Nga	Nữ	20/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	9.3	9.0	Đạt
1332	28216500658	Tiêu Việt	Nghị	Nam	01/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	6.3	Đạt
1333	27202153798	Hồ Thị Thanh	Nhàn	Nữ	26/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	9.0	Đạt
1334	28209350159	Hồ Thị Thanh	Nhung	Nữ	27/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	6.5	Đạt
1335	28204950870	Phan Võ Kiều	Oanh	Nữ	02/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.3	10.0	Đạt
1336	28206502332	Võ Kim	Phượng	Nữ	26/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
1337	28216605722	Phạm Hữu	Thành	Nam	16/11/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
1338	28204901822	Võ Phương	Thảo	Nữ	09/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	6.5	Đạt
1339	28206550572	Lê Thị Thanh	Thúy	Nữ	23/08/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
1340	27213739408	Hoàng Ngọc	Tô	Nam	26/01/2003	Kon Tum	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
1341	27203149492	Phan Thị Ngọc	Trâm	Nữ	22/04/2003	Bình Định	Nâng cao	8.0	6.3	Đạt
1342	28205053985	Võ Hạnh	Trân	Nữ	23/10/2004	Phú Yên	Nâng cao	9.0	5.8	Đạt
1343	28206541503	Đinh Thị	Trinh	Nữ	25/07/2004	Lâm Đồng	Nâng cao	10.0	8.5	Đạt
1344	28206554605	Trần Thị Ánh	Tuyết	Nữ	14/07/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.3	7.0	Đạt
1345	27211341497	Trương Thế	Bảo	Nam	04/03/2003	Quảng Bình	Nâng cao	9.7	9.5	Đạt
1346	29214120604	Hồ Phước	Đức	Nam	26/09/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	7.5	Đạt
1347	28204626931	Phạm Thị Mỹ	Dung	Nữ	27/08/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
1348	27211349005	Ksor	Gruin	Nam	07/02/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
1349	29206661190	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	06/02/2005	Quảng Trị	Nâng cao	9.7	7.0	Đạt
1350	27212253675	Lê Thanh	Kiệt	Nam	03/09/2003	Bình Định	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
1351	28204604267	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	07/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.7	9.3	Đạt
1352	28206547746	Tôn Nữ Nhã	Ngọc	Nữ	27/10/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
1353	28204336455	Nguyễn Thị Kim	Phi	Nữ	06/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.5	Đạt
1354	27203727132	Lương Hồng	Phúc	Nữ	31/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	5.3	Đạt
1355	28204604752	Trần Thị Kim	Phượng	Nữ	12/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	6.0	Đạt
1356	28204652895	Nguyễn Thị Băng	Tâm	Nữ	04/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	10.0	Đạt
1357	27202129564	Nguyễn Thị Như	Thuận	Nữ	26/03/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
1358	27211333964	Phan Hữu	Tiến	Nam	21/11/2003	Kon Tum	Nâng cao	7.7	6.0	Đạt
1359	27202239032	Trần Thị Mỹ	Trinh	Nữ	02/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
1360	27211338176	Trương Văn	Tú	Nam	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	7.5	Đạt
1361	28204336453	Trần Thị Hồng	Tú	Nữ	04/02/2004	Kiên Giang	Nâng cao	8.0	7.8	Đạt
1362	27211348985	Hà Chung	Tuấn	Nam	05/03/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.3	8.5	Đạt
1363	27211349099	Huỳnh Quốc	Việt	Nam	21/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
1364	27203749888	Nguyễn Bảo	Yên	Nữ	13/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
1365	26211222199	Trương Quốc	Ái	Nam	02/09/2002	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	9.3	Đạt
1366	27211302404	Tổng Việt	Bảo	Nam	31/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	9.4	Đạt
1367	24211202471	Trần Khắc Nguyễn	Công	Nam	15/11/2000	Đắk Nông	Nâng cao	6.0	9.3	Đạt
1368	27211353813	Nguyễn Hữu	Đông	Nam	27/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	7.5	Đạt
1369	26215239366	Huỳnh Văn	Đức	Nam	10/04/2002	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	8.5	Đạt
1370	27212152804	Lê Nguyễn Phương	Lan	Nữ	19/02/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1371	27202241629	Nguyễn Thị Mỹ	Liên	Nữ	12/03/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
1372	27212246365	Nguyễn Đoàn Ngọc	Linh	Nam	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	9.5	Đạt
1373	26217140809	Đoàn Tuấn	Minh	Nam	30/04/2002	Nam Định	Nâng cao	5.3	5.3	Đạt
1374	27212138939	Trần Thành	Nam	Nam	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
1375	27211321831	Nguyễn Trung	Phong	Nam	22/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	6.5	Đạt
1376	27211353911	Hoàng Trọng Nhật	Thiên	Nam	05/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.3	6.8	Đạt
1377	28208150219	Phan Thị Thu	Trang	Nữ	22/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
1378	27212431728	Trần Thanh	Uyên	Nữ	19/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
1379	27211342030	Lê Hoàng	Vũ	Nam	13/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	9.3	Đạt
1380	28218006731	Nguyễn Thị Minh	Ca	Nữ	10/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
1381	27212101329	Trương Phú	Duy	Nam	04/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	8.3	Đạt
1382	27205140369	Bùi Thị Thu	Hà	Nữ	21/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	8.3	Đạt
1383	27213149233	Phùng Trọng	Hiếu	Nam	11/09/2003	Gia Lai	Nâng cao	6.0	7.3	Đạt
1384	27202153353	Trần Thị Thu	Hương	Nữ	22/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt
1385	27203141486	Vương Diệu	Huyền	Nữ	07/01/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	9.5	Đạt
1386	27202249003	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	12/10/2003	Huế	Nâng cao	7.3	7.8	Đạt
1387	27203149141	Nguyễn Thị Tuyết	Thanh	Nữ	27/09/2003	Nghệ An	Nâng cao	7.0	5.6	Đạt
1388	27202242918	Bùi Thị Ánh	Thảo	Nữ	28/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.3	Đạt
1389	27203343441	Trần Thị Thùy	Trang	Nữ	10/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.7	6.8	Đạt
1390	27202247850	Nguyễn Thị Thảo	Vân	Nữ	13/12/2003	Nghệ An	Nâng cao	5.3	5.3	Đạt
1391	26217200192	Nguyễn Cửu Anh	Quân	Nam	25/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	7.3	6.5	Đạt
1392	27212638386	Trương Tuấn	Kiệt	Nam	08/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	5.1	Đạt
1393	27218602039	Phương Gia	Linh	Nữ	15/04/1999	Bắc Giang	Nâng cao	7.3	6.3	Đạt
1394	27202239574	Trương Thị Thu	Hà	Nữ	18/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.8	Đạt
1395	27205135146	Mai Thị Thu	Trang	Nữ	16/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	6.0	Đạt
1396	27212249903	Lê Hồ Minh	Quốc	Nam	24/02/2003	Bình Định	Nâng cao	5.7	5.3	Đạt
1397	27212120580	Đoàn Anh	Tài	Nam	15/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	8.5	Đạt
1398	26202234739	Phạm Nguyễn Hiền	Vy	Nữ	03/07/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1399	28206246550	Phan Thị Khánh	Ly	Nữ	26/01/2004	Bình Định	Nâng cao	6.7	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1400	27213831479	Nguyễn Minh Tâm	Nữ	14/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.3	5.3	Đạt
1401	27212201763	Nguyễn Thị Nhật Vy	Nữ	24/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.0	5.3	Đạt
1402	27202242887	Lữ Thị Yến	Nữ	25/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
1403	27218201739	Lê Đức Đại	Nam	19/06/2001	Đắk Nông	Nâng cao	8.0	5.1	Đạt
1404	28204900595	Nguyễn Lâm Tâm	Nữ	13/12/2004	Bình Thuận	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
1405	27203330613	Phan Thị Bích Ngọc	Nữ	14/05/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
1406	27207534909	Dương Thị Đào	Nữ	02/09/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1407	27203328926	Lương Hoàng Diễm	Nữ	27/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
1408	27202232381	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Nữ	20/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt
1409	27202838784	Trần Thị Hoài Linh	Nữ	02/01/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
1410	27208739712	Nguyễn Thị Khánh Ly	Nữ	07/06/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
1411	28212300995	Nguyễn Thành Bình An	Nam	25/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
1412	28212303596	Nguyễn Thành Đạt	Nam	06/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	7.3	Đạt
1413	27204739872	Nguyễn Thị Thu Thảo	Nữ	28/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	5.7	6.3	Đạt
1414	27203300773	Nguyễn Phan Cẩm Tú	Nữ	08/10/2003	Nghệ An	Nâng cao	7.3	6.5	Đạt
1415	28216536154	Võ Thành Tài	Nam	21/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
1416	26212132451	Nguyễn Hữu Bằng	Nam	20/12/2002	Quảng Bình	Nâng cao	5.7	9.1	Đạt
1417	28214601070	Võ Văn Bình	Nam	06/10/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
1418	28204651948	Lê Thị Minh Châu	Nữ	03/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	9.3	Đạt
1419	27212234020	Nguyễn Đình Thái Dương	Nam	24/07/2003	Kon Tum	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
1420	28214604991	Phan Văn Hiếu	Nam	27/02/2002	Quảng Bình	Nâng cao	7.7	9.8	Đạt
1421	28204505400	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	03/11/2004	Bình Định	Nâng cao	7.7	9.3	Đạt
1422	28204439115	Nguyễn Thị Ánh Nhật	Nữ	22/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
1423	28204550452	Hà Tổng Thảo Nhi	Nữ	16/08/2004	Quảng Bình	Nâng cao	9.3	8.5	Đạt
1424	27202253038	Phạm Thị Tố Nữ	Nữ	07/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1425	28204653707	Phan Thị Nữ	Nữ	26/03/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	7.8	Đạt
1426	27212253529	Nguyễn Lê Diệu Oanh	Nữ	02/03/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1427	28204504560	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Nữ	15/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	7.8	Đạt
1428	27203138360	Lê Thị Thu Thảo	Nữ	07/02/2001	Gia Lai	Nâng cao	7.3	9.8	Đạt
1429	27213124739	Trần Bảo Thuận	Nam	01/11/2003	Vũng Tàu	Nâng cao	5.7	8.5	Đạt
1430	28204137790	Trần Nguyên Trang	Nữ	12/10/2004	Quảng Bình	Nâng cao	9.3	8.6	Đạt
1431	27212445210	Nguyễn Phạm Thúy Trinh	Nữ	06/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1432	27203126113	Nguyễn Lê Hà Vi	Nữ	20/11/2003	Bình Định	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
1433	28214605234	Nguyễn Quang Vinh	Nam	23/06/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
1434	27211328212	Lê Thanh Trực	Nam	31/12/2003	Quy Nhơn	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
1435	28208106843	Nguyễn Thị Diệu	Nữ	26/08/2004	Thanh Hóa	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1436	28204128278	Phạm Trà Giang	Nữ	06/12/2004	Phú Yên	Nâng cao	9.0	8.0	Đạt
1437	28205149469	Nguyễn Đặng Thúy Hiền	Nữ	09/06/2004	Buôn Ma Thuột	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
1438	27214720348	Lê Nguyên Khả	Nam	09/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	8.5	Đạt
1439	28208154254	Nguyễn Bảo Khánh Ngân	Nữ	09/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
1440	27214324643	Nguyễn Phúc Nguyên	Nam	08/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
1441	27217243052	Mai Xuân Pháp	Nam	30/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
1442	28202735841	Lê Thị Minh Phúc	Nữ	06/06/2003	Gia Lai	Nâng cao	6.3	6.5	Đạt
1443	27202534442	Nguyễn Mai Phương	Nữ	07/06/1999	Quảng Bình	Nâng cao	8.3	7.3	Đạt
1444	28207101532	Bùi Thị Ngọc Sang	Nữ	09/03/2004	Bình Định	Nâng cao	6.7	7.5	Đạt
1445	28204646825	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Nữ	15/01/2004	Bình Định	Nâng cao	7.0	7.8	Đạt
1446	28204406738	Trần Ngọc Anh Thi	Nữ	25/12/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	8.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
1447	28204634810	Trần Lê Ngọc	Thiện	Nữ	26/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
1448	27218653548	Nguyễn Kỳ Song	Thư	Nữ	03/06/2003	Bình Định	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
1449	27202601272	Phan Thị Thục	Trinh	Nữ	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
1450	27202439583	Huỳnh Thị Ngọc	Xuân	Nữ	01/01/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
1451	27213732732	Nguyễn Hữu Trâm	Anh	Nữ	03/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.3	6.8	Đạt
1452	27203101335	Lê Hồng	Diễm	Nữ	20/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	6.5	Đạt
1453	28206542778	Võ Thị Minh	Diệu	Nữ	10/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.0	Đạt
1454	27207142571	Nông Thị Thu	Hoài	Nữ	28/09/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
1455	27212146466	Dương Văn	Huy	Nam	22/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
1456	27212943684	Ngô Nguyễn Thùy	Linh	Nữ	29/09/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1457	27203336958	Lê Thị Phương	Loan	Nữ	27/11/2003	Phú Yên	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1458	27204754239	Lê Thị Kim	Ngân	Nữ	27/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.3	5.3	Đạt
1459	28208100121	Đồng Trần Hoàng	Nguyên	Nữ	29/11/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	7.3	Đạt
1460	28206504151	Trịnh Thị Hoàng	Oanh	Nữ	20/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.3	Đạt
1461	27211645940	Trần Tích	Tân	Nam	16/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	5.6	Đạt
1462	27211633898	Trần Quang	Thành	Nam	20/10/2003	Quảng Bình	Nâng cao	5.7	9.5	Đạt
1463	27212146065	Phan An	Thuy	Nam	30/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	5.8	Đạt
1464	27211620006	Nguyễn Ngọc	Tiến	Nam	25/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	6.5	Đạt
1465	27203102733	Cao Thị Kim	Trang	Nữ	22/10/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
1466	27202240823	Phạm Thị	Trinh	Nữ	08/09/2003	Bình Định	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1467	27203153210	Lý Thị Vân	Trinh	Nữ	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	7.0	Đạt
1468	28208202169	Đặng Thị Tuyết	Trinh	Nữ	07/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	7.0	Đạt
1469	27207128224	Lê Thùy Như	Ý	Nữ	19/06/2000	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	10.0	Đạt
1470	27202244900	Đoàn Thị Nhã	Trúc	Nữ	09/07/2003	Quảng Trị	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
1471	26211331016	Nguyễn Văn Đa	Vít	Nam	01/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
1472	27202244331	Nguyễn Nữ Hoàng	Anh	Nữ	07/11/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	7.5	Đạt
1473	27207200730	Nguyễn Thị	Diệu	Nữ	05/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	5.3	6.8	Đạt
1474	27202637538	Phạm Thị Mỹ	Duyên	Nữ	20/10/2003	Phú Yên	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
1475	27218445653	Huỳnh Mỹ	Duyên	Nữ	02/01/2002	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.5	Đạt
1476	27217134003	Trần Đình	Khang	Nam	02/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1477	27214341440	Võ Hoàng Hồng	Khánh	Nữ	06/04/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1478	27202902425	Phan Thị Cẩm	Ly	Nữ	19/05/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
1479	27202201578	Nguyễn Thị Thảo	Ngân	Nữ	11/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.3	8.5	Đạt
1480	27204348475	Phạm Kim	Ngân	Nữ	21/04/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
1481	27202135872	Nguyễn Hà	Như	Nữ	10/10/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
1482	27204340710	Trương Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	02/02/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	5.3	Đạt
1483	27214300365	Bùi Văn	Thành	Nam	27/04/2002	Gia Lai	Nâng cao	10.0	6.5	Đạt
1484	28204304941	Mai Anh	Thư	Nữ	22/10/2004	Kon Tum	Nâng cao	5.3	5.3	Đạt
1485	27204338618	Trần Quỳnh	Trâm	Nữ	30/04/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.0	7.0	Đạt
1486	27212102061	Lê Văn	Tri	Nam	05/07/2003	Huế	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
1487	27202244314	Ngô Phạm Uyên	Vy	Nữ	29/08/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	7.0	Đạt
1488	27203828378	Mai Thị Kiều	Tiên	Nữ	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
1489	28204651813	Nguyễn Thị	Vi	Nữ	01/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
1490	29207362965	Trương Thị Diệu	Hiền	Nữ	09/02/2005	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
1491	27202236308	Phan Thị Thanh	Hiền	Nữ	08/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt
1492	26203135410	Mai Thị	Trang	Nữ	22/12/2002	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.3	Đạt
1493	27202952389	Ngô Thị Việt	Khanh	Nữ	22/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1494	27202900208	Nguyễn Thị Phương	Nữ	10/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
1495	27202201113	Mai Thị Thu	Nữ	20/02/2002	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	7.0	Đạt
1496	27212201019	Trần Bảo Ngọc	Nữ	01/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
1497	27213153706	Trần Khánh Huyền	Nữ	01/05/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1498	27202139154	Võ Nguyễn Nguyên Quỳnh	Nữ	05/08/2003	Quy Nhơn	Nâng cao	5.3	6.0	Đạt
1499	27202238336	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	01/10/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
1500	28206503097	Trương Thị Phương Thảo	Nữ	06/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1501	28204900013	Nguyễn Thị Minh Tuyết	Nữ	10/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	5.5	Đạt
1502	27217042351	Trần Đức Dũng	Nam	26/10/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
1503	27212651494	Nguyễn Hữu An	Nam	10/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
1504	28208004346	Lê Thị Minh Anh	Nữ	24/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	7.5	Đạt
1505	27217145582	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Nữ	12/04/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	6.3	Đạt
1506	28204529134	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Nữ	22/08/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	9.0	Đạt
1507	29218150943	Lê Văn Hưng	Nam	18/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	7.5	Đạt
1508	28208103940	Nguyễn Thị Ái Linh	Nữ	12/12/2004	Phú Yên	Nâng cao	9.7	8.8	Đạt
1509	28211102532	Nguyễn Thành Luân	Nam	25/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	7.8	Đạt
1510	28208001739	Trương Hoàng Mi	Nữ	13/04/2004	Phú Yên	Nâng cao	5.3	5.3	Đạt
1511	27205202085	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Nữ	29/11/2003	Bình Định	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
1512	28204535042	Lê Như Quỳnh	Nữ	31/07/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt
1513	27215202990	Dương Ngọc Kỳ Thảo	Nữ	06/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	8.8	Đạt
1514	28218000311	Lê Thanh Thiên	Nam	10/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	7.0	Đạt
1515	27203733137	Võ Thị Bảo Trinh	Nữ	12/12/2003	Quảng Trị	Nâng cao	6.7	5.8	Đạt
1516	28204604271	Hứa Ngọc Tường Vi	Nữ	07/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	9.5	Đạt
1517	28211105894	Nguyễn Hữu Anh Việt	Nam	07/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	7.5	Đạt
1518	28204527255	Phạm Thị Ngọc Vy	Nữ	03/05/2004	Khánh Hòa	Nâng cao	10.0	5.3	Đạt
1519	28206505681	Trần Thị Thúy Vy	Nữ	07/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.0	5.8	Đạt
1520	27211542091	Nguyễn Thanh Đạt	Nam	26/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	6.3	Đạt
1521	28214645717	Lê Tiến Dũng	Nam	07/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	9.8	Đạt
1522	27207227233	Lê Thị Minh Giang	Nữ	01/01/2003	Bình Định	Nâng cao	5.0	5.5	Đạt
1523	27202401640	Phan Thị Bảo Hân	Nữ	03/02/2003	Bình Định	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt
1524	28204650069	Trần Phạm Thanh Hằng	Nữ	07/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	8.3	Đạt
1525	27211539590	Trần Văn Hậu	Nam	04/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.8	Đạt
1526	27212128883	Trần Khánh Huy	Nam	31/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1527	27214301666	Trần Quốc Huy	Nam	11/03/2002	Bình Định	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
1528	27212843168	Lê Tự Khánh	Nam	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.8	Đạt
1529	28204920704	Lê Phan Thảo Quỳnh	Nữ	12/03/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1530	26211221565	Nguyễn Ngọc Quang Thắng	Nam	12/09/2002	Quảng Bình	Nâng cao	9.0	8.5	Đạt
1531	27202138401	Nguyễn Thị Hồng Thảo	Nữ	07/03/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
1532	28206132737	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	06/06/2004	Khánh Hòa	Nâng cao	6.0	7.8	Đạt
1533	28204502232	Nguyễn Thị Thúy	Nữ	23/10/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	9.0	6.8	Đạt
1534	26203531565	Vũ Thị Huyền Trân	Nữ	02/12/2002	Khánh Hòa	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
1535	28204604835	La Thị Kim Anh	Nữ	15/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	7.0	9.5	Đạt
1536	28211337211	Nguyễn Tấn Hoài Anh	Nam	16/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	9.3	Đạt
1537	27203521974	Nguyễn Trần Ngọc Bé	Nữ	12/06/2002	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.3	7.5	Đạt
1538	28214626494	Nguyễn Hồng Đại	Nam	22/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	9.0	Đạt
1539	27203542333	Nguyễn Hoàng Trúc Đan	Nữ	20/06/2003	Quy Nhơn	Nâng cao	6.7	9.3	Đạt
1540	27207128646	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Nam	13/12/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1541	28204544765	Trần Bích Diễm	Nữ	14/06/2004	Bình Định	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
1542	28204645593	Võ Thị Kim Duyên	Nữ	23/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	9.0	Đạt
1543	28208002475	Trần Thị Thái Hậu	Nữ	29/11/2004	Quảng Trị	Nâng cao	7.7	6.5	Đạt
1544	26203830684	Nguyễn Minh Hiên	Nữ	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	8.0	Đạt
1545	27212228632	Lê Đình Hòa	Nam	15/02/2003	Nghệ An	Nâng cao	9.0	5.3	Đạt
1546	28204603784	Nguyễn Thị Trà My	Nữ	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
1547	29204564148	Nguyễn Trần Hà My	Nữ	21/12/2005	Khánh Hòa	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
1548	27207100654	Hồ Yến Nhi	Nữ	13/06/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	8.3	Đạt
1549	28204306873	Huỳnh Hà Như	Nữ	30/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
1550	28204622239	Trần Kim Oanh	Nữ	23/12/2004	Quảng Trị	Nâng cao	7.7	7.0	Đạt
1551	28204446154	Phạm Thị Thảo Quyên	Nữ	20/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.8	Đạt
1552	27202131041	Đinh Thị Vỹ Tâm	Nữ	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.3	Đạt
1553	27207137995	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	Nữ	27/02/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.3	7.5	Đạt
1554	28214305610	Huỳnh Thị Kim Thịnh	Nữ	09/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	10.0	Đạt
1555	27213143701	Trương Hoàng Anh Thư	Nữ	16/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	9.3	Đạt
1556	30201361002	Trần Thị Hồng Thủy	Nữ	29/01/2006	Quảng Bình	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
1557	28208025228	Giáp Thị Huyền Trang	Nữ	16/08/2004	Bắc Giang	Nâng cao	8.3	7.8	Đạt
1558	28204951114	Trần Diệu Xoan	Nữ	03/03/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
1559	28204902639	Hồ Nguyễn Thị Mỹ Yên	Nữ	10/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
1560	27213753009	Nguyễn Anh Khoa	Nam	04/11/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.3	5.9	Đạt
1561	27203344228	Nguyễn Thị Huyền Trang	Nữ	13/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
1562	27212245636	Trần Đình Nghĩa	Nam	27/07/2003	Kon Tum	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
1563	28214350601	Lê Đình Anh	Nam	26/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
1564	27202302505	Bùi Nguyễn Hồng Hà	Nữ	13/09/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	7.0	Đạt
1565	27212240878	Võ Hồng Hiệp	Nam	19/11/2003	Quảng Trị	Nâng cao	7.7	7.9	Đạt
1566	27202426046	Lê Thị Quỳnh Hoa	Nữ	17/03/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
1567	27203702322	Trần Thị Ngọc Huyền	Nữ	04/03/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	7.4	Đạt
1568	27202353730	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	Nữ	07/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
1569	27207127067	Nguyễn Thị Hoài Ngọc	Nữ	14/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
1570	27202401026	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	18/08/2003	Gia Lai	Nâng cao	9.7	7.4	Đạt
1571	27211549286	Đào Trần Minh Phương	Nam	15/12/2003	Bình Định	Nâng cao	7.3	8.8	Đạt
1572	27211343033	Chu Duy Quang	Nam	19/03/2003	Nghệ An	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
1573	28214622833	Phạm Hữu Tài	Nam	02/02/2004	Phú Yên	Nâng cao	8.0	8.3	Đạt
1574	27203743904	Lê Thị Thanh Tâm	Nữ	03/07/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
1575	27207222325	Vì Thị Hồng Thắm	Nữ	16/10/2003	Nghệ An	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
1576	28204901829	Trịnh Thị Thành	Nữ	23/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.8	Đạt
1577	27212240202	Trần Nguyễn Hữu Thịnh	Nam	25/04/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.5	Đạt
1578	27207100694	Nguyễn Thị Hồng Thư	Nữ	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	8.8	Đạt
1579	28209404639	Dương Thị Thương	Nữ	20/06/2003	Quảng Bình	Nâng cao	7.3	9.4	Đạt
1580	27202251865	Bùi Biên Thùy	Nữ	18/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	9.8	Đạt
1581	26217129382	Nguyễn Hữu Trung Toàn	Nam	08/01/2002	Đắk Nông	Nâng cao	9.3	7.5	Đạt
1582	27211549430	Lê Minh Việt	Nam	16/05/2003	Nghệ An	Nâng cao	7.3	5.9	Đạt
1583	27211301693	Võ Duy Vũ	Nam	01/11/2001	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	6.3	Đạt
1584	27203102449	Lê Ngọc Châu Hân	Nữ	06/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	6.5	Đạt
1585	26217239719	Đặng Công Nhân Hòa	Nam	09/02/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
1586	27211325234	Phạm Tiến Huy	Nam	09/10/2003	Khánh Hòa	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
1587	28204604833	Phạm Thị Thúy Huyền	Nữ	09/08/2004	Hà Nam	Nâng cao	5.0	5.4	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1588	27213149427	Nguyễn Thiện Luân	Nam	16/09/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.0	6.3	Đạt
1589	27212537868	Nguyễn Nhật Minh	Nam	04/06/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.0	6.0	Đạt
1590	27213153317	Nguyễn Nữ Ny Ny	Nữ	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	8.8	Đạt
1591	27212221107	Nguyễn Ngọc Quý	Nam	18/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	5.7	5.9	Đạt
1592	27202601493	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	25/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	9.5	Đạt
1593	27202202987	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	Nữ	10/07/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	9.3	Đạt
1594	27216729115	Nguyễn Chí Thanh	Nam	11/07/2003	Quảng Bình	Nâng cao	5.3	7.3	Đạt
1595	28206354527	Mai Thị Thanh Thanh	Nữ	22/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
1596	27202141488	Hồ Thị Thu Thảo	Nữ	26/09/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	6.3	Đạt
1597	28204601089	Đỗ Hoàng Phương Thảo	Nữ	14/02/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.7	8.8	Đạt
1598	27218731799	Nguyễn Quang Thiệu	Nam	12/10/2003	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
1599	28204544325	Nguyễn Anh Thơ	Nữ	28/05/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.8	Đạt
1600	27212201379	Trần Văn Tín	Nam	04/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	6.7	9.4	Đạt
1601	27202242551	Võ Thị Tú Trinh	Nữ	09/05/2003	Bình Thuận	Nâng cao	5.0	7.5	Đạt
1602	28204553660	Nguyễn Thị Thúy Uyên	Nữ	08/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	9.0	9.8	Đạt
1603	26212934600	Nguyễn Xuân Biển	Nam	04/03/1993	Bắc Ninh	Nâng cao	8.7	9.0	Đạt
1604	26215132723	Phan Lê Duy	Nam	25/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
1605	28204652440	Phạm Thị Mỹ Hà	Nữ	01/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	7.8	Đạt
1606	27208702913	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Nữ	05/12/2003	Cam Ranh	Nâng cao	7.0	6.5	Đạt
1607	28204306693	Trần Phạm Phương Linh	Nữ	01/01/2004	Bình Định	Nâng cao	6.3	5.1	Đạt
1608	28204328236	Nguyễn Mỹ Linh	Nữ	15/08/2004	Nghệ An	Nâng cao	5.3	5.8	Đạt
1609	28206845712	Phạm Khánh Linh	Nữ	15/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	9.3	Đạt
1610	28219201688	Nguyễn Đức Mạnh	Nam	18/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
1611	28204604001	Lê Trần Như Nguyệt	Nữ	13/02/2004	Bình Định	Nâng cao	9.7	9.5	Đạt
1612	28204301489	Nguyễn Thị Thu Phương	Nữ	01/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	6.0	Đạt
1613	28212302889	Tạ Phong Thanh	Nam	02/02/2004	Bình Định	Nâng cao	6.3	8.3	Đạt
1614	28213201394	Huỳnh Phúc Thành	Nam	13/08/2004	Bình Định	Nâng cao	8.3	7.8	Đạt
1615	28204602890	Đỗ Thu Thảo	Nữ	22/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.9	Đạt
1616	28219602879	Văn Đức Thiện	Nam	29/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
1617	28204603245	Trần Thị Thanh Tịnh	Nữ	04/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.4	Đạt
1618	27212653620	Đỗ Hồ Trúc Vy	Nữ	07/12/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	7.0	Đạt
1619	24217104309	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	19/07/2000	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	6.5	Đạt
1620	27213224556	Nguyễn Minh Hiễn	Nam	14/06/2003	Bình Định	Nâng cao	5.0	5.5	Đạt
1621	27203602738	Nguyễn Thị Ân	Nữ	04/03/2003	Nghệ An	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
1622	27211340660	Lê Tuấn Anh	Nam	22/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
1623	28206202525	Nguyễn Thị Mai Anh	Nữ	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.5	Đạt
1624	27211340480	Trịnh Minh Chiến	Nam	19/10/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1625	27211300829	Trương Lê Danh	Nam	27/02/2002	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
1626	27202827924	Võ Thị Mỹ Duyên	Nữ	25/11/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
1627	27211135655	Trần Ngọc Hà	Nam	16/05/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
1628	27203626723	Võ Thị Thanh Hằng	Nữ	20/04/2003	Quảng Trị	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
1629	27204321724	Hồ Thị Minh Hằng	Nữ	06/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	9.5	Đạt
1630	27211349468	Nguyễn Phi Kha	Nam	28/02/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
1631	27217228555	Võ Nguyễn Thanh Lâm	Nữ	25/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.8	Đạt
1632	27202541218	Cao Thị Diệu Linh	Nữ	15/01/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
1633	27211330736	Bùi Nguyễn Đức Lộc	Nam	04/11/2003	Kon Tum	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
1634	28204647831	Trần Thị Thảo My	Nữ	01/06/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
1635	28204601179	Ngô Phạm Thanh	Ngân	Nữ	30/03/2004	Phú Yên	Nâng cao	7.3	7.0	Đạt
1636	28204553422	Trương Thị	Nhị	Nữ	05/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	8.5	Đạt
1637	27202400220	Đặng Ngọc Hồng	Nhung	Nữ	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.0	Đạt
1638	27203841767	Bạch Thị Cẩm	Nhung	Nữ	02/10/2003	Quảng Bình	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
1639	28206551819	Đinh Thị Hiền	Sương	Nữ	02/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.8	Đạt
1640	28204633962	Bùi Vũ Hoài	Thu	Nữ	21/04/2004	Hồ Chí Minh	Nâng cao	9.7	6.3	Đạt
1641	28206702414	Lê Minh	Thư	Nữ	17/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1642	28204604557	Lê Thị Hồng	Vân	Nữ	24/09/2004	Phú Yên	Nâng cao	8.7	5.8	Đạt
1643	27211335807	Trà Thanh	Vọng	Nam	06/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
1644	28204550102	Võ Thị Tường	Vy	Nữ	24/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
1645	27213240846	Hoàng Thành	Đạt	Nam	31/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	8.7	9.0	Đạt
1646	27203935588	Trương Thị Thùy	Dương	Nữ	02/01/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
1647	27217034000	Trương Nhật	Duy	Nam	10/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
1648	27202143650	Lê Thị Thanh	Hằng	Nữ	20/05/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	8.5	Đạt
1649	27212221406	Đỗ Tuấn	Kiệt	Nam	30/01/2003	Bình Định	Nâng cao	8.0	7.3	Đạt
1650	27202247496	Cai Thị Như	Linh	Nữ	27/01/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.7	6.8	Đạt
1651	27203202419	Trần Thị Ngọc	Mai	Nữ	17/09/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	6.3	Đạt
1652	27212142320	Mai Đức	Mẫn	Nam	07/12/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
1653	27203223374	Nguyễn Thị Hà	My	Nữ	09/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.5	Đạt
1654	28208102863	Phan Huỳnh Thảo	My	Nữ	13/06/2004	Phú Yên	Nâng cao	9.0	8.0	Đạt
1655	27203202719	Vương Thị Thanh	Nga	Nữ	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
1656	28208000430	Trần Thị Minh	Nguyệt	Nam	09/01/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
1657	27202641396	Trương Hải Yến	Nhi	Nữ	22/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	5.7	5.0	Đạt
1658	28204903642	Trần Thị Cẩm	Nhung	Nữ	11/10/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1659	27203149700	Hồ Nguyễn Hoàng	Oanh	Nữ	02/11/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
1660	27211336723	Huỳnh Nguyễn Gia	Phúc	Nam	07/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	6.5	Đạt
1661	27202138843	Nguyễn Minh Thành	Tâm	Nam	06/12/2002	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	6.0	Đạt
1662	26212141633	Võ Đức	Thắng	Nam	07/11/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
1663	27211343402	Trần Xuân	Thành	Nam	28/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
1664	27203202506	Lê Ngọc Tú	Uyên	Nữ	01/11/2003	Quảng Trị	Nâng cao	9.7	8.0	Đạt
1665	27203222109	Hồ Ngọc Thu	Uyên	Nữ	17/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	9.0	Đạt
1666	27212146494	Đặng	Vương	Nam	21/03/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	7.0	Đạt
1667	27202100575	Võ Thị Thảo	Vy	Nữ	07/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
1668	28204604083	Nguyễn Trương Diệu	Vy	Nữ	01/07/2004	Bình Định	Nâng cao	7.3	8.0	Đạt
1669	26212134972	Phạm Hưng	Lập	Nam	06/10/2002	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	7.5	Đạt
1670	28214601903	Nguyễn Hoàng	An	Nam	15/08/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.0	5.5	Đạt
1671	28206537764	Phan Thị Mỹ	Châu	Nữ	03/01/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	8.5	Đạt
1672	28206504320	Dương Thị Thùy	Giang	Nữ	23/02/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	5.3	5.5	Đạt
1673	27212100539	Phan Hồng	Hân	Nam	06/10/2001	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	7.5	Đạt
1674	28208121845	Nguyễn Thị Thảo	Hân	Nữ	10/11/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.3	6.3	Đạt
1675	28206506888	Nguyễn Thị Mai	Hương	Nữ	18/04/2004	Nghệ An	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
1676	28206702751	Nguyễn Thị Thu	Huyền	Nữ	03/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	7.8	Đạt
1677	28206754556	Trần Thị Thùy	Linh	Nữ	18/11/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
1678	28206553537	H Mỹ Tâm	Miô	Nữ	06/06/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	9.7	8.3	Đạt
1679	28206705080	Quảng Thị Hoàng	Ngân	Nữ	22/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	10.0	Đạt
1680	27203201989	Nguyễn Thị Uyên	Nhi	Nữ	26/12/2003	Gia Lai	Nâng cao	6.0	5.5	Đạt
1681	27204144142	Nguyễn Lê Kim	Oanh	Nữ	24/12/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1682	28204642489	Phạm Thị Phương	Sao	Nữ	09/01/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.0	8.0	Đạt
1683	28214605197	Nguyễn Danh	Thái	Nam	02/09/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
1684	27211502291	Đỗ Văn	Thắng	Nam	01/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	5.3	Đạt
1685	28206701180	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	19/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
1686	28204604186	Mai Thị Hoài	Thương	Nữ	12/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.5	Đạt
1687	27214140784	Trần Thanh	Tin	Nam	02/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
1688	26203242513	Trần Thị Huyền	Trang	Nữ	30/05/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
1689	27203253694	Huỳnh Thị Kim	Trang	Nữ	23/07/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	9.0	Đạt
1690	28204345765	Phạm Thị Tường	Vy	Nữ	08/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	7.8	Đạt
1691	26214236256	Huỳnh Triệu	Vỹ	Nam	21/08/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
1692	28218002046	Đinh Thị Tường	Vy	Nữ	21/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
1693	28211342267	Phạm Quang	Minh	Nam	21/09/2004	Quảng Bình	Nâng cao	5.3	5.0	Đạt
1694	27215450270	Trần Ngọc	Hiếu	Nam	26/04/2003	Nghệ An	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
1695	28207101216	Nguyễn Phan Nhật	Ánh	Nữ	07/10/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1696	28208102314	Phạm Nguyễn Hoài	An	Nữ	09/12/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	9.0	Đạt
1697	27206635615	Võ Thị Thùy	Diễm	Nữ	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
1698	27211340205	Lâm Văn	Diệp	Nam	15/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
1699	27203349942	Trần Diệu Quỳnh	Dung	Nữ	11/05/2003	Phú Yên	Nâng cao	8.0	8.0	Đạt
1700	27207340301	Ngô Đặng Thùy	Dung	Nữ	08/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.8	Đạt
1701	27202401236	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	12/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
1702	26203331703	Trần Thị Thu	Hoa	Nữ	14/06/2002	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
1703	27211502150	Lê Trung	Hòa	Nam	12/06/2003	Quảng Bình	Nâng cao	5.0	10.0	Đạt
1704	27202200206	Nguyễn Thị Kim	Huệ	Nữ	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	7.3	Đạt
1705	27207128582	Bùi Ngọc Vân	Khánh	Nữ	04/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	6.7	6.1	Đạt
1706	27212240220	Đinh Thanh Nam	Khánh	Nam	17/07/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	9.3	Đạt
1707	27216633618	Nguyễn Trần Nhật	Linh	Nữ	10/06/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	6.0	8.0	Đạt
1708	28206554167	Lê Thị Hồng	Loan	Nữ	14/09/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	9.3	6.3	Đạt
1709	27203152981	Trần Thị Cẩm	Ly	Nữ	02/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.0	5.0	Đạt
1710	27203349356	Nguyễn Khánh	Ly	Nữ	07/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
1711	27206345127	Đỗ Thị Yến	My	Nữ	03/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	7.6	Đạt
1712	27203343847	Phạm Thị Hằng	Nga	Nữ	25/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
1713	27203738385	Phạm Huỳnh	Như	Nữ	12/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
1714	27211535096	Bùi Anh	Phương	Nam	01/01/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	6.0	Đạt
1715	27212103053	Nguyễn Mậu	Tài	Nam	02/04/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.0	10.0	Đạt
1716	26214134345	Nguyễn Quang	Thái	Nam	29/11/2002	Bình Định	Nâng cao	7.7	8.0	Đạt
1717	27203750451	Rơ Lan Thu	Thủy	Nữ	01/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	8.5	Đạt
1718	27217124781	Nguyễn Anh	Triều	Nam	01/12/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	6.3	Đạt
1719	27203738544	Nguyễn Thị Thủy	Tuyên	Nữ	02/06/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1720	27213722046	Đinh Văn	Văn	Nam	13/04/2003	Hà Nam	Nâng cao	6.0	6.0	Đạt
1721	27212427832	Trương Ngọc Tường	Vi	Nữ	04/10/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
1722	27207252478	Trương Thị Ái	Vy	Nữ	03/04/2003	Bình Định	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
1723	27205241097	Nguyễn Võ Thùy	An	Nữ	14/09/2003	Nghệ An	Nâng cao	8.3	6.8	Đạt
1724	27202236119	Nguyễn Thị Thanh	Bình	Nữ	06/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	6.3	Đạt
1725	27212731540	Nguyễn Hữu Quang	Bình	Nam	01/11/2000	Kon Tum	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
1726	27203728581	Nguyễn Thị Diệp	Chi	Nữ	08/03/2003	Nghệ An	Nâng cao	7.7	7.3	Đạt
1727	27212247060	Nguyễn Văn	Đô	Nam	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	6.3	Đạt
1728	28206701707	Phan Thị Kiều	Hân	Nữ	24/07/2004	Kon Tum	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1729	27213149276	Nguyễn Đình Hoàng	Nam	02/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
1730	27215600077	Lê Quốc Khánh	Nam	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	8.5	Đạt
1731	27213700121	Huỳnh Đăng Khoa	Nam	17/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	9.8	Đạt
1732	28206702973	Bùi Thị Thùy Linh	Nữ	19/09/2004	Kon Tum	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
1733	27202229474	Phạm Thị Hoàng Ly	Nữ	24/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
1734	27203602957	Nguyễn Thị Tuyết Ly	Nữ	22/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.5	Đạt
1735	27202222827	Huỳnh Thị Mai	Nữ	19/02/2003	Phú Yên	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
1736	28206750131	Đào Thị Thúy Nga	Nữ	19/06/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.0	6.3	Đạt
1737	27213802951	Lê Yến Ngọc	Nữ	26/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	6.3	Đạt
1738	27203802488	Lê Thị Phương Nhi	Nữ	28/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	8.5	Đạt
1739	27208438340	Phan Thị Minh Phượng	Nữ	13/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	5.8	Đạt
1740	27212702523	Phan Khánh Quỳnh	Nữ	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	6.0	Đạt
1741	27203836190	Nguyễn Thị Châu Sang	Nữ	08/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
1742	27218724961	Mai Đông Sun	Nam	01/09/2003	Phú Yên	Nâng cao	9.7	5.8	Đạt
1743	27205249781	Huỳnh Thị Quý Thuận	Nữ	29/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	9.0	Đạt
1744	27208740424	Huỳnh Thị Trúc	Nữ	19/02/2003	Phú Yên	Nâng cao	6.7	5.5	Đạt
1745	27212243815	Đặng Trần Phương Uyên	Nữ	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	7.8	Đạt
1746	28206702887	Nguyễn Thị Tường Vi	Nữ	11/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.5	Đạt
1747	27202222101	Võ Thị Tường Vy	Nữ	24/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
1748	27217135116	Phạm Huỳnh Tường Vy	Nữ	25/03/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
1749	26217226204	Nguyễn Nhật Minh	Nam	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	7.3	Đạt
1750	27202246801	Trương Tiểu Băng	Nữ	08/08/2003	Nghệ An	Nâng cao	5.7	6.5	Đạt
1751	28204652011	Trần Thị Kim Chi	Nữ	21/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	8.0	Đạt
1752	28217405562	Nguyễn Việt Cường	Nam	16/01/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	8.7	7.5	Đạt
1753	28218102631	Trần Văn Cường	Nam	18/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt
1754	27202201812	Nguyễn Thị Thu Diễm	Nữ	16/10/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
1755	27202240662	Lê Nguyễn Khánh Đoan	Nữ	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
1756	27202652005	Ngô Uyên Giang	Nữ	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	7.5	Đạt
1757	28206504141	Trần Bích Hà	Nữ	15/07/2004	Lâm Đồng	Nâng cao	6.0	5.8	Đạt
1758	28204636981	Hồ Ngọc Hân	Nữ	26/09/2004	Gia Lai	Nâng cao	6.7	7.3	Đạt
1759	28206551758	Trần Thị Thu Hiền	Nữ	24/03/2004	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
1760	27218639469	Nguyễn Văn Kiên	Nam	01/11/2003	Bình Định	Nâng cao	6.0	9.9	Đạt
1761	27202141793	Nguyễn Kiều Khánh Linh	Nữ	07/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	8.5	Đạt
1762	27212153861	Trương Đàm Ngọc Ly	Nữ	19/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	6.1	Đạt
1763	27202128539	Trần Thị Kim Ngân	Nữ	13/03/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
1764	28208003116	Lê Kim Ngân	Nữ	11/09/2004	Bình Định	Nâng cao	9.3	5.8	Đạt
1765	27203743987	Cáp Thị Yến Nhi	Nữ	01/10/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	6.1	Đạt
1766	28206954595	Trần Thị Phương Nhung	Nữ	12/02/2003	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
1767	28206506969	Đặng Huỳnh Lệ Quyên	Nữ	07/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	8.8	Đạt
1768	27212301200	Văn Viết Sỹ	Nam	21/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	7.0	9.5	Đạt
1769	28208200981	Trần Thị Anh Thư	Nữ	31/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
1770	28206504272	Thái Thị Thương	Nữ	02/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
1771	27207228136	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Nữ	14/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
1772	27207337419	Nguyễn Thị Thùy Vân	Nữ	26/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
1773	28206254272	Đoàn Lê Nguyễn Bảo	Nữ	20/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	9.0	Đạt
1774	28217102347	Ngô Quốc Chí	Nam	11/10/2004	Bình Định	Nâng cao	6.3	5.5	Đạt
1775	27211342665	Lê Huy Cường	Nam	18/09/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.0	9.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1776	28214752543	Đặng Tiến Đạt	Nam	01/04/2004	Khánh Hòa	Nâng cao	6.7	6.5	Đạt
1777	27212553047	Phan Trịnh Diễm	Nam	01/06/2003	Quảng Trị	Nâng cao	7.0	8.4	Đạt
1778	27212230121	Tô Minh Đô	Nam	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.8	Đạt
1779	28209437355	Lương Hương Giang	Nữ	22/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
1780	28207103198	Trần Nguyễn Thu Hiền	Nữ	20/09/2004	Bình Định	Nâng cao	8.3	6.8	Đạt
1781	27211329387	Nguyễn Văn Hiếu	Nam	11/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	7.5	Đạt
1782	27212541264	Phạm Trung Hiếu	Nam	15/11/2003	Quảng Bình	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
1783	28214102777	Trần Đức Hiếu	Nam	13/09/1999	Quảng Trị	Nâng cao	10.0	8.8	Đạt
1784	28206751649	Đỗ Thị Minh Hòa	Nữ	18/10/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.0	6.8	Đạt
1785	28206501784	Võ Thị Hoài	Nữ	04/11/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.3	6.5	Đạt
1786	27212200756	Hoàng Mạnh Hùng	Nam	22/08/2001	Phú Thọ	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1787	27212542885	Phạm Huy Hùng	Nam	21/08/2003	Quảng Bình	Nâng cao	5.3	6.0	Đạt
1788	27213732252	Nguyễn Ngọc Mai Khanh	Nữ	08/09/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	5.3	5.8	Đạt
1789	28204402355	Phạm Thị Ngọc Khánh	Nữ	30/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	5.1	Đạt
1790	27211345440	Nguyễn Duy Long	Nam	16/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
1791	27211301404	Võ Minh Lực	Nam	19/06/2003	Bình Định	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1792	28204303762	Hà Thị Nhi	Nữ	11/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	7.0	Đạt
1793	27212239376	Nguyễn Hồ Phát	Nam	22/09/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	5.5	Đạt
1794	27202237938	Nguyễn Hoàng Sương	Nữ	26/01/2003	Bình Định	Nâng cao	8.3	9.5	Đạt
1795	27202231336	Phạm Thị Tuyết Thu	Nữ	12/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
1796	27213745960	Nguyễn Trần Minh Thư	Nữ	21/12/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.3	Đạt
1797	28214700371	Nguyễn Thị Thanh Thư	Nữ	15/09/2004	Phú Yên	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
1798	27206628099	Ngô Lê Cẩm Tiên	Nữ	26/09/2003	Bình Định	Nâng cao	5.3	5.5	Đạt
1799	27203538823	Lê Nguyễn Phương Uyên	Nữ	04/09/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	7.0	Đạt
1800	27213350375	Lê Duy Vĩ	Nam	26/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
1801	28219350393	Nguyễn Ngọc Vũ	Nam	22/10/2004	Quảng Trị	Nâng cao	10.0	9.0	Đạt
1802	27213753904	Trần Ngọc Tường Vy	Nữ	24/12/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	6.8	Đạt
1803	25205307938	Trần Thị Phương NỮ	NỮ	02/01/2001	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
1804	26202125810	Đặng Quốc Thế	Nam	04/01/2001	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
1805	27217101082	Nguyễn Phương Anh	Nam	23/12/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
1806	27205252644	Võ Thị Như Đào	Nữ	08/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	7.3	Đạt
1807	28214838836	Trần Công Đức	Nam	24/05/2004	Quảng Trị	Nâng cao	6.3	6.0	Đạt
1808	28204331695	Võ Thị Thu Hằng	Nữ	29/02/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt
1809	28204654193	Nguyễn Thị Ngọc Hằng	Nữ	01/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.0	7.8	Đạt
1810	27217102218	Lê Thanh Hiếu	Nam	14/08/2003	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	7.3	Đạt
1811	28206700882	Lê Thị Khánh Huyền	Nữ	10/01/2004	Quảng Bình	Nâng cao	9.7	9.5	Đạt
1812	28214601421	Trương Lê Duy Khánh	Nam	10/01/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1813	28204350197	Trần Đoàn Bảo Khôi	Nữ	04/04/2004	Phú Yên	Nâng cao	5.7	5.5	Đạt
1814	27207122720	Nguyễn Thị Huyền My	Nữ	29/12/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
1815	27207125326	Lê Thị Hoài My	Nữ	07/04/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
1816	28212301521	Võ Xuân Nam	Nam	03/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	7.0	9.0	Đạt
1817	27203102940	Bùi Thị Quỳnh Như	Nữ	19/05/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.7	6.3	Đạt
1818	28214852854	Huỳnh Văn Nhật Phong	Nam	24/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	8.0	Đạt
1819	28219406121	Dương Tuấn Phong	Nam	05/07/2004	Quảng Bình	Nâng cao	6.0	6.8	Đạt
1820	28206205458	Phan Lê Quỳnh	Nữ	16/09/2004	Kon Tum	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
1821	28204644295	Trần Như Anh Thư	Nữ	15/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.5	Đạt
1822	27212601425	Phạm Cao Như Thủy	Nữ	31/10/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.7	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
1823	27203320474	Nguyễn Thị Quỳnh	Trần	Nữ	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
1824	28204605285	Đặng Huỳnh Tuyết	Trinh	Nữ	12/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.3	5.5	Đạt
1825	28204302976	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	Nữ	06/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
1826	28204602869	Trần Thị Thu	Uyên	Nữ	02/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	5.3	5.5	Đạt
1827	28214637550	Lê Nguyễn Thục	Uyên	Nữ	25/02/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	7.3	Đạt
1828	27212401047	Ngô Văn	Viễn	Nam	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	8.8	Đạt
1829	28204635946	Ngô Thị Thúy	Vy	Nữ	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	6.0	Đạt
1830	28208131193	Nguyễn Nhã Bảo	Vy	Nữ	13/11/2004	Phú Yên	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
1831	29218046366	Nguyễn Đắc Hoàng Minh	Anh	Nam	14/06/2005	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
1832	28206501782	Hoàng Thị Mỹ	Linh	Nữ	26/10/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.0	5.8	Đạt
1833	28206700862	Phan Thị Hà	Mi	Nữ	23/01/2004	Quảng Trị	Nâng cao	10.0	6.0	Đạt
1834	27212843216	Nguyễn Văn	Minh	Nam	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.5	Đạt
1835	27214239794	Vũ Nhật	Minh	Nam	11/01/2003	Khánh Hòa	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
1836	28206540584	Đặng Thị Bảo	Ngọc	Nữ	03/08/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	6.3	8.5	Đạt
1837	27212241273	Võ Hoàng	Phúc	Nam	12/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	6.0	Đạt
1838	27211602676	Nguyễn Văn Ái	Quốc	Nam	17/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1839	28206504683	Lê Thị Như	Quỳnh	Nữ	11/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.8	Đạt
1840	27211748952	Phạm Ngọc	Tâm	Nam	08/08/2003	Bình Định	Nâng cao	5.7	8.5	Đạt
1841	28206700753	Võ Thị Kim	Thoa	Nữ	30/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	9.0	Đạt
1842	28209400891	Lê Thu	Thúy	Nữ	02/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	6.8	Đạt
1843	24212205160	Nguyễn Hữu	Toàn	Nam	03/04/1999	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	8.0	Đạt
1844	28206503107	Nguyễn Võ Bảo	Trâm	Nữ	23/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	7.0	Đạt
1845	28206546509	Phạm Thị Hoàng	Trâm	Nữ	02/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
1846	27211320346	Nguyễn Tuấn	Vũ	Nam	25/08/2003	Quy Nhơn	Nâng cao	8.0	6.9	Đạt
1847	28206545216	Nguyễn Thị Nguyệt	Vy	Nữ	03/11/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1848	28205200782	Nguyễn Thị Vân	Anh	Nữ	26/02/2003	Yên Bái	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
1849	27212122344	Hoàng Gia	Bảo	Nam	02/11/2003	Quảng Bình	Nâng cao	5.7	5.3	Đạt
1850	28204600544	Đinh Thị Thu	Hiền	Nữ	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	6.0	Đạt
1851	28206503615	Phan Thị Thu	Hiền	Nữ	12/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1852	27212135921	Hoàng Văn	Hưng	Nam	10/11/2002	Đắk Nông	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
1853	28204323698	Lê Phạm Mai	Hương	Nữ	16/06/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
1854	28204303374	Phạm Thị Mỹ	Linh	Nữ	02/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.7	8.3	Đạt
1855	28204653164	Phạm Thị Khánh	Linh	Nữ	14/09/2004	Quảng Bình	Nâng cao	5.3	5.5	Đạt
1856	27203141006	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	02/03/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
1857	28209503673	Phan Trần Tuyết	Ngọc	Nữ	02/05/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.0	5.8	Đạt
1858	28204606103	Trần Thị Kim	Như	Nữ	22/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	5.5	Đạt
1859	28204724274	Lê Cẩm	Nhung	Nữ	27/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.0	5.5	Đạt
1860	27203339390	Lưu Thị Diễm	Phúc	Nữ	17/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
1861	28204300266	Đặng Thị Hoàng	Phúc	Nữ	17/08/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	7.5	Đạt
1862	28204752703	Nguyễn Thị Hồng	Phương	Nữ	17/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
1863	27203142893	Huỳnh Thị Thái	Quỳnh	Nữ	11/03/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1864	28206221662	Nguyễn Thị	Thơ	Nữ	31/01/2004	Gia Lai	Nâng cao	7.7	5.8	Đạt
1865	28208040700	Nguyễn Phan Hoài	Thư	Nữ	07/08/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.7	8.5	Đạt
1866	28204353394	Ông Phan Bảo	Trần	Nữ	18/07/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	10.0	8.3	Đạt
1867	27213100772	Nguyễn Văn	Trung	Nam	20/11/2001	Đà Nẵng	Nâng cao	5.0	5.8	Đạt
1868	28204634504	Hồ Lê Bảo	Uyên	Nữ	21/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
1869	27202226843	Nguyễn Thị Thảo	Vy	Nữ	06/05/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	7.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1870	28214602277	Trương Minh Yên	Nam	14/07/2004	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	6.3	Đạt
1871	27202731575	Nguyễn Thủy Tiên	Nữ	21/01/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	5.5	Đạt
1872	28204634993	Lê Thảo Trang	Nữ	28/08/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	6.3	Đạt
1873	27202637643	Nguyễn Thị Thanh Hiếu	Nữ	08/04/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.0	5.3	Đạt
1874	25211203024	Phan Thanh Bình	Nam	18/09/2001	Gia Lai	Nâng cao	5.3	6.0	Đạt
1875	27203839301	Võ Thị Ngọc Châu	Nữ	24/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	8.0	Đạt
1876	26211521728	Phan Mạnh Chương	Nam	05/01/2002	Phú Yên	Nâng cao	9.3	8.0	Đạt
1877	27202246932	Nguyễn Thị Kim Dung	Nữ	27/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	9.0	Đạt
1878	25214204081	Trần Tân Duy	Nam	14/07/2001	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	7.0	Đạt
1879	27203738174	Đặng Ngọc Hà	Nữ	20/10/2003	Nghệ An	Nâng cao	5.0	5.0	Đạt
1880	27213153961	Nguyễn Mai Bảo Ngân	Nữ	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.5	Đạt
1881	28216204092	Triệu Bảo Nguyên	Nam	23/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.3	6.5	Đạt
1882	28206251486	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	10/01/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	6.3	7.5	Đạt
1883	27203130142	Dương Thị Như Phương	Nữ	08/07/2003	Quảng Trị	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
1884	27202240366	Lê Thị Lệ Quyên	Nữ	22/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	5.5	Đạt
1885	27203727200	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	24/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.0	5.3	Đạt
1886	27203128034	Huỳnh Hồ Mỹ Tâm	Nữ	29/11/2002	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	5.5	Đạt
1887	25214104138	Lê Tất Thắng	Nam	22/09/2001	Thanh Hóa	Nâng cao	5.0	8.5	Đạt
1888	28206250449	Trần Thị Thu Thảo	Nữ	03/01/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
1889	27202644088	Trịnh Thị Kim Thương	Nữ	02/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	10.0	7.3	Đạt
1890	25214104136	Hắc Văn Tiến	Nam	01/09/2001	Thanh Hóa	Nâng cao	7.0	7.0	Đạt
1891	27213853342	Nguyễn Kiều Trinh	Nữ	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	5.3	Đạt
1892	28206227450	Lê Nguyễn Thanh Tú	Nữ	09/09/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	10.0	Đạt
1893	27212243672	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	22/04/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
1894	27212400959	Huỳnh Đức Tùng	Nam	24/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	7.0	Đạt
1895	27212644420	Nguyễn Thanh Vân	Nữ	31/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	6.5	Đạt
1896	27213345432	Nguyễn Đặng Hương Vi	Nữ	23/02/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	7.5	Đạt
1897	27212228035	Phan Võ Trường Vũ	Nam	19/03/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.3	6.3	Đạt
1898	27208720128	Hồ Thị Trâm Vy	Nữ	19/11/2001	Gia Lai	Nâng cao	7.0	7.5	Đạt
1899	26214131366	Phạm Ngọc Vỹ	Nam	24/02/2002	Quảng Nam	Nâng cao	5.7	9.0	Đạt
1900	27202201262	Dương Quốc Hoài Ân	Nữ	20/08/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1901	27204730433	Võ Thị Ngọc Ẩn	Nữ	05/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
1902	27212234376	Lê Ngọc Anh	Nam	12/08/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
1903	28206503599	Nguyễn Vân Anh	Nữ	19/01/2004	Nghệ An	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
1904	27212228975	Nguyễn Vũ Thiên Bảo	Nam	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1905	27202235586	Mai Thị Dung	Nữ	28/09/2003	Gia Lai	Nâng cao	5.7	9.0	Đạt
1906	27213749928	Nguyễn Văn Thái Dương	Nam	19/04/2003	Quảng Trị	Nâng cao	6.0	7.0	Đạt
1907	25211209310	Ngô Đức Hải	Nam	10/01/2001	Hà Tĩnh	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
1908	28204803674	Lê Thị Mỹ Hạnh	Nữ	14/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	6.5	Đạt
1909	27202232955	Tôn Thị Thanh Hiền	Nữ	22/06/2003	Sơn La	Nâng cao	6.3	6.0	Đạt
1910	28216205153	Phan Lê Quốc Khánh	Nam	03/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	6.0	Đạt
1911	27213152817	Nguyễn Văn Nam	Nam	27/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
1912	28206503071	Đinh Thị Kim Ngân	Nữ	07/05/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
1913	26205439484	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Nữ	22/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng cao	10.0	9.0	Đạt
1914	28204603043	Ngô Thị Phương Thảo	Nữ	29/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	8.3	6.3	Đạt
1915	26215439508	Đoàn Hữu Thịnh	Nam	27/04/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	8.0	9.0	Đạt
1916	26205439510	Dương Thị Thu	Nữ	10/03/2002	Bắc Giang	Nâng cao	9.7	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1917	27211336997	Hà Quang Trọng	Nam	20/08/2002	Quảng Bình	Nâng cao	5.3	6.0	Đạt
1918	27203142033	Phan Thị Cẩm Vân	Nữ	01/01/2003	Quảng Trị	Nâng cao	10.0	5.0	Đạt
1919	24213116767	Trần Nhật Việt	Nam	09/06/1999	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
1920	27218753259	Nguyễn Viết Trường An	Nam	21/07/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.7	6.8	Đạt
1921	28204853560	Trần Thị Minh Châu	Nữ	10/08/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	8.3	8.8	Đạt
1922	27218601427	Lương Hải Đăng	Nam	19/09/2003	Cao Bằng	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
1923	27207142513	Hồ Thị Diễm	Nữ	31/08/2003	Gia Lai	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
1924	28204605669	Trương Thị Kim Đoàn	Nữ	06/05/2004	Phú Yên	Nâng cao	8.3	7.3	Đạt
1925	27203302410	Nguyễn Thị Thanh Hà	Nữ	29/09/2003	Bình Định	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
1926	28206539655	Dương Thị Hiền	Nữ	29/09/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	6.3	Đạt
1927	27211333279	Phan Nguyễn Tuấn Huy	Nam	18/11/2003	Hồ Chí Minh	Nâng cao	8.3	6.5	Đạt
1928	27212244102	Lê Đức Luân	Nam	18/09/2003	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1929	27207121752	Phạm Lê Uyên My	Nữ	04/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
1930	27217131544	Nguyễn Hoàng Phúc	Nam	21/06/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
1931	28206548325	Trần Thị Quyên	Nữ	07/10/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	9.5	Đạt
1932	27203101205	Nguyễn Thị Kim Quỳnh	Nữ	19/11/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	8.0	7.0	Đạt
1933	27203143853	Đỗ Thị Xuân Quỳnh	Nữ	20/08/2003	Quảng Trị	Nâng cao	9.3	5.0	Đạt
1934	27218702411	Đoàn Văn Sinh	Nam	20/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	8.3	Đạt
1935	28216246856	Phan Thị Thắm	Nữ	23/01/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.0	9.3	Đạt
1936	28206551877	Trần Phương Thảo	Nữ	18/01/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	8.0	8.0	Đạt
1937	28208002652	Trần Thị Dạ Thảo	Nữ	24/04/2004	Quảng Nam	Nâng cao	5.0	6.3	Đạt
1938	28214805504	Quách Trường Thịnh	Nam	10/12/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	8.3	Đạt
1939	28204847163	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	02/03/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	6.5	Đạt
1940	27212229038	Nguyễn Quốc Tiến	Nam	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1941	28204345359	Nguyễn Thị Việt Trinh	Nữ	24/08/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.3	7.0	Đạt
1942	28204501495	Phạm Thị Như Ý	Nữ	20/07/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	6.3	Đạt
1943	27212234992	Nguyễn Duy Hiếu	Nam	21/05/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
1944	27203336871	Dương Thị Thanh Lam	Nữ	06/09/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	8.0	6.0	Đạt
1945	27202440043	Phạm Nhật Linh	Nữ	27/04/2003	Quảng Bình	Nâng cao	5.7	5.3	Đạt
1946	27202423353	Phạm Thị Thu My	Nữ	11/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
1947	27212436468	Nguyễn Tất Toàn	Nam	24/12/2003	Phú Yên	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1948	27218780027	Trần Việt Khuê	Nữ	24/09/2002	Đà Nẵng	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
1949	27203344060	Lê Thị Thu Hà	Nữ	01/07/2003	Quảng Bình	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
1950	28206533467	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Nữ	13/07/2004	Quảng Trị	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
1951	28202848199	Ma Thị Chư	Nữ	01/06/2003	Đắk Nông	Nâng cao	9.3	5.3	Đạt
1952	27211329266	Đặng Nhật Cường	Nam	08/12/2003	Gia Lai	Nâng cao	8.3	5.3	Đạt
1953	28208101241	Nguyễn Thị Diệu	Nữ	28/04/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.0	9.3	Đạt
1954	28206542027	Nguyễn Thị Hạnh Dung	Nữ	22/11/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	7.3	5.0	Đạt
1955	28202726910	Nguyễn Thị Trà Giang	Nữ	30/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.7	6.8	Đạt
1956	28206202061	Võ Thị Trà Giang	Nữ	23/01/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.3	5.5	Đạt
1957	27211343326	Nguyễn Quốc Hưng	Nam	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.7	5.3	Đạt
1958	27211327816	Phạm Văn Quốc Huy	Nam	13/03/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
1959	27217135700	Trương Bá Khoa	Nam	09/12/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.7	5.5	Đạt
1960	28206502470	Phạm Đỗ Huyền Minh	Nữ	10/02/2004	Phú Yên	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
1961	28206539707	Trần Thị Ngọc	Nữ	27/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng cao	6.7	5.0	Đạt
1962	28205033288	Nguyễn Thị Phương Nguyên	Nữ	22/06/2004	Quảng Trị	Nâng cao	8.7	9.5	Đạt
1963	28214900374	Phan Thanh Nhật	Nam	22/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.0	7.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
1964	27202138583	Bùi Trần Uyên	Nhi	Nữ	09/12/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	6.3	5.3	Đạt
1965	28204505459	Nguyễn Bảo	Như	Nữ	09/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	5.3	9.5	Đạt
1966	28208034946	Trần Quỳnh	Như	Nữ	14/10/2004	Quảng Trị	Nâng cao	9.0	8.3	Đạt
1967	28206522889	Huỳnh Thị Hồng	Thanh	Nữ	27/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	9.0	5.5	Đạt
1968	27202102620	Nguyễn Thị Như	Thảo	Nữ	29/08/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	6.0	Đạt
1969	28204346159	Trần Mai	Thảo	Nữ	01/06/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	9.3	Đạt
1970	28205000051	Nguyễn Thị Kiều	Trang	Nữ	12/10/2004	Quảng Bình	Nâng cao	6.7	6.8	Đạt
1971	28204353398	Phạm Thị Thanh	Tuyền	Nữ	19/10/2004	Bình Định	Nâng cao	9.7	8.0	Đạt
1972	28206502399	Mai Thị Ái	Vi	Nữ	07/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	9.5	Đạt
1973	28214545352	Hoàng Ngọc	Vũ	Nam	06/03/2004	Quảng Nam	Nâng cao	8.7	7.3	Đạt
1974	28206501274	Lê Thảo	Vy	Nữ	19/11/2003	Đắk Nông	Nâng cao	7.7	5.3	Đạt
1975	28212300290	Võ Nguyễn Trung	Đắc	Nam	23/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	10.0	8.3	Đạt
1976	28212353889	Nguyễn Tấn	Đạt	Nam	09/08/2004	Đắk Lắk	Nâng cao	10.0	6.8	Đạt
1977	28204300898	Nguyễn Thị Xuân	Dung	Nữ	03/01/2004	Phú Yên	Nâng cao	9.7	5.0	Đạt
1978	28206503315	Nguyễn Trà	Giang	Nữ	10/10/2004	Hà Tĩnh	Nâng cao	8.0	5.0	Đạt
1979	27213922810	Trần Duy	Huy	Nam	18/10/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	8.5	Đạt
1980	28204903975	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	28/10/2004	Nghệ An	Nâng cao	7.0	5.0	Đạt
1981	27218747489	Lương Quốc	Kỳ	Nam	18/06/2003	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	5.0	Đạt
1982	28206551064	Nguyễn Nhật	Mai	Nữ	01/11/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
1983	27208740362	Lê Thị Minh	Nhung	Nữ	01/01/2003	Quảng Bình	Nâng cao	6.0	6.3	Đạt
1984	28208002909	Nguyễn Thị Hồng	Phấn	Nữ	16/09/2004	Bình Định	Nâng cao	9.7	5.3	Đạt
1985	27211302279	Huỳnh Lưu Ngọc	Phúc	Nam	16/01/2003	Đắk Lắk	Nâng cao	7.7	8.8	Đạt
1986	28208004114	Đỗ Thị Như	Quỳnh	Nữ	26/03/2004	Phú Yên	Nâng cao	8.3	5.0	Đạt
1987	28206454213	Nguyễn Thị Thanh	Thư	Nữ	22/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	9.0	5.0	Đạt
1988	28212352083	Nguyễn Chí	Thụ	Nam	13/07/2004	Phú Yên	Nâng cao	10.0	6.0	Đạt
1989	27211302539	Hồ Việt	Thực	Nam	16/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
1990	27217102339	Nguyễn Bá	Trung	Nam	28/10/2003	Đà Nẵng	Nâng cao	7.3	5.5	Đạt
1991	27208739231	La Nguyễn Tường	Vi	Nữ	28/08/2003	Lâm Đồng	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
1992	27207133010	Nguyễn Thị Kim	Yến	Nữ	27/11/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	7.0	Đạt
1993	27211336523	Nguyễn Thái	Bảo	Nam	03/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	6.3	6.0	Đạt
1994	28204650202	Nguyễn Phạm Ái	Cẩm	Nữ	04/10/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.0	6.0	Đạt
1995	27211328616	Trần Đình Tiến	Đạt	Nam	11/04/2003	Nghệ An	Nâng cao	6.7	5.8	Đạt
1996	28204752489	Nguyễn Hạnh	Dung	Nữ	03/02/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt
1997	28204601990	Đỗ Thúy	Hằng	Nữ	02/08/2004	Bình Định	Nâng cao	10.0	10.0	Đạt
1998	27211331415	Nguyễn Tuấn	Hiền	Nam	23/08/2003	Quảng Nam	Nâng cao	8.3	9.0	Đạt
1999	28204700972	Phạm Thị Diệu	Hiền	Nữ	05/02/2004	Quảng Nam	Nâng cao	7.7	6.0	Đạt
2000	28214603799	Lê Xuân	Hiếu	Nam	27/09/2004	Quảng Bình	Nâng cao	8.3	7.5	Đạt
2001	27211342390	Nguyễn	Hòa	Nam	19/12/2003	Huế	Nâng cao	8.0	6.5	Đạt
2002	28212224635	Nguyễn Văn	Kiệt	Nam	07/03/2005	Quảng Ngãi	Nâng cao	6.3	5.0	Đạt
2003	27203334213	Nguyễn Thị Kim	Loan	Nữ	18/12/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.7	7.3	Đạt
2004	27211502531	Phạm Hữu	Nghĩa	Nam	25/01/2002	Quảng Nam	Nâng cao	7.3	5.8	Đạt
2005	28206504117	Nguyễn Lâm	Nhi	Nữ	28/05/2004	Gia Lai	Nâng cao	8.7	5.0	Đạt
2006	28208006569	Phạm Thị Quỳnh	Như	Nữ	29/08/2004	Gia Lai	Nâng cao	9.3	5.3	Đạt
2007	28214752702	La Quang	Phát	Nam	27/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng cao	7.0	5.8	Đạt
2008	28211153735	Trịnh Thiên Thanh	Sang	Nam	21/11/2004	Bình Định	Nâng cao	9.0	8.0	Đạt
2009	28206506271	Nguyễn Thị Nhật	Tân	Nữ	22/05/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.3	5.3	Đạt
2010	27211501645	Võ Quốc	Thái	Nam	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng cao	9.3	9.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
2011	28218028288	Nguyễn Công	Thế	Nam	04/01/2004	Bình Định	Nâng cao	8.7	5.3	Đạt
2012	28206503430	Vũ Thị Anh	Thư	Nữ	04/02/1999	Hải Dương	Nâng cao	8.3	8.0	Đạt
2013	28204748045	Trần Đặng Hoàng	Trang	Nữ	04/03/2004	Đà Nẵng	Nâng cao	9.7	8.5	Đạt
2014	28204903214	Nguyễn Thị Hoài	Yến	Nữ	18/03/2004	Quảng Bình	Nâng cao	7.0	6.3	Đạt
2015	26215223572	Trương Phú	Trung	Nam	01/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
2016	26205234999	Hồ Diễm	Uyên	Nữ	09/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2017	26211232370	Nguyễn Hữu Dinh	Thành	Nam	30/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2018	27212221766	Cao Gia	Huy	Nam	09/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2019	27212234036	Đặng Công	Tuấn	Nam	24/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
2020	27205100556	Đinh Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	27/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2021	27212101868	Trần Trung	Trường	Nam	21/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2022	26202635158	Trần Thị Thu	Uyên	Nữ	23/06/2002	Ninh Bình	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
2023	27203444311	Đặng Thị Yến	Nhi	Nữ	24/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2024	27202201553	Trần Thị Kiều	Na	Nữ	08/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
2025	27202422182	Từ Ngọc Diệu	Quỳnh	Nữ	07/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2026	27203303062	Trần Thị	Trình	Nữ	10/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2027	27212601484	Nguyễn Hoàng	Phong	Nam	04/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
2028	28206605047	Thái Thúy	Hiền	Nữ	27/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2029	27214744952	Nguyễn Hà	Phương	Nữ	24/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2030	28204900572	Nguyễn Thùy	Dung	Nữ	01/01/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2031	27211342239	Trần Quang	Hậu	Nữ	05/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2032	27202200744	Nguyễn Thị	Hiền	Nữ	25/09/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
2033	27203102727	Hồ Thị Yến	Linh	Nữ	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
2034	26203827349	Đặng Thị	Loan	Nữ	10/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2035	27203902789	Phạm Thị My	My	Nữ	31/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
2036	27212203084	Nguyễn Lê Huyền	My	Nữ	27/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2037	27202647340	Đặng Thị Kiều	Oanh	Nữ	25/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
2038	27202540053	Nguyễn Thị Kim	Thoa	Nữ	23/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2039	27212253642	Trương Viết	Thoại	Nam	10/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	9.8	Đạt
2040	27212244351	Nguyễn Anh	Thư	Nữ	28/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2041	28208201217	Đinh Thị Thu	Thủy	Nữ	03/02/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2042	27202239003	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
2043	27202126430	Hồ Thị Cẩm	Tú	Nữ	28/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2044	27212200768	Hồ Phi	Tùng	Nam	01/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
2045	27212253329	Phạm Mai Hoài	Bảo	Nam	24/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
2046	27202241554	Trần Thị Minh	Châu	Nữ	05/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2047	27202228985	Trịnh Hoài Châu	Giang	Nữ	04/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2048	26205439464	Nguyễn Gia	Hân	Nữ	14/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
2049	26205442653	Trần Phạm Ngọc	Hăng	Nữ	14/04/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
2050	27202229071	Phạm Thị	Hương	Nữ	21/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2051	27202280023	Lương Đoàn Mỹ	Linh	Nữ	04/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2052	28212350862	Phan Thành	Luân	Nam	05/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2053	28206203142	Ngô Thị Hồng	Nhung	Nữ	13/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
2054	27217003022	Nguyễn Hữu	Thành	Nam	20/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
2055	27202235156	Đỗ Thị Lê	Thùy	Nữ	17/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
2056	26215439517	Nguyễn Văn	Toàn	Nam	14/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
2057	26205342711	Vũ Huyền	Trang	Nữ	26/07/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
2058	27202201921	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	Nữ	17/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
2059	27208735800	Đoàn Thị Cẩm	Tú	Nữ	25/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2060	28204351301	Trần Thu	Uyên	Nữ	04/01/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
2061	27213528535	Đỗ Đức Đại	Vệ	Nam	28/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
2062	27202238396	Đinh Thị Thảo	Vy	Nữ	07/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
2063	28204603913	Lê Hoàng	Anh	Nữ	26/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
2064	27203300597	Nguyễn Thị Thanh	Mai	Nữ	20/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
2065	27203303116	Huỳnh Thị Lệ	Mỹ	Nữ	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2066	28204903831	Lê Phương	Nhi	Nữ	02/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
2067	28206304068	Lê Thị Dung	Nhi	Nữ	01/06/2004	Bình Phước	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2068	28206605185	Nguyễn Thị Tú	Uyên	Nữ	01/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
2069	26218620927	Lê Tiến	Đạt	Nam	08/02/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.9	Đạt
2070	27212240804	Nguyễn Châu	Hạnh	Nữ	23/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2071	26212129918	Nguyễn Hữu Hoàng	Lâm	Nam	28/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
2072	27207302235	Nguyễn Thị Hồng	Hiền	Nữ	19/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2073	27202923986	Nguyễn Thị	Thương	Nữ	13/10/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2074	27205252634	Nguyễn Thị Thanh	Dung	Nữ	26/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
2075	27205252655	Nguyễn Khánh	Hân	Nữ	22/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
2076	27205252663	Phan Kim Thiên	Hoàng	Nữ	18/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
2077	27205229162	Vương Thị Quỳnh	Hương	Nữ	26/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2078	28205103415	Kiều Ngọc	Lan	Nữ	07/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
2079	27202139403	Lê Thị	Linh	Nữ	03/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
2080	28204804846	Dương Thị Thùy	Linh	Nữ	17/09/2002	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2081	27202441457	Nguyễn Vũ Trà	My	Nữ	07/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2082	27202220390	Huỳnh Thị Thu	Ngân	Nữ	21/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
2083	27202402546	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	08/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
2084	28205151856	Nguyễn Yến	Nhi	Nữ	23/04/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
2085	27205246145	Ngô Thị Tuyết	Nhung	Nữ	19/01/2003	Lộc Ninh	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
2086	27212144218	Trần Xuân	Quý	Nữ	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2087	27205203097	Nguyễn Thị Minh	Thương	Nữ	25/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
2088	27205249863	Mai Trần Hương	Trầm	Nữ	20/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
2089	27212151130	Đỗ Đăng Hữu	Trí	Nam	29/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
2090	27205238241	Phan Thị Thúy	Vân	Nữ	12/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2091	27202137512	Nguyễn Thị Tường	Vy	Nữ	25/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2092	27202200969	Phạm Võ Thị Như	Ý	Nữ	04/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2093	27207347190	Võ Thị Thùy	Dương	Nữ	09/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
2094	27212134292	Nguyễn Đôn	Hào	Nam	23/01/2003	Huế	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2095	27207340292	Nguyễn Châu	Pha	Nữ	03/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2096	27207234590	Lê Nguyễn Tuyết	Ngân	Nữ	08/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2097	28204953866	Phạm Thị Thanh	Thúy	Nữ	21/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2098	27214701382	Trần Hoàng Uyên	Nhi	Nữ	28/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2099	27203941399	Bùi Đặng Như	Quỳnh	Nữ	02/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
2100	28206500407	Nguyễn Võ Thùy	Dương	Nữ	14/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
2101	27214726626	Nguyễn Văn	Duy	Nam	24/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
2102	27202241075	Trần Thị Thu	Hiền	Nữ	15/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2103	27212232670	Nguyễn Ngọc	Hiếu	Nam	05/06/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
2104	27212239467	Nguyễn Quốc	Hoàn	Nam	17/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2105	27202229656	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	Nữ	24/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2106	27205127154	Nguyễn Thị	Ngân	Nữ	28/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2107	27212237560	Trần Công	Nhật	Nam	14/05/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2108	27202202472	Huỳnh Thị Quỳnh	Như	Nữ	09/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.4	Đạt
2109	27212201755	Hoàng Tấn	Phong	Nam	28/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
2110	27211337645	Nguyễn Duy	Phúc	Nam	11/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2111	27202240489	Lê Thị Ngọc	Trâm	Nữ	22/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
2112	27202235996	Bùi Ngọc	Trúc	Nữ	06/11/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
2113	27212201726	Nguyễn Công	Trường	Nam	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2114	27202121253	Nguyễn Đoàn Phương	Uyên	Nữ	11/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2115	27212633614	Nguyễn Trần Quỳnh	Như	Nữ	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2116	27202141327	Phan Thị Kim	Chi	Nữ	16/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2117	27202935823	Nguyễn Thị Út	Duyên	Nữ	15/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2118	27203541680	Nguyễn Thị	Hiền	Nữ	18/03/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
2119	27212153214	Đồng Nguyễn Bằng	Huyền	Nữ	08/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2120	27217128397	Trần Minh	Khải	Nam	21/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
2121	27202233379	Phan Thị	Lên	Nữ	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
2122	27202939340	Lê Thị Kim	Ngọc	Nữ	17/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
2123	27207138119	Lê Phạm Tuyết	Nhi	Nữ	06/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2124	27202900494	Trần Huệ	Như	Nữ	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
2125	27203141082	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	26/02/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
2126	27202924897	Trần Thu	Quyên	Nữ	24/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2127	27203842786	Đinh Thị Tường	Vi	Nữ	06/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
2128	27212102424	Đậu Ngọc	An	Nam	22/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2129	27207202211	Đoàn Thị Thùy	Dương	Nữ	01/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.4	Đạt
2130	27207202838	Đinh Thị	Hằng	Nữ	14/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
2131	27212602137	Nguyễn Công	Hoàng	Nam	15/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
2132	27207249775	Nguyễn Thị	Huệ	Nữ	01/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
2133	27202602494	Hồ Nguyên Bảo	Khanh	Nữ	16/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2134	27211203183	Thái Gia	Phúc	Nam	29/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
2135	28204349825	Tạ Thị Thanh	Thanh	Nữ	16/03/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
2136	27203802831	Trần Minh	Thư	Nữ	26/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2137	27207244539	Mai Thị Anh	Thư	Nữ	25/08/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2138	27202100252	Trần Thị Thùy	Trang	Nữ	03/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	7.3	Đạt
2139	27212244931	Nguyễn Lê Khánh	Vy	Nữ	24/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
2140	28214300803	Đào Tăng	Vỹ	Nam	11/02/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2141	27212300329	Nguyễn Bá	Luân	Nam	01/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2142	27202729640	Nguyễn Thị	Ngọc	Nữ	24/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2143	26212223168	Trần Lê Nguyên	Kha	Nam	09/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
2144	27202934454	Nguyễn Thị Cẩm	Hương	Nữ	29/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2145	27202141020	Nguyễn Thị Quỳnh	Duyên	Nữ	18/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2146	27202128622	Doãn Thanh	Dung	Nữ	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
2147	28206245658	Lê Thị Diễm	Hương	Nữ	26/05/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
2148	28216252424	Thái Nhất	Huy	Nam	28/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
2149	28214604468	Phạm Thị Xuân	Linh	Nữ	10/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
2150	28204602667	Lê Thị Thanh	Loan	Nữ	28/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2151	27212125327	Huỳnh Lê Thành	Luân	Nam	15/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2152	27212644057	Nguyễn Khánh Ly	Nữ	20/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2153	28216242598	Trần Duy Mẫn	Nam	17/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
2154	27203745502	Thái Thị Như Ngọc	Nữ	06/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
2155	28204526570	Dương Thị Ngọc	Nữ	02/06/2004	Thái Nguyên	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2156	28214904819	Phan Văn Thanh Phước	Nam	10/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2157	27212620880	Tô Anh Quang	Nam	15/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2158	28204900724	Trần Thị Huệ Quyên	Nữ	21/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
2159	28204601177	Trần Thị Thương	Nữ	13/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
2160	28204648663	Lê Thị Hoài Thương	Nữ	22/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.1	Đạt
2161	27212145858	Phạm Duy Trung	Nam	11/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
2162	27203145346	Nguyễn Thị Ngọc Hoàng Uyên	Nữ	24/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
2163	28204606573	Đinh Thị Tường Vy	Nữ	06/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
2164	27213753393	Đoàn Công Ý	Nam	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2165	28204106352	Lê Như Yên	Nữ	21/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
2166	27205430452	Trần Phương Hà	Nữ	06/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
2167	27212632046	Nguyễn Kiều Duyên	Nữ	23/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2168	28204332589	Thân Khánh Ngọc	Nữ	25/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
2169	27203148993	Trần Thị Diệu	Nữ	19/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
2170	27207128299	Ngô Thị Mỹ Nương	Nữ	04/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2171	27204342662	Lê Thị Minh Châu	Nữ	19/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
2172	27202429344	Nguyễn Lâm Bích Chi	Nữ	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
2173	27202200749	Đỗ Thị Hồng Nhung	Nữ	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2174	28202701632	Mai Thị Minh Anh	Nữ	15/09/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
2175	28208201728	Bùi Thị Linh Chi	Nữ	24/01/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2176	27203801158	Lê Thị Thu Hà	Nữ	13/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
2177	27203143174	Nguyễn Thị Mỹ Hạ	Nữ	23/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
2178	27212202593	Phạm Văn Hiếu	Nam	07/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
2179	27217100367	Lê Trung Hiếu	Nam	23/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
2180	27202424605	Mai Thị Mỹ Linh	Nữ	06/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
2181	27204729305	Võ Nhật My	Nữ	16/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2182	28204621140	Nguyễn Thị Thu Nga	Nữ	28/11/2004	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
2183	28209302723	Phạm Thị Nga	Nữ	15/01/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
2184	28209404112	Hồ Thị Thúy Nga	Nữ	18/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
2185	27202302010	Phùng Kim Ngân	Nữ	18/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
2186	27202201261	Hà Thị Hoài Nhi	Nam	22/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2187	27203100727	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	Nữ	11/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.8	Đạt
2188	28206531454	Lê Thị Huỳnh Nhi	Nữ	30/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2189	28204634160	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Nữ	16/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
2190	28209327699	Huỳnh Phan Hoàng Nữ	Nữ	13/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
2191	27213133920	Nguyễn Thị Phương Nữ	Nữ	22/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2192	27203802961	Hồ Thị Như Quỳnh	Nữ	28/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2193	27217032643	Nguyễn Thanh Thắng	Nam	15/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2194	27202624211	Bùi Thị Hoài Thương	Nữ	19/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2195	28204637420	Hoàng Thị Thủy Tiên	Nữ	13/03/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
2196	28204920586	Phạm Ngọc Đoan Trang	Nữ	16/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
2197	27203850169	Nguyễn Thị Hà Vi	Nữ	01/10/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
2198	27203830928	Phạm Thị Vy	Nữ	09/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2199	27213800186	Trịnh Lê Vy	Nữ	23/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2200	27202131076	Nguyễn Trịnh Thị Thuyền	Nữ	25/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2201	27205202104	Nguyễn Thu Hiền	Nữ	19/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
2202	27215202744	Nguyễn Ngọc Bảo Minh	Nam	18/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2203	27203153498	Lê Thị Hồng Đạm	Nữ	27/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
2204	27203842084	Phan Thị Mỹ Duyên	Nữ	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2205	27205100456	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	24/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2206	27205252654	Võ Thị Ngọc Hạnh	Nữ	09/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
2207	26203132603	Nguyễn Thị Huyền	Nữ	29/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
2208	27217128480	Y Tâm Hwing	Nam	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2209	27212822630	Đặng Quang Khánh	Nam	01/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
2210	27203145361	Trịnh Thị Lan	Nữ	23/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
2211	27217128728	H'trùng Miô	Nữ	21/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
2212	27217102556	Đặng Thu Phương	Nữ	31/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2213	27212141162	Lương Thiện	Nam	14/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2214	28214646555	Lê Văn Phú Thịnh	Nam	09/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2215	27204729856	Hoàng Anh Thư	Nữ	15/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2216	27215102368	Nguyễn Thùy Trang	Nữ	15/05/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2217	27202543631	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Nữ	03/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
2218	27202651883	Ngô Thùy Dương	Nữ	22/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2219	27202201350	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Nữ	17/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2220	27207527163	Thái Thu Thúy Diễm	Nữ	20/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
2221	27207129929	Phạm Khánh Linh	Nữ	18/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2222	28206705042	Cao Thị Thu Hương	Nữ	22/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
2223	28212300916	Trần Văn Lộc	Nam	01/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
2224	27203332909	Phạm Thị Hải Ly	Nữ	13/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2225	28206200032	Trần Vân Anh	Nữ	30/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2226	28204544890	Bạch Thị Thu Diễm	Nữ	24/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
2227	27202240512	Lê Bảo Hân	Nữ	10/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2228	28206554460	Nguyễn Lê Diệu Hằng	Nữ	28/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2229	28214601181	Huỳnh Đức Hiếu	Nam	23/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
2230	28204603679	Lê Thị Kim Hòa	Nữ	11/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2231	28204600102	Nguyễn Thị Bích Hợp	Nữ	08/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2232	27212225387	Phạm Hoàng Huy	Nam	06/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
2233	28214644940	Lê Văn Huy	Nam	26/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
2234	28206235201	Lê Thị Diệu Huyền	Nữ	19/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
2235	27202234135	Phạm Thùy Linh	Nữ	22/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2236	28211126437	Trần Tuấn Minh	Nam	15/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
2237	28206539134	H'Chinh Niê	Nữ	12/04/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
2238	27202224095	Hồ Thị Bích Nữ	Nữ	09/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
2239	28214905549	Đặng Tấn Phong	Nam	25/04/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
2240	27207120555	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	08/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2241	27212230553	Nguyễn Minh Thành	Nam	04/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
2242	28206502561	Tăng Thị Thu Thảo	Nữ	20/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2243	27212235925	Phan Phước Thới	Nam	01/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
2244	27203722953	Đặng Thị Yến Vi	Nữ	27/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2245	27207531526	Phạm Thị Tiểu Ý	Nữ	07/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	8.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
2246	28205102664	Nguyễn Thị Kim	Thư	Nữ	25/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2247	26212137963	Huỳnh Bá	Thanh	Nam	26/01/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2248	26212132865	Nguyễn Quý Tri	Tân	Nam	18/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2249	27207252226	Bùi Thị Hương	Ly	Nữ	08/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2250	27207130473	Nguyễn Thị Kim	Nguyên	Nữ	02/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2251	26207124860	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	Nữ	23/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
2252	26207135232	Nguyễn Thị Thảo	Vy	Nữ	05/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
2253	26207135231	Lê Thị Thu	Hiền	Nữ	13/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
2254	27204742430	Lê Thị Xuân	Hằng	Nữ	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2255	27202640087	Nguyễn Thị	Trúc	Nữ	26/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
2256	28206500596	Hồ Thị	Hương	Nữ	23/12/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2257	28206501226	Nguyễn Thị Bích	Như	Nữ	03/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2258	27203236913	Hoàng Hà	My	Nữ	14/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2259	27207127705	Nguyễn Thị Thanh	Hà	Nữ	12/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2260	27207130708	Huỳnh Thanh	Hà	Nữ	21/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.3	Đạt
2261	28215002605	Nguyễn Ngọc	Hiếu	Nam	14/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
2262	27212942522	Thái Nguyễn Minh	Hoàng	Nữ	05/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
2263	27212142199	Nguyễn Ngọc	Tri	Nam	10/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2264	26214327352	Đậu Việt	Anh	Nam	03/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2265	27202253341	Phạm Thị Lan	Anh	Nữ	04/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
2266	27202637296	Bùi Phan Quỳnh	Anh	Nữ	01/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2267	27212237673	Lê Văn	Ánh	Nam	20/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
2268	27202221612	Trần Thị Anh	Đài	Nữ	08/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2269	27202437499	Trương Thị Nguyệt	Hằng	Nữ	25/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2270	27202202880	Nguyễn Thị	Hoa	Nữ	03/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2271	27202243069	Đinh Thị Bích	Hoa	Nữ	08/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
2272	27217124848	Nguyễn Huỳnh Hữu	Hùng	Nam	04/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
2273	27203724400	Bùi Ngọc Khánh	Linh	Nữ	24/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
2274	27202141549	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2275	27203142755	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	Nữ	04/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
2276	27211300286	Hoàng Minh	Tâm	Nam	25/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2277	26214326862	Nguyễn Việt	Tân	Nam	27/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2278	27211230575	Lê Nguyễn Nhật	Thăng	Nam	06/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2279	27203131269	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	31/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2280	27202151389	Hồ Thị	Trinh	Nữ	19/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
2281	27212242465	Bùi Anh	Vũ	Nam	11/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2282	27202980009	Nguyễn Thị Hải	Vy	Nữ	11/05/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2283	27203101356	Nguyễn Thị Tường	Vy	Nữ	28/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
2284	28207254400	Trần Thị Lê	Vy	Nữ	28/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
2285	27202248898	Nguyễn Thị Thúy	Xinh	Nữ	05/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
2286	28204652429	Lê Nguyễn Như	Ý	Nữ	16/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2287	27213124153	Nguyễn Hoàng	Yến	Nữ	15/03/2003	Đồng Hới	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2288	27212203050	Trà Nguyễn Khánh	Vy	Nữ	17/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
2289	27202603092	Nguyễn Thị Thu	Diệu	Nữ	22/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.9	Đạt
2290	27208600144	Hoàng Thị Thu	Trang	Nữ	22/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
2291	27203820382	Ngô Phương	Hoa	Nữ	30/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2292	27202630815	Nguyễn Thị Thảo	Nhung	Nữ	12/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2293	27212243653	Lê Văn Bảo	Nam	31/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
2294	27203131443	Đặng Ngọc Bích	Nữ	19/11/1999	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2295	27204742439	Trần Thị Minh Châu	Nữ	24/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
2296	26212137486	Trần Minh Đức	Nam	28/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
2297	27204736164	Trần Mỹ Duyên	Nữ	12/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
2298	29207329714	Lê Thị Xuân Hiên	Nữ	29/05/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
2299	27212142349	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	25/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2300	28214603500	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
2301	27212133757	Nguyễn Đức Huy	Nam	10/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
2302	27212225680	Phí Trần Quang Huy	Nam	22/05/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2303	28204906994	Trần Thị Thu Lài	Nữ	07/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2304	28204453990	Dương Thị Lê	Nữ	10/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
2305	27212201252	Nguyễn Văn Hữu Lễ	Nam	10/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2306	28204904606	Đặng Thị Mỹ Lệ	Nữ	17/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
2307	27202102982	Nguyễn Thùy Linh	Nữ	25/09/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
2308	27202132832	Nguyễn Thị Hà My	Nữ	02/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
2309	28204405582	Nguyễn Thị Thu Ngân	Nữ	11/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2310	27204700349	Nguyễn Trần Nhã Phương	Nữ	20/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
2311	27212242438	Nguyễn Thế Quang	Nam	20/02/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
2312	27202244000	Phan Thị Lệ Quyên	Nữ	01/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2313	28214103335	Nguyễn Công Quyền	Nam	30/03/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
2314	27204702311	Thân Thị Quỳnh	Nữ	29/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	9.0	Đạt
2315	28204303145	Nguyễn Thị Minh Thảo	Nữ	13/01/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	9.8	Đạt
2316	28204901199	Nguyễn Thị Huyền Thương	Nữ	25/02/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2317	28204640286	Phạm Thị Thùy	Nữ	28/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	9.5	Đạt
2318	27214701495	Đặng Việt Trúc	Nam	14/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
2319	27202134828	Lương Thị Lan Tường	Nữ	22/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
2320	27202602823	Nguyễn Thị Quý	Nữ	09/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.3	Đạt
2321	28204304281	Phan Thị Hồng Nhung	Nữ	17/03/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2322	28206201852	Bùi Thị Mỹ Vân	Nữ	20/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
2323	28204643182	Lê Kiều Trinh	Nữ	22/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2324	26205242092	Nguyễn Thị Phương Liên	Nữ	22/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
2325	26205234997	Huỳnh Mai Linh	Nữ	13/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2326	27207535079	Lê Thị Thanh Huyền	Nữ	17/08/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2327	27202643379	Đặng Thị Phương Thảo	Nữ	23/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
2328	27212901080	Võ Huỳnh Mỹ Chi	Nữ	20/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2329	27202141350	Hồ Thị Diễm	Nữ	26/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2330	27212240275	Nguyễn Nhật Huy	Nam	17/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
2331	27202129074	Bùi Thị Thùy Linh	Nữ	09/07/2003	Nam Định	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
2332	28214651147	Vy Kim Long	Nam	30/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
2333	27217143497	Đinh Hoàng Mơ	Nữ	17/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
2334	28204654799	Nguyễn Thị Bảo Ngân	Nữ	07/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2335	27204720585	Nguyễn Thị Như Ngọc	Nữ	27/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
2336	27212101162	Nguyễn Hữu Phát	Nam	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.3	Đạt
2337	27213123224	Ngô Văn Quý	Nam	17/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2338	27204327044	Bùi Trần Ngọc Quỳnh	Nữ	25/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2339	27212143984	Nguyễn Thành Tài	Nam	01/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
2340	27204753080	Phạm Thị Mỹ	Tệ	Nữ	20/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2341	27212135309	Lê Quyết	Thắng	Nam	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2342	27212134395	Nguyễn Văn	Thành	Nam	03/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
2343	27202229652	Lê Thị Thu	Thương	Nữ	05/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2344	28204643330	Phạm Thị Thùy	Trang	Nữ	10/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
2345	27203102022	Hồ Thị Mỹ	Trình	Nữ	05/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
2346	27207237015	Dương Khánh	Vy	Nữ	10/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
2347	27208647427	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	12/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2348	27203102705	Châu Thị Thanh	Trà	Nữ	13/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
2349	27203322724	Huỳnh Thị Thanh	Trang	Nữ	30/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2350	28204649411	Phan Minh	Ánh	Nữ	23/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
2351	28212303809	Phan Đình	Duy	Nam	21/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2352	27212831731	Nguyễn Hoàng Bảo	Hân	Nữ	20/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
2353	27208642259	Vy Thị	Hiền	Nữ	09/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2354	28204953725	Hoàng Thị	Hiệp	Nữ	04/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
2355	27202147200	Trương Thị Kim	Hòa	Nữ	14/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
2356	27203300821	Võ Thị Khánh	Linh	Nữ	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2357	28206252467	Võ Thị Hồng	Linh	Nữ	18/02/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
2358	28206202068	Đào Khánh	Ly	Nữ	03/03/2004	Lạng Sơn	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
2359	26217226708	Mai Xuân	Mỹ	Nam	13/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
2360	27213834929	Lê Kiều Nhã	Nghi	Nữ	12/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2361	27212141441	Phan Phước	Ngọc	Nam	10/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2362	24217105215	Quách Ngọc Anh	Quân	Nam	06/12/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
2363	27202438835	Lê Thị	Thành	Nữ	05/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2364	27202438028	Phan Lê Anh	Thư	Nữ	07/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2365	27202125825	Nguyễn Thị	Tình	Nữ	04/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
2366	27213343820	Trịnh Bảo	Trâm	Nữ	21/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2367	27203339992	Phạm Thị Huyền	Trang	Nữ	09/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
2368	28212149129	Trương Quang	Trúc	Nam	09/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2369	28206254125	Bùi Đoàn Tổ	Uyên	Nữ	19/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
2370	27203302572	Phạm Thị Thanh	Tuyền	Nữ	15/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2371	27202227119	Võ Thị Sao	Mai	Nữ	21/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2372	28204953811	Phan Thị Bảo	Linh	Nữ	29/03/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2373	27212132756	Nguyễn Mai	Linh	Nữ	01/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2374	27217146090	Hà Đại	Lợi	Nam	07/08/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2375	27203820462	Nguyễn Vũ Quỳnh	Anh	Nữ	16/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
2376	27202930861	Nguyễn Thị Thu	Ba	Nữ	03/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
2377	27202241435	Nguyễn Song Ngọc	Dung	Nữ	27/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2378	27204747569	Nguyễn Thị Phương	Dung	Nữ	29/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
2379	27202202707	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	15/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2380	27211334457	Phạm Ngọc	Khánh	Nam	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2381	27207135607	Trần Thị Hoàng	Lan	Nữ	08/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2382	27203836310	Nguyễn Thị Kiều	Linh	Nữ	13/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2383	27202448887	Mai Thái Hoàng	My	Nữ	22/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
2384	27202520949	Lê Thị Kim	Ngân	Nữ	24/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
2385	27202401660	Đặng Thị Thảo	Nguyên	Nữ	07/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
2386	27203339199	Phạm Thị Kim	Phượng	Nữ	22/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2387	27202526427	Mai Thị Quỳnh	Nữ	29/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
2388	27202901185	Trần Thị Bích Trâm	Nữ	25/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
2389	28207702170	Nguyễn Hà Thiên Trúc	Nữ	22/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
2390	27211335768	Nguyễn Đức Trung	Nam	10/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2391	27205134843	Nguyễn Thị Vân	Nữ	23/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2392	27202238582	Nguyễn Thúy Huyền	Nữ	17/11/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2393	27202735193	Hoàng Thị Thanh Bình	Nữ	21/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
2394	27202202277	Lê Nguyễn Thục Đoan	Nữ	16/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2395	27202243807	Trần Thị Mỹ Duyên	Nữ	17/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2396	27202230552	Cao Nguyệt Hà	Nữ	08/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
2397	27202200684	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Nữ	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2398	27202202616	Dương Thị Thu Hiền	Nữ	15/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
2399	27202242149	Lý Thị Hiền	Nữ	09/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2400	27211302650	Trần Quang Lâm	Nam	09/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2401	27205136035	Bùi Thái Kim Ngân	Nữ	27/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2402	27202700535	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Nữ	25/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
2403	27202220394	Võ Dương Phi Phi	Nữ	11/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2404	27203138827	Nguyễn Thị Thảo Phương	Nữ	21/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2405	27202252778	Phùng Thị Diễm Quỳnh	Nữ	27/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
2406	27204348686	Võ Thị Như Quỳnh	Nữ	13/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
2407	27205146064	Trần Thị Minh Quỳnh	Nữ	31/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2408	27212143622	Nguyễn Đăng Thế	Nam	06/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2409	26205228227	Nguyễn Huỳnh Ái Thi	Nữ	28/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
2410	28204301809	Lê Thị Thu Thương	Nữ	25/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2411	28206754637	Nguyễn Thị Hồng Thúy	Nữ	09/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
2412	27203342966	Hồ Thị Thanh Thùy	Nữ	06/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.1	Đạt
2413	27204720978	Nguyễn Thị Thu Thủy	Nữ	24/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
2414	27204327187	Trần Ngọc Quỳnh Thy	Nữ	14/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2415	27204331542	Nguyễn Hoa Tranh	Nữ	01/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
2416	28206754500	Nguyễn Thị Tuyên	Nữ	22/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2417	27204300370	Trần Phương Uyên	Nữ	22/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
2418	27212526693	Phạm Anh Tài	Nam	03/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2419	27208601825	Vũ Hồng Hiếu	Nữ	07/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2420	27202202901	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	20/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2421	27207132468	Lê Thị Khánh Thư	Nữ	17/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
2422	27205102845	Nguyễn Thị Huyền Áo	Nữ	14/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2423	27202101232	Trần Ngân Hà	Nữ	04/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2424	27212141334	Trần Văn Huy	Nam	29/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
2425	27212245065	Võ Việt Kha	Nam	31/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2426	27212242547	Trần Huỳnh Trúc Linh	Nữ	26/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2427	27217202615	Phạm Duy Luân	Nam	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2428	27202100422	Đinh Thị Anh Nguyên	Nữ	18/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2429	27202124697	Lữ Thị Xuân Nguyệt	Nữ	06/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
2430	27207500486	Đinh Thị Oanh	Nữ	24/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2431	27214745315	Trương Thái Nhật	Nam	09/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
2432	27212302634	Trương Ngọc Như Quỳnh	Nữ	24/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
2433	27207100064	Nguyễn Thị Thu Sang	Nữ	22/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
2434	27212228842	Tân Hải	Sơn	Nam	16/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
2435	27202302418	Lương Thị Anh	Thư	Nữ	10/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2436	27202202544	Ngô Thị Hoài	Thương	Nữ	08/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
2437	27202102266	Đoàn Thị Bích	Trâm	Nữ	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.9	Đạt
2438	27202537459	Võ Thùy	Trang	Nữ	14/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
2439	27203853799	Đỗ Thị Thảo	Vy	Nữ	12/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
2440	27217125794	Phạm Trần Quý	Dương	Nam	30/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2441	27213343789	Huỳnh Thanh	An	Nữ	30/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
2442	28205004610	Lý Thị	Diễm	Nữ	20/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
2443	27202142132	Nguyễn Đức	Duy	Nam	20/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2444	27202702622	Hà Thị Thùy	Duyên	Nữ	11/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
2445	27203342844	Mai Thị Lệ	Hoa	Nữ	23/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
2446	28204906545	Đoàn Thị Ánh	Hồng	Nữ	24/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.9	Đạt
2447	27203239029	Nguyễn Thị Thu	Hương	Nữ	10/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2448	27203750140	Phạm Thị	Mai	Nữ	26/08/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2449	27207142782	Hoàng Lê Quỳnh	Mai	Nữ	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.4	Đạt
2450	28204829236	Đặng Trương Tường	Nguyên	Nữ	28/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2451	27203720254	Đặng Hồng	Nhung	Nữ	06/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2452	27202234331	Nguyễn Thị Hằng	Ny	Nữ	13/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2453	27207102577	Trần Thị Tâm	Phúc	Nữ	15/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2454	27202937554	Lê Hoài	Thanh	Nữ	17/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
2455	28204605415	Trần Thị Ngọc	Trâm	Nữ	27/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2456	28204954207	Đặng Thị Thùy	Trang	Nữ	26/01/2004	Vũng Tàu	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
2457	27203137252	Hồ Thị	Trúc	Nữ	19/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2458	28204954711	Lê Thị Ngọc	Tú	Nữ	20/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2459	27202135813	Nguyễn Thị Hồng	Vi	Nữ	07/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2460	28204946425	Tổng Khánh	Vy	Nữ	07/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
2461	27203744608	Huỳnh Thị Như	Ý	Nữ	29/03/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2462	27202221554	Nguyễn Thị Tú	Anh	Nữ	17/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
2463	27215253575	Nguyễn Dương Hồng	Anh	Nữ	15/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
2464	27213353592	Ngô Nguyễn Loan	Châu	Nữ	15/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
2465	27202146425	Lê Thảo	Chi	Nữ	25/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
2466	27205202475	Nguyễn Ngọc Khánh	Chi	Nữ	10/12/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
2467	27205252633	Trương Thị Quỳnh	Chi	Nữ	18/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
2468	27214341355	Thái Văn Anh	Đàm	Nam	28/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2469	27202438860	Phạm Thị	Duyên	Nữ	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2470	27214739155	Trần Nhật	Hào	Nam	22/08/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2471	27202738508	Lê Thị Kim	Huệ	Nữ	29/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2472	27207228451	Nguyễn Nhật	Khang	Nam	10/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
2473	27212102653	Nguyễn Đức Đăng	Khoa	Nam	07/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
2474	27212146717	Huỳnh Nhật	Khoa	Nam	15/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2475	27202146872	Hồ Thị Thục	Linh	Nữ	06/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
2476	27203628578	Mai Thảo	Linh	Nữ	29/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2477	27202246827	Phan Thị Cẩm	Ly	Nữ	31/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
2478	27207237413	Nguyễn Thị Diệu	My	Nữ	14/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
2479	27203349610	Nguyễn Phương Thảo	Ngọc	Nữ	04/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
2480	27205226882	Hà Kiều	Nhi	Nữ	30/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
2481	27205249677	Đỗ Thị Hồng	Như	Nữ	29/12/2002	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
2482	27207125390	Khúc Thu	Sang	Nữ	02/08/2003	Hải Phòng	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
2483	27203302839	Hà Phi	Sony	Nữ	28/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2484	27207243453	Huỳnh Thị Thu	Sương	Nữ	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
2485	27205202866	Trần Thị Thanh	Thảo	Nữ	02/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
2486	27207202668	Nguyễn Thị Tây	Thi	Nữ	22/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
2487	27203353602	Lê Thị Hoài	Thu	Nữ	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.4	Đạt
2488	27202341300	Trần Thị Phương	Thư	Nam	19/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2489	27202200905	Nguyễn Thị	Thúy	Nữ	28/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
2490	27205202000	Võ Thị Thanh	Trúc	Nữ	09/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2491	27217222514	Trần Văn Thanh	Tùng	Nam	18/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2492	27203339246	Nguyễn Thị Thu	Uyên	Nữ	11/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2493	27213302791	Trần Nguyễn Tường	Vi	Nữ	03/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2494	27204320113	Ngô Châu	Vỹ	Nữ	15/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
2495	27208439285	Nguyễn Thị	Kiều	Nữ	16/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
2496	27203829417	Lê Thị	Thoa	Nữ	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2497	27217327797	Nguyễn Ngọc Thảo	Sương	Nữ	01/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2498	27202238704	Trần Thị	Ngọc	Nữ	23/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2499	24205214185	Võ Đông	Trinh	NỮ	02/11/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
2500	27217128782	Trần Huỳnh Bảo	Chi	Nữ	22/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2501	27207150448	Phan Thị Anh	Thư	Nữ	13/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
2502	26203727842	Võ Ngọc Minh	Anh	Nữ	17/05/2002	Đồng Nai	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
2503	27213744047	Nguyễn Văn Bảo	Bảo	Nam	23/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2504	27203731568	Võ Minh	Diệu	Nữ	06/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2505	27203148994	Hồ Thị Kim	Dung	Nữ	10/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
2506	27203149032	Nguyễn Bích	Duyên	Nữ	26/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
2507	27206824485	Lý Diễm	Hăng	Nữ	23/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.3	Đạt
2508	27211342560	Trương Thanh	Hòa	Nam	09/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2509	27215342627	Võ Đặng Như	Hòa	Nữ	10/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2510	27207120147	Đặng Thị Thu	Hoài	Nữ	08/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
2511	27216842638	Nguyễn Thanh Hoàng	Ngân Huệ	Nữ	21/04/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2512	27211300716	Lê Phi	Hùng	Nam	13/02/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2513	27213700401	Huỳnh Trần Vĩnh	Hưng	Nam	14/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2514	27217133018	Trần Nguyễn Thu	Huyền	Nữ	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
2515	26212226194	Dương Quang	Long	Nam	12/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
2516	27207140181	Bùi Phạm Thanh	Ngân	Nữ	07/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
2517	27203844041	Phạm Thị Hạnh	Nguyên	Nữ	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2518	27212245288	Nguyễn Lê Thảo	Nguyên	Nữ	01/09/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2519	27205653521	Nguyễn Thị Hạnh	Nhi	Nữ	05/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	8.8	Đạt
2520	27207153285	Ngô Thị Hồng	Nhung	Nữ	01/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
2521	27212450053	Trần Phước	Thịnh	Nam	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
2522	27205635357	Nguyễn Thị Thanh	Thư	Nữ	02/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
2523	27203727039	Lê Phan Ngọc	Vy	Nữ	25/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2524	27207128507	Nguyễn Mai	Anh	Nữ	09/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
2525	27202223322	Phạm Thị Ái	Công	Nữ	07/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
2526	27215301490	Hồ Công Phi	Hoàng	Nam	20/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
2527	27212102088	Nguyễn Gia	Huy	Nam	14/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
2528	27205341521	Lê Mai Minh	Huyền	Nữ	19/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
2529	974842160	Trịnh Trần Khánh	Linh	Nữ	06/09/2003	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2530	27203730656	Phạm Thị Hoài	My	Nữ	15/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
2531	27202240661	Nguyễn Thanh Thiên	Nga	Nữ	21/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
2532	27217220334	Đoàn Tuấn	Nguyên	Nam	14/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2533	28206500507	Trần Thị Kiều	Oanh	Nữ	05/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
2534	27217101134	Trang Minh	Phúc	Nam	12/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
2535	27207249810	Nguyễn Thị Hồng	Soa	Nữ	08/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
2536	27207220468	Nguyễn Thị	Tâm	Nữ	12/04/2003	Hải Phòng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2537	26202134003	Phạm Huỳnh Tố	Trân	Nữ	22/02/2001	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
2538	27202733110	Lê Thị Thanh	Trúc	Nữ	19/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2539	28206500932	Trần Thị Ngọc	Diễm	Nữ	11/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2540	27202228674	Nguyễn Ngọc Châu	Giang	Nữ	16/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2541	28214550807	Lê Duy	Hải	Nam	03/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2542	28204624974	Nguyễn Thị Trúc	Linh	Nữ	21/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
2543	28206500818	Đào Huỳnh Yên	Ly	Nữ	17/04/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2544	27202244173	Trần Thị	Na	Nữ	17/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
2545	27207342254	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	11/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2546	28214505109	Hồ Minh	Phúc	Nam	17/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
2547	28204505290	Trần Thị Kim	Quyên	Nữ	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2548	27202224953	Võ Thị Thuận	Thảo	Nữ	14/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
2549	28204502067	Trương Thị Kim	Thảo	Nữ	10/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
2550	26211541642	Diệp Phước	Thịnh	Nam	23/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2551	28206551989	Nguyễn Thị Anh	Thơ	Nữ	23/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
2552	28214601328	Đinh Thị Kim	Thoa	Nữ	14/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2553	27202236010	Thái Trần Anh	Thư	Nữ	24/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2554	28214636751	Trần Xuân	Tiến	Nam	08/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2555	27215131988	Nguyễn Lê Kiều	Trình	Nữ	23/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2556	28214324174	Nguyễn Quốc	Tuấn	Nam	24/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2557	27212202335	Trần Lê	Xuân	Nữ	25/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.3	Đạt
2558	26207235101	Trương Thị Quỳnh	Tiên	Nữ	07/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2559	27212601716	Trần Nguyễn Ngọc	Ánh	Nữ	27/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2560	27207232552	Phan Thị Thu	Hiền	Nữ	27/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2561	27202242335	Nguyễn Phan Nhật	Uyên	Nữ	26/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
2562	27212233987	Nguyễn Trần Hạ	Vy	Nữ	02/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
2563	27212643511	Trần Võ Lệ	Quỳnh	Nữ	18/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2564	26203331772	Lê Thảo	Ly	Nữ	15/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2565	27217040114	Đoàn Anh	Duy	Nam	01/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
2566	27202240139	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	12/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2567	27202139123	Võ Anh	Thơ	Nữ	25/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2568	27202240555	Phan Thị Thúy	Triều	Nữ	01/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
2569	27204738135	Huỳnh Thị Kim	Phụng	Nữ	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2570	27207231982	Nguyễn Thị Hoài	Thương	Nữ	07/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2571	27217534390	Nguyễn Hữu	Tín	Nam	08/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
2572	27202201680	Võ Thị	Huyền	Nữ	14/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2573	27217129959	Phan Nhật	Anh	Nam	11/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
2574	27202442280	Ngô Thị Thanh	Hằng	Nữ	20/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2575	27217136620	Trần Nhĩ Kha	Nam	23/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2576	25207212538	Phan Thị Châu Loan	Nữ	10/07/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2577	28204602096	Nguyễn Thị Ngọc Mai	Nữ	24/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
2578	28204601744	Dương Thị Khánh Mơ	Nữ	01/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
2579	27202240577	Nguyễn Diệu Ny	Nữ	06/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2580	28206206116	Nguyễn Thị Thanh Phương	Nữ	12/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2581	28208049478	Nguyễn Trần Diệu Phương	Nữ	02/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
2582	28206501337	Trịnh Thị Diễm Quỳnh	Nữ	02/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	6.8	Đạt
2583	28216654748	Phạm Duy Toàn	Nam	20/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	7.8	Đạt
2584	27202141163	Trần Thị Thảo Trang	Nữ	13/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2585	28204902560	Nguyễn Thị Thúy Vân	Nữ	02/02/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2586	28204934536	Nguyễn Thị Thúy Vân	Nữ	28/05/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
2587	27212245924	Nguyễn Công Huy	Nam	24/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2588	27208638331	Đỗ Thị La	Nữ	12/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
2589	27208601079	Huỳnh Thị Mai Trinh	Nữ	31/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2590	28206754633	Phạm Thị Quỳnh Châu	Nữ	05/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2591	27204731343	Tô Thị Thu Hiền	Nữ	29/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2592	26212234492	Lê Tấn Anh Huy	Nam	09/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
2593	27212453197	Võ Mỹ Kim	Nữ	19/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
2594	27202101065	Phạm Thị Thu Lành	Nữ	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
2595	27202146861	Hướng Thị Lệ	Nữ	06/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2596	27202480038	Nguyễn Vũ Hằng Mi	Nữ	26/02/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2597	27202231440	Võ Thị Hồng Nga	Nữ	07/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
2598	27203236643	Hoàng Thị Cẩm Nhân	Nữ	08/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2599	28206754233	Lê Thị Nhi	Nữ	25/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2600	27203228319	H Tuệ Niê	Nữ	24/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
2601	27202449474	Nguyễn Trần Hoàng Oanh	Nữ	10/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2602	27212230462	Phạm Đại Phước	Nam	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2603	27202138596	Tường Thanh Sang	Nam	20/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
2604	27203237814	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	Nữ	03/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
2605	27212450051	Trần Mạnh Thi	Nam	13/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
2606	27212435549	Đặng Trần Thực	Nam	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2607	27202423201	Nguyễn Thị Kim Thương	Nữ	28/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
2608	27203242931	Kiều Thị Yến Trà	Nữ	01/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2609	27217132965	Nguyễn Kim Thanh Trúc	Nữ	23/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2610	28205102875	Trần Thảo Vân	Nữ	01/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2611	27202844287	Võ Thị Thúy Vân	Nữ	28/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2612	27207140948	Thái Thị Thúy Vi	Nữ	05/11/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2613	27203328893	Hồ Thị Thanh Ngân	Nữ	08/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2614	27207146213	Nguyễn Thị Phương Dung	Nữ	27/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2615	27202231943	Văn Thị Phương Nhi	Nữ	13/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2616	27212442535	Nguyễn Trường An	Nam	02/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2617	27212202243	Hoàng Nhật Anh	Nam	16/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
2618	27212436836	Nguyễn Ngọc Tâm Bình	Nữ	17/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2619	27202802178	Lê Mỹ Duyên	Nữ	27/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
2620	27202940420	Nguyễn Thanh Trường Giang	Nữ	02/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
2621	27202239486	Trương Thị Hà	Nữ	18/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2622	27203321084	Phan Thị Thu	Hằng	Nữ	12/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2623	27212102451	Nguyễn Việt	Hoàng	Nam	04/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2624	27202802360	Tô Thị	Liều	Nữ	16/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
2625	27202302704	Đoàn Thị	Liều	Nữ	07/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2626	27202200196	Hồ Thị Mỹ	Linh	Nữ	27/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
2627	27203343350	Trần Thị Diễm	My	Nữ	17/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2628	27213301016	Nguyễn Doãn	Nam	Nam	24/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2629	27202852931	Huỳnh Thị	Nga	Nữ	17/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
2630	27202746352	Lê Thị Bảo	Ngọc	Nữ	03/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2631	27202850290	Trần Thị Bích	Ngọc	Nữ	10/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
2632	27202743827	Lê Thị Thảo	Nguyên	Nữ	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
2633	27202834488	Lê Yến	Nhi	Nữ	08/03/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
2634	27205245587	Trần Kim	Oanh	Nữ	29/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2635	27205244238	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	21/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2636	27202349853	Hà Thị Hương	Thảo	Nữ	06/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
2637	27212301163	Lê Hoài	Thương	Nữ	03/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
2638	27202602550	Ngô Dương Ngọc	Trâm	Nữ	15/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
2639	27202439221	Phạm Thị Mai	Trình	Nữ	22/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2640	27202343137	Trương Thị Tường	Vi	Nữ	04/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
2641	28204506770	Lê Thị Khánh	Ly	Nữ	02/09/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2642	27207123168	Lê Thị Mỹ	Phương	Nữ	21/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2643	26211526577	Nguyễn Văn	Huy	Nam	28/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2644	27207532522	Đinh Thị Hồng	Phượng	Nữ	03/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2645	27202401706	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2646	27207101865	Lê Thị Thu	Ngọc	Nữ	26/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2647	27202202344	Đỗ Thị Lan	Anh	Nữ	26/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
2648	28206652458	Trần Thị Y	Bình	Nữ	11/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2649	27207102765	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	12/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
2650	27202240162	Nguyễn Thị	Giang	Nữ	05/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
2651	27202231541	Nguyễn Thị Mỹ	Lợi	Nữ	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2652	27202741859	Đào Khánh	Ly	Nữ	30/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2653	27204752812	Trương Thị Hạ	Ly	Nữ	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
2654	27211301108	Trần Đại	Nghĩa	Nam	22/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
2655	27211348821	Hoàng Trung	Nguyên	Nam	13/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2656	27202100444	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	30/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
2657	27207323886	Ngô Thị Quỳnh	Nhi	Nữ	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
2658	27202702868	Đỗ Thị Thu	Phượng	Nữ	17/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2659	27202742375	Phạm Thị Thu	Thảo	Nữ	13/01/2003	Ninh Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2660	27211342582	Lê Đức	Thiện	Nam	28/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2661	27204347751	Nguyễn Hồ Minh	Thy	Nữ	23/04/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
2662	27212144779	Nguyễn Huỳnh Thùy	Trâm	Nữ	08/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2663	26208634615	Trần Thị Nguyên	Anh	Nữ	10/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2664	28204601552	Bùi Lê Phương	Anh	Nữ	02/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
2665	27212624050	Lê Minh	Châu	Nữ	28/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2666	27202200833	Nguyễn Quỳnh	Giang	Nữ	12/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
2667	28204604660	Phạm Lê Mỹ	Linh	Nữ	20/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
2668	24211601198	Đinh Thành	Nam	Nam	18/08/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
2669	28206206067	Trần Thị Mỹ	Ngọc	Nữ	20/12/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
2670	28206202503	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	Nữ	14/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2671	27217342095	Dương Văn Hoàng	Phúc	Nam	17/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
2672	28211103358	Đặng Xuân	Phúc	Nam	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
2673	28208101400	Huỳnh Như	Quỳnh	Nữ	12/12/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2674	28212740242	Phạm Đức Nhân	Tâm	Nam	01/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2675	28208100664	Trần Thị Thanh	Thảo	Nữ	01/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2676	27217100378	Trần Minh	Trí	Nam	09/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2677	28204604126	Lê Thị Ánh	Tuyết	Nữ	13/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2678	28204505818	Võ Đặng Yến	Vi	Nữ	27/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
2679	28209402313	Đinh Hà	Vi	Nữ	03/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2680	27203742087	Đặng Khánh	Vy	Nữ	02/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2681	27215302793	Lê Văn Quang	Anh	Nam	08/09/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
2682	27204702077	Lăng Thị Xuân	Ánh	Nữ	26/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2683	27202202057	Nguyễn Thùy	Dung	Nữ	17/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
2684	27217243754	Lê Quang	Giang	Nam	06/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
2685	27217002783	Lê Thảo	Hiền	Nữ	18/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
2686	28217704019	Nguyễn Đức	Khôi	Nam	02/01/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
2687	27203702320	Đại Diệu Ngọc	Linh	Nữ	20/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2688	27207130518	Lê Thị Thu	Ny	Nữ	05/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2689	28212320996	Diệp Triều	Phong	Nam	21/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2690	28214624660	Trương Quang Hoàng	Phúc	Nam	25/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
2691	27213753755	Phan Minh	Thái	Nam	03/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2692	27212702810	Võ Đức	Thịnh	Nam	28/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
2693	28212303504	Nguyễn Hồng	Việt	Nam	19/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
2694	28217702754	Nguyễn Hùng	Xuyên	Nam	19/05/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
2695	27205141024	Lê Nguyễn Khánh	Ly	Nữ	20/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2696	27203335624	Trần Thị Kim	Yến	Nữ	14/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2697	28212304861	Phạm Gia	Kiệt	Nam	01/03/2004	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
2698	27203831143	Lê Thị Khánh	Huyền	Nữ	11/01/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2699	2321538715	Luyện Ngọc	Kiên	NAM	28/08/1999	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2700	25212112195	Nguyễn Công	Khải	Nam	24/11/2001	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2701	26207126991	Hồ Thị Thúy	Mỹ	Nữ	01/03/2002	Huế	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
2702	27202225363	Trương Thị Tuyết	Nhi	Nữ	08/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2703	26207125774	Trần Uyên	Phương	Nữ	29/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2704	26211333376	Phạm Vũ Thanh	Lâm	Nam	20/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2705	26215232074	Nguyễn Thanh	Thuận	Nữ	10/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
2706	27203123037	Nguyễn Thị Ngân	Thuyền	Nữ	28/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
2707	27212142178	Nguyễn Tuấn	Hiệp	Nam	07/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
2708	27213721703	Phạm Khang	Ninh	Nữ	12/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2709	27203736721	Trần Thị Thiện	Thương	Nữ	23/07/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2710	27202944266	Nguyễn Thị Hoài	Duyên	Nữ	02/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2711	27202143779	Huỳnh Thị Thái	Phương	Nữ	30/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2712	27212128875	Nguyễn Văn	Đức	Nam	15/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2713	27207331445	Lê Thị Mai	Hương	Nữ	20/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2714	27203849718	Nguyễn Thị Hà	Ly	Nữ	21/03/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2715	27207500157	Trương Thị	Thắm	Nữ	08/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2716	27202100729	Phạm Thị Mỹ Thuận	Nữ	07/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2717	27212126789	Nguyễn Hữu Vũ	Nam	31/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2718	27212227129	Trần Văn Lên	Nam	27/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2719	27212644127	Phạm Như Quỳnh	Nữ	04/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
2720	27203340412	Bành Thị Tuyết Nhi	Nữ	10/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
2721	27202100834	Phạm Diệu Kim Ngân	Nữ	06/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
2722	27202202481	Nguyễn Thị Kim Sương	Nữ	01/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
2723	27218653747	Đậu Hoàng Đạt	Nam	01/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2724	27213803123	Mai Trần Ánh My	Nữ	24/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2725	27207340506	Đinh Hoàng YẾN	Nữ	16/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2726	27202135548	Trần Thị Tươi	Nữ	02/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2727	26212122037	Vũ Tạ Tuấn Anh	Nam	27/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2728	27202138675	Ngô Lê Diễm My	Nữ	24/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2729	27202242169	Nguyễn Thị Ngọc Tiên	Nữ	31/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
2730	27202245075	Nguyễn Thị Kiều Trang	Nữ	24/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2731	27202642773	Trần Thị Thu Hiền	Nữ	17/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2732	27203700275	Nguyễn Hoàng Thảo Ngân	Nữ	11/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2733	27202102926	Đặng Thị Ngọc Sáng	Nữ	17/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.3	Đạt
2734	27214538223	Huỳnh Công Minh Tú	Nữ	29/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2735	27202202809	Huỳnh Thị Xuân Quỳnh	Nữ	25/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2736	27202100778	Nguyễn Hạ Vy	Nữ	06/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
2737	27203200084	Lê Hoài Phương	Nữ	03/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2738	27213123372	Võ Khánh Ly	Nữ	08/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
2739	27202140213	Phạm Trần Yên Đan	Nữ	05/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
2740	27212701899	Trần Lê Phương Thảo	Nữ	08/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
2741	27202640794	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Nữ	20/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
2742	27203239481	Đỗ Thị Nghĩa	Nữ	09/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2743	27202201487	Hoàng Thị Thanh Huyền	Nữ	10/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
2744	27203326817	Lê Thị Tuyết Nhi	Nữ	14/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2745	28204601581	Phan Thị Hà Anh	Nữ	28/04/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2746	27202140840	Thái Thị Minh Hiền	Nữ	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2747	27212243354	Lê Nhật Huy	Nam	05/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2748	27211333962	Ngô Văn Hiếu	Nam	15/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2749	27205135867	H' Sơ Rin Niê	Nữ	27/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
2750	27205135792	Tâm	Nữ	15/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2751	27202127861	Nguyễn Thị Thu Thảo	Nữ	10/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2752	27202152994	Hồ Thị Anh Thư	Nữ	21/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2753	27207040167	Trần Thị Thúy Nhung	Nữ	16/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2754	27203840526	Đồng Thị Trúc Quỳnh	Nữ	07/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
2755	25212202254	Nguyễn Đức Trí	Nam	16/07/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2756	25215411126	Lê Trịnh Đức Duy	Nam	08/03/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2757	26202141729	Đinh Thị Thanh Tiên	Nữ	22/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
2758	28214303772	Dương Hải Anh	Nam	30/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2759	27207523833	Nguyễn Thị Thành An	Nữ	16/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
2760	26204300791	Trần Võ Phương Anh	Nữ	19/10/1998	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2761	27202421780	Lê Ngọc Bảo Châu	Nữ	26/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2762	27214346128	Lê Phan Cẩm Giang	Nữ	04/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
2763	27202934150	Nguyễn Thị Thúy	Hăng	Nữ	16/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2764	27214303045	Đào Ngọc	Huy	Nam	15/01/2003	Hưng Yên	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2765	27207141751	Nguyễn Ngọc Kim	Khánh	Nữ	02/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2766	27204334191	Trần Phương	Mai	Nữ	02/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
2767	27212100487	Võ Hoài	Nam	Nam	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
2768	27217101754	Nguyễn Trung	Nam	Nam	22/10/2003	Vĩnh Long	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
2769	27204353154	Tổng Hà Thu	Ngân	Nữ	04/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2770	27213646028	Nguyễn Mai Ái	Nhi	Nữ	02/01/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
2771	27217128243	Hàn Anh	Quân	Nam	16/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
2772	27207120879	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	19/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
2773	27207141615	Lê Thị Thủy	Tiên	Nữ	19/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
2774	27202450689	Huỳnh Thị Tuyết	Trang	Nữ	30/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2775	27203301297	Trần Thị Anh	Bình	Nữ	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2776	27202129586	Lê Thị Thanh	Châu	Nữ	11/06/2003	Huế	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2777	27203702571	Trần Thị Thùy	Dung	Nữ	21/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2778	27213750002	Phạm Đình	Hòa	Nam	30/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
2779	27208647762	Nguyễn Thị Oanh	Kiều	Nữ	11/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2780	27202228896	Cao Thị Mỹ	Linh	Nữ	30/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
2781	27212200202	Phạm Phương	Loan	Nữ	25/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2782	27202934173	Lê Thùy Thủy	Ngân	Nữ	17/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
2783	27203134187	Dương Thị	Ngân	Nữ	25/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
2784	27208602119	Nguyễn An	Nhi	Nữ	21/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2785	27212846174	Võ Trần Như	Quỳnh	Nữ	16/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
2786	27202202337	Phạm Thị Thúy	Tĩnh	Nữ	08/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2787	27202851136	Lý Thị Lan	Trâm	Nữ	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2788	27202142135	Lê Thị	Vi	Nữ	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
2789	27207541283	Hoàng Thị Thiên	Lý	Nữ	25/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2790	27212629833	Trần Văn	Quang	Nam	10/03/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
2791	27207200199	Lê Thị Quỳnh	Trâm	Nữ	16/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2792	28206752410	Võ Linh	Mơ	Nữ	11/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
2793	28214301276	Nguyễn Văn	Thiệu	Nam	05/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
2794	27265280142	Võ Thị Như	Quỳnh	Nữ	19/11/1989	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2795	27203844148	Lê Thị Thùy	Duyên	Nữ	11/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2796	27202529465	Trương Thị Bích	Chinh	Nữ	04/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
2797	27202544979	Nguyễn Thị Minh	Khuê	Nữ	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
2798	27265280103	Nguyễn Thị Kim	Anh	Nữ	26/06/1980	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2799	26211128106	Đình Hoàng	Anh	Nam	04/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2800	26205200662	Trương Thị Thảo	Nhi	Nữ	01/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
2801	27202426348	Nguyễn Hà Hạnh	Nhi	Nữ	17/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2802	28216854489	Nguyễn Quang	Nhật	Nam	01/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2803	26205421442	Lê Thị Phương	Thảo	Nữ	01/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
2804	26205239423	Nguyễn Hoàng Minh	Tuyền	Nữ	31/08/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2805	28206227730	Phạm Thị Như	Hiếu	Nữ	01/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2806	27203921640	Huỳnh Thị Thùy	Trang	Nữ	22/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
2807	28204652012	Nguyễn Dân	Dân	Nữ	16/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2808	28204403219	Đỗ Thị Tâm	Như	Nữ	04/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2809	27203341749	Lê Phan Hoài	Phương	Nữ	13/11/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
2810	27205241848	Huỳnh Mai	Thuy	Nữ	21/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2811	28204602583	Nguyễn Thị Thanh	Tuyển	Nữ	12/12/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2812	26205233682	Lại Thị Trúc	Ly	Nữ	30/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
2813	26205242072	Phạm Võ Trà	My	Nữ	03/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
2814	27217043641	Nguyễn Văn	Vui	Nam	07/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2815	26203100020	Hà Thị Quỳnh	Trang	Nữ	30/04/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
2816	27202680013	Lê Thị Uyển	Nhi	Nữ	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2817	27204701545	Nguyễn Thị Lan	Hương	Nữ	11/04/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
2818	27204742175	Trần Hồng	Quyên	Nữ	29/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2819	27204740409	Phan Như	Quỳnh	Nữ	09/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
2820	27204720416	Phan Nguyên	Thảo	Nữ	24/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2821	27214743507	Nguyễn Ngô Anh	Thư	Nữ	13/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
2822	27202134779	Phạm Thị Thúy	Hắng	Nữ	14/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
2823	27212242441	Nguyễn Dương	Hiếu	Nam	19/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	9.3	Đạt
2824	27202202820	Trần Thị Anh	Quyên	Nữ	21/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
2825	27207237671	Đặng Thị Tố	Quyên	Nữ	02/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2826	27207103121	Ngô Thị Ánh	Quỳnh	Nữ	08/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
2827	27207131794	Đào Thị Thu	Thảo	Nữ	28/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
2828	27202837213	Ngô Thị Thanh	Thúy	Nữ	27/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
2829	28209302514	Ngô Thị Yên	Tịnh	Nữ	13/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
2830	27203149436	Tạ Thị Thu	Trang	Nữ	15/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
2831	27207142712	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Nữ	17/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
2832	28204106596	Lê Thị Bích	Vân	Nữ	04/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
2833	28206502648	Nguyễn Thị Tường	Vi	Nữ	26/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2834	27204500918	Nguyễn Thị Thùy	Dung	Nữ	09/08/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2835	27211545357	Huỳnh Văn	Hiếu	Nam	27/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
2836	27213238852	Hoàng Quốc	Huy	Nam	15/05/2003	Đồng Hới	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2837	27202537458	Phan Thị Lệ	Huyền	Nữ	27/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	9.0	Đạt
2838	27202245955	Nguyễn Thị Mỹ	Lành	Nữ	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
2839	27211243294	Lê Thị Nguyên	Linh	Nữ	23/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
2840	27215102902	Lê Hoài	Mơ	Nữ	02/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2841	27202525962	Nguyễn Thị Tuệ	Nam	Nữ	23/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
2842	27202202753	Nguyễn Thị Thu	Nga	Nữ	29/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
2843	27218701752	Ngô Minh	Nhân	Nam	25/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2844	27202602855	Từ Thị Yến	Nhi	Nữ	01/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
2845	27212443075	Lê Thị	Quý	Nữ	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2846	27211302307	Trần Hữu	Tài	Nam	11/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
2847	27202246375	Võ Thị Thanh	Trà	Nữ	25/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
2848	27202241360	Lê Thị Thùy	Trang	Nữ	23/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2849	27212203004	Mai Hữu	Trí	Nam	31/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
2850	27213133999	Nguyễn Trần Tường	Vy	Nữ	05/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.1	Đạt
2851	27203349611	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	Nữ	10/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2852	28207102551	Rơ Mah	Ngân	Nữ	02/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2853	27202202042	Ngô Thị Hồng	Như	Nữ	07/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2854	26202142308	Đỗ Hoàng	Châu	Nữ	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2855	26216130293	Lê Minh	Bền	Nam	14/03/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
2856	26212134778	Dương Văn	Tiến	Nam	03/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
2857	24214315337	Võ Hoàn	Thiện	Nam	12/10/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
2858	26211535142	Huỳnh	Anh	Nam	04/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.6	Đạt
2859	27202153564	Trần Thị	Thanh	Nữ	15/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2860	27212253065	Phạm Trần Kim	Anh	Nữ	29/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
2861	27202247448	Võ Thị Vạn	Kim	Nữ	08/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
2862	27206640479	Lê Thị Cẩm	Huyền	Nữ	19/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2863	27205138834	Nguyễn Thị Thanh	Nga	Nữ	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2864	27202141753	Trần Thị Thảo	Đan	Nữ	19/12/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
2865	27212238431	Lưu Trần Anh	Khoa	Nam	08/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
2866	27213148959	Trần Quốc	Cường	Nam	26/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2867	27208621003	Phạm Lê Linh	Đan	Nữ	12/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2868	27202447635	Nguyễn Thị Kim	Huệ	Nữ	24/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2869	27212202635	Lê Trọng Phúc	Huy	Nam	28/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
2870	28204301671	Nguyễn Thị Thu	Huyền	Nữ	18/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2871	2321538811	Vũ Quang	Linh	Nam	08/06/1999	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2872	27208602763	Nguyễn Thị Hải	Linh	Nữ	01/08/2003	Thái Bình	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
2873	27208639582	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	30/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	8.5	Đạt
2874	27211202260	Hồ Ngọc	Tâm	Nam	18/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
2875	27203802110	Bùi Thị	Thi	Nữ	23/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	7.4	Đạt
2876	27202929657	Trần Thị Thiên	Thư	Nữ	16/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	8.8	Đạt
2877	27203843553	Hồ Thị Huyền	Trang	Nữ	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2878	27202227077	Trần Thị Khánh	Trình	Nữ	16/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2879	27202902781	Phạm Thị Thanh	Trúc	Nữ	26/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
2880	27202253438	Nguyễn Thị Kim	Tuyển	Nữ	27/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
2881	27202939338	Hồ Thị Út	Tuyển	Nữ	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.9	Đạt
2882	28204347850	Trần Nguyễn Bảo	Uyên	Nữ	17/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.4	Đạt
2883	27203350352	Võ Thị Mỹ	Yên	Nữ	09/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2884	27212121029	Trương Tuấn	Anh	Nam	04/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2885	26207130982	Nguyễn Thị Diệu	Ánh	Nữ	08/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2886	27217131784	Đoàn Văn	Lại	Nam	01/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2887	27217125242	Trần Ngọc	Mai	Nữ	17/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2888	28204305339	Ngô Thị Mỹ	Nhung	Nữ	20/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
2889	27205137733	Võ Ái	Pho	Nữ	23/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
2890	27211502819	Tạ Thanh	Phong	Nam	14/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
2891	27205130335	Trần Thị Thu	Phương	Nữ	19/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
2892	27202133991	Lê Thị	Quyên	Nữ	10/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
2893	27207242235	Hồ Thị Thanh	Tâm	Nữ	19/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
2894	27207100134	Hoàng Thị Thủy	Tiên	Nữ	06/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2895	27202639323	Trương Thị Hương	Giang	Nữ	06/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2896	27202629414	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	Nữ	13/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
2897	27202642218	Trần Thúy	Hiền	Nữ	12/09/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
2898	27212601482	Nguyễn Ngọc	Hiền	Nam	23/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2899	27203934631	Phan Thị Tố	Linh	Nữ	30/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2900	27202525957	Võ Thị Mỹ	Quyên	Nữ	04/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
2901	27203102939	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	Nữ	25/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
2902	27203300803	Nguyễn Phan Hà	Châu	Nữ	30/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2903	24203103535	Phạm Thị Minh	Hiếu	Nữ	21/01/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
2904	27211748763	Đào Tuấn	Hưng	Nam	03/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2905	26207200450	Hà Thị Thanh	Huyền	Nữ	10/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
2906	27202849808	Phạm Thị Ánh	Liễu	Nữ	01/11/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2907	27208680022	Bùi Thị Thanh	Loan	Nữ	13/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2908	26213235830	Trần Đức	Long	Nam	29/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
2909	27207101733	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	Nữ	07/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2910	27202238106	Huỳnh Thị Ái	Nữ	Nữ	12/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2911	27207147747	Nguyễn Thu	Phương	Nữ	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
2912	27202244014	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	05/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
2913	27202229329	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	06/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
2914	27204727441	Huỳnh Thị Thu	Thảo	Nữ	13/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
2915	27202202905	Nguyễn Thị Phương	Thùy	Nữ	14/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
2916	27203144149	Võ Thị	Tính	Nữ	19/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
2917	27218602073	Đỗ Văn	Triệu	Nam	22/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
2918	27203333217	Phạm Thị Kiều	Trinh	Nữ	14/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2919	27202924263	Trương Thị	Vinh	Nữ	29/12/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
2920	27208621175	Hoàng Thị Hồng	Vy	Nữ	03/06/2002	Bình Thuận	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
2921	27202124901	Lưu Thị Kim	Anh	Nữ	07/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2922	27202222270	Trần Thị Yến	Duyên	Nữ	22/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
2923	28205051882	Võ Thị	Duyên	Nữ	13/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
2924	27202200590	Trương Thị Thúy	Hà	Nữ	17/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
2925	27205202111	Lê Trần Diệu	Hương	Nữ	13/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
2926	27202647051	Võ Trúc	Ly	Nữ	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
2927	27218620503	Phạm Văn	Minh	Nam	09/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2928	27202240089	Nguyễn Thị Thúy	Nga	Nữ	22/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
2929	27208720248	Phạm Thị Hồng	Ngọc	Nữ	25/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2930	28219506775	Hồ Bảo	Thành	Nam	01/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2931	28214902646	Bùi Minh	Thiên	Nam	30/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
2932	27215245604	Trần Minh	Thư	Nữ	22/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2933	27208630996	Võ Thanh	Tuyền	Nữ	04/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2934	27207128427	Lê Kim	Quy	Nữ	13/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2935	27215242603	Hà Minh	Ánh	Nữ	28/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2936	27207140631	Nguyễn Tạ Thanh	Trúc	Nữ	27/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2937	28206906115	Lê Thị Hồng	Linh	Nữ	02/10/1999	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
2938	27203700903	Nguyễn Hoàng	My	Nữ	01/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
2939	27203830062	Trần Út	Quyên	Nữ	19/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2940	27202241009	Hồ Thị Như	Quỳnh	Nữ	31/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
2941	27203849989	Trần Lê Phương	Thảo	Nữ	17/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2942	27203802265	Mai Thị Kim	Thư	Nữ	01/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2943	27212243542	Nguyễn Văn	Mùi	Nam	03/07/2003	Bắc Ninh	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2944	27202234783	Nguyễn Thị Kim	Oanh	Nữ	19/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
2945	27202242024	Trần Quỳnh	Anh	Nữ	11/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
2946	27208641641	Nguyễn Hà Tú	Anh	Nữ	21/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2947	27212235226	Nguyễn Lâm Bảo	Bảo	Nữ	18/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
2948	25203504906	Trần Hương	Giang	Nữ	02/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
2949	27202239297	Võ Thị Bảo	Hân	Nữ	26/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2950	28204654646	Phạm Thị Thanh	Hằng	Nữ	21/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2951	27212139038	Phạm Minh Huy	Nam	19/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
2952	27211322833	Hồ Trung Kiên	Nam	18/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
2953	27202629504	Đoàn Thị Mỹ Lài	Nữ	16/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
2954	27202229476	Trần Thị Thùy Linh	Nữ	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2955	28208223575	Trần Thị Kim Ngân	Nữ	28/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2956	28206649998	Nguyễn Thị Thanh Phượng	Nữ	17/02/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
2957	27202224479	Lê Thị Thanh Tâm	Nữ	05/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2958	27218642886	Nguyễn Bá Tấn	Nam	07/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2959	27212223752	Nguyễn Anh Thư	Nữ	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2960	27212253188	Trần Lê Anh Thư	Nữ	23/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
2961	27203844054	Ngô Thị Kim Tiền	Nữ	18/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
2962	27212234965	Nguyễn Quỳnh Trang	Nữ	16/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
2963	27211344141	Phạm Văn Truyền	Nam	26/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2964	27203302837	Đinh Nguyễn Bảo Trâm	Nữ	28/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2965	27207500600	Chu Thị Ngọc Ánh	Nữ	10/08/2003	Hải Dương	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2966	28203504843	Ngô Ngọc Ánh	Nữ	10/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2967	27203350079	Nguyễn Trà Giang	Nữ	25/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2968	27202240981	Nguyễn Thị Hà	Nữ	02/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
2969	27203324844	Dương Thị Thu Hà	Nữ	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2970	27202201114	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Nữ	19/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2971	27202523024	Lương Thị Hương	Nữ	19/09/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2972	27203801280	Đặng Thị Cẩm Ly	Nữ	03/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2973	27203838643	Nguyễn Thị Hoài My	Nữ	09/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
2974	27202502621	Đinh Thị Kim Nga	Nữ	07/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
2975	27203626094	Lê Thị Thủy Nhân	Nữ	21/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
2976	27212239552	Võ Dương Yến Nhi	Nữ	05/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2977	27212236356	Trương Quang Phú	Nam	01/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
2978	27202647344	Đặng Thị Thanh Phượng	Nữ	13/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2979	28203505405	Dương Thị Thúy Quỳnh	Nữ	22/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2980	28217337804	Đoàn Lê Sang	Nam	26/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
2981	28204801958	Nguyễn Thị Phương Thanh	Nữ	12/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2982	26202136244	Phan Nguyễn Khánh Thư	Nữ	16/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
2983	28206521521	Nguyễn Thị Song Tiền	Nữ	16/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
2984	27203300951	Vũ Đào Bích Trâm	Nữ	03/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2985	27203840907	Nguyễn Ngọc Thùy Trâm	Nữ	07/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2986	27204539735	Trương Thị Bảo Trâm	Nữ	25/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2987	27203801590	Nguyễn Thị Kiều Trinh	Nữ	21/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2988	28203553143	Trần Thị Phương Trinh	Nữ	12/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
2989	28207101798	Trương Hà Phương Uyên	Nữ	23/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
2990	27212239541	Nguyễn Ngọc Hải Yến	Nữ	27/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2991	24207102986	Hà Hoàng Kim	Nam	29/04/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2992	27202134249	Võ Thị Thùy Trang	Nữ	15/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.4	Đạt
2993	26212430376	Huỳnh Minh Nhật	Nam	12/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2994	27203841763	Trần Thu Huyền	Nữ	26/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2995	26217230057	Nguyễn Văn Cường	Nam	06/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
2996	27202129175	Phạm Thị Thùy Diễm	Nữ	11/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2997	27208747354	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	19/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2998	27212124878	Đặng Ngọc	Hiển	Nam	25/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
2999	27202629955	Đoàn Ngọc	Hiếu	Nam	10/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
3000	27213337010	Đoàn Gia	Huy	Nam	10/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3001	27218743559	Nguyễn Bùi Lê	Huy	Nam	30/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3002	27202139893	Đặng Thị Khánh	Huyền	Nữ	07/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3003	27202221326	Đoàn Thị Minh	Huyền	Nữ	02/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
3004	27212600975	Vương Thanh	Huyền	Nữ	12/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
3005	27217732414	Phan Như	Khang	Nam	05/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.4	Đạt
3006	27217128676	Vũ Bá	Khánh	Nam	24/03/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
3007	27202629986	Lê Ngọc	Lan	Nữ	10/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3008	27202841255	Hoàng Thị Mỹ	Linh	Nữ	14/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3009	27202121884	Nguyễn Thị Kim	Luyến	Nữ	02/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3010	27202101598	Võ Lê Hà	My	Nữ	17/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
3011	27202247039	Võ Hoàn	Mỹ	Nữ	09/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
3012	27208734001	Trần Thị Bích	Ngọc	Nữ	31/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.4	Đạt
3013	27202134621	Đoàn Thị Thảo	Như	Nữ	12/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
3014	27208738599	Huỳnh Thị Ngọc	Phương	Nữ	29/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
3015	27208741740	Nguyễn Thị Mai	Phương	Nữ	18/11/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3016	27202102894	Lê Thị	Sen	Nữ	27/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
3017	27218747910	Nguyễn Văn	Thành	Nam	02/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
3018	27202138461	Huỳnh Thị Kim	Tuyền	Nữ	05/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
3019	27204326937	Bùi Thị Hồng	Vân	Nữ	27/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
3020	27203340319	Trần Thị Hà	Châu	Nữ	18/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3021	27212102041	Nguyễn Bá Tuấn	Anh	Nam	13/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3022	28214203862	Vũ Hồng	Công	Nam	04/12/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	8.9	Đạt
3023	27202243602	Cao Thị Thanh	Hà	Nữ	08/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
3024	27212953005	Nguyễn Mai Thảo	Hiển	Nữ	14/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
3025	27211542608	Nguyễn Tiến	Hưng	Nam	22/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3026	27202139298	Trần Trúc	Linh	Nữ	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3027	28206521500	Đinh Thị Thu	Lời	Nữ	10/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
3028	28214201815	Trần Văn	Luân	Nam	15/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
3029	27204842883	Đoàn Thị	Ly	Nữ	23/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.9	Đạt
3030	27212234269	Ngô Nhật	Minh	Nam	18/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3031	27202224130	Lê Thị Hồng	Nghĩa	Nữ	09/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3032	27211501815	Nguyễn Lê	Nhân	Nam	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
3033	28204653530	Trần Thị Yến	Nhi	Nữ	11/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
3034	28214452715	Trần	Phú	Nam	07/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
3035	27214301024	Nguyễn Hoàng	Phước	Nam	12/03/1999	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
3036	27202203086	Nguyễn Thị Khánh	Quỳnh	Nữ	13/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3037	27202130811	Trần Đoàn Huyền	Trang	Nữ	25/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3038	28204106308	Cao Thị Thanh	Trúc	Nữ	04/04/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
3039	27211529539	Võ Anh	Tuấn	Nam	26/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
3040	27202238437	Trần Thị Thanh	Tuyền	Nữ	04/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
3041	27202521411	Nguyễn Kim	Tuyền	Nam	04/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
3042	27212128902	Hồ Phi	Úc	Nam	26/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
3043	27203340253	Hồ Thị Đan	Thuận	Nữ	16/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3044	27202146396	Trần Bảo	Ngọc	Nữ	19/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3045	27212126041	Lê Hữu Cấn	Nam	09/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
3046	27212422932	Ông Ích Thảo Vân	Nữ	24/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
3047	26214334846	Nguyễn Mạnh Cường	Nam	02/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3048	28204702030	Lê Mỹ Duyên	Nữ	13/12/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
3049	27207140437	Huỳnh Phạm Hương	Nữ	18/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
3050	28213603666	Nguyễn Võ Gia Huy	Nam	30/07/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
3051	27218631360	Nguyễn Anh Khoa	Nữ	30/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3052	27202242774	Trần Thị Thủy Kiều	Nữ	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
3053	27203335964	Phạm Thị Thùy Linh	Nữ	16/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3054	27203341696	Nguyễn Thị Diệu Linh	Nữ	10/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3055	27203353545	Vũ Thị Diệu Linh	Nữ	31/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
3056	27202201654	Lê Thị Thảo Ly	Nữ	24/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
3057	26203827859	Trần Thị Mỹ	Nữ	07/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3058	27212235951	Phùng Việt Nam	Nam	12/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.1	Đạt
3059	27213343363	Nguyễn Thanh Nga	Nữ	05/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
3060	28206900731	Lê Nguyễn Như Ngọc	Nữ	04/08/2004	Bình Phước	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3061	27208601435	Lý Thị Thùy Nhị	Nữ	30/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
3062	27203344107	Võ Thị Hồng Nhung	Nữ	16/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
3063	27202200161	Phạm Thị Phú	Nữ	20/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3064	27212152203	Nguyễn Quốc Thanh	Nam	16/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
3065	27207124632	Trần Thương Hạ Thảo	Nữ	16/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3066	27212244254	Lê Thanh Trà	Nữ	25/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3067	27212233373	Phạm Thanh Trí	Nam	03/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
3068	26214333709	Đỗ Minh Vũ	Nam	28/08/2002	Bình Dương	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
3069	27218638320	Trần Ngọc Gia Bảo	Nam	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3070	27211333726	Nguyễn Ngọc Bùi	Nam	18/02/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3071	27217133883	Phan Nguyễn Ngọc Diễm	Nữ	27/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3072	27218621943	Cổ Thành Duy	Nam	01/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
3073	27212223580	Nguyễn Gia Huy	Nam	06/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
3074	27212224049	Ngô Ngọc Huy	Nam	23/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
3075	27218620244	Nguyễn Gia Huy	Nam	29/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3076	27218620477	Huỳnh Ngọc Mẫn	Nam	01/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
3077	27213343706	Cao Ngọc Mùi	Nam	31/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
3078	26207140821	Đặng Nguyễn Hoàng My	Nữ	15/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	9.3	Đạt
3079	27212254149	Nguyễn Trà My	Nữ	07/01/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
3080	27203836994	Dương Thị Thu Na	Nữ	26/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
3081	27203102223	Phan Thanh Thiên Ngân	Nữ	25/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
3082	27212238194	Bùi Thị Phúc Nguyên	Nữ	13/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
3083	27203353323	Trịnh Thị Phụng	Nữ	02/06/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
3084	28214303697	Lưu Văn Quang	Nam	09/02/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3085	28214605902	Hồ Hữu Quang	Nam	06/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
3086	28204147716	Trần Thị Thanh Quyên	Nữ	11/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
3087	27207152986	Ngô Thị Thanh Tâm	Nữ	05/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
3088	27203349977	Lê Thị Phương Thảo	Nam	18/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3089	27207102076	Trần Thị Thủy Tiên	Nữ	15/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3090	27207143440	Nguyễn Thị Tuyết Trâm	Nữ	06/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
3091	28204402767	Ngô Thị Cẩm Tú	Nữ	01/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3092	27203130074	Bùi Thị Như Ý	Nữ	14/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
3093	28206204491	Võ Hoàng Thủy Tiên	Nữ	04/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3094	27202243599	Nguyễn Thị Kim Phượng	Nữ	29/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3095	27213045055	Huỳnh Đức	Nam	31/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3096	27205130458	Trần Thị Diễm	Nữ	14/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3097	27207227415	Lê Nguyễn Xuân Yên	Nữ	01/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3098	27203849689	Maria Vi Loan	Nữ	15/05/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
3099	28214601167	Trần Hữu An	Nam	13/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
3100	27203342052	Đào Hà Kiều Anh	Nữ	27/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3101	27203143319	Nguyễn Thị Thu Diệu	Nữ	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3102	28206720559	Đặng Thị Minh Duyên	Nữ	19/05/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3103	27203828048	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	18/08/2003	Phú yên	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3104	28204652601	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	15/02/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3105	27203838766	Nguyễn Thị Thu Hường	Nữ	01/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
3106	28204650370	Phan Thị Mỹ Linh	Nữ	16/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3107	27203101510	Trương Thị Kiều Mi	Nữ	09/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
3108	27203149521	Nguyễn Thị Yến My	Nữ	07/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
3109	27207252318	Nguyễn Thị Mỹ	Nữ	20/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
3110	26204826574	Nguyễn Thị Thanh Nga	Nữ	16/11/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
3111	28214603512	Nguyễn Bá Nguyên	Nam	14/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3112	28204650217	Nguyễn Thị Sen	Nữ	20/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
3113	27207131201	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Nữ	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3114	27203327109	Nguyễn Thị Thu Thanh	Nữ	28/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
3115	27203342865	Lê Nguyễn Anh Thư	Nữ	02/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3116	26204830861	Nguyễn Nhật Huyền Trang	Nữ	27/04/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
3117	28204302263	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	16/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3118	28206600871	Võ Thị Trinh	Nữ	03/12/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	9.5	Đạt
3119	27213145426	Phan Phạm Nguyên Vũ	Nam	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3120	28204602541	Phạm Phương Yến	Nữ	08/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
3121	27214747567	Lê Chí Công	Nam	24/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3122	28214904886	Trần Văn Giáp	Nam	11/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3123	27211349466	Trần Quốc Hưng	Nam	04/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3124	27204742176	Thân Thị Kiều Hương	Nữ	05/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3125	27214728879	Cao Gia Lâm	Nam	24/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
3126	28205046401	Nguyễn Thị Bích Loan	Nữ	03/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
3127	27202402106	Nguyễn Thị Yến Ly	Nữ	14/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
3128	27204541551	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Nữ	05/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
3129	27207152647	Phạm Thị Ngọc Mùi	Nữ	27/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3130	26202438256	Nguyễn Hoàng Nhi	Nữ	16/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
3131	27202449408	Mai Thị Ái Nhi	Nữ	29/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
3132	27207253211	Bùi Thị Dung Nhi	Nữ	09/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3133	27212643697	Phạm Hoàng Nhi	Nữ	21/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3134	27212329244	Châu Quốc Thiện	Nam	01/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
3135	27202436799	Đặng Thị Trâm	Nữ	17/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3136	27207141051	Nguyễn Vi Tường	Nữ	16/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
3137	27202225364	Võ Mai Na	Nữ	12/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3138	27201237675	Đặng Thị Ngọc Ánh	Nữ	04/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
3139	27202821592	Nguyễn Phương	Đoan	Nữ	19/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3140	29215255092	Nguyễn Thanh	Hạnh	Nam	29/12/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
3141	27207143916	Hồ Thị	Hiếu	Nữ	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
3142	28211105236	Lê Anh	Hoàng	Nam	18/12/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
3143	27203102610	Đinh Thị Thiên	Hương	Nữ	25/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
3144	27203134672	Hồ Thị Thanh	Kỳ	Nữ	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
3145	27213243565	Nguyễn Khánh	Linh	Nữ	01/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
3146	28204540190	Nguyễn Trà	My	Nữ	22/02/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
3147	27204341468	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	Nữ	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3148	27218739229	Nguyễn Thiệu Lê	Nguyên	Nam	02/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3149	27203102998	Nguyễn Thị Bảo	Nhật	Nữ	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
3150	27202438897	Nguyễn Thị Thu	Nhi	Nữ	16/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
3151	27208700724	Nguyễn Yến	Nhi	Nữ	15/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
3152	27203938561	Trần Thị	Phúc	Nữ	13/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
3153	27212220501	Nguyễn Hồng	Phúc	Nam	30/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
3154	27205100082	Trần Thị Như	Quỳnh	Nữ	10/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
3155	27203253218	Bùi Hoàng	Sa	Nữ	26/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
3156	27203102728	Bùi Thị Anh	Thư	Nữ	24/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
3157	27202200632	Phan Thị Thu	Trà	Nữ	30/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3158	27203133001	Trần Thị Phương	Trang	Nữ	21/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
3159	28214505656	Phạm Thành	Trung	Nam	30/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3160	27203102297	Trần Thị Ngọc	Vân	Nữ	21/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
3161	28206749944	Võ Thị Thúy	Vân	Nữ	20/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
3162	28208253998	Nguyễn Khánh	Hằng	Nữ	25/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
3163	27208627629	Nguyễn Thị Thanh	Bình	Nữ	29/09/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3164	27208623234	Trần Thị Thục	Cẩm	Nữ	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3165	27218644065	Trần Đức	Cường	Nam	19/05/2003	Bình Phước	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
3166	27202239946	Nguyễn Thị Thu	Diệu	Nữ	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
3167	27212243422	Phạm Quốc	Duy	Nam	01/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
3168	27202224644	Nguyễn Võ Thùy	Duyên	Nữ	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3169	27202227020	Lê Trần Gia	Hân	Nữ	27/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3170	27208601559	Nguyễn Thị Phương	Hiền	Nữ	24/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3171	27212201589	Bùi Thanh	Lợi	Nam	13/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
3172	27218629679	Phạm Thành	Long	Nam	10/12/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3173	27212201368	Lê Nhật Thảo	Ly	Nữ	23/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
3174	27202201251	Nguyễn Thị Ty	Na	Nữ	11/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
3175	27202741914	Nguyễn Hoàng Thu	Ngân	Nữ	09/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3176	27202229803	Lê Ánh	Nguyệt	Nữ	15/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
3177	28204603492	Lê Huỳnh	Như	Nữ	26/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3178	28208006871	Châu Kiều	Như	Nữ	02/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
3179	27202202407	Ngô Thị Kiều	Oanh	Nữ	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3180	27212233719	Lê Đào Hồng	Phúc	Nam	21/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3181	27202221524	Nguyễn Thị Minh	Trâm	Nữ	12/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
3182	27202835675	Bùi Thu	Trâm	Nữ	09/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
3183	26202235298	Trần Bảo	Trân	Nữ	03/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3184	27212253540	Trần Phan Ngọc	Trân	Nữ	24/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
3185	27202202898	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	20/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3186	27202237700	Nguyễn Thị Trúc	Nữ	24/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3187	27202235682	Trần Phương Hải	Nữ	24/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
3188	27207201374	Nguyễn Thị Khánh	Nữ	14/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3189	26207123027	Phan Thị Diễm	Nữ	17/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
3190	27208728466	Bành Lưu Vân	Nữ	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
3191	27207502429	Đinh Thị Mỹ	Nữ	23/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
3192	27218641742	Kiều Văn	Nam	08/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3193	27211300984	Đặng Thế	Nam	26/11/2003	Nam Định	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
3194	27211333136	Phạm Việt	Nam	29/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
3195	28204154604	Võ Khánh	Nữ	13/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
3196	27208725405	Nguyễn Hoàng Thảo	Nữ	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
3197	27213324100	Lưu Vương Hà	Nữ	24/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3198	27208734122	Phạm Bảo	Nữ	01/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
3199	26211542488	Phạm Hồng	Nam	06/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
3200	27202851114	Nguyễn Thị Diễm	Nữ	11/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
3201	27207136307	Võ Thị Thanh	Nữ	13/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3202	27202439901	Phan Huyền Bảo	Nữ	25/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3203	27202802251	Mai Lê Kiều	Nữ	09/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
3204	27202144377	Nguyễn Thị Thu	Nữ	13/04/2003	Kiên Giang	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
3205	27202243582	Nguyễn Thị	Nữ	20/06/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3206	27213132750	Nguyễn Trần Trâm	Nữ	03/09/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3207	27211223167	Nguyễn Thành	Nam	20/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3208	27203827395	Nguyễn Thị Minh	Nữ	03/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3209	27212100294	Bùi Linh	Nam	28/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
3210	27202230810	Phạm Nguyễn Mỹ	Nữ	17/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
3211	27217253054	Nguyễn Quỳnh Minh	Nữ	31/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
3212	28206203976	Nguyễn Thị Quỳnh	Nữ	25/12/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
3213	27207128591	Trương Thị Ngọc	Nữ	17/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3214	27207029088	Cao Thị	Nữ	09/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3215	27207233916	Trần Thị Thùy	Nữ	03/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3216	27213053409	Phạm Thị Ngọc	Nữ	30/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	8.5	Đạt
3217	28204600673	Nguyễn Thị Mỹ	Nữ	27/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	10.0	Đạt
3218	27207100474	Đỗ Trần Thanh	Nữ	18/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3219	27207223403	Võ Thị Mỹ	Nữ	23/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3220	27203828481	Trương Thị Minh	Nữ	26/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
3221	27207129752	Phan Thị Thảo	Nữ	12/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3222	27207239300	Trương Hải	Nữ	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3223	28204634403	Hồ Thị Ngọc	Nữ	16/11/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
3224	27202232203	Trần Thị Bích	Nữ	03/01/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
3225	27213201142	Nguyễn Thu	Nữ	27/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
3226	27207246225	Ngô Thị Ngọc	Nữ	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
3227	27202148771	Đỗ Thị Như	Nữ	24/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3228	27207252445	Nguyễn Thị Thu	Nữ	08/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
3229	27212144868	Phạm Anh	Nam	23/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
3230	27204701859	Trần Thị Trà	Nữ	26/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3231	27204702234	Tăng Ngọc	Nữ	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3232	27204702403	Nguyễn Thị Hoàng	Nữ	14/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3233	27203830039	Đinh Thị Tường Vy	Nữ	29/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3234	27202242090	Nguyễn Thị Thúy Vy	Nữ	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
3235	27202244072	Nguyễn Thị Vân Anh	Nữ	06/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3236	27202252990	Nguyễn Thị Phương Anh	Nữ	03/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	10.0	Đạt
3237	27211344269	Trần Quý Bảo	Nam	01/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3238	28204605239	Trần Ngọc Diễm	Nữ	08/08/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3239	26203834127	Lê Thị Thúy Dung	Nữ	17/02/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
3240	27202243056	Võ Thị Bích Hằng	Nữ	26/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
3241	27212844261	Trần Gia Linh	Nữ	14/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
3242	28218151248	Trần Lương Thùy Linh	Nữ	02/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3243	27207102070	Mai Thị Kim Ngọc	Nữ	30/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
3244	27202237832	Võ Minh Nguyệt	Nữ	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3245	27203102949	Phan Thị Thảo Nhung	Nữ	13/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
3246	27202249683	Nguyễn Thị Thùy Phương	Nữ	30/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
3247	27203102205	Nguyễn Thị Ánh Phượng	Nữ	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
3248	28216500330	Mai Tuyết Tâm	Nữ	01/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.0	9.8	Đạt
3249	28206500710	Lê Nguyễn Thanh Thùy	Nữ	07/08/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
3250	27202801480	Cao Thị Xuân Uyên	Nữ	02/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
3251	28206204497	Châu Ngọc Anh	Nữ	20/04/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
3252	27202849423	Trần Thị Ái Diệu	Nữ	14/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
3253	27202238104	Nguyễn Thị Minh Hiếu	Nữ	11/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
3254	27202239972	Lê Thị Ngọc Huyền	Nữ	18/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
3255	28206706153	Lê Thị Thanh Huyền	Nữ	16/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3256	28206201947	Trần Thị Mỹ Linh	Nữ	06/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3257	27203325746	Hồ Thị Hoài Na	Nữ	21/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3258	27208600368	Nguyễn Quỳnh Na	Nữ	22/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3259	27202229759	Lê Thủy Ngân	Nữ	21/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3260	27202243889	Tô Thị Thúy Ngân	Nữ	24/08/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	10.0	Đạt
3261	27202426395	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	10/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
3262	27203346030	Hoàng Thị Kiều Oanh	Nữ	01/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3263	27212239605	Đinh Thanh Tâm	Nữ	01/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
3264	27202242429	Dương Phương Thảo	Nam	27/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
3265	28214606309	Phạm Ngọc Thịnh	Nam	15/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
3266	27203300377	Lê Thị Thương	Nữ	03/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3267	27202131005	Lê Thị Quỳnh Tiên	Nữ	08/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
3268	28216244308	Phan Phú Toàn	Nam	09/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3269	27202242296	Nguyễn Thị Bích Trâm	Nữ	25/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
3270	28206252690	Nguyễn Lê Yến Trâm	Nữ	08/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
3271	27208600557	Văn Đoàn Huyền Trang	Nữ	28/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3272	27212137149	Phan Đức Trường	Nam	17/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3273	27202136057	Phạm Thị Thu Vân	Nữ	05/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
3274	27215433345	Kiều Thành Thảo Nguyên	Nữ	31/05/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
3275	27205434042	Nguyễn Thị Kiều Trinh	Nữ	10/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3276	28206550846	Phạm Thị Hương Giang	Nữ	28/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
3277	27218637687	Phạm Ngọc Bảo	Nam	06/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3278	27211302316	Phan Văn Thành Hưng	Nam	20/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3279	28202204448	Lê Thị Tuyền	Nữ	10/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
3280	27202622388	Lê Thị Lan	Anh	Nữ	20/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
3281	27202101046	Phạm Thị Cẩm	Duyên	Nữ	14/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3282	27202131551	Thân Thị Kim	Duyên	Nữ	19/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3283	27202238778	Phan Nguyễn Huyền	Linh	Nữ	16/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3284	27202241003	Nguyễn Trần Khánh	Linh	Nữ	04/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
3285	27202602780	Nguyễn Thị Ái	Lương	Nữ	07/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3286	27203734556	Lê Thị Hồng	Minh	Nữ	13/09/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
3287	27207137080	Trần Hà	My	Nữ	02/05/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3288	27202601870	Ngô Thị	Nga	Nữ	20/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3289	27202241019	Vũ Thị	Ngọc	Nữ	18/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
3290	27212121700	Huỳnh Dương Quang	Tin	Nam	14/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
3291	27202130077	Nguyễn Thị Bích	Trâm	Nữ	09/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3292	27202326672	Chung Thị Thu	Trang	Nữ	07/01/2003	Bình Phước	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
3293	27202602943	Hoàng Thị Bảo	Uyên	Nữ	03/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
3294	27202137908	Phạm Thị Sang	Xuân	Nữ	06/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3295	27202600018	Võ Thị Bảo	Hà	Nữ	17/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
3296	27212743996	Châu Ngọc Công	Hiếu	Nam	07/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.4	Đạt
3297	27208638434	Nguyễn Lâm	Huyền	Nữ	30/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
3298	27212242500	Đỗ Ngọc	Linh	Nữ	15/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
3299	27207140573	Bùi Thị Phương	Nga	Nữ	01/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3300	27214728990	Trần Quan	Ngọc	Nam	21/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3301	27218653935	Trần Phong	Nhã	Nam	11/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
3302	27203802415	Nguyễn Thị Mai	Nhi	Nữ	23/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
3303	27207147294	Đỗ Như Tuyết	Nhi	Nữ	27/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3304	27202202209	Phạm Thị Hồng	Nhung	Nữ	28/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
3305	27202245383	Phạm Thị	Quyên	Nữ	23/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3306	27204738045	Ngô Thị Xuân	Thanh	Nữ	30/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
3307	27214702532	Dương Nguyễn Thu	Thạnh	Nữ	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
3308	27202202912	Huỳnh Thị Thanh	Thảo	Nữ	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3309	27202251646	Nguyễn Thị	Thảo	Nữ	08/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
3310	27203801861	Hồ Thanh	Thảo	Nữ	25/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
3311	27202135204	Huỳnh Ngọc	Thoa	Nữ	27/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3312	27203802605	Lê Thị Phương	Thúy	Nữ	28/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
3313	27203850126	Nguyễn Thị Mỹ	Trinh	Nữ	27/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3314	27203850128	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	14/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
3315	27218601738	Hoàng Quốc	Việt	Nam	25/12/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
3316	27214336900	Nguyễn Văn	Vinh	Nam	10/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
3317	27202138046	Tôn Nữ Thanh	Xuân	Nữ	29/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3318	27202220972	Diệp Thị Như	Yến	Nữ	21/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3319	27217128739	Nguyễn Khắc	Anh	Nam	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
3320	27217144878	Lê Ngọc	Chinh	Nam	27/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3321	27212601898	Nay H'	Duyên	Nữ	28/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3322	27203240691	Võ Thị	Giang	Nữ	22/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
3323	27207100850	Dương Nguyễn Khánh	Giang	Nữ	23/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
3324	27212245371	Trần Văn	Hậu	Nam	01/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3325	27207128512	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
3326	27217129040	Lê Duy	Hòa	Nam	04/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3327	27207139716	Phạm Thị Thanh	Huyền	Nữ	12/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
3328	27207530852	Vũ Thị	Lê	Nữ	04/02/2000	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
3329	27217127461	Bùi Văn	Lợi	Nam	16/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
3330	27207543549	Lê Thị Khánh	Ly	Nữ	15/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3331	27207121852	Trương Ngọc Thảo	Nguyên	Nữ	03/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
3332	27207101221	Ngô Thị Tuyết	Nhi	Nữ	07/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3333	27207532438	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	Nữ	06/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3334	27212139529	Nguyễn Minh	Tâm	Nữ	06/05/2002	Đồng Nai	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
3335	27217141479	Nguyễn Hữu	Thắng	Nam	31/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3336	27218601620	Nguyễn Tuấn	Thanh	Nam	14/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3337	27208629917	Nguyễn Vũ Anh	Thư	Nữ	07/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3338	27217133738	Hoàng Trần Thúy	Vy	Nữ	17/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
3339	27207531516	Võ Thiện	Ý	Nữ	19/06/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3340	27202138022	Dương Thị Thu	Chính	Nữ	22/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3341	27213349817	Nguyễn Trường	Phước	Nam	30/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
3342	28204501551	Nguyễn Ánh	Kim	Nữ	09/01/2004	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3343	24215315194	Huỳnh Mạnh	Cường	NAM	12/05/1999	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
3344	24215313425	Đặng Ngọc	Thuận	NAM	24/06/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3345	25202117276	Nguyễn Thị	Thương	Nữ	15/09/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3346	26212932339	Nguyễn	Công	Nam	15/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3347	25215410874	Trần Hoàng	Chánh	Nam	03/02/2001	Vũng Tàu	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
3348	25215403586	Nguyễn Văn	Hiếu	Nam	20/07/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
3349	25205409557	Nguyễn Kiều	Oanh	Nữ	01/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	8.5	Đạt
3350	26207124078	Phạm Thị Mỹ	Nhi	Nữ	07/12/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3351	26203836373	Trần Thị Mỹ	Duyên	Nữ	17/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
3352	28204747732	Võ Thị Tuyết	Giang	Nữ	15/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
3353	28216245498	Phạm Khánh Huy	Hào	Nam	18/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
3354	26212828374	Lê Mạnh	Hùng	Nam	06/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3355	26205136089	Vi Thị Tú	Lệ	Nữ	28/12/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3356	26207234248	Triệu Thị Mỹ	Lệ	Nữ	10/11/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
3357	28208151073	Nguyễn Thị	Liên	Nữ	31/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
3358	28208103121	Nguyễn Thị Trúc	Ly	Nữ	24/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
3359	27204802134	Mai Thị	Mơ	Nữ	08/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
3360	27202552239	Phạm Kim	Ngân	Nữ	14/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.1	Đạt
3361	28208103972	Nguyễn Gia	Nhi	Nữ	23/09/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
3362	27214831717	Trần Thị Minh	Nhung	Nữ	27/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
3363	28208105040	Nguyễn Thị Xuân	Phúc	Nữ	14/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
3364	28204647734	Võ Thị Như	Quỳnh	Nữ	06/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
3365	26205434857	Đàm Thị Minh	Thắng	Nữ	23/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3366	28214648820	Nguyễn Đăng	Thành	Nam	17/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3367	25215304116	Nguyễn Hữu	Thịnh	Nam	23/11/2001	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	9.3	Đạt
3368	26214336612	Phạm Trung	Thức	Nam	02/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
3369	25205314515	Lê Thị Trần	Thùy	Nữ	29/05/2001	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3370	26205436143	Hồ Thị Thủy	Tiên	Nữ	17/12/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3371	26216141953	Nguyễn Như	Ngọc	Nam	02/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
3372	26214330783	Đặng Công	Đạt	Nam	26/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3373	27212601704	Phạm Thị Lan	Hương	Nữ	25/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.4	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3374	27204525188	Trần Thị Minh Khuê	Nữ	22/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.9	Đạt
3375	26202535365	Trương Thị Mỹ Linh	Nữ	21/07/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3376	27203142868	Võ Như Lý	Nữ	10/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3377	27203139523	Lý Thị Kiều My	Nữ	15/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.1	Đạt
3378	26217241667	Nguyễn Phúc	Nam	30/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
3379	27207226849	Phan Bá Như Tâm	Nữ	07/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3380	27202240960	Ngô Bảo Tiên	Nữ	10/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
3381	27202233023	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	Nữ	05/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3382	27203100693	Nguyễn Thị Mỹ Trinh	Nữ	06/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
3383	26204326947	Phạm Thị Hoàng Uyên	Nữ	12/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
3384	27203338238	Phan Trần Diệu Tâm	Nữ	28/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
3385	27202240851	Nguyễn Thị Thảo	Nữ	01/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3386	28204402944	Nguyễn Thị Dung	Nữ	07/05/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3387	28206503648	Đoàn Thị Dung	Nữ	28/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
3388	28206500537	Nguyễn Thị Thủy Hằng	Nữ	29/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3389	28212302244	Lê Phạm Khắc Huy	Nam	26/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
3390	28204104172	Nguyễn Thị Duy Khánh	Nữ	10/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
3391	28206504246	Trần Thị Ngọc Liên	Nữ	10/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
3392	28204606288	Hoàng Thị Kim Loan	Nữ	02/04/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
3393	28206537606	Nguyễn Thị Hồng Ngân	Nữ	02/07/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
3394	28212300543	Nguyễn Văn Nhân	Nam	22/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	9.5	Đạt
3395	28206501788	Lê Thị Quỳnh Như	Nữ	16/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	6.1	Đạt
3396	28204604226	Phạm Thị Xuân Nở	Nữ	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3397	28204605215	Đỗ Thị Bích Tài	Nữ	16/01/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
3398	28206705556	Lương Thị Thuận	Nữ	12/03/2004	Điện Bàn	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
3399	28208001290	Phạm Ngọc Loan Trinh	Nữ	26/12/2004	Hungary	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3400	25203113351	Phan Minh Nhi	Nữ	08/01/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3401	28206551673	Mai Thị Thương	Nữ	10/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3402	27213933684	Lê Diệp Khánh Mai	Nữ	17/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3403	27212642232	Lê Nho Phúc	Nam	09/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3404	26202125153	Phùng Hữu Khánh Thông	Nam	27/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
3405	26207140455	Lê Đoàn Mỹ Duyên	Nữ	30/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3406	27213843962	Võ Phương Diệu	Nữ	15/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
3407	26217127050	Lê Đình Đình	Nữ	02/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
3408	27207222203	Đinh Thị Kim Lan	Nữ	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
3409	27217135224	Nguyễn Hữu Tài	Nam	17/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3410	26202234962	Phan Ly Na	Nữ	07/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3411	27202134111	Trịnh Thị Na	Nữ	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3412	27203945927	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	18/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3413	27217130749	Vương Khánh Duy Anh	Nam	11/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
3414	26202631034	Trần Thị Ngọc Ánh	Nữ	30/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
3415	25207102717	Trần Thị Mỹ Châu	Nữ	19/11/2001	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
3416	27202141783	Trần Thảo Ly	Nữ	22/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.1	Đạt
3417	27202639463	Ngô Thị Bích Mùi	Nữ	20/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
3418	27205138955	Ngô Thị Hoàng Mỹ	Nữ	14/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3419	27202130523	Trần Thị Thanh Nhi	Nữ	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3420	27202133710	Trần Thị Thanh Như	Nữ	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3421	27202202717	Nguyễn Lê Phương	Nữ	25/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
3422	27207128839	Nguyễn Thị Thu Thương	Nữ	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
3423	27207130900	Phan Thị Minh Trang	Nữ	14/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3424	27212201403	Đặng Việt Tùng	Nam	14/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
3425	27202253130	Nguyễn Thị Hiền Vi	Nữ	28/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
3426	28204604960	Nguyễn Trịnh Ngọc Châu	Nữ	13/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
3427	28214605218	Nguyễn Xuân Dũng	Nam	08/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3428	27217143625	Trương Ngọc Kỳ Duyên	Nữ	20/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3429	28206637107	Phạm Hồng Mỹ Duyên	Nữ	01/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
3430	28207106148	Võ Thị Mỹ Duyên	Nữ	12/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3431	27212124178	Phan Vy Bảo Hân	Nữ	26/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3432	28212306095	Bùi Minh Hiếu	Nam	30/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
3433	27217126224	Huỳnh Ngọc A Ly	Nam	05/06/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
3434	27208627502	Trần Thảo My	Nữ	29/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3435	28204602139	Võ Thanh Nga	Nữ	07/02/2004	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3436	28204354677	Huỳnh Thị Phương Ngọc	Nữ	03/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
3437	28206503491	Dương Thụy Xu Ny	Nữ	20/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
3438	28214352585	Nguyễn Trần Đăng Phát	Nam	01/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3439	28208139872	Nguyễn Lâm Trúc Phương	Nữ	01/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
3440	27202240120	Phan Thị Thanh Tâm	Nữ	16/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3441	28205001579	Trần Thị Phương Thảo	Nữ	12/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3442	28212305413	Nguyễn Phước Quốc Thịnh	Nam	04/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
3443	27212152811	Nguyễn Phương Thuận	Nữ	01/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
3444	26203818405	Trần Đình Bích Trâm	Nữ	23/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
3445	28206236493	Ngô Thị Kim Vân	Nữ	15/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
3446	26202134053	Lê Thị Hải Mi	Nữ	22/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3447	26202100468	Nguyễn Như Ý	Nữ	10/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3448	25217110340	Nguyễn Tấn Minh An	Nam	26/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3449	26208630742	Hồ Thị Như Quỳnh	Nữ	19/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3450	26215241589	Hà Xuân Trường An	Nữ	30/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
3451	27205241443	Đỗ Thị Nhã Ca	Nữ	11/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3452	27205242634	Phan Thị Kim Cúc	Nữ	02/06/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
3453	27215242463	Hoàng Trọng Đại	Nam	12/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3454	27205242880	Hồ Lê Như Diễm	Nữ	23/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
3455	27205238812	Lê Nguyễn Thảo Hiền	Nữ	03/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
3456	2220523100	H Sao Mai	Nữ	17/10/1998	Đắk Nông	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
3457	27265280137	Phạm Trương Tuyết Ngà	Nữ	28/02/1994	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3458	27201234813	Đặng Châu Nguyên	Nữ	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
3459	26205235109	Trần Thu Nhân	Nữ	12/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3460	27205227807	Vương Thị Khánh Ninh	Nữ	04/05/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
3461	28204652891	Nguyễn Ngọc Khánh Quyên	Nữ	24/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
3462	26211334400	Lê Thanh Tâm	Nam	09/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3463	28212304581	Nguyễn Văn Hoàng Tâm	Nam	25/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
3464	26205241788	Trần Thị Diệu Thanh	Nữ	12/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
3465	28206201530	Hà Thị Thiều Tiên	Nữ	29/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3466	28214851448	Lê Mạnh Toàn	Nam	11/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
3467	27205254095	Phạm Tuyết Trinh	Nữ	13/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3468	26212134277	Hoàng Khắc Trung	Nam	02/02/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
3469	26205339356	Lê Trương Ánh Tuyết	Nữ	20/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
3470	28204505048	Đặng Thảo Vy	Nữ	13/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3471	28208105974	Hứa Thảo Vy	Nữ	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
3472	29206658289	Lê Trương Ái Vy	Nữ	29/07/2005	Bình Định	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3473	27202237777	Hoàng Thị Ngọc Oanh	Nữ	25/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3474	27203335677	Phạm Thị Tuyết Như	Nữ	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3475	27202638972	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	08/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
3476	27203334666	Phan Thảo Vân	Nữ	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3477	27202243344	Trần Thị Hoài Vy	Nữ	11/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3478	27202935906	Trần Thúy Diễm	Nữ	15/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3479	27202202365	Nguyễn Hoàng Ngọc Diệp	Nữ	21/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3480	27207120931	Nguyễn Thị Khánh Dương	Nữ	23/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
3481	27202643991	Nguyễn Thị Ánh Lý	Nữ	25/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
3482	24217205182	Nguyễn Hữu Mạnh	Nam	05/08/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3483	26212137776	Tạ Đình Nam	Nam	11/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3484	26214325425	Trần Công Bảo	Nam	20/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3485	27211534495	Huỳnh Văn Cảnh	Nam	02/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3486	26215331178	Lê Xuân Hải	Nam	22/02/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3487	27202143111	Hồ Thị Thanh Hậu	Nữ	29/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
3488	24212100644	Đặng Nguyên Hoàng	Nam	23/12/2000	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
3489	27202143711	Lê Thị Vân Huệ	Nữ	07/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3490	27205234652	Ngô Thị Thùy Linh	Nữ	19/08/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
3491	26214342032	Dương Thanh Minh	Nam	21/12/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3492	27204742171	Võ Ngọc Na	Nữ	19/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
3493	27207200046	Nguyễn Thị Ny Na	Nữ	06/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
3494	27204703005	Hoàng Thị Ánh Nguyệt	Nữ	06/07/2002	Bắc Giang	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
3495	27204741683	Phan Quỳnh Như	Nữ	11/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
3496	26205433422	Trần Thị Hồng Nhung	Nữ	01/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
3497	27205240212	Thái Thị Hồng Nhung	Nữ	13/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3498	27204742170	Võ Thu Ni	Nữ	19/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
3499	26213131551	Lê Xuân Phú	Nam	10/09/2002	Đắk Nông	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3500	27202121896	Nguyễn Như Phương	Nữ	01/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
3501	27203750330	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	26/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
3502	28204951445	Nguyễn Thu Sương	Nữ	07/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
3503	27204742145	Trần Thị Thái Tiên	Nữ	27/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
3504	28206552077	Nguyễn Đào Nguyên Trinh	Nữ	01/03/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3505	26214320176	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	14/11/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
3506	28204601132	Phạm Thị Hoàng Vi	Nữ	30/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3507	27217237741	Phạm Minh Tuấn	Nam	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
3508	26211341759	Nguyễn Mạnh Cường	Nam	30/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3509	27204802099	Chu Thúy Hằng	Nữ	12/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3510	28204138436	Tô Thị Thanh Huyền	Nữ	06/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
3511	24217108548	Trịnh Vũ Tùng Lâm	Nữ	29/12/2000	Tuyên Quang	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
3512	28204602520	Phan Thị Mỹ Lệ	Nữ	20/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
3513	28207206565	Thân Thị Mai	Nữ	18/12/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	9.8	Đạt
3514	26211320729	Trần Hữu Nghĩa	Nam	29/07/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
3515	28204354652	Lê Thị Hoài	Nhi	Nữ	24/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
3516	28217131033	Huỳnh Nguyễn Yến	Nhi	Nữ	24/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3517	26211320236	Lê Võ Di	Niên	Nam	02/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
3518	24207100482	Nguyễn Xuân Hồng	Phúc	Nam	03/08/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
3519	28204603263	Nguyễn Thị Hoài	Phúc	Nữ	04/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
3520	28208003349	Lê Thị Thu	Thắm	Nữ	11/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
3521	28206254725	Trần Anh	Thơ	Nữ	25/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3522	28204600355	Bùi Thị Anh	Thư	Nữ	30/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3523	28207250163	Hồ Thị Thúy	Trinh	Nữ	13/08/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
3524	27204801106	Đinh Thị Cẩm	Tú	Nữ	29/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
3525	2320538835	Lê Thị Ngọc	Yến	Nữ	20/06/1999	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
3526	26202342024	Trần Thị Hoài	Châu	Nữ	14/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
3527	26215439454	Trương Anh	Duy	Nam	01/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
3528	26205439462	Lê Thị Minh	Hạnh	Nữ	15/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
3529	27207153936	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	07/07/2003	Bến Cát	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
3530	26215439466	Nguyễn Thái	Hiệp	Nam	05/07/2001	Ninh Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3531	26215434633	Nguyễn Đức	Hoàng	Nam	15/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
3532	26215400124	Nguyễn Quốc	Hưng	Nam	05/02/2002	Tây Ninh	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3533	26215436442	Đinh Quý	Hưng	Nam	15/02/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3534	25201916990	Xayavong	Khamphay	Nữ	10/03/2000	Lào	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3535	26211221457	Võ Công	Khánh	Nam	25/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
3536	26215431102	Hoàng Gia	Khánh	Nam	29/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
3537	26205427280	Trương Gia	Linh	Nữ	28/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
3538	27265280125	Huỳnh Thị	Linh	Nữ	01/01/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
3539	27202280018	Ngô Lê Trúc	Ly	Nữ	02/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3540	26205400455	Lê Tạ Thanh	Nga	Nữ	19/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
3541	26205327277	Nguyễn Thị Mỹ	Ngọc	Nữ	20/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
3542	26202923647	Phan Thị Thanh	Nhàn	Nữ	03/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.9	Đạt
3543	27265280139	Chẳng Dũng	Quồ	Nữ	07/01/1992	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
3544	26215439501	Phạm Văn	Sơn	Nam	27/04/2001	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3545	26215439502	Võ Minh	Tài	Nam	18/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
3546	26205430744	Nguyễn Hoàng Minh	Tâm	Nữ	04/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
3547	26215439503	Chu Minh	Tân	Nam	02/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	8.3	Đạt
3548	26205434620	Hồ Uyên	Thi	Nữ	10/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	9.8	Đạt
3549	26205441764	Vũ Nguyễn Hoài	Thương	Nữ	28/09/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3550	26205439518	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	26/11/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
3551	28206754728	Ngô Thị Hồng	Trinh	Nữ	06/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
3552	27203350227	Phạm Thị	Tuyền	Nữ	02/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3553	27212280019	Ngô Quốc	Vinh	Nam	04/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3554	27265280106	Hồ Thị	Diệu	Nữ	16/06/1995	Bình Định	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
3555	27265280107	Trương Thị Kim	Dung	Nữ	21/01/1996	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3556	27212239167	Nguyễn Lê Việt	An	Nam	22/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3557	27202141702	Nguyễn Minh	Ánh	Nữ	05/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
3558	25204304826	Ngô Thị Trân	Châu	Nữ	26/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3559	27203122766	Đoàn Thị Quỳnh	Chi	Nữ	03/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3560	27213742575	Phan Quỳnh	Chi	Nữ	04/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3561	27212240992	Nguyễn Việt	Chính	Nam	05/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3562	27217132174	Nguyễn Minh Đức	Nam	13/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3563	27207280016	Phan Thị Thu Hiền	Nữ	08/08/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
3564	27207220609	Dương Thị Mai Hương	Nữ	24/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3565	27207229075	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Nữ	26/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
3566	27211502040	Lê Văn Hoài Minh	Nam	18/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
3567	27212241534	Phan Nhật Minh	Nam	22/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3568	27207140954	Trần Thị Mơ	Nữ	12/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3569	27212240863	Huỳnh Nguyễn Như Ngọc	Nữ	23/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3570	27215143736	Trần Lê Bảo Ngọc	Nữ	29/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3571	27202426321	Nguyễn Hà Huyền Nhi	Nữ	17/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3572	27202850292	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Nữ	27/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3573	27202843396	Nguyễn Thị Kim Oanh	Nữ	28/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
3574	27212229571	Nguyễn Đăng Phong	Nam	05/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
3575	27212241076	Nguyễn Thanh Sơn	Nam	11/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3576	27207101932	Nguyễn Thị Diễm Thúy	Nữ	20/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3577	27203739142	Lê Thị Anh Thy	Nữ	28/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
3578	27203727188	Lê Thị Bảo Trâm	Nữ	07/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3579	27202851138	Phan Trần Tú Trinh	Nữ	23/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
3580	27214738081	Lê Tiến Trường	Nam	19/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3581	27218737550	Nguyễn Hữu Tuấn	Nam	30/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3582	28210301285	Nguyễn Đại Dương	Nam	17/06/2004	Hà Nội	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3583	24205315632	Lưu Thị Thanh Hằng	Nữ	19/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3584	24205306478	Đồng Thị Hàn Huyền	Nữ	11/03/2000	Ninh Thuận	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
3585	24215307382	Đinh Công Khánh	Nam	14/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
3586	27203735945	Lê Thị Hiếu Linh	Nữ	25/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
3587	27208600878	Võ Thị Hải Lý	Nữ	27/02/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3588	27202129312	Phạm Thị Bích Ngân	Nữ	07/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3589	28207203792	Châu Bảo Ngọc	Nữ	06/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3590	27202400799	Lưu Thị Huỳnh Như	Nữ	12/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
3591	27218633228	H Quỳnh Niê	Nữ	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3592	28218001735	Lê Quang Phong	Nam	29/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3593	28214134394	Dương Thanh Phương	Nữ	19/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3594	28214100288	Hàn Ngọc Tâm	Nam	11/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
3595	24215302541	Trần Gia Tân	Nam	07/05/2000	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
3596	28204827601	Trần Phương Thảo	Nữ	19/08/2004	Đồng Nai	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
3597	28204105868	Bùi Thị Kim Thi	Nữ	12/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3598	24205306430	Lương Huyền Trâm	Nữ	07/07/2000	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3599	27202143040	Trương Thị Kiều Trâm	Nữ	17/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
3600	24215315716	Phạm Anh Tuấn	Nam	03/07/2000	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3601	24205303765	Lê Đặng Tú Uyên	Nữ	25/06/2000	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
3602	28207334460	Hồ Thị Hải Yến	Nữ	21/04/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
3603	27213727323	Mai Đức Việt	Nam	07/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3604	26207128665	Ngô Lê Huyền Trang	Nữ	13/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
3605	26207135458	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	19/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3606	26207200713	Trương Thục Trinh	Nữ	13/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3607	27202225077	Nguyễn Thị Diễm Phúc	Nữ	10/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3608	27213801337	Nguyễn Khánh Huyền	Nữ	17/03/2003	Hà Tây	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3609	27202680033	Huỳnh Thị Vinh	Nữ	12/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
3610	27212129101	Nguyễn Văn Nguyên	Nam	08/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3611	26216535553	Nguyễn Anh Nguyên	Nam	06/05/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3612	27205450496	Lại Thế Hoàng Oanh	Nữ	28/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3613	24215309395	Nguyễn Văn Đàn	Nam	16/06/1999	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
3614	24205316053	Bùi Thị Ngọc Thư	Nữ	18/05/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3615	26203142580	Lê Vũ Minh Anh	Nữ	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3616	27203349613	Hồ Thị Nguyệt	Nữ	16/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3617	27202621102	Phan Lê Ánh Dương	Nữ	17/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
3618	28204501730	Hồ Mỹ Duyên	Nữ	25/09/2004	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3619	27207140430	Vũ Bùi Hương Giang	Nữ	22/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3620	27207141592	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	27/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
3621	24205316641	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Nữ	19/08/2000	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
3622	27217132620	Nguyễn Minh Hòa	Nữ	16/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
3623	27202301583	Hứa Thị Thanh Hường	Nữ	19/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
3624	27203837957	Phan Nguyễn Khánh Huyền	Nữ	24/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
3625	27211324440	Nguyễn Anh Kỳ	Nam	17/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3626	28208000639	Trần Thị Cẩm Ly	Nữ	05/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3627	27207125392	Nguyễn Nữ Thiên Minh	Nữ	09/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
3628	27202244005	Tô Thị Mùi	Nữ	01/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
3629	28204348925	Nguyễn Trà My	Nữ	22/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3630	27208427319	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Nữ	22/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
3631	24215311790	Bùi Tấn Nguyên	Nam	06/12/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
3632	27203331588	Nguyễn Lan Nhi	Nữ	23/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
3633	24215304674	Dương Lê Quân	Nam	10/11/1999	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
3634	27211332658	Hoàng Xuân Quang	Nam	09/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3635	27212145581	Nguyễn Thị Lệ Quyên	Nữ	10/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
3636	27203349932	Võ Bạch Như Quỳnh	Nữ	11/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3637	27207236449	Đặng Thị Thanh Tâm	Nữ	10/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3638	27217102897	Đỗ Kim Thành	Nam	09/03/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3639	27207100430	Võ Thị Thu Thảo	Nữ	10/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3640	27211344011	Dương Phạm Anh Thi	Nam	08/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3641	24215316244	Lê Văn Thịnh	Nam	19/06/2000	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3642	27202444730	Võ Thị Thanh Thúy	Nữ	22/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3643	27207200552	Phan Trần Bảo Trâm	Nữ	29/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3644	27202652013	Hoàng Thị Mai Trinh	Nữ	03/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3645	27201530418	Võ Ngọc Việt	Nam	28/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3646	27203350350	Đỗ Thị Thúy Vy	Nữ	12/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
3647	27202642373	Bạch Thị Như Ý	Nữ	14/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3648	26205431441	Lê Dương Chiêu An	Nữ	22/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
3649	26205431980	Hồ Nguyễn Vinh Ánh	Nữ	01/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3650	26215439496	Đinh Anh Quân	Nam	08/06/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
3651	26215439497	Võ Văn Quốc	Nam	08/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3652	27203800970	Nguyễn Thị Bảo Linh	Nữ	18/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
3653	27203320814	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	19/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
3654	26204300617	Trần Lê Thị Mỹ Duyên	Nữ	21/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3655	27205140483	Lê Phan Ánh Duyên	Nữ	09/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3656	26205439461	Nguyễn Ngân Hà	Nữ	12/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
3657	26205436343	Võ Thị Phúc Hiếu	Nữ	01/05/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3658	25215411965	Dương Mạnh Quốc Huy	Nam	26/08/2001	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
3659	26207130074	Trần Thị Quỳnh Như	Nữ	15/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3660	27213738930	Đỗ Hoàng Phương	Nam	19/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
3661	26214335974	Nguyễn Văn Tài	Nam	24/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3662	26214329125	Trần Văn Thái	Nam	27/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	9.5	Đạt
3663	26205427527	Võ Thị Phương Thảo	Nữ	07/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
3664	27202229491	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	11/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
3665	26211323813	Nguyễn Đức Toàn	Nam	04/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.4	Đạt
3666	26204300214	Lê Thị Diễm Trang	Nữ	18/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3667	27202201267	Võ Thị Kiều Trang	Nữ	22/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
3668	27207234316	Phẩm Thị Nguyên Trang	Nữ	25/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
3669	27205100717	Nguyễn Thị Phương Trinh	Nữ	15/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3670	26215436193	Hồ Sỹ Tuấn	Nam	04/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
3671	27202236915	Nguyễn Tố Uyên	Nữ	07/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
3672	27212236299	Phạm Quang Vinh	Nam	19/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
3673	27212242818	Trần Thanh Vọng	Nam	30/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
3674	27202124859	Phan Thị Vui	Nữ	11/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3675	27202228716	Lưu Thị Thảo Vy	Nữ	03/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
3676	25612317790	Ỉntha Chanthavisa	Nam	05/11/2001	Lào	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3677	27218733604	Lê Trần Bình An	Nam	18/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3678	27208701610	Trần Thảo My	Nữ	09/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3679	27208700781	Lê Quỳnh Phương Nhi	Nữ	11/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3680	28206733807	Lê Linh Anh	Nữ	16/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
3681	28204503222	Lê Thị Mỹ Giang	Nữ	18/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
3682	27205153578	Lê Thị Thanh Hương	Nữ	13/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
3683	28206701793	Nguyễn Thị Hương	Nữ	21/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3684	26205439482	Phan Thị Kiều Nga	Nữ	09/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
3685	26205432932	Lê Phạm Quỳnh Như	Nữ	05/03/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3686	27207234044	Phạm Thị Nhung	Nữ	05/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
3687	28212305085	Nguyễn Văn Tuấn Phát	Nam	29/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3688	27213742391	Nguyễn Anh Tài	Nam	26/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3689	27202227042	Phan Thị Mỹ Tâm	Nữ	04/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3690	26205433764	Nguyễn Đăng Nam Thi	Nữ	29/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
3691	27213754069	Hồ Việt Anh Thông	Nam	25/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
3692	27208631111	Nguyễn Thị Hoài Thương	Nữ	20/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3693	26214300409	Nguyễn Toàn Tỵ	Nam	20/11/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
3694	27217239740	Huỳnh Nguyễn Hoàng Vũ	Nam	25/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3695	24205314837	Lê Thị Vy	Nữ	30/06/2000	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
3696	26203821664	Từ Thị Tú Trinh	Nữ	22/08/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
3697	26212131158	Võ Trọng Bảo	Nam	18/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.1	Đạt
3698	26205130432	Phan Trần Bảo Ngọc	Nữ	26/02/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
3699	27213149550	Nguyễn Ngọc Trung	Nam	24/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3700	25215304050	Lê Triệu An	Nam	25/05/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3701	25215310925	Võ Minh Chiến	Nam	06/06/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
3702	26217100387	Đinh Công Cường	Nam	24/09/2000	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
3703	28204501539	Nguyễn Thị Ngọc	Điểm	Nữ	23/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3704	28208153475	Nguyễn Thị Ngọc	Diện	Nữ	25/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
3705	25215316748	Trần Công	Đức	Nam	21/01/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3706	25205317223	Lê Quỳnh	Duyên	Nữ	30/10/2000	Đắk Nông	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
3707	26215339271	Trần Xuân	Hiền	Nam	16/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
3708	28217348676	Nguyễn Thái Văn	Hùng	Nam	05/07/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
3709	26205339306	Nguyễn Nữ Vi	Na	Nữ	15/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
3710	25215305350	Nguyễn Thanh	Nam	Nam	02/04/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
3711	26205235696	Nguyễn Quý	Ngọc	Nữ	19/09/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
3712	26203841579	Trần Thị Minh	Nguyệt	Nữ	06/11/2001	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3713	25215307891	Phan Cao Hồng	Nhứt	Nam	09/04/2001	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3714	25215313638	Đào Duy	Phước	Nam	08/12/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
3715	27214344864	Phan Trần Thanh	Phương	Nữ	31/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
3716	28204501423	Lê Thị Hồng	Phương	Nữ	27/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3717	25205313891	Nguyễn Thúy	Quỳnh	Nữ	30/10/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
3718	28204500645	Nguyễn Thị Cẩm	Thạch	Nữ	07/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
3719	28206204428	Võ Hoàng Mai	Thi	Nữ	15/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
3720	28206646867	Trần Thị Thương	Tín	Nữ	23/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
3721	26217135119	Đỗ Thị Ngọc	Trinh	Nữ	13/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3722	26212232383	Lê Thanh	Trung	Nam	27/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
3723	28206904291	Nguyễn Thị Hồng	Tuyết	Nữ	10/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
3724	28207306757	Phạm Quỳnh Nhật	Vy	Nữ	08/07/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
3725	28208038632	Nguyễn Hoài	Anh	Nữ	10/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3726	28208049424	Thái Thị Minh	Anh	Nữ	08/01/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3727	26213333614	Đào Thế	Đệ	Nam	17/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3728	29204955194	Phạm Hà Khánh	Đoan	Nữ	03/06/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3729	27203853265	Nguyễn Thị Kim	Hoàng	Nữ	21/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
3730	25216103421	Dương Việt	Huy	Nam	04/03/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3731	28214605259	Nguyễn Ngọc Minh	Kha	Nam	13/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3732	27265280121	Nguyễn Ngọc Hồng	Khuyên	Nữ	23/03/1996	Hồng Kông	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
3733	26211328789	Bùi Quang	Lâm	Nam	06/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
3734	27207135834	Lê Thị Mỹ	Linh	Nữ	03/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3735	27265280124	Nguyễn Thị Oánh	Linh	Nữ	17/07/1996	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
3736	26211333322	Trương Tấn	Lộc	Nam	24/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
3737	28206502542	Nguyễn Thị Thảo	My	Nữ	20/05/2004	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
3738	28207727115	Đàm Thị Hà	Mỹ	Nữ	05/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3739	29204956854	Nguyễn Hoàng	Ny	Nữ	06/07/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
3740	27204729844	Trần Thị Điểm	Quỳnh	Nữ	22/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	6.3	Đạt
3741	28208031702	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	06/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
3742	26207100312	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	13/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3743	26207100641	Lê Nguyên	Hân	Nữ	15/04/2002	Phú Quốc	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
3744	27214747900	Đinh Thanh	Nhật	Nam	28/01/2003	Cao Bằng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3745	26217236361	Lê Minh	Đạt	Nam	02/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3746	27202653255	Nguyễn Thị Kim	Nguyên	Nữ	15/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3747	27212129084	Hà Minh	Trí	Nam	25/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3748	26211333287	Võ Văn	Tốt	Nam	12/09/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3749	25211707171	Hoàng Quốc	Anh	Nam	15/03/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3750	26217133518	Nguyễn Bính Tú	Nam	21/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3751	26212128307	Lê Đức Vinh	Nam	19/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3752	27207136007	Trần Thị Thu Yên	Nữ	15/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.4	Đạt
3753	27202135354	Lương Thị Thanh Hằng	Nữ	03/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3754	27202646549	Nguyễn Ngọc Hoàng Lan	Nữ	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3755	26211300732	Lê Đình Vũ	Nam	17/02/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
3756	26202137859	Tạ Thị Quỳnh Như	Nữ	12/09/2002	Đà Lạt	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3757	27202244012	Phạm Thị Thúy Ni	Nữ	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3758	27204601824	Trần Thị Ánh Nguyệt	Nữ	26/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3759	26215332669	Nguyễn Văn An	Nam	17/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
3760	26215426021	Nguyễn Đình An	Nam	29/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3761	27202202474	Trần Bảo Lan Anh	Nữ	04/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3762	26205441544	Nguyễn Minh Ánh	Nữ	19/03/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
3763	26215426294	Nguyễn Quốc Đạt	Nam	13/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
3764	28204504277	Nguyễn Thuy Diệu	Nữ	29/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
3765	26205439456	Phan Lê Mỹ Duyên	Nữ	25/11/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3766	26205441615	Nguyễn Thị Bích Giang	Nữ	02/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3767	28204506870	Huỳnh Ngọc Hà	Nữ	10/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
3768	26215435171	Nguyễn Ngô Dương Hạo	Nam	01/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
3769	27202143159	Trần Thị Hồng Hiệp	Nữ	07/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3770	26215400120	Ninh Thế Kỳ	Nam	06/01/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
3771	26205442720	Trần Phương Loan	Nữ	19/11/1996	An Giang	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
3772	26215426992	Nguyễn Anh Quốc Mậu	Nam	31/03/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3773	25211213090	Ngô Thành Nghĩa	Nam	28/04/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3774	26205439488	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Nữ	23/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
3775	26215439495	Huỳnh Công Quang	Nam	29/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
3776	26205427278	Lê Như Quỳnh	Nữ	17/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3777	26211342455	Nguyễn Đức Sâm	Nam	21/02/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3778	26212836283	Lê Quang Sang	Nam	02/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
3779	26211335369	Lê Thái Thanh Tài	Nam	09/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
3780	2320712291	Trương Thu Thảo	Nữ	08/06/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
3781	26206639214	Võ Thị Thùy Trâm	Nữ	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3782	26206629517	Nguyễn Hoàng Mỹ Uyên	Nữ	22/05/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3783	28204552739	Trần Thị Yến Vy	Nữ	26/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
3784	26205434996	Dương Thị Bảo Yến	Nữ	15/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
3785	27207102908	Châu Thị Mỹ Dung	Nữ	15/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3786	27202101630	Lê Thị Huệ	Nữ	08/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3787	27202241987	Phạm Quốc Huy	Nam	12/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3788	27203300847	Võ Thị Thanh Huyền	Nữ	09/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3789	27212229450	Nguyễn Ngọc Khoa	Nam	05/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
3790	27202602179	Nguyễn Thị Liễu	Nữ	09/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3791	27202140925	Lưu Thị Luyện	Nữ	14/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
3792	27212702794	Phạm Thế Mạnh	Nam	15/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
3793	27202702678	Võ Thị Diễm My	Nữ	13/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
3794	27217231192	Lê Tự Quốc Nam	Nam	16/03/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3795	27207133034	Trần Thị Phương Ngân	Nữ	14/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3796	27202134386	Phạm Bích Ngọc	Nữ	29/01/2003	Hải Phòng	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3797	27203301927	Phạm Thị Bích Ngọc	Nữ	17/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
3798	27203332661	Lê Thị Minh Nguyệt	Nữ	26/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3799	27203324324	Nguyễn Thị Tâm Nhi	Nữ	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
3800	27207241245	Võ Thị Yến Nhi	Nữ	12/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
3801	27213301892	Nguyễn Huỳnh Nhi	Nữ	01/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3802	27212152040	Lê Anh Tài	Nam	30/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
3803	27202100235	Phạm Thị Bảo Thi	Nữ	09/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
3804	27202745621	Trần Thị Thơm	Nữ	06/08/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
3805	27202102029	Võ Lê Hoài Thương	Nữ	28/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
3806	27207230386	Nguyễn Văn Trung	Nam	30/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3807	27202603089	Đinh Thị Tường Vy	Nữ	01/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
3808	27202100909	Trần Thị Như Ý	Nữ	20/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3809	27203822204	Trần Thị Kim Duyên	Nữ	30/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3810	27203737428	Trần Nguyễn Hồng Ân	Nữ	23/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3811	27212243980	Nguyễn Tuấn Anh	Nam	27/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
3812	24215216062	Lê Phước Bảo Khang	Nam	19/02/2000	Đà Lạt	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
3813	27203338809	Nguyễn Thị Cẩm Khanh	Nữ	10/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3814	27215245781	Lê Duy Khánh	Nam	04/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
3815	27215252666	Nguyễn Ngọc Lâm	Nam	13/04/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3816	27215252667	Phan Gia Lâm	Nam	11/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
3817	27202302559	Trần Thị Phương Linh	Nữ	03/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3818	27217136125	Triệu Đức Mạnh	Nam	10/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
3819	27208653576	Phạm Thị Diễm Mi	Nữ	16/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
3820	27215254087	Trần Huyền My	Nữ	24/01/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
3821	27208646083	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	03/11/2003	Bình Dương	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3822	27202231086	Nguyễn Quỳnh Như	Nữ	13/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
3823	27215253672	Trần Mạc Hồng Nhung	Nữ	08/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
3824	27205245457	Võ Thị My Ni	Nữ	07/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
3825	27217138091	Bùi Văn Phong	Nam	04/10/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
3826	27205201712	Nguyễn Minh Quân	Nam	30/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
3827	27215202128	Lê Duy Anh Quân	Nam	13/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3828	27215246047	Trần Văn Thạch	Nam	26/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3829	27215245615	Vũ Duy Thành	Nam	06/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
3830	28207133184	Hồ Thị Thu Thủy	Nữ	17/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
3831	28216703259	Trần Thị Tình	Nữ	21/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3832	27207120791	Bạch Huỳnh Ngọc Trân	Nữ	22/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
3833	27213302527	Lê Thị Kiều Trang	Nữ	01/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
3834	27215100925	Nhữ Quốc Trung	Nam	26/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3835	27211341812	Trần Duy Hiếu	Nam	09/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
3836	24215310376	Nguyễn Trung Huy	NAM	20/11/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
3837	24215306454	Nguyễn Hoàng Linh	NAM	24/01/1999	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
3838	24215311138	Hồ Hoàng Long	NAM	19/08/1999	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
3839	24205304688	Trần Phương Thảo	NỮ	04/05/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3840	24215313718	Lê Mạnh Tiến	NAM	04/05/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
3841	24215303650	Đỗ Chí Toàn	NAM	30/09/2000	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3842	24215314392	Nguyễn Hữu Tùng	NAM	14/03/2000	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
3843	24205307668	Bùi Lê Tường Vy	NỮ	14/02/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3844	26205134897	Trần Thị Thanh	Bình	Nữ	05/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
3845	27212227900	Lê Huyền	Trang	Nữ	01/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
3846	25217204464	Hoàng Anh	Trung	Nam	22/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3847	26217200493	Hoàng Đình	Thái	Nam	22/06/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
3848	25213112562	Nguyễn Ngọc	Long	Nam	05/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
3849	27265280118	Nguyễn Thị	Hiếu	Nữ	24/02/1995	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3850	27214742137	Nguyễn Văn	Bin	Nam	16/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
3851	27207152556	Võ Thị	Cúc	Nữ	07/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
3852	27214720634	Nguyễn Đỗ	Hoàng	Nam	01/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
3853	27214753485	Nguyễn Trương Mẫn	Huyền	Nữ	20/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
3854	27205231427	Huỳnh Như	Ngọc	Nữ	19/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
3855	27211200923	Hồ Duy	Sang	Nam	27/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
3856	26211739169	Tăng Đức	Tài	Nam	03/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
3857	27217129069	Đỗ Anh	Tú	Nam	24/02/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
3858	27217332954	Đào Ngọc Khánh	Vy	Nữ	30/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3859	27202830389	Nguyễn Tuyết	Nhi	Nữ	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3860	26207242003	Phạm Thị Cẩm	Linh	Nữ	11/06/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
3861	25212110473	Lê Hoàng	Long	Nam	31/03/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
3862	27207502018	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	Nữ	15/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3863	26202435594	Nguyễn Thanh Trà	My	Nữ	13/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3864	26216126848	Trần Bảo	Nguyên	Nam	21/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3865	27204723834	Trần Thị Tuyết	Nhi	Nữ	25/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	9.5	Đạt
3866	27212130414	Trần Công	Phúc	Nam	16/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
3867	27204739411	Đặng Trần Kim	Quý	Nữ	11/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
3868	27203526335	Nguyễn Thị Quỳnh	Tâm	Nữ	20/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
3869	26207235895	Nguyễn Thị	Trâm	Nữ	02/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
3870	27202240869	Hồ Thị Quỳnh	Trang	Nữ	17/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
3871	26212234613	Nguyễn Mạnh	Huy	Nam	16/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3872	23211611284	Lê Phú	Thiện	Nam	15/03/1998	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3873	27217133907	Trần Phương	Diễm	Nữ	13/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3874	26212126232	Đặng Bá Hồng	Phong	Nam	03/10/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
3875	26215234990	Phạm Gia	Huy	Nam	24/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
3876	26203324053	Phạm Thị Thùy	Dương	Nữ	24/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
3877	26202200362	Đinh Thị Uyên	Hoanh	Nữ	24/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3878	27213702431	Nguyễn Quốc	Anh	Nam	27/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
3879	27213328020	Châu Phương	Dung	Nữ	17/07/2000	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
3880	26202742017	Ngô Thị Thu	Hà	Nữ	15/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
3881	26208632069	Ngô Thị Ngọc	Hằng	Nữ	06/02/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3882	27203331346	Phan Thúy	Hiền	Nữ	04/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3883	27202220280	Nguyễn Thị Phương	Linh	Nữ	08/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
3884	27203750074	Trần Thị Mai	Linh	Nữ	23/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
3885	27202238756	Lê Thị Hồng	Mai	Nữ	10/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
3886	27212645515	Võ Trần Kiều	Mẫn	Nữ	19/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
3887	26202724019	Ngô Hồng Thảo	Ngân	Nữ	25/09/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
3888	27202243141	Trần Mỹ	Ngọc	Nữ	30/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
3889	27217034784	Phạm Quốc	Nguyên	Nam	15/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	9.0	Đạt
3890	27203702016	Nguyễn Lê Kiều	Oanh	Nữ	29/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	9.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3891	26213333279	Lê Văn Sơn	Nam	12/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
3892	27212101418	Trần Văn Thịnh	Nam	31/08/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
3893	27202601517	Phan Thị Ngọc Thoa	Nữ	15/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
3894	26207123871	Văn Thị Anh Thư	Nữ	28/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3895	27211235882	Trần Anh Tuấn	Nam	06/03/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3896	27203320800	Lê Trần Vân Anh	Nữ	22/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	9.3	Đạt
3897	26211332837	Phạm Hữu Đan	Nam	14/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
3898	27203828042	Bùi Thị Mỹ Hạnh	Nữ	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
3899	28212500190	Nguyễn Đình Hiếu	Nam	18/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
3900	27207141358	Trần Lê Lan Hương	Nữ	25/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
3901	27212235191	Hồ Bá Huy	Nam	03/11/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
3902	27202128908	Hồ Thị Ngọc Linh	Nữ	01/01/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3903	27203300237	Phạm Khánh Ly	Nữ	23/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
3904	27213331821	Trần Đào Yến Mơ	Nữ	06/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3905	27203921535	Trần Thị Thanh Quyên	Nữ	19/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
3906	27203340200	Hồ Mỹ Quỳnh	Nữ	30/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3907	27202329217	Phạm Thị Thanh Trà	Nữ	18/10/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3908	27202936635	Phan Thị Ngọc Trinh	Nữ	05/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3909	27203140387	Lê Yến Trinh	Nữ	05/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
3910	26202100413	Đặng Thị Thanh	Nữ	28/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3911	26202230033	Hồ Thị Hồng Nhung	Nữ	08/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
3912	27202238079	Lý Thị Phương Diễm	Nữ	05/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
3913	27202127903	Huỳnh Thị Trà My	Nữ	11/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
3914	26205400140	Trần Thị Như Quỳnh	Nữ	09/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3915	27208602491	Bùi Đặng Lan Anh	Nữ	11/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
3916	27202100939	Phan Quỳnh Châu	Nữ	01/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	8.0	Đạt
3917	27211241045	Phan Quốc Cường	Nam	20/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
3918	27215450202	Trần Nguyễn Quốc Cường	Nam	27/05/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
3919	28206254645	Võ Thị Mỹ Hậu	Nữ	07/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
3920	27213445193	Nguyễn Đăng Khoa	Nam	21/02/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
3921	26217124089	Trần Hồ Đình Minh	Nam	26/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
3922	27212241375	Nguyễn Văn Minh	Nam	02/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3923	27215439598	Trần Ngọc Uyên My	Nữ	14/06/2001	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
3924	27218602598	Cao Ngọc Lê Na	Nữ	11/05/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
3925	26217133251	Nguyễn Thành Nam	Nam	23/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3926	27202230242	Vũ Ngọc Nga	Nữ	20/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
3927	27212933638	Nguyễn Hồ Kim Nhân	Nữ	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
3928	27208653032	Võ Thị Kiều Oanh	Nữ	18/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
3929	27211201466	Đậu Thế Phi	Nam	20/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
3930	27208635820	Phạm Thị Thanh Thanh	Nữ	11/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.8	Đạt
3931	27202200849	Lê Kim Ngọc Thư	Nữ	29/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
3932	27202222510	Trần Thị Anh Thư	Nữ	11/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3933	27202100085	Nguyễn Trần Huyền Trâm	Nữ	10/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
3934	27203302190	Trần Thị Vân Anh	Nữ	21/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3935	27203302766	Nguyễn Hà Châu	Nữ	11/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3936	27207550396	Lê Mỹ Duyên	Nữ	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
3937	27203345951	Lê Thị Hồng Gấm	Nữ	16/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
3938	27202630768	Nguyễn Thanh Hà	Nữ	11/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3939	27202239449	Nguyễn Thị Lệ Hằng	Nữ	17/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
3940	27203902916	Ma Thị Huyền Linh	Nữ	30/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3941	27212121905	Phạm Công Mạnh	Nam	28/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
3942	27204541504	Hoàng Thị Thanh Nhân	Nữ	20/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
3943	27203521425	Huỳnh Thị Kim Phượng	Nữ	22/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
3944	27203238845	Nguyễn Thị Hương Quỳnh	Nữ	13/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3945	49186011735	Lê Thị Thu Thủy	Nữ	31/12/1986	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3946	26207225632	Lại Thị Thu Thủy	Nữ	11/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.1	Đạt
3947	27205249823	Hoàng Khánh Trang	Nữ	21/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
3948	27202702777	Trần Thị Tường Vân	Nữ	04/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3949	27202142898	Nguyễn Lê Triệu Vy	Nữ	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3950	27205200094	Bùi Thị Khánh Vy	Nữ	05/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
3951	27205249980	Bùi Thị Thanh Xuân	Nữ	05/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
3952	27202102199	Nguyễn Trâm Anh	Nữ	01/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3953	27215102484	Huỳnh Ngọc Lan Anh	Nữ	16/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3954	27203331646	Nguyễn Thị Thu Hằng	Nữ	06/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
3955	27213729977	Nguyễn Văn Hoàng	Nam	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
3956	27205103016	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Nữ	10/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
3957	27205127404	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Nữ	08/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
3958	27212229671	Bùi Hà Phan	Nam	09/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
3959	27217002362	Huỳnh Minh Quý	Nam	20/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
3960	26203331823	Nguyễn Thị Tường Vy	Nữ	08/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
3961	27203300572	Huỳnh Tường Vy	Nữ	10/03/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
3962	27203340685	Trần Phạm Nhật Vy	Nữ	25/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
3963	27203927337	Võ Hương Yên	Nữ	17/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
3964	28215250133	Huỳnh Quốc Việt	Nam	18/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3965	25203303016	Phong Thoại Chiêu	Nữ	18/11/2001	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
3966	27202427889	Nguyễn Thị Hoa	Nữ	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
3967	26212433277	Lương Phúc Khánh	Nam	13/10/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
3968	27202224756	Đinh Thị Kim Linh	Nữ	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3969	27214743080	Huỳnh Trần Nhạc Long	Nam	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
3970	27203327810	Hồ Thị Hoàng My	Nữ	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
3971	27202102038	Võ Nguyễn Thiên Nga	Nữ	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
3972	27202120343	Lê Thị Nga	Nữ	28/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
3973	27212353239	Lê Hồng Nhung	Nữ	02/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
3974	27203200176	Trần Bích Quyên	Nữ	28/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
3975	25212113940	Nguyễn Quang Sang	Nam	20/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3976	27202631929	Trần Thị Mỹ Tâm	Nữ	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
3977	27202147221	Cao Thị Kim Thoa	Nữ	19/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
3978	29204645869	Trần Thanh Thúy	Nữ	06/11/2005	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3979	27202639074	Nguyễn Thị Thùy Trâm	Nữ	25/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
3980	27203302197	Lê Thị Quỳnh Trang	Nữ	24/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
3981	27218645630	Phạm Phú Trọng	Nam	17/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
3982	26216331445	Nguyễn Tổng Đạt	Nam	17/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
3983	26217124806	Lê Tiến Dũng	Nam	03/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
3984	27207133735	Nguyễn Thị Thúy Hiền	Nữ	28/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
3985	27205401960	Hồ Xuân	Hương	Nữ	22/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
3986	27215402237	Trịnh Công Khánh	Huy	Nam	09/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
3987	27211247962	Nguyễn Văn	Khải	Nam	07/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
3988	27203327220	Nguyễn Vũ Ni	Na	Nữ	16/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
3989	26211229960	Nguyễn Văn	Nghĩa	Nam	18/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
3990	27205401799	Lê Thị Hòa	Ngọc	Nữ	23/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
3991	27205450424	Bùi Võ Hoàn	Nguyên	Nữ	30/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
3992	27205402242	Nguyễn Lan	Nhi	Nữ	22/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
3993	27203300562	Lâm Thị Tâm	Như	Nữ	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
3994	27203338187	Trần Thị Kiều	Ni	Nữ	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
3995	27212245048	Đỗ Anh	Phương	Nữ	09/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
3996	27202449653	Trương Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	29/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
3997	27207233270	Huỳnh Thị Như	Quỳnh	Nữ	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
3998	27211328097	Phạm Ngọc	Thanh	Nam	04/06/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
3999	27202640352	Phạm Phương	Thảo	Nữ	05/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
4000	27215445811	Trần Văn	Thông	Nam	03/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
4001	27205228722	Lê Nguyễn Thanh	Thùy	Nữ	27/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4002	27202552286	Phạm Huyền	Trang	Nữ	06/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
4003	27217130071	Trần Văn	Tứ	Nam	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
4004	1921644976	Nguyễn Minh	Vương	Nam	29/06/1995	Hội An	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
4005	26211333732	Nguyễn Xuân	Vương	Nam	23/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4006	26202529319	Nguyễn Thị Thuỷ	Tiên	Nữ	12/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
4007	27203101567	Nguyễn Thị Nhật	Anh	Nữ	28/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4008	26211334674	Phạm Quốc	Bảo	Nam	02/04/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4009	26211332861	Trần Trọng	Đạo	Nam	21/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
4010	26211329173	Võ Đình	Duy	Nam	09/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
4011	27203801619	Nguyễn Thị Thanh	Hà	Nữ	01/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
4012	26211336175	Nguyễn Thanh	Hải	Nam	04/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4013	26213226645	Nguyễn Đông	Hồ	Nam	08/07/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
4014	26217335256	Châu Nguyễn Quốc	Hưng	Nam	09/07/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
4015	24205303768	Đinh Thị	Huyền	Nữ	22/06/1999	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
4016	24215303722	Hồ Văn	Khởi	Nam	05/12/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
4017	26211327107	Đinh Công	Kỳ	Nam	11/12/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
4018	26218735279	Trần Minh	Nguyên	Nam	13/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
4019	27203827724	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	12/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4020	27202221857	Diệp Bình	Nhi	Nữ	25/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
4021	27202602174	Võ Thị	Nhung	Nữ	06/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
4022	27204742177	Trần Đình Lệ	Quyên	Nữ	12/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4023	26211327716	Lê Xuân	Tài	Nam	31/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4024	26211334111	Nguyễn Thiện	Thuật	Nam	17/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4025	27203842093	Đặng Hoa Thủy	Tiên	Nữ	17/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4026	26211330034	Ngô Lê Vĩnh	Toàn	Nam	03/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4027	27203302239	Trần Nguyễn Hồng	An	Nữ	18/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4028	27203944975	Nguyễn Thị Anh	Châu	Nữ	18/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
4029	27203350008	Trần Bạch	Dương	Nữ	03/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4030	27203350005	Nguyễn Thị Kỳ	Duyên	Nữ	27/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
4031	27203350110	Nguyễn Vy Trà	Giang	Nữ	29/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
4032	27205101249	Lâm Thị Cẩm	Giang	Nữ	11/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4033	27203350153	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	08/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4034	27211201948	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	31/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
4035	27203302124	Nguyễn Thị Thùy	Hương	Nữ	28/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
4036	28204602812	Trần Thị Thanh	Huyền	Nữ	28/03/2003	Nam Định	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
4037	28204953779	Nguyễn Thị Khánh	Linh	Nữ	04/08/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
4038	28205054223	Lê Thị Thanh	Mơ	Nữ	15/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
4039	27203327999	Trương Thị Hằng	Nga	Nữ	01/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4040	27203349661	Lý Thị	Nhất	Nữ	26/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4041	27202147458	Đào Yến	Nhi	Nữ	01/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4042	27203349664	Nguyễn Lý Thị Khánh	Nhi	Nữ	28/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
4043	27202242715	Dương Thị Kim	Phúc	Nữ	15/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4044	27203700411	Ngô Thị Phú	Quý	Nữ	21/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
4045	27203938247	Lê Phan Như	Quỳnh	Nữ	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
4046	27204343352	Nguyễn Thị Thanh	Thanh	Nữ	08/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
4047	27203939724	Trần Thị Anh	Thương	Nữ	03/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
4048	27205137272	Phùng Thị Hoài	Thương	Nữ	06/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4049	27203302005	Nguyễn Thùy	Trang	Nữ	07/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4050	27205143091	Đỗ Lê Kiều	Trang	Nữ	18/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
4051	27203337000	Lê Thị Quý	Trình	Nữ	22/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4052	28205000948	Đặng Thị Tường	Vi	Nữ	07/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
4053	26215326806	Phan Lê Minh	Hoàng	NAM	23/07/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
4054	26205439526	Nguyễn Dương Hà	Vy	Nữ	18/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4055	27202542291	Đào Thị Quỳnh	Như	Nữ	21/07/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
4056	26202141934	Ngô Thị Hà	Chinh	Nữ	25/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
4057	27202136250	Lê Thị	Cương	Nữ	04/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
4058	26202129555	Nguyễn Thị Kiều	Dung	Nữ	07/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4059	26207141648	Huỳnh Lê Khánh	Hân	Nữ	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
4060	27212201768	Lê Văn	Hiếu	Nam	19/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4061	27212231805	Bùi Xuân	Hoàng	Nam	20/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4062	27212233528	Đỗ Quang	Hưng	Nam	03/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
4063	27202128483	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	Nữ	26/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4064	27212201857	Huỳnh Hải	Huy	Nam	10/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
4065	28213247649	Nguyễn Bùi Gia	Huy	Nam	31/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4066	26216126674	Vũ Hoàng	Lâm	Nam	06/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
4067	27202139971	Huỳnh Thị Hoài	Linh	Nữ	16/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
4068	27202926904	Nguyễn Thị Trúc	Linh	Nữ	14/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
4069	27203354173	Nguyễn Thị Khánh	Linh	Nữ	09/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
4070	27203300358	Dương Huệ	Mẫn	Nữ	07/08/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4071	27202128583	Trần Thị Thanh	Ngân	Nữ	27/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
4072	26202127168	Lê Thị Hoàng	Oanh	Nữ	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
4073	27202101813	Nguyễn Thị Thu	Phương	Nữ	14/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
4074	27212200840	Nguyễn Kim	Quang	Nam	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
4075	27212243794	Lương Minh	Quang	Nam	05/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
4076	27202722582	Trần Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	04/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
4077	27203301103	Nguyễn Thị Phước	Sương	Nữ	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
4078	26216132296	Lê Cường	Thịnh	Nam	19/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
4079	27202147023	Phạm Thị Hồng	Thịnh	Nữ	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
4080	27203325030	Lê Thị Thanh	Thúy	Nữ	10/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
4081	27202138918	Đặng Thị Kim	Trung	Nữ	16/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4082	27213301540	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	20/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
4083	27213939222	Lê Quang	Vinh	Nam	13/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
4084	28204553662	Phạm Thị Kiều	Vy	Nữ	02/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4085	27212141197	Châu Hùng	Anh	Nam	01/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4086	28204104822	Đào Thị Mỹ	Anh	Nữ	02/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
4087	27202242051	Lê Thị Mỹ	Cầm	Nữ	12/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
4088	27213702334	Đỗ Phạm Quỳnh	Chi	Nữ	14/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
4089	28214847029	Nguyễn Trọng	Đại	Nam	19/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
4090	27214334458	Nguyễn Thọ	Đạt	Nam	25/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4091	28214803915	Trần Bình	Đạt	Nam	08/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4092	27202242922	Trần Thị Ngọc	Diệp	Nữ	02/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4093	27203745813	Trần Thị Huyền	Diệu	Nữ	09/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
4094	27212644988	Nguyễn Trần Thùy	Dung	Nữ	29/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4095	27202239393	Đoàn Thị Thanh	Hắng	Nữ	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
4096	27202220690	Văn Thị Kim	Hoa	Nữ	21/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
4097	28204801480	Nguyễn Thị Anh	Huyền	Nữ	26/01/2004	Ban Mê Thuật	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
4098	27213740503	Ngô Tuấn	Kiệt	Nam	13/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4099	27203326764	Trần Thị Mỹ	Kiều	Nữ	22/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4100	28214851065	Bùi Minh	Lâm	Nam	24/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
4101	28204844340	Nguyễn Thị Hoàng	Linh	Nữ	08/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
4102	27203340529	Lê Mi	Na	Nữ	07/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4103	27203344288	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	Nữ	27/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4104	27202280032	Đặng Thị Bích	Ngọc	Nữ	09/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
4105	26203133554	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	02/09/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4106	27203752997	Phạm Thị Kim	Thùy	Nữ	01/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4107	27213720087	Nguyễn Đình Bảo	Trọng	Nam	12/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4108	27217129389	Trần Quốc	Tuấn	Nam	09/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4109	2.90207E+11	Phạm Thị	Tuyền	Nữ	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
4110	27207430416	Trương Thị Kim	An	Nữ	31/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4111	24205309167	Nguyễn Yến	Diệp	NỮ	22/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4112	25203314086	Trần Thị Thanh	Tâm	NỮ	17/01/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
4113	28205052331	Nguyễn Đăng Phương	Uyên	Nữ	11/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4114	26207232922	Lê Thị Huyền	Trang	Nữ	24/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
4115	26202341728	Nguyễn Thị Diệu	Ngân	Nữ	09/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4116	26205132961	Đặng Thị Thanh	Hương	Nữ	21/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4117	26202531564	Đinh Thị Thùy	Linh	Nữ	06/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4118	26207131966	Nguyễn Thị	Ái	Nữ	04/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4119	26212242498	Đoàn Minh	Tuấn	Nam	29/04/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
4120	27211727695	Tổng Quốc	Tuấn	Nam	16/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4121	26212229815	Nguyễn Phong	Đạt	Nam	28/02/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
4122	26202242415	Nguyễn Thị Ly	Na	Nữ	26/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4123	27203344948	Phạm Thị	Nhã	Nữ	09/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
4124	27217125897	Lê Xuân Chí	Trung	Nam	09/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4125	27203340318	Phan Đặng Kiều	Trình	Nữ	20/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
4126	26212528281	Nguyễn Đăng	Tửu	Nam	12/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4127	26205135969	Trần Thị Trâm	Anh	Nữ	17/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4128	26207128409	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	02/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4129	27202530889	Ngô Thị	An	Nữ	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4130	27202628763	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	25/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
4131	27202500069	Nguyễn Thùy	Duyên	Nữ	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
4132	27202542283	Trần Thị Mỹ	Duyên	Nữ	28/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
4133	27203833236	Mai Thị Thu	Hòa	Nữ	06/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
4134	27203349210	Võ Thị	Huyền	Nữ	20/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4135	27202102037	Hồ Thị	Khuyên	Nữ	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4136	27202129220	Lê Khánh	Linh	Nữ	28/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
4137	27202241657	Phùng Thị Huỳnh	Mai	Nữ	03/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4138	27203332027	Phan Thị Thúy	Mỵ	Nữ	11/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
4139	27213841858	Lê Xuân	Ngọc	Nữ	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4140	27204743297	Nguyễn Thị	Quyên	Nữ	22/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
4141	27203349244	H Lich	Siu	Nữ	28/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
4142	25612317779	Koumphonphakdy	ThienXay	Nam	11/09/1996	Lào	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4143	27211202459	Nguyễn Minh	Tuấn	Nam	13/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4144	27217102715	Lê Công Tấn	Tuấn	Nam	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4145	27203302156	Lê Nguyễn Tiểu	Văn	Nữ	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
4146	26211326490	Lê Hoàng	Anh	Nam	28/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
4147	27213743698	Trương Ngọc	Ánh	Nữ	01/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
4148	24205315049	Ngô Bảo	Châu	Nữ	02/03/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
4149	27203333793	Nguyễn Thị Kim	Dung	Nữ	21/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4150	27215442394	Trần Minh	Dũng	Nam	27/07/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
4151	26211339075	Hoàng	Hiệp	Nam	19/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
4152	27203302140	Lê Thị Ngọc	Hiếu	Nữ	06/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
4153	27213743060	Phan Nguyễn Gia	Huy	Nam	24/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
4154	27215331981	Nguyễn Bá	Kiên	Nam	18/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4155	27205137548	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ	Nữ	20/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
4156	24205302562	Nguyễn Lê Trúc	Linh	Nữ	29/09/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
4157	27205138877	Cao Thảo	Linh	Nữ	05/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4158	27205400015	Lê Thị Thảo	Nguyên	Nam	15/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
4159	27202144932	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	Nữ	24/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4160	26203126044	Nguyễn Thị Thảo	Phương	Nữ	20/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4161	26211329039	Tô Đức Xuân	Sơn	Nam	28/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4162	27212141909	Trần Thanh	Tân	Nam	19/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
4163	26207223080	Võ Anh	Thư	Nữ	16/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4164	27203303158	Bùi Thị Huyền	Trang	Nữ	05/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4165	27205138875	Lê Thị Khánh	Trang	Nữ	01/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4166	27203828530	Phan Thị Tường	Vi	Nữ	02/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4167	24205306447	Huỳnh Thị Như	Ý	Nữ	01/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
4168	25217209616	Phan Trọng	Trường	Nam	11/10/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4169	25207103333	Lê Thị Mỹ	Dung	Nữ	12/07/2001	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4170	26202225885	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	01/12/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4171	26212133869	Nguyễn Tấn	Chung	Nam	01/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	9.8	Đạt
4172	26205130959	Nguyễn Thị	Hoài	Nữ	04/01/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
4173	26207122770	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	24/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.4	Đạt
4174	26202241943	Bùi Phương	Linh	Nữ	04/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	10.0	Đạt
4175	26208635068	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	20/12/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
4176	26202427468	Huỳnh Thị	Sinh	Nữ	17/08/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
4177	26207132446	Trần Anh	Thư	Nữ	26/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4178	27265280158	Nguyễn Thị Thương	Thủy	Nữ	30/05/1986	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
4179	26207241979	Đặng Thị Quỳnh	Uyên	Nữ	01/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4180	26206624168	Bùi Thị Phương	Vân	Nữ	08/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4181	26217231333	Nguyễn Thanh	Vân	Nữ	06/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
4182	26212121724	Trần Thế	Anh	Nam	15/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
4183	26207239562	Trương Tiểu	Băng	Nữ	28/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
4184	26202426000	Phan Thị Thanh	Bình	Nữ	02/02/2002	Đồng Nai	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
4185	26207236436	Phan Thị Kiều	Diễm	Nữ	15/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4186	26202200676	Võ Thị	Diệu	Nữ	18/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
4187	26202142517	Lê Thị Quỳnh	Giao	Nữ	27/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4188	26202234023	Trần Thị Hoài	Linh	Nư	03/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
4189	25213207690	Nguyễn Như	Long	Nữ	18/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4190	26207122320	Tạ Thị Ngọc	Mai	Nữ	10/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4191	26207236276	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	05/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
4192	26217131692	Lê Văn	Phúc	Nam	01/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4193	26202241990	Mai Thị	Tâm	Nữ	04/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
4194	26207223540	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	07/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4195	27212428667	Phạm Khánh	Triều	Nam	11/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
4196	25202201487	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	Nữ	16/09/2001	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	8.8	Đạt
4197	25207117619	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	Nữ	04/06/2000	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4198	26202438208	Nguyễn Thị Hương	An	nữ	04/03/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
4199	27212220881	Nguyễn Văn	An	Nam	25/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
4200	24215408778	Văn Công Tuấn	Anh	Nam	26/01/1999	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4201	26205134420	Lê Văn	Anh	Nữ	26/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4202	25203317289	Lê Ngọc Diệu	Ánh	Nữ	18/01/2001	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4203	26215132759	Nguyễn Trung	Đán	Nam	21/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4204	26207142624	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	` NỮ	03/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4205	26202429335	Trần Thị Mỹ	Duyên	Nữ	29/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4206	26203829892	Phan Kim	Hậu	Nữ	21/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
4207	26203831689	Lê Võ Thanh	Hồng	Nữ	07/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
4208	28215000718	Phan Phùng Tấn	Khải	Nam	01/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
4209	26203820219	Hoàng Thị Ly	Ly	Nữ	10/06/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
4210	26203722191	Nguyễn Thị Kim	Lý	Nữ	28/12/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
4211	26207225444	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	10/04/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
4212	26211532103	Phạm Hoài	Nam	Nam	06/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
4213	26217140849	Nguyễn Phương	Nam	Nam	12/10/2002	Ninh Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4214	26203741807	Trịnh Phan Bảo	Ngọc	Nữ	18/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
4215	26205130173	Nguyễn Thị Ngọc	Nhấn	Nữ	07/10/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
4216	26203842087	Ngô Thị	Oanh	Nữ	17/04/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
4217	24215412377	Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	02/08/1999	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
4218	26203820559	Hồ Thị Anh	Phương	Nữ	01/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4219	26215235433	Lê Nguyễn Tất	Quân	Nam	04/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
4220	26203836132	Võ Thị Mỹ	Thảo	Nữ	18/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
4221	26203836081	Huỳnh Thị Thanh	Thủy	Nữ	12/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
4222	27212228708	Tăng Bá	Tiến	Nam	16/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
4223	26202120065	Trần Thị Kiều	Trinh	Nữ	28/12/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
4224	26202231646	Phạm Thị Ánh	Tuyết	Nữ	14/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4225	26202135939	Nguyễn Lê Phương	Uyên	Nữ	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4226	26203833432	Trần Thị Mỹ	Vi	Nữ	14/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	9.5	Đạt
4227	26203823462	Nguyễn Thúy	Vy	Nữ	10/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4228	24205207380	Phạm Bảo	Hân	NỮ	03/09/2000	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4229	26203228547	Hà Thị Thanh	Xuân	Nữ	22/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
4230	25203316477	Võ Thị Thanh	Thúy	Nữ	02/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4231	25207105036	Nguyễn Tâm	Nguyên	NỮ	04/09/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
4232	27204747504	Đỗ Thị Bình	An	Nữ	28/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
4233	27203148923	La Phan Trâm	Ân	Nữ	10/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
4234	25217201693	Nguyễn Lê Quang	Anh	Nam	05/11/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4235	26207141824	Trương Ngọc Vân	Anh	Nữ	05/05/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
4236	26203135967	Hà Hoàng Vân	Chi	Nữ	04/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
4237	26213720481	Phạm Đức	Đạt	Nam	25/10/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	8.3	Đạt
4238	26217135162	Nguyễn Đình	Dương	Nam	25/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.4	Đạt
4239	26202136077	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	Nữ	25/11/2002	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
4240	25203308694	Đỗ Ngọc	Hà	Nữ	15/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4241	25217116938	Đỗ Trung	Hiếu	Nam	18/12/2000	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
4242	26207120668	Cáp Thị Diệu	Linh	Nữ	22/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
4243	26212131890	Võ Phương	Nam	Nam	08/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
4244	26213334601	Lê Thị Thanh	Ngân	Nữ	13/02/2001	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4245	26203700102	Trần Thị Nhật	Nhi	Nữ	28/07/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
4246	26207320076	Trần Thị Nhã	Phương	Nữ	11/11/1998	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
4247	26202137922	Nguyễn Khánh	Quỳnh	Nữ	19/10/2002	Thanh Hoá	Nâng Cao	5.0	5.6	Đạt
4248	26207240046	Hà Ngọc Diễm	Quỳnh	Nữ	14/01/2002	Bắc Ninh	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
4249	25207109817	Trần Thị Phương	Thảo	Nữ	30/07/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
4250	26203721141	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	28/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4251	26202534076	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	18/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
4252	26207224333	Đỗ Minh	Thư	Nữ	16/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4253	26207332384	Nguyễn Thị	Trâm	Nữ	28/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4254	27207201907	Trần Thị Thuỳ	Trang	Nữ	30/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4255	27212435576	Lê Ngọc Duy	Luân	Nam	14/08/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4256	26202134766	Phạm Ngọc	Anh	Nam	03/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
4257	26212228407	Nguyễn Hoàng	Anh	Nam	18/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4258	26207141751	Hoàng Thị	Cầm	Nữ	16/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
4259	25211616991	Dương Tấn	Hoàng	Nam	10/05/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
4260	26207135191	Lê Thị Uyển	Nhi	Nữ	18/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4261	26212131832	Đỗ Vinh	Quang	Nam	08/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4262	26207135531	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4263	26203829009	Trần Thị Thủy	Tiên	Nữ	17/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
4264	26207122490	Trương Thị Thanh	Trúc	Nữ	14/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4265	26203829008	Dương Thị Trí	Văn	Nữ	24/02/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4266	27265280104	Bùi Thị Kim	Anh	Nữ	17/05/1998	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
4267	26212135731	Nguyễn Lê Gia	Bảo	Nam	08/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
4268	27265280105	Tạ Thị Ngọc	Bích	Nữ	19/08/1998	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
4269	27265280108	Trương Thị	Giang	Nữ	07/08/1995	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
4270	27202202255	Phan Thị Thúy	Hằng	Nữ	08/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	9.6	Đạt
4271	26202100356	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	26/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
4272	26203742470	Nguyễn Thu	Hiền	Nữ	25/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
4273	25207216999	Đinh Thị Mai	Hiếu	Nữ	10/04/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	8.1	Đạt
4274	26217226616	Trần Lê Đan	Kha	Nữ	09/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
4275	26203723117	Trần Thị Yến	Linh	Nữ	11/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4276	26203700478	Trần Thị Bích	Loan	Nữ	27/09/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
4277	26202100458	Trần Thị Như	Ngọc	Nữ	13/06/2001	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4278	27202202644	Lê Thị Phước	Nguyên	Nữ	25/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
4279	26212224149	Lê Bùi Bảo	Nhân	Nam	15/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
4280	27202249002	Võ Thị	Nhi	Nữ	10/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
4281	26202200397	Mai Hoàng	Phương	Nữ	14/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4282	27205142393	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	27/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
4283	27202420119	Lê Thị Hồng	Nhung	Nữ	04/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
4284	25211603648	Lê Văn	Tường	Nam	13/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4285	26202638317	Trần Lê Khánh	Chi	Nữ	09/12/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4286	25217208521	Nguyễn Đức	Trí	Nam	10/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
4287	25215413580	Đặng Sỹ Tài	Phú	Nam	30/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
4288	26202138116	Lê Thị Ánh	Tú	Nữ	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.1	Đạt
4289	26207135390	Nguyễn Thị Kim	Duyên	Nữ	26/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4290	26207131091	Ngô Thị Thùy	Linh	Nữ	14/05/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4291	26205100525	Trần Thanh	Ngân	Nữ	18/05/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4292	25207105465	Trần Vĩ Quế	Chinh	Nữ	28/06/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
4293	26202327171	Nguyễn Thị Thu	Thủy	Nữ	10/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4294	26202200156	Lê Thị Khánh	Ly	Nữ	17/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4295	25217211271	Trần Tiến	Đạt	Nam	05/10/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
4296	26202335342	Trương Mỹ	Dung	Nữ	25/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
4297	26204333968	Võ Thị Mỹ	Duyên	Nữ	20/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4298	26202222532	Lê Thị Trúc	Giang	Nữ	19/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4299	26202342612	Ngô Thị Sơn	Hà	Nữ	30/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
4300	27202101031	Đỗ Thị Minh	Hân	Nữ	06/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4301	26202400736	Lê Thị	Hồng	Nữ	14/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4302	26202141558	Lê Thị	Huyền	Nữ	12/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
4303	26212030698	Phạm Ngọc	Khánh	Nam	02/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4304	27205132565	Nguyễn Thị Mai	Ngọc	Nữ	10/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4305	27202236896	Trần Thị Phương	Nhi	Nữ	26/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4306	27212102788	Văn Trung	Quân	Nam	22/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4307	26202734104	Võ Thị Như	Quỳnh	Nữ	16/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
4308	26203437279	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	10/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
4309	26217224055	Huỳnh Bá Minh	Tạo	Nam	05/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4310	27212243208	Nguyễn Hữu	Thông	Nam	07/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
4311	26203434588	Lương Trần Minh	Thư	Nữ	02/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
4312	26202427077	Trần Võ Huyền	Trân	Nữ	29/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
4313	26207236295	Trương Thị Khánh	Trang	Nữ	25/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
4314	27202821782	Võ Thị Tường	Vi	Nữ	07/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
4315	26213436377	Nguyễn Hồ Quốc	Việt	Nam	11/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4316	27202129519	Võ Thị Hiền	Vy	Nữ	06/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
4317	26207120293	Phạm Thị Trâm	Anh	Nữ	21/12/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4318	26207120440	Lương Lê Ngọc	Ánh	Nữ	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4319	2321716965	Phạm Văn Công	Bách	Nam	12/09/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4320	26202130680	Trần Đàm Thu	Hà	Nữ	28/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
4321	26207221638	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	Nữ	04/07/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4322	26207100761	Lê Thị Ly	Lài	Nữ	12/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
4323	26202227392	Nguyễn Thị Mỹ	Nguyên	Nữ	21/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4324	26217129145	Nguyễn Ngọc	Phước	Nam	30/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4325	26217127757	Nguyễn Huy Bảo	Quân	Nam	05/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4326	26218642301	Nguyễn Đức Văn	Quốc	Nam	09/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
4327	26207327517	Ngô Thị Mỹ	Tâm	Nữ	11/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4328	26217126073	Nguyễn Trung	Thành	Nam	22/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4329	26212731712	Đinh Văn	Tĩnh	Nam	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
4330	26207226875	Trương Hoàng Phương	Trinh	Nữ	13/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4331	26217135164	Ngô Văn	Tuấn	Nam	28/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
4332	26208626725	Trần Thị Thảo	Vy	Nữ	14/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4333	26207133028	Đinh Thị Thanh	Yên	Nữ	08/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4334	24215407455	Đào Ngọc	Hải	Nam	09/10/1999	Thái Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4335	24215415874	Nguyễn Ngọc Phương	Nam	Nam	22/05/2000	Kiên Giang	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4336	25203303992	Lê Thị Như	Quỳnh	Nữ	24/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
4337	25205416234	Lê Thị Lan	Anh	Nữ	19/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
4338	25215410826	Trần Phạm Ngọc	Bảo	Nam	02/08/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4339	25215405291	Châu Hồ Gia	Huy	Nam	02/06/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4340	25205408026	Huỳnh Vũ Anh	Minh	Nữ	01/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
4341	25215416873	Lương Hồng	Phương	Nữ	13/09/2001	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
4342	25205407173	Nguyễn Ngọc	Phượng	Nữ	15/04/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4343	25205408448	Từ Vũ Bằng	Tâm	Nữ	11/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
4344	25205414147	Nguyễn Thị Kim	Thanh	Nữ	22/06/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4345	25205308468	Võ Thanh	Tú	Nữ	07/11/2001	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4346	25205415180	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Nữ	22/04/2001	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
4347	27202236129	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	Nữ	30/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4348	26202124821	Dương Thị Mỹ	Diễm	Nữ	23/12/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
4349	26202635896	Phạm Thị Thùy	Dung	Nữ	08/02/2001	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
4350	26202622846	Tăng Thị Thanh	Hà	Nữ	13/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
4351	27212439572	Nguyễn Đại	Hàng	Nam	28/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
4352	26212242778	Phạm Minh	Khôi	Nam	29/06/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
4353	26208634031	Dương Thị Gia	Lin	Nữ	14/03/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4354	26202223851	Huỳnh Thị Thùy	Linh	Nữ	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4355	26207142551	Trần Thị Thuỳ	Linh	Nữ	04/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
4356	26218730943	Trần Quý	Long	Nam	17/09/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4357	26212137735	Cao Minh	Lực	Nam	22/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4358	26207229325	Trần Yến	Nhi	Nữ	14/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4359	26212137877	Hồng Quang	Pháp	Nam	28/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
4360	26207221476	Tống Yến	Phương	Nữ	01/01/2002	Quảng Ninh	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
4361	26208624042	Phạm Thị Hồng	Phượng	Nữ	22/05/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4362	26217234727	Hoàng Đăng	Quang	Nam	15/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4363	26202234574	Huỳnh Thị Phương	Thảo	Nữ	03/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
4364	26217134629	Đặng Công	Thương	Nam	21/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
4365	26218600041	Trần Văn	Toàn	Nam	30/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
4366	26201228277	Bùi Huỳnh Bích	Trâm	Nữ	28/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4367	26207335655	Nguyễn Thị Mai	Uyên	Nữ	17/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4368	26212335228	Lương	Vinh	Nam	02/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
4369	26212342408	Huỳnh Quang	Vinh	Nam	29/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
4370	26212141951	Lê Văn	Nhật	Nam	25/11/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4371	27265280102	Nguyễn Thị Tú	Anh	Nữ	08/08/1998	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4372	27265280154	Phan Thị Nguyệt	Ánh	Nữ	06/11/1996	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4373	26202120132	Nguyễn Thị Thuỳ	Dung	Nữ	16/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
4374	26202100630	Xa Kiều	Duyên	Nữ	21/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
4375	24215409755	Trần Ngọc	Hải	Nam	06/11/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
4376	26202126763	Ngô Gia	Hân	Nữ	23/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4377	24215416499	Đỗ Triệu	Hoàng	Nam	05/12/2000	Pleiku	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
4378	27265280123	Dương Nữ Thảo	Lan	Nữ	27/08/1997	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
4379	27265280159	Phan Thị Ngọc	Minh	Nữ	20/09/1996	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.3	8.1	Đạt
4380	26207125775	Huỳnh Thị Hoàng	My	Nữ	26/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
4381	27265280132	Trần Thị Tuyết	Nhung	Nữ	28/10/1988	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
4382	26207229995	Trần Thị Bích	Phượng	Nữ	17/11/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4383	26207123436	Trần Thị Mỹ	Quyên	Nữ	15/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
4384	26207230862	Nguyễn Thị Thảo	Quyên	Nữ	30/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
4385	26213223234	Nguyễn Hữu Cao	Sơn	Nam	05/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	9.3	Đạt
4386	25207104302	Phan Thị Thanh	Tâm	Nữ	17/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4387	26207133262	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	Nữ	17/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
4388	27265280143	Trịnh Thị Hà	Thanh	Nữ	03/01/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4389	26212441715	Nguyễn Minh	Thiện	Nam	28/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
4390	26212220737	Nguyễn Thừa	Thịnh	Nam	23/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
4391	27265280147	Nguyễn Thị	Thuyết	Nữ	15/04/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4392	26217134325	Nguyễn Ngọc	Toàn	Nam	12/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
4393	27265280150	Lê Thị Phương	Trang	Nữ	15/08/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4394	26202142300	Lê Thị Tường	Vi	Nữ	16/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
4395	24215414739	Hoàng Hải	Việt	Nam	28/02/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4396	26217232126	Nguyễn Vũ Lộc	Xuyên	Nữ	19/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.3	Đạt
4397	25215411303	Nguyễn Dương	Đoàn	Nam	18/09/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
4398	27213126561	Nguyễn Hiếu	Hậu	Nữ	06/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
4399	25205406374	Huỳnh Thị Thanh	Huệ	Nữ	14/10/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
4400	25207105919	Phan Thị Phương	Trinh	Nữ	17/06/2001	Cần Thơ	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4401	25205412168	Trần Mỹ Diệu	Hương	Nữ	23/10/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
4402	27203301972	Nguyễn Thị Huyền	Trân	Nữ	01/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4403	26213142539	Phạm Đức	Anh	Nam	18/06/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4404	27202240144	Ngô Nguyệt	Cầm	Nữ	28/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4405	26202233857	Ngô Lê Ngọc	Diễm	Nữ	10/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4406	26217227549	Nguyễn Tấn	Dũng	Nam	08/11/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	7.3	10.0	Đạt
4407	26207125494	Nguyễn Thị	Duyên	Nữ	01/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
4408	27202245588	Lưu Thị Hà	Nữ	29/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
4409	26207136401	Phạm Thị Thanh	Nữ	18/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4410	26217142056	Nguyễn Lê Phước	Nam	21/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4411	26217235926	Lê Bảo	Nam	08/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
4412	26217133339	Phan Trung Kiên	Nam	10/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4413	27202200395	Nguyễn Thị Kim	Nữ	24/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4414	26217100657	Đặng Nhật Linh	Nam	04/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4415	26207133810	Đặng Thị Trà My	Nữ	22/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
4416	26207141702	Nguyễn Trần Thị Trà My	Nữ	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
4417	26207128672	Võ Thị Kiều Oanh	Nữ	29/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
4418	26217230589	Đỗ Úc Tâm	Nam	09/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4419	26217233761	Nguyễn Trần Thảo	Nam	06/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
4420	26212942048	Trần Ngọc Thi	Nữ	18/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
4421	26202235759	Nguyễn Từ Hiền	Nữ	13/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
4422	24207201291	Trịnh Thị Ý Thương	Nữ	08/07/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4423	26217222281	Nguyễn Thành Tín	Nam	02/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
4424	26202833657	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Nữ	24/04/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
4425	26202131819	Phạm Thị Thùy Trang	Nữ	24/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4426	26202827881	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	10/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
4427	25205102162	Vũ Thị Thanh Tuyền	Nữ	02/12/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
4428	26207229674	Trương Thị Thu Uyên	Nữ	09/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4429	26207120965	Võ Huỳnh Thúy Vân	Nữ	21/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4430	26217142047	Trần Ngọc Văn	Nam	18/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
4431	26202138171	Phùng Thị Vinh	Nữ	28/02/2002	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
4432	26207220539	Nguyễn Hồ Trà Vy	Nữ	14/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
4433	26207235000	Đinh Thị My	Nữ	17/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4434	27212340544	Văn Viết Bôn	Nam	17/07/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
4435	26202818404	Trần Thị Kim Chi	Nữ	24/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
4436	26217236163	Nguyễn Văn Đức	Nam	18/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4437	26207231922	Hoàng Giang	Nữ	25/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4438	26212222771	Trịnh Thanh Hà	Nam	18/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4439	26202638331	Lê Thị Thúy Hằng	Nữ	27/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4440	25212209578	Ngô Đức Hoàng	Nam	03/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4441	25207107440	Phạm Thị Thu Hương	Nữ	13/02/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
4442	27203345054	Phạm Thị Hương	Nữ	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
4443	26202500045	Trương Hà Tố Mai	Nữ	20/03/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
4444	27208600245	Nguyễn Thị Kim Ngọc	Nữ	11/09/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
4445	26204528400	Đoàn Thị Thanh Nhạn	Nữ	13/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4446	26207226508	Nguyễn Thị Quỳnh Nhi	Nữ	01/12/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
4447	26217240006	Lê Trọng Phúc	Nam	16/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4448	27202202081	Nguyễn Thị Thu Thủy	Nữ	20/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
4449	26213830009	Dương Đình Trí	Nam	20/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4450	26217233112	Võ Hoàng Trường	Nam	22/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4451	26207241595	Trần Thị Lê Vi	Nữ	03/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4452	26202135273	Hồ Thị Mỹ Yến	Nữ	16/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
4453	26203837103	Phan Thị Thúy An	Nữ	11/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
4454	26212126914	Lê Văn Hải	Nam	20/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
4455	27203334583	Lê Thị Hồng	Hạnh	Nữ	05/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
4456	26205136328	Trần Thúy	Hiền	Nữ	19/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
4457	26215235174	Nguyễn Văn	Hiếu	Nam	10/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
4458	26207124465	Phan Thị	Hoài	Nữ	16/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
4459	26202622197	Đặng Thị Thanh	Hương	Nữ	13/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4460	26207128122	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	17/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4461	26217126206	Lâm Tuấn	Kiệt	Nam	03/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
4462	25207102348	Nguyễn Thị Hồng	Linh	Nữ	01/01/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
4463	26203120197	Phạm Thị Mỹ	Linh	Nữ	27/07/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
4464	26203132497	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	Nữ	26/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.9	Đạt
4465	26205120822	Trần Thảo	Nguyên	Nữ	26/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4466	26205134340	Cao Nữ Ái	Nhi	Nữ	21/09/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
4467	26202137857	Nguyễn Tường Ý	Như	Nữ	20/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
4468	26207100463	Phan Mai Quỳnh	Như	Nữ	26/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
4469	26205100395	Nguyễn Thị Lam	Phương	Nữ	25/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
4470	26211232555	Nguyễn Anh	Quân	Nam	21/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
4471	27212739372	Nguyễn Minh	Quang	Nam	11/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4472	26207242530	Nguyễn Thị Thanh	Sương	Nữ	30/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4473	26202638402	Nguyễn Võ Thạch	Thảo	Nữ	26/02/2002	Hà Nội	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
4474	26207100315	Vũ Thị Thanh	Thảo	Nữ	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4475	26207134679	Nguyễn Thị	Thảo	NỮ	13/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4476	26205133123	Nguyễn Thị Hoài	Thương	Nữ	19/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
4477	26202241747	Phạm Thị Kim	Thủy	Nữ	19/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
4478	26217130685	Nguyễn Công	Trí	Nam	21/06/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4479	26207123993	Lê Thị Kiều	Trinh	Nữ	17/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4480	26203132501	Đoàn Thị Bảo	Uyên	Nữ	03/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
4481	26207121525	Lê Ngọc Quỳnh	Giao	Nữ	19/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	8.8	Đạt
4482	26202242018	Võ Thúy	Hằng	Nữ	19/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
4483	27212402414	Nguyễn Đăng	Hiếu	Nam	03/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
4484	25207216132	Phạm Thị Khánh	Huyền	Nữ	25/09/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4485	26217133944	Ngô Tấn	Lợi	Nam	21/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
4486	26207142617	Lê Ngọc Phương	Mai	Nữ	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
4487	26207142302	Trần Thị	Mi	Nữ	16/11/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4488	26211500704	Nguyễn Võ Hoài	Nam	Nam	21/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4489	26212235811	Trần Anh	Nam	Nam	11/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
4490	26203827544	Đinh Thị Thanh	Nhàn	Nữ	09/06/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4491	26202137853	Lê Thị Quỳnh	Như	Nữ	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
4492	26203837151	Lê Minh	Phương	Nữ	10/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
4493	26207129678	Đinh Thị Thu	Sương	Nữ	13/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
4494	26202233651	Đỗ Nhất	Tâm	Nữ	05/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
4495	26202234138	Đỗ Nhị	Tâm	Nữ	05/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
4496	26207100018	Hoàng Thị	Thương	Nữ	16/07/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
4497	26207130631	Nguyễn Thị Tú	Trinh	Nữ	19/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4498	26217142786	Nguyễn Văn	Việt	Nam	25/06/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
4499	25212201946	Trần Quốc	Vũ	Nam	28/09/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
4500	24205313553	Nguyễn Việt Lạc	Thư	NỮ	26/03/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4501	26202633357	Nguyễn Thị Hồng	Na	Nữ	24/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
4502	27265280109	Đặng Thị Giao	Nữ	20/03/1979	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4503	26212226884	Dương Ngọc Bá	Nam	12/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4504	26202242172	Phạm Thị Thúy Hiền	Nữ	08/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4505	26202532608	Trần Thị Quỳnh Anh	Nữ	15/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
4506	26202134753	Nguyễn Thị Thúy Hiền	Nữ	22/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
4507	26212821628	Nguyễn Kiến Huân	Nam	10/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
4508	26211532392	Lê Thành Lập	Nam	23/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
4509	26202141608	Hoàng Diêu Linh	Nữ	15/08/2002	Hà Nội	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
4510	26202122758	Nguyễn Hạ Diễm My	Nữ	02/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4511	26202341760	Nguyễn Như Ngọc	Nữ	22/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
4512	21262934955	Châu Công Nguyên	Nam	02/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
4513	26202342492	Phan Thị Thúy Nhi	Nữ	20/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
4514	26202522237	Đặng Thị Quỳnh Như	Nữ	29/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
4515	26202525629	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Nữ	20/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4516	26202532053	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Nữ	23/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4517	26202131021	Hoàng Trần Xuân Nữ	Nữ	18/02/2002	Pleiku	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4518	26202241609	Nguyễn Thị Như Phương	Nữ	12/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
4519	26202342009	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	06/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	9.5	Đạt
4520	26202421389	Dương Thị Thủy	Nữ	27/10/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
4521	26212135738	Nguyễn Hà Anh Tuấn	Nam	01/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
4522	26212342438	Ngô Hoàng Tuấn	Nam	01/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
4523	26202142524	Cao Kim Tuyển	Nữ	28/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4524	26202334175	Đặng Thị Hồng Vi	Nữ	23/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
4525	26202528767	Lương Thị Tường Vy	Nữ	11/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4526	26202542008	Nguyễn Lê Vy	Nữ	28/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
4527	26207122603	Nguyễn Lê Vy	Nữ	23/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4528	27265280101	Phan Thị Ngọc Ân	Nữ	20/12/1995	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4529	26202231896	Huỳnh Nữ Phú Tuyển	Nữ	05/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4530	26202132988	Hà Kiều Anh	Nữ	03/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
4531	25215410041	Nguyễn Văn Chương	Nam	03/05/2001	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
4532	26212142365	Võ Đặng Hoàng Đức	Nam	12/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
4533	26202120445	Lê Thị Hà	Nữ	03/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
4534	26211328746	Nguyễn Văn Hân	Nam	22/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
4535	26207223933	Nguyễn Thị Bảo Huyền	Nữ	04/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
4536	27203321936	Phan Thị Thanh Huyền	Nữ	31/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4537	26207231687	Huyền Tôn Nữ Ngọc Linh	Nữ	03/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4538	27203331181	Mai Thị Mỹ Loan	Nữ	07/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
4539	27202147513	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	19/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
4540	26211125292	Trần Hoàng Nhật	Nam	20/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4541	27212102327	Phạm Minh Nhật	Nam	24/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
4542	26203142779	Hồ Thị Lan Nhi	Nữ	16/10/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
4543	26207234653	Hồ Thị Kiều Oanh	Nữ	28/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4544	27211221281	Trần Vĩnh Phú	Nam	13/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
4545	27203339034	Trần Thị Ngọc Quế	Nữ	09/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4546	26212122631	Nguyễn Ngọc Thịnh	Nam	29/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4547	26202138027	Trương Thị Kim Thúy	Nữ	31/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.8	Đạt
4548	26211324790	Trương Lê Tuấn	Nam	23/10/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
4549	26211339082	Nguyễn Công Tuấn	Nam	17/02/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
4550	26202138158	Nguyễn Thị Tường Vi	Nữ	15/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
4551	26202226359	Hồ Hoàn Vi	Nữ	03/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
4552	26211332073	Tiêu Minh Vương	Nam	07/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
4553	25213217080	Lê Hữu Phước	Nam	13/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
4554	25202703043	Hoàng Khánh Linh	Nữ	23/12/2001	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4555	26207136079	Nguyễn Thị Thu Thảo	Nữ	09/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4556	26207130073	Lê Kim Thảo	Nữ	15/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
4557	26212341600	Võ Văn Huy Bảo	Nam	04/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
4558	27202222363	Nguyễn Thị Minh Châu	Nữ	09/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4559	27212234046	Võ Phúc Danh	Nam	27/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4560	26202130899	Đàm Mỹ Duyên	Nữ	18/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4561	27207202033	Trần Mỹ Duyên	Nữ	01/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
4562	26202234164	Trần Thị Hiền Hào	Nữ	13/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
4563	26202841610	Võ Thị Thu Hiền	Nữ	27/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4564	26207140642	Nguyễn Thị Huệ	Nữ	25/08/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
4565	26202842523	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nữ	09/09/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
4566	26212835448	Nguyễn Hà Văn Khanh	Nam	20/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4567	26203321459	Từ Thị Thúy Linh	Nữ	21/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
4568	27202147324	Nguyễn Thị Kiều My	Nữ	13/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.1	Đạt
4569	27202220935	Mai Ly Na	Nữ	19/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4570	27202140738	Huỳnh Thị Kim Ngân	Nữ	25/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.9	Đạt
4571	27212202618	Lê Hoàng Bảo Ngọc	Nữ	30/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
4572	27202235038	Trịnh Thị Mỹ Nhi	Nữ	13/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
4573	27202100066	Võ Thị Thùy Nhung	Nữ	01/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4574	27202100167	Mai Hà Phương	Nữ	28/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
4575	26217320614	Nguyễn Mạnh Quỳnh	Nam	19/09/2002	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4576	26217232009	Nguyễn Văn Huy Thạch	Nam	26/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4577	27202251868	Nguyễn Thị Diễm Thùy	Nữ	18/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
4578	26203334390	Phan Ngọc Trâm	Nữ	16/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
4579	26207141334	Ngô Thị Bích Trâm	Nữ	21/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
4580	27203850088	Tán Thị Ngọc Trâm	Nữ	25/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
4581	26202525537	Trần Lam Tuyết Vy	Nữ	26/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
4582	26217330247	Võ Phi Đức	Nam	29/03/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
4583	26202134929	Đỗ Thu Ngân	Nữ	04/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4584	26207131015	Phan Hà Trang	Nữ	15/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4585	26203333409	Nguyễn Thị Quỳnh Trân	Nữ	16/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
4586	26217130704	Hà Tất Đạt	Nam	14/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4587	26207100245	Huỳnh Thị Yến Trang	Nữ	26/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4588	26207221640	Hồ Thị Kim Trúc	Nữ	12/10/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
4589	27202224434	Nguyễn Thị Vân Anh	Nữ	08/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4590	26212230855	Hồ Ngọc Đạt	Nam	12/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4591	27212146658	Đặng Tiến Đạt	Nam	11/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
4592	26202522331	Dương Yên Gia	Nữ	21/01/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
4593	26202132939	Dụng Thị Hằng	Nữ	04/04/2002	Huế	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4594	26207236269	Bùi Thị Thanh Kiêm	Nữ	29/08/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
4595	28206706209	Võ Thị Mỹ Linh	Nữ	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
4596	27202153709	Hồ Thị Hoài	Nhi	Nữ	16/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.1	Đạt
4597	27202237031	Hồ Thị Kim	Nhi	Nữ	29/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
4598	26217127690	Bùi Như	Phụng	Nữ	02/05/2002	Huế	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
4599	26202742478	Phạm Thị Bích	Quyên	Nữ	24/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
4600	27202930831	Hồ Thị Thu	Thủy	Nữ	04/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
4601	27202136229	Phan Thị Thanh	Tú	Nữ	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4602	26202141903	Nguyễn Thị Tường	Vân	Nữ	21/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.4	Đạt
4603	24205306394	Nguyễn Hoàng Thúy	Hằng	Nữ	15/09/2000	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
4604	24205311353	Võ Hà	Mi	Nữ	02/11/2000	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
4605	26212133772	Trần Tấn	Hiếu	Nam	22/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
4606	25204217320	Phan Thị Kiều	Na	Nữ	27/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4607	25208700908	Nguyễn Thị Kim	Lộc	Nữ	18/12/2000	Quy Nhơn	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4608	26203135915	Huỳnh Thị Ngọc	Ánh	Nữ	26/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4609	25217208339	Nguyễn Văn	Hoàng	NAM	16/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	8.5	Đạt
4610	26211330206	Huỳnh Văn	Ngọc	Nam	14/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4611	26207134223	Lê Phạm Minh	Anh	Nữ	04/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4612	26207229403	Phan Thị Kim	Anh	Nữ	17/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
4613	26202136248	Phan Thị Mỹ	Dung	Nữ	25/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4614	26207140456	Nguyễn Thị	Duyên	Nữ	20/01/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
4615	26207133269	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	Nữ	01/05/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
4616	26217142007	Trần Nguyên	Huy	Nam	10/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
4617	26202220693	Trần Thị Thanh	Huyền	Nữ	26/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4618	28206731306	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	12/06/2004	Vĩnh Phúc	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4619	26202233095	Võ Trần Diệu	Kỳ	Nữ	09/06/1999	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
4620	26207127169	Nguyễn Thị Nhật	Linh	Nữ	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
4621	26207131735	Trần Yến	Linh	Nữ	28/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
4622	28204953971	Lê Phạm Hồng	Nhung	Nữ	05/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4623	26202425575	Mai Như	Quỳnh	Nữ	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4624	26203227968	Nguyễn Trần Nhật	Quỳnh	Nữ	25/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
4625	26217142536	Doãn Đặng	Tân	Nam	04/07/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4626	28219505457	Lê Việt	Thành	Nam	01/01/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4627	26207131378	Trương Thị Ánh	Thương	Nữ	15/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4628	27207401211	Nguyễn Thị Ái	Trang	Nữ	20/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
4629	26217136182	Đặng Quang	Vũ	Nam	15/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4630	26207121634	Nguyễn Ngọc	Ánh	Nữ	12/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4631	26207230235	Võ Thị Thu	Ba	Nữ	26/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4632	24207104282	Ngô Thị Hải	Nhân	Nữ	04/02/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4633	26202428026	Lê Uyên	Thi	Nữ	28/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4634	26205142148	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	Nữ	08/03/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4635	27202124899	Trương Thị	Duyên	Nữ	14/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
4636	26205100291	Trần Mỹ	Hạnh	Nữ	10/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4637	27202545137	Trần Thị	Hiền	Nữ	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4638	26207127967	Nguyễn Thanh	Huyền	Nữ	08/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
4639	26216739066	Phan Văn	Lộc	Nam	05/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4640	27202147321	Nguyễn Thị My	My	Nữ	31/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
4641	27202928533	Đoàn Lê Yến	Nhi	Nữ	10/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4642	27202202836	Mai Thị Thùy	Nhung	Nữ	23/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
4643	26203333633	Nguyễn Phan Khánh	Quỳnh	Nữ	06/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4644	27202101417	Huỳnh Tố	Tâm	Nữ	02/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
4645	27202203029	Tạ Thị Phương	Thào	Nữ	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.8	Đạt
4646	26202133039	Trần Kim	Tiền	Nam	22/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
4647	27202141954	Đoàn Thị Kim	Trâm	Nữ	03/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
4648	27203300072	Phan Thị Thùy	Trang	Nữ	24/12/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4649	27212102356	Hà Văn	Trường	Nam	22/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	9.3	Đạt
4650	26212242618	Đoàn Minh	Tuấn	Nam	18/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4651	26212128852	Đỗ Quang	Vinh	Nam	26/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
4652	27202240206	Nguyễn Thị Hà	Vy	Nữ	20/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4653	26207123792	Mai Thị Mỹ	Duyên	Nữ	04/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4654	26202638411	Mai Thanh	Tình	Nữ	27/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
4655	26202442584	Đào Thị Hoài	Thương	Nữ	20/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
4656	24205409472	Phạm Thị Kim	Đô	Nữ	26/10/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4657	24215306548	Trần Quang	Huy	Nam	29/05/2000	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4658	27202234708	Trần Nguyễn Minh	Châu	Nữ	09/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
4659	26204525413	Nguyễn Thị Phương	Uyên	Nữ	24/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
4660	25203316659	Nguyễn Thị	Hợp	NỮ	25/06/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
4661	27202602012	Đặng Thị Tùng	Chi	Nữ	17/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4662	26203332232	Phan Thị Xuân	Hương	Nữ	06/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4663	26203141790	Lê Thị	Kim	Nữ	15/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
4664	26203336938	Khổng Thị Cẩm	Lê	Nữ	07/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
4665	26207122094	Nguyễn Thị	Liễu	Nữ	17/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
4666	26202137744	Phan Kiều	Ly	Nữ	30/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
4667	26202100593	Trần Thị Trà	My	Nữ	20/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4668	26203136755	Nguyễn Thái Phương	Ngọc	Nữ	25/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
4669	26208636325	Nguyễn Hà Thanh	Nhi	Nữ	30/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
4670	26218641531	Võ Thành	Quang	Nam	28/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4671	26207126343	Nguyễn Thiên Thanh	Thiên	Nữ	09/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
4672	26217135577	Hồ Thị Mỹ	Thu	Nữ	20/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4673	26202130550	Lê Thị Minh	Thư	Nữ	05/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
4674	26211336058	Khuất Văn	Trung	Nam	27/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4675	27212252687	Lương Dương	Vinh	Nam	03/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
4676	26215236001	Lê Nguyễn Long	Vũ	Nam	25/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
4677	26202828165	Đinh Thị Kim	Yến	Nữ	12/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4678	27214753008	Lê Quang	Bách	Nam	29/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4679	26203832876	Ngô Thị Bạch	Dương	Nữ	27/02/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
4680	27213102877	Võ Thu	Hà	Nữ	25/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
4681	26203531771	Lê Thị Bích	Hoa	Nữ	07/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
4682	27202243998	Trần Thị Diễm	Hương	Nữ	08/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
4683	27213353322	Phạm Lê Mỹ	Luyến	Nữ	15/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
4684	27202229205	Phan Thị	Ny	Nữ	01/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
4685	25207205366	Lê Thị Mai	Phương	Nữ	20/04/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
4686	26203337017	Đoàn Nguyễn Nữ	Sinh	Nữ	25/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
4687	26202234975	Võ Thạch	Thào	Nữ	14/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
4688	26203828102	Lê Thị Minh	Thư	Nữ	23/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4689	27203340560	Nguyễn Thanh	Thùy	Nữ	04/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
4690	26203500549	Huỳnh Thị Thủy	Tiên	Nữ	03/02/2000	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
4691	26202125385	Hồ Thị	Trang	Nữ	15/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
4692	26202532244	Lê Thị	Yến	Nữ	18/07/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4693	26212233285	Phạm Tấn	Hưng	Nam	07/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4694	26202225030	Phan Huyền	Trang	Nữ	30/04/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4695	26212129856	Nguyễn Lâm Ánh	Trình	Nữ	23/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
4696	26211425773	Phạm Bá	Lượng	Nam	14/12/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
4697	26203824747	Trần Thị	Lợi	Nữ	01/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
4698	26203134417	Hồ Thị Thu	Hà	Nữ	11/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4699	24215410676	Trần Hồ Nhật	Khoa	NAM	26/06/2000	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
4700	25212700668	Trần	Minh	Nam	29/10/1997	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4701	25202103152	Hồ Diễm	Kim	Nữ	15/09/2001	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4702	26202135272	Nguyễn Thị	Hoàng	Nữ	12/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4703	26212137602	Nguyễn Thanh	Hùng	Nam	15/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
4704	25217207944	Trần Bùi Quốc	Huy	Nam	01/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4705	26202141539	Phạm Thị Mai	Chi	Nữ	23/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4706	26212425437	Trần Phi	Hùng	Nam	07/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4707	25217205415	Hứa Văn Thành	Nhân	Nam	21/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4708	26208620403	Võ Thị Anh	Thư	Nữ	25/01/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
4709	27202202155	Ngô Hồng	Diễm	Nữ	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
4710	28204142243	Hồ Thị Ánh	Diệu	Nữ	28/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
4711	26212135403	Mai Hoàng	Duy	Nam	03/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4712	26203136685	Trần Thị Thu	Hà	Nữ	28/02/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	10.0	Đạt
4713	26203820290	Nguyễn Thị Thanh	Hà	Nữ	03/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4714	27212700695	Lê Minh	Huy	Nam	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4715	27212140195	Trần Quốc	Khánh	Nam	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4716	27202647000	Dương Đoàn Kiều	Linh	Nữ	29/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
4717	26207140776	Nguyễn Thị Ngọc	Long	Nữ	27/09/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4718	26202633590	Võ Thị Trà	Mi	Nữ	04/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4719	26202626814	Trần Thị Ly	Na	Nữ	13/04/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
4720	26203831146	Trương Thị Ni	Na	Nữ	17/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
4721	27203329704	Nguyễn Đình Huỳnh	Na	Nữ	21/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
4722	26211324103	Nguyễn Ngọc	Nhân	Nam	14/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4723	26203835850	Lư Thị Hoàng	Oanh	Nữ	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
4724	27212100490	Võ Như Quang	Phúc	Nam	26/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
4725	26203122329	Hồ Trần Xuân	Quyên	Nữ	25/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
4726	26206636139	Trần Thị Hà	Thu	Nữ	20/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4727	27202236581	Nguyễn Thị Bạch	Thúy	Nữ	15/07/2003	Hà Nội	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
4728	27212100723	Nguyễn Ngọc	Toàn	Nam	12/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
4729	27202652026	Trịnh Nguyễn Thúy	Vy	Nữ	20/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
4730	26203241549	Lê Thị Ái	Liên	Nữ	13/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
4731	25203405241	Trương Thị Minh	Hằng	Nữ	14/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
4732	26202137567	Võ Thị Thu	Hiền	Nữ	01/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4733	26208738460	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	18/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
4734	26208632425	Đậu Thị Lê	Na	Nữ	25/10/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
4735	27202153343	Nguyễn Thị Nguyệt	Nga	Nữ	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	10.0	Đạt
4736	26207100487	Ngô Thị Thùy	Ngân	Nữ	02/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
4737	26202135916	Huỳnh Thị Ngoan	Nữ	16/02/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
4738	26212241754	Nguyễn Văn Phú	Nam	01/04/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
4739	26202133281	Nguyễn Thị Thu Quy	Nữ	02/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
4740	25207100369	Nguyễn Cảnh Diễm	Nữ	01/04/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4741	27205249747	Phạm Thị Diệu Thanh	Nữ	05/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4742	26207127745	Chế Thị Hoài Thương	Nữ	08/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4743	26203232197	Trần Thị Thu Thúy	Nữ	29/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
4744	27202202452	Trần Thùy Trang	Nữ	10/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
4745	26203331877	Phan Thị Nhật Trinh	Nữ	26/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
4746	26203320289	Lê Thị Thanh Tuyền	Nữ	12/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
4747	27205202133	Nguyễn Thị Thanh Vy	Nữ	19/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
4748	26207125830	Nguyễn Minh Phương	Nữ	16/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
4749	24215306502	Nguyễn Nhật Long	Nam	28/10/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
4750	24215311224	Lê Đức Lưu	Nam	04/02/2000	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
4751	24205305518	Nguyễn Phạm Mỹ Nam	Nữ	07/01/2000	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
4752	26207027146	Nguyễn Thị Ngân Hà	Nữ	12/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
4753	25216117246	Đào Công Hiếu	Nam	11/12/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
4754	26217134894	Trương Văn Anh Quân	Nam	29/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4755	26207133699	Ông Thị Ái Quỳnh	Nữ	02/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4756	26207134267	Phạm Thị Như Quỳnh	Nữ	18/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4757	26207134254	Nguyễn Ngọc Trâm	Nữ	11/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4758	26213730361	Lê Thị Kim Phượng	Nữ	08/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4759	27203338018	Ma Thị Ngọc Ánh	Nữ	19/05/2003	Thái Nguyên	Nâng Cao	5.3	8.5	Đạt
4760	24218602844	Hoàng Nam	Nam	03/01/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
4761	27203331171	Đặng Thị Nhân	Nữ	31/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4762	27202126326	Hồ Thị Cẩm Vân	Nữ	11/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
4763	27204700668	Trần Thị Việt Hà	Nữ	31/01/2003	Vũng Tàu	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4764	27204753396	Hoàng Thị Ngọc Ly	Nữ	12/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4765	27202130855	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	03/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
4766	26202541851	Nguyễn Thị Diễm	Nữ	29/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
4767	26207100246	Ngô Kim Anh	Nữ	03/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4768	27202202341	Đặng Thị Ngọc Ánh	Nữ	18/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4769	26207130841	Nguyễn Thị Kiều Dung	Nữ	06/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4770	27212246970	Lê Bá Duy	Nam	08/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
4771	26207229342	Nguyễn Thị Thuỷ Duyên	Nữ	30/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4772	26202429073	Phạm Phương Hậu	Nữ	26/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
4773	27202145106	Đặng Thị Hiền	Nữ	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
4774	26217200237	Đỗ Tấn Hoàng	Nam	20/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4775	26212141913	Lê Tuấn Kiệt	Nam	02/01/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
4776	27202247498	Lâm Hoàng Mỹ Linh	Nữ	08/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
4777	26202100061	Phan Thị Châu Loan	Nữ	12/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4778	27202202828	Lê Thị Ánh Nguyệt	Nữ	31/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4779	27202253525	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	20/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
4780	27203802213	Hồ Khánh Nhi	Nữ	27/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
4781	26202342351	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	23/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
4782	26208635559	Cao Phạm Thu Phương	Nữ	28/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
4783	27204322424	Phạm Thị Như Quỳnh	Nữ	20/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
4784	27203828919	Võ Ngọc Bảo	Thiên	Nữ	16/02/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4785	27207246252	Hồ Thị Anh	Thư	Nữ	20/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
4786	27202151650	Trần Thị Thanh	Trúc	Nữ	04/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
4787	27202247608	Phạm Thị Bảo	Uyên	Nữ	18/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4788	26202642412	Nguyễn Thị	Bình	Nữ	26/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4789	26207135882	Trương Đỗ Tâm	Nhi	Nữ	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4790	26207220101	Dương Quang Minh	Anh	Nữ	01/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
4791	28204147864	Phan Ngọc	Anh	Nữ	04/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
4792	26207132338	Lê Thị Hoàng	Châu	Nữ	12/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4793	26214300380	Lê Hữu	Công	Nam	21/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4794	27212146659	Huỳnh Tấn	Đạt	Nam	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
4795	27202541898	Đào Nguyễn Khải	Hà	Nữ	09/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4796	27202441806	Phan Thu	Hiền	Nữ	28/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
4797	26215433250	Phạm	Huy	Nam	20/10/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
4798	26215400436	Nguyễn Bảo	Khiêm	Nam	15/12/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
4799	27212645247	Võ Nguyễn Hoài	Ngọc	Nữ	23/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
4800	26203033237	Lê Thị Phương	Nhung	Nữ	11/02/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4801	26205434140	Dương Thu	Quyên	Nữ	09/03/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
4802	26205400626	Võ Đỗ Thục	Thi	Nữ	26/11/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4803	27207129095	Lê Thị Như	Thiện	Nữ	02/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
4804	27212244450	Nguyễn Văn	Thuận	Nam	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4805	27202148773	Nguyễn Phan Hoài	Thương	Nữ	14/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
4806	28214100488	Nguyễn Trọng	Tin	Nam	01/01/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
4807	27203327774	Tướng Thị Thùy	Trâm	Nữ	21/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4808	2220523267	Võ Thị	Tuyết	Nữ	23/05/1998	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
4809	28204105114	Trần Thị Thảo	Vy	Nữ	21/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
4810	26203128920	Hoàng Thị Ánh	Yến	Nữ	01/07/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4811	26212134691	Nguyễn Thành	Thái	Nam	19/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4812	26202242011	Đoàn Bích	Diệp	Nữ	27/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
4813	26207141577	Nguyễn Thu	Ngân	Nữ	26/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4814	26202200044	Trần Thị Hồng	Sương	Nữ	31/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
4815	26211333089	Phan Văn	An	Nam	08/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
4816	26211331932	Trần Ngọc	Chí	Nam	09/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
4817	26207230560	Phạm Thùy	Dung	Nữ	05/11/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
4818	26207122407	Võ Thị Phương	Ghi	Nữ	26/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
4819	26202638326	Nguyễn Mỹ Vân	Giang	Nữ	15/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
4820	24217108353	Đặng Minh	Khương	Nam	18/11/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
4821	27202102958	Trần Thị Ngọc	Lan	Nữ	05/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4822	27202601328	Lê Thị Mỹ	Linh	Nữ	20/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
4823	26211739140	Trần Văn	Long	Nam	11/03/2002	Huế	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
4824	27202641535	Võ Thị	Ly	Nữ	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4825	26211342688	Võ Nhật	Minh	Nam	16/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
4826	26217234128	Đặng Quang	Minh	Nam	21/09/2002	Hải Phòng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
4827	27202129948	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	Nữ	10/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
4828	27202537961	Lê Thị Hồng	Nhung	Nữ	05/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
4829	26213435373	Lê Văn	Quang	Nam	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
4830	26202600360	Trần Kim	Thảo	Nữ	20/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
4831	26207224445	Lương Thị Cẩm Tiên	Nữ	02/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4832	26211332981	Lê Minh Triều	Nam	09/05/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.0	9.8	Đạt
4833	26202130846	Hồ Thị Kiều Trang	Nữ	26/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4834	26203822544	Lê Thị Cẩm Hiếu	Nữ	28/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4835	26205133244	Ngô Thị Hoài Thương	Nữ	28/08/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4836	26203834143	Nguyễn Trần Phương Uyên	Nữ	31/10/2002	Ninh Thuận	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4837	25215411737	Lê Hiếu	Nam	20/11/2001	Bình Phước	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4838	26202137826	Nguyễn Châu Uyên Nhi	Nữ	23/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4839	26203235484	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	19/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4840	27212238211	Lê Tuấn Anh	Nam	24/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4841	27202221681	Võ Thị Ngọc Ánh	Nữ	16/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
4842	27207033074	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Nữ	28/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
4843	26213231824	Nguyễn Đức Tấn Đạt	Nam	27/12/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
4844	27202146151	Lê Thị Kiều Diễm	Nữ	18/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
4845	27202147201	Châu Thị Khánh Hòa	Nữ	10/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
4846	25217215979	Nguyễn Đình Quang Hưng	Nam	20/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.8	Đạt
4847	26205239380	Lê Thanh Hường	Nữ	17/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
4848	27212200987	Nguyễn Thắng Gia Huy	Nam	02/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4849	26207133807	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	Nữ	04/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4850	27202253808	Ngô Thị Kim Loan	Nữ	14/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
4851	27202539443	Phạm Ly Na	Nữ	08/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4852	27202539438	Hồ Thị Bích Ngọc	Nữ	24/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
4853	27203302023	Nguyễn Hoài Bảo Ngọc	Nữ	23/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
4854	27202224934	Mai Thị Nhàn	Nữ	06/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	10.0	Đạt
4855	27202202513	Lâm Yến Nhi	Nữ	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
4856	2320320561	Lê Thị Quỳnh Như	Nữ	27/02/1999	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4857	27202102113	Võ Thị Như Quỳnh	Nữ	19/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
4858	26203328164	Chế Ngọc Thu Sương	Nữ	09/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
4859	27215143522	Lê Phước Thiên	Nam	01/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4860	26207132592	Phạm Thị Minh Thư	Nữ	11/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
4861	27203130251	Võ Đoàn Minh Thư	Nữ	26/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
4862	27207152184	Hoàng Ngọc Bảo Trâm	Nữ	06/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
4863	27213836621	Nguyễn Ánh Nhật Trinh	Nữ	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
4864	23205112447	Trần Diễm Vi	Nữ	27/12/1998	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4865	25217107985	Nguyễn Văn Trí	Nam	20/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
4866	25203102419	Hồ Thị Phương	Nữ	16/08/2001	Đắk Nông	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4867	26203831486	Phạm Thị Như Huỳnh	Nữ	03/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
4868	28209501924	Đàm Thị Thảo My	Nữ	19/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4869	27202227182	Nguyễn Thị Lê Duyên	Nữ	03/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.8	Đạt
4870	26212130425	Nguyễn Nguyên Hoàng Anh	Nữ	12/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4871	27202124682	Mai Thị Thanh Tính	Nữ	15/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
4872	27202122467	Nguyễn Thị Thủy Nguyên	Nữ	03/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
4873	26212135912	Lê Viết Thanh	Nam	15/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4874	26212135251	Phan Duy Tùng	Nam	31/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
4875	27202130565	Phạm Thị Ngọc Ánh	Nữ	01/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4876	26202228787	Hoàng Thị Mỹ Hà	Nữ	19/12/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4877	26203325857	Nguyễn Thị Thu Ly	Nữ	20/11/2002	Bình Thuận	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
4878	26204722575	Đỗ Thị Mỹ	Yên	Nữ	04/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4879	26202642674	Nguyễn Thị Ngọc	Đào	Nữ	12/07/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
4880	26202131472	Trần Thị Thanh	Hằng	Nữ	17/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4881	26207123348	Nguyễn Thanh	Hương	Nữ	11/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4882	25216108447	Nguyễn Đình	Huy	Nam	23/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
4883	26207232714	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	01/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4884	26207122922	Phạm Ngân	Ngân	Nữ	28/07/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
4885	26202137898	Trần Lê Quỳnh	Phương	Nữ	17/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
4886	26211221472	Võ Jony	Dũng	Nam	03/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
4887	26207241665	Phạm Thị Ái	Ly	Nữ	23/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
4888	26203832749	Nguyễn Phương	Anh	Nữ	10/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4889	26202828372	Nguyễn Bùi Minh	Thư	Nữ	17/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4890	25203310088	Trần Thị Thái	Ngọc	Nữ	16/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
4891	25218707448	Phạm Cao Thành	Nam	Nam	19/08/2001	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
4892	26202542459	Đặng Thị Thùy	Dương	Nữ	04/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
4893	26207134328	Phan Thị Xuân	Hạnh	Nữ	02/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
4894	26202130842	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	Nữ	25/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4895	27203802587	Nguyễn Lê Diễm	Quỳnh	Nữ	02/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
4896	26212132616	Nguyễn Thành	Danh	Nam	27/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4897	26212134383	Lê Nguyễn Văn	Hiếu	Nam	05/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4898	26207125179	Bùi Xuân	Ví	Nữ	24/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4899	27217123844	Nguyễn Trương Hải	Hà	Nữ	13/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4900	26207141984	Lê Thị Bích	Nguyên	Nữ	14/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4901	27203801181	Nguyễn Phùng Linh	Chi	Nữ	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
4902	26212833667	Ngô Tấn	Huy	Nam	18/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
4903	26203221706	Trần Thị Trâm	Anh	Nữ	07/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.5	Đạt
4904	27212144006	Nguyễn Đức	Ánh	Nam	08/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
4905	26212242089	Nguyễn Trần Quốc	Bảo	Nam	07/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
4906	26202242441	Lê Duy Khánh	Hà	Nữ	31/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
4907	26212221155	Nguyễn Văn Tuấn	Huy	Nam	29/06/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
4908	26217223124	Huỳnh Nguyễn Anh	Khoa	Nam	09/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
4909	26202724302	Nguyễn Thị Phương	Linh	Nữ	21/11/2002	Vĩnh Phúc	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
4910	25202203800	Phạm Thị Thúy	Mi	Nữ	22/02/2001	Bình Định	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
4911	27202102422	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	20/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
4912	27215237504	Hoàng Lê Trung	Nghĩa	Nam	17/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
4913	27208653732	Hoàng Thị Kim	Nguyên	Nữ	27/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
4914	26212122839	Chiêm Văn	Nhật	Nam	18/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4915	26202228784	Trương Hồng	Nhung	Nữ	01/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4916	26203835328	Trần Thị Kim Hà	Phương	Nữ	22/09/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
4917	26212128694	Trọng Văn	Tài	Nam	30/05/2002	Hưng Yên	Nâng Cao	6.0	9.8	Đạt
4918	26212230771	Lê Hồ Nguyên	Thảo	Nữ	07/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4919	26207130936	Nguyễn Thị Mỹ	Thuận	Nữ	07/10/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
4920	27205249820	Nguyễn Thị Hoài	Thương	Nữ	29/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
4921	26202221277	Nguyễn Thị Bảo	Tiên	Nữ	03/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4922	26203821811	Thủy Thị Thanh	Tiền	Nữ	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	10.0	Đạt
4923	25207105630	Trần Nguyễn Kiều	Trang	Nữ	26/12/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
4924	26212242629	Nguyễn Linh	Trường	Nam	20/02/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
4925	26217122703	Phan Văn Vũ	Nam	23/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
4926	26202642560	Võ Trần Tú Anh	Nữ	01/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
4927	26217132797	Trương Gia Bảo	Nam	08/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.9	Đạt
4928	27205134148	Nguyễn Thị Phương Hạnh	Nữ	30/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
4929	28203001315	Quách Thị Thúy Hiền	Nữ	16/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
4930	26202235539	Hứa Thị Thanh Hoa	Nữ	05/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
4931	27204343335	Phạm Thị Thanh Huyền	Nữ	03/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
4932	27203341959	Vũ Thị Loan	Nữ	09/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
4933	27207121767	Nguyễn Hoàng Quỳnh Như	Nữ	06/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
4934	25205204098	Trần Thị Tuyết Nhung	Nữ	12/06/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4935	26202736347	Nguyễn Thị Kim Phượng	Nữ	20/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
4936	26212233189	Võ Văn Quyền	Nam	22/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	9.0	Đạt
4937	26204327736	Võ Thị Nhật Tâm	Nữ	01/04/2002	Ninh Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
4938	27205237937	Phan Thị Minh Thoa	Nữ	21/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
4939	26205339343	Phan Thị Minh Thư	Nữ	30/04/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
4940	25203116369	Nguyễn Thị Bích Vân	Nữ	22/08/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
4941	25205103381	Võ Thị Nhật Vi	Nữ	11/03/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
4942	25213403944	Võ Anh Tuấn	Nam	08/01/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
4943	27205130320	Phạm Thị Thúy Quỳnh	Nữ	30/12/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
4944	25205417502	Nguyễn Thị Thúy Hiền	Nữ	05/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
4945	25205412484	Nguyễn Trần Khánh Linh	Nữ	23/03/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4946	25205417542	Hồ Thị Hải Vy	Nữ	07/08/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4947	26217326252	Trương Công Phúc	Nam	19/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4948	25205417022	Hồ Huỳnh Quý Ngọc	Nữ	19/10/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4949	27205135941	Trương Thị Huyền Anh	Nữ	22/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4950	26215100379	Đặng Hữu Phi Long	Nam	23/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
4951	26207131191	Võ Thị Kim Chi	Nữ	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
4952	26207124781	Nguyễn Thị Bảo Phương	Nữ	12/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
4953	26207131525	Nguyễn Thị Minh Trâm	Nữ	18/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
4954	26203421632	Rmah H' Hải Chi	Nữ	30/05/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
4955	26202542291	Nguyễn Thùy Linh	Nữ	29/04/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4956	26207124920	Trương Thùy Tiên	Nữ	19/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
4957	26207234780	Lê Thị Hà My	Nữ	07/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
4958	26207120623	Võ Lê Nguyệt Anh	Nữ	24/01/2000	Huế	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4959	26217226137	Võ Thùy Trang	Nữ	03/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
4960	26203823251	Lê Thị Thúy Quỳnh	Nữ	22/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
4961	26207232191	Huỳnh Lê Long	Nữ	26/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
4962	26207127470	Phạm Lê Thảo Vy	Nữ	31/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4963	26203800743	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Nữ	12/02/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
4964	27203130847	Nguyễn Phương Hiền	Nữ	15/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
4965	26203835469	Nguyễn Thị Ngọc Chi	Nữ	04/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
4966	24212105588	Nguyễn Quang Ánh	Nam	28/03/2000	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4967	26212235310	Lê Khánh Dương	Nam	12/01/2002	Phú Thọ	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
4968	26212120120	Lã Thành Hoan	Nam	05/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
4969	25212201011	Lê Tuấn Hùng	Nam	13/12/2001	Hà Nội	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
4970	26217235602	Lê Chấn Hưng	Nam	03/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
4971	24211703541	Trần Văn Huy	Nam	08/11/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
4972	26217235187	Trần Đình Khải	Nam	09/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
4973	26212142093	Lê Đình Cao	Nam	07/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
4974	27212247035	Nguyễn Hoàng Minh	Nam	05/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
4975	26207135033	Trần Thị Thu Ngân	Nữ	10/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
4976	27212240501	Nguyễn Văn Minh Nhật	Nam	10/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
4977	27217249813	Võ Châu Sơn	Nam	17/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
4978	26203133987	Nguyễn Thị Minh Tâm	Nữ	21/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
4979	26203500131	Nguyễn Thị Thơm	Nữ	20/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
4980	26212220069	Nguyễn Trung Thông	Nam	05/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
4981	26203518405	Hoàng Nhật Anh Thư	Nữ	01/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
4982	26203135299	Nguyễn Thị Thu Trinh	Nữ	10/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
4983	26212241554	Ông Duy Vinh	Nam	15/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
4984	26217120997	Nguyễn Long Vũ	Nam	05/11/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
4985	26202135661	Hứa Thị Khánh Vy	Nữ	29/03/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
4986	24207105706	Nguyễn Thị Thu YẾN	Nữ	15/03/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
4987	26212137358	Nguyễn Văn An	Nam	04/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
4988	26208700421	Nguyễn Phan Ngọc Phương Anh	Nữ	12/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
4989	27203102628	Lê Thị Bích	Nữ	29/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
4990	26207142039	Phạm Ngọc Châu	Nữ	04/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
4991	26203130182	Nguyễn Trang Đài	Nữ	04/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
4992	26212242099	Nguyễn Như Đích	Nam	23/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
4993	26202134159	Mai Hà Hương	Nữ	28/10/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
4994	26203141625	Huỳnh Thị Hoài	Nữ	28/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
4995	26208724374	Bùi Thị Hiền	Nữ	10/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
4996	26212137598	Võ Lê Huy Hoàng	Nam	19/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
4997	27212144190	Nguyễn Thanh Lâm	Nam	08/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
4998	26202742361	Đào Nhật Linh	Nữ	07/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
4999	25205209134	Lâm Ngọc Mai	Nữ	10/11/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
5000	27205140726	Lê Thị Kiều My	Nữ	14/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
5001	27212536678	Nguyễn Hồng Ngọc	Nữ	13/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
5002	26202233936	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Nữ	24/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5003	26202621975	Nguyễn Thị Thảo Nhi	Nữ	04/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
5004	27203148929	Phan Thị Phương	Nữ	20/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
5005	26218625921	Nguyễn Hoàng Quyn	Nam	19/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5006	27212539107	Nguyễn Văn Tấn	Nam	05/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
5007	27202601366	Hoàng Thị Thu Thúy	Nữ	11/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
5008	26211231350	Nguyễn Thành Trung	Nam	08/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
5009	26212200677	Lê Nguyễn Anh Tuấn	Nam	20/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
5010	27217100068	Nguyễn Phúc Vinh	Nam	28/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
5011	24202515670	Phạm Dương Thanh Phương	Nữ	04/02/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5012	25207110345	Đặng Hoàng Yến	Nữ	23/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5013	27265280136	Ngô Thị Vi	Nữ	29/08/1991	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5014	26202220809	Phạm Thanh Bảo Hân	Nữ	25/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
5015	27202242159	Trần Khánh Ngân	Nữ	01/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5016	27202201918	Trần Minh Trang	Nữ	09/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
5017	27202200782	Nguyễn Thị Nhã Phương	Nữ	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5018	26212135389	Nguyễn Hữu Vững	Nam	26/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
5019	26212200769	Trần Hậu Minh	Nam	22/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	7.4	Đạt
5020	26212126847	Lê Văn Tiên	Nam	01/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5021	27212145073	Lê Tấn Mỹ	Nam	16/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5022	26217234188	Nguyễn Ngọc Hoàng	Nam	14/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
5023	26205122601	Cao Khánh Vy	Nữ	24/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
5024	26207141745	Hồ Thị Phương Thảo	Nữ	05/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
5025	26202242081	Nguyễn Thảo Vân	Nữ	24/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5026	26218631068	Nguyễn Đức Lê	Nam	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5027	26207229768	Phan Thị Ái Nhi	Nữ	23/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
5028	27202151392	Phạm Thị Tú Trinh	Nữ	21/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
5029	27211345622	Lê Văn Đức	Nam	14/12/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
5030	26205333196	Trần Nguyễn Mỹ Duyên	Nữ	31/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
5031	26205239370	Hoàng Thị Hạnh	Nữ	12/01/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
5032	26205239375	Lê Thị Hồng	Nữ	28/07/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5033	25207212175	Vương Thị Hương	Nữ	22/08/2001	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
5034	26203121482	Phạm Mai Hương	Nữ	20/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
5035	27211342050	Trần Nguyễn Nhân Huy	Nam	20/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
5036	27217100634	Huỳnh Đình Khiêm	Nam	20/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5037	24207100823	Nguyễn Thị Bích Loan	Nữ	07/05/2000	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5038	27203349306	Dương Thị Kim Lợi	Nữ	30/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
5039	26203324218	Trần Thị Quỳnh Như	Nữ	20/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
5040	26212132552	Hồ Nhật Phát	Nam	15/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
5041	25214104814	Ngô Ngọc Tài	Nam	09/02/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	9.5	Đạt
5042	25214208915	Nguyễn Ngọc Thế	Nam	06/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
5043	27211301671	Võ Thanh Tiên	Nam	03/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
5044	27211342310	Lê Đức Truyền	Nam	07/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
5045	26202442449	Huỳnh Đức Thanh Tùng	Nam	15/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
5046	26212441534	Trần Thanh Tùng	Nam	29/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
5047	26202426815	Quảng Nguyễn Nhã Uyên	Nữ	04/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5048	27203302262	Hoàng Minh Lệ Uyên	Nữ	10/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
5049	26205221481	Nguyễn Như Ý	Nữ	22/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5050	26202138202	Huỳnh Thị Kim Yến	Nữ	13/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
5051	26202633784	Nguyễn Thị Quế Anh	Nữ	01/01/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
5052	27212500497	Lê Tuấn Anh	Nam	17/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5053	26202222107	Lê Thị Trà Giang	Nữ	06/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
5054	26212121500	Quách Đăng Khánh	Nam	30/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
5055	26202432957	Đoàn Ngọc Lai	Nữ	19/07/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
5056	26207118411	Võ Thị Vi Lê	Nữ	11/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
5057	26203135609	Trần Khánh Linh	Nữ	05/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
5058	27203125748	Trần Nhật Linh	Nữ	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
5059	26217333110	Hoàng Khâm Đức Mạnh	Nam	31/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5060	26214533847	Trần Công Minh	Nam	14/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5061	26202227006	Dương Thị Kim Ngân	Nữ	07/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
5062	26202142006	Võ Đào Hoài Ngọc	Nữ	07/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
5063	26207334508	Nguyễn Thị Như Ngọc	Nữ	27/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5064	26212130391	Lê Trung Nhật	Nam	26/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.1	Đạt
5065	26217133755	Tôn Thất Phú Nhật	Nam	24/05/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
5066	26207229801	Trần Thị Ý	Nhị	Nữ	19/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5067	26207125799	Phạm Thị Kim	Phụng	Nữ	30/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5068	26202137899	Trương Thị Thu	Phương	Nữ	10/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
5069	26212427367	Nguyễn Quang Hữu	Tài	Nam	01/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
5070	26202135337	Trần Lê Phương	Thảo	Nữ	26/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
5071	26217234171	Phạm Ngọc	Thông	Nam	19/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
5072	26207133403	Nguyễn Thụy Anh	Thư	Nữ	29/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5073	26213723196	Đỗ Nguyên	Vũ	Nam	15/10/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
5074	26207126459	Hồ Nguyễn Nhã	Vy	Nữ	02/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5075	25203114142	Lê Thị	Thanh	Nữ	14/07/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5076	25205305413	Phan Nguyễn Lan	Vy	Nữ	11/07/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
5077	26212133363	Dương Nam	Khánh	Nam	26/02/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
5078	26202235793	Lê Thị Mỹ	Linh	Nữ	03/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
5079	27203302735	Nguyễn Thị Ngọc	Hạnh	Nữ	21/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
5080	27211501884	Nguyễn Việt	Nguyên	Nam	13/06/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
5081	27212132360	Lê Đăng	Uý	Nam	27/04/2003	Thanh Hoá	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5082	26205129261	Nguyễn Thị	Liên	Nữ	18/01/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5083	26203432349	Đoàn Thị	Sang	Nữ	12/08/1996	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
5084	26202341976	Nguyễn Thị Huỳnh	Tiến	Nữ	09/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
5085	25203308834	Nguyễn Trần Bảo	Nhi	Nữ	27/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
5086	26213235366	Nguyễn Anh	Tài	Nam	16/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
5087	27203944132	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Nữ	12/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
5088	26207229107	Mai Thị Bích	Thảo	Nữ	10/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5089	27202252042	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	10/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5090	26202123259	Nguyễn Duyên	Khuê	Nữ	18/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5091	26203100750	Võ Thu	Dung	Nữ	23/06/2002	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5092	26207231567	Lê Thị Kim	Ngân	Nữ	18/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5093	26203236075	Nguyễn Bùi Thanh	Thảo	Nữ	23/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5094	26203123296	Nguyễn Thị Kim	Thoa	Nữ	06/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5095	26217225450	Phùng Đức	Huy	Nam	12/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5096	26202135787	Võ Huyền	Như	Nữ	08/06/2001	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5097	26203333861	Trần Thị Kiều	Loan	Nữ	03/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
5098	26203723349	Dương Thanh Trà	My	Nữ	23/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5099	26212134501	Trần Phú	Duy	Nam	25/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
5100	27202239183	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	Nữ	25/10/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
5101	27212401017	Đỗ Yên	Thùy	Nữ	12/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
5102	27203320107	Huỳnh Thị	Vi	Nữ	04/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5103	26207120566	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	Nữ	22/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5104	27204702035	Trần Thị Hồng	Vân	Nữ	27/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
5105	26203142377	Nguyễn Song Thiên	Bảo	Nam	04/11/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
5106	27217152519	Nguyễn Xuân	Bảo	Nam	20/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
5107	26202135545	Phạm Kiều	Chinh	Nữ	05/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5108	27207231382	Nguyễn Thị Như	Hằng	Nữ	11/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5109	26202126076	Bùi Thị Thanh	Hiền	Nữ	28/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5110	25217217092	Lê Đình	Hoàng	Nam	21/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
5111	26207224117	Đỗ Thị Diệu	Hương	nữ	27/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
5112	26217234976	Nguyễn Văn	Huy	Nam	07/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
5113	26207126894	Nguyễn Đoàn Khánh Linh	Nữ	20/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
5114	27203841651	Trần Thị Hoàn Mỹ	Nữ	26/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
5115	27207146875	Võ Thị Y Ngân	Nữ	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
5116	27202845121	Trần Thị Hồng Ngọc	Nữ	26/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
5117	26217132505	Nguyễn Đức Nguyên	Nam	05/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
5118	26203122161	Phan Thị Nhân	Nữ	24/03/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
5119	26212134268	Hồ Sỹ Nhật	Nam	04/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5120	27212234297	Nguyễn Ngọc Quyền	Nam	16/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
5121	26211333318	Nguyễn Quốc Thái	Nam	20/03/2002	Kon tum	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
5122	26202128206	Lê Thị Ngọc Trâm	Nữ	15/09/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
5123	26202124297	Võ Kiều Trang	Nữ	10/05/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
5124	26207225602	Nguyễn Lê Thuỳ Trang	Nữ	29/10/2002	Hội An	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
5125	26202132873	Trần Thị Uyên	Nữ	31/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
5126	26203136861	Nguyễn Thị Tường Vy	Nữ	08/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5127	27202146595	Trương Thị Triệu Vy	Nữ	04/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
5128	27202653610	Lê Thị Hải Yến	Nữ	26/09/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5129	26203533276	Dương Thùy Dung	Nữ	02/03/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
5130	28207250128	Nguyễn Thùy Dương	Nữ	01/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
5131	27202153772	Huỳnh Thị Thu Hằng	Nữ	04/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
5132	27211349184	Nguyễn Trọng Hoàng	Nam	18/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5133	26203741922	Đào Thị Ngọc Huyền	Nữ	17/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
5134	27202141007	Ung Thị Thanh Huyền	Nữ	31/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
5135	27212328906	Ngô Đình Khải	Nam	30/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
5136	26213136716	Lý Huy Khang	Nam	03/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
5137	27203302014	Lê Thị Ngọc Lan	Nữ	02/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
5138	27207235851	Lý Ngọc Lan	Nữ	29/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
5139	27203932595	Ngô Thị Linh	Nữ	20/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
5140	26203336961	Nguyễn Thị Thanh Mai	Nữ	24/11/2002	Thanh Hoá	Nâng Cao	5.3	8.0	Đạt
5141	27203939102	Đào Thị Phương Mai	Nữ	03/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5142	24215315686	Dương Hải Minh	Nam	18/08/1999	Bắc Giang	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5143	27202200675	Hứa Nhật Minh	Nữ	24/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5144	27202100620	Trương Thị Nga	Nữ	10/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
5145	27202101511	Hồ Thị Thu Nga	Nữ	06/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
5146	26203530099	Phạm Hoàng Bảo Ngân	Nữ	15/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
5147	27202128214	Hồ Thị Ngọc	Nữ	30/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
5148	29204654453	Huỳnh Thị Bích Ngọc	Nữ	11/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
5149	27212144939	Trương Hồng Nhung	Nữ	08/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
5150	27202231323	Huỳnh Thị Minh Thư	Nữ	24/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
5151	26212133809	Lê Văn Thuận	Nam	28/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
5152	26202934654	Lý Thị Thủy Tiên	Nữ	10/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
5153	28219101650	Lý Huy Tín	Nam	10/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5154	28214354664	Phan Đình Quốc Việt	Nam	08/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5155	25612317795	Manyvong Xaysit	Nam	25/05/2002	Lào	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
5156	26202424342	Lê Huỳnh Uyên Vy	Nữ	29/08/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5157	26207129681	Lê Thị Xuân Diệu	Nữ	15/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
5158	26217126199	Đặng Trung Quang	Nam	20/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5159	26202242088	Phạm Hoàng Lan	Nữ	23/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
5160	26212230435	Huỳnh Thanh	Phương	Nam	27/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5161	26205120715	Nguyễn Thị Hồng	Phúc	Nữ	23/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5162	26217121737	Trần Hùng	Dũng	Nam	18/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
5163	27202402606	Nguyễn Thị Thùy	Dung	Nữ	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
5164	26207231508	Phạm Thời Ánh	Dương	Nữ	17/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5165	27205126167	Võ Thị Thu	Hà	Nữ	18/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
5166	25216104643	Nguyễn Minh	Hào	Nam	16/01/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
5167	24207209816	Phan Thị Thu	Hiền	Nữ	08/05/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
5168	27265280115	Trần Thị Thanh	Hiền	Nữ	30/03/1994	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
5169	27212447639	Phạm Xuân	Hưng	Nam	06/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
5170	27211540486	Nguyễn Ngọc	Luân	Nam	26/03/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
5171	26202235570	Lê Thị Thu	Mai	Nữ	20/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5172	26202141855	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	14/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
5173	26202530214	Trần Hải	Ngân	Nữ	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5174	27202449352	Trần Lê Diệu	Nguyên	Nữ	30/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
5175	26217140914	Nguyễn Văn	Nhân	Nam	30/12/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
5176	26212127182	Nguyễn Hồng	Phúc	Nam	24/10/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
5177	26217300573	Lê Quang	Phúc	Nam	12/05/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
5178	26207136056	Cao Nguyễn Diệu	Phương	Nữ	16/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5179	27214747943	Nguyễn Duy	Thanh	Nam	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
5180	26202125467	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	27/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
5181	27202640820	Nguyễn Thị Thanh	Thương	Nữ	20/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
5182	27265280145	Cao Thị	Thúy	Nữ	20/03/1994	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
5183	26212200731	Lương Văn	Toàn	Nam	30/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5184	26203121845	Ngô Thị Thúy	Vy	Nữ	20/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
5185	26202242723	Đậu Mai	Anh	Nữ	09/10/2001	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
5186	25212108668	Mai Quốc	Bảo	Nam	29/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
5187	27204721586	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	20/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
5188	26202120617	Đào Thị Thu	Hăng	Nữ	23/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5189	26202224547	Ngô Hồng	Hạnh	Nữ	18/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
5190	27204701699	Nguyễn Thị Lệ	Hoa	Nữ	12/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
5191	23207211682	Đào Thị Khánh	Hoài	Nữ	23/02/1999	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
5192	27212140124	Nguyễn Minh	Huân	Nam	14/04/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
5193	27202138100	Nguyễn Thị Thùy	Mỵ	Nữ	06/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
5194	28204550283	Nguyễn Bảo Phương	Ngọc	Nữ	02/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
5195	27203836814	Trần Thị Hà	Nhung	Nữ	15/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
5196	27218229385	Nguyễn Lương	Sơn	Nam	06/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
5197	27203830010	Nguyễn Linh	Sương	Nữ	30/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
5198	27204330342	Trần Thiên	Tâm	Nữ	04/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
5199	27202102768	Nguyễn Thị Xuân	Thảo	Nữ	22/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5200	27202140393	Lý Thanh	Trà	Nữ	05/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
5201	27202638608	Nguyễn Thùy	Trang	Nữ	06/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
5202	26203333090	Trần Lê Ý	Vy	Nữ	20/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
5203	26207129337	Nguyễn Thị Bích	Vy	Nữ	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
5204	27202139739	Nguyễn Thị Hải	Yến	Nữ	30/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
5205	27207528287	Nguyễn Thị	Diễm	Nữ	04/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
5206	27215236598	Phạm Mai	Giang	Nữ	23/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.4	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
5207	26218635918	Phan Lê Ngọc	Hùng	Nam	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5208	27212753946	Nguyễn Vũ Minh	Hương	Nữ	04/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
5209	26214336523	Nguyễn Đình Vinh	Khang	Nam	17/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	8.8	Đạt
5210	29208154182	Dương Thị Mỹ	Linh	Nữ	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
5211	26202124251	Lê Thị Cẩm	Nhung	Nữ	22/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
5212	27203234698	Nguyễn Thị Kim	Phượng	Nữ	19/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
5213	26207231419	Nguyễn Thị Út	Quyên	Nữ	28/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5214	27202642996	Nguyễn Khánh	Quỳnh	Nữ	09/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
5215	27202228935	Nguyễn Thị Vân	Sang	Nữ	13/04/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
5216	26217233125	Hồ Phước	Thào	Nam	15/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
5217	27202127894	Nguyễn Thị Minh	Thào	Nữ	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5218	27212200971	Nguyễn Văn	Thế	Nam	16/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
5219	26207231803	Trần Thị Ngọc	Thư	Nữ	25/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
5220	27202101798	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	05/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5221	27203221190	Tôn Nữ Khánh	Thư	Nữ	19/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
5222	27202129222	Nguyễn Thị Diễm	Thương	Nữ	09/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
5223	2321533919	Huỳnh Song	Toàn	Nam	19/05/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5224	27212153546	Nguyễn Phú Thu	Trâm	Nữ	30/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
5225	26215222105	Phạm Trần Minh	Trung	Nam	29/04/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
5226	26207228330	Phan Thị Kim	Yến	Nữ	13/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5227	25207100276	Võ Nguyễn Ngọc	Tú	Nữ	16/11/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5228	26203341581	Dương Thị Xuân	Diễm	Nữ	30/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5229	26212225993	Ngô Quang	Huy	Nam	30/10/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5230	26211300531	Nguyễn Văn	Tân	Nam	25/03/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
5231	26212824401	Trần Phi	Hùng	Nam	22/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5232	26204300717	Lê Thị Xuân	Hà	Nữ	30/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
5233	27207101317	Trần Hoàng Ngọc	Anh	Nữ	22/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5234	27202629087	Nguyễn Thị Thu	Phượng	Nữ	13/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
5235	27203850443	Nguyễn Đặng Quỳnh	Anh	Nữ	17/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5236	26202220315	Lê Thị Kiều	Trinh	Nữ	04/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5237	25612217805	Sisavengsouk	Douang	Nữ	05/05/2002	Lào	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5238	25612217782	Xaisomphou	Khaikeo	Nữ	09/12/2000	Lào	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5239	26211333698	Nguyễn Ngọc	Châu	Nam	21/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5240	27213334928	Lê Minh	Châu	Nữ	11/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5241	27202602708	Huỳnh Ngọc Khánh	Đoan	Nữ	09/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
5242	27202653577	Trịnh Thị Ngọc	Duyên	Nữ	30/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
5243	27203323004	Nguyễn Thị	Hiền	Nữ	12/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
5244	27202620373	Nguyễn Thanh	Huyền	Nữ	12/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
5245	27208637394	Nguyễn Khánh	Huyền	Nữ	02/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5246	26211333418	Nguyễn Gia	Lâm	Nam	29/04/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
5247	27202240923	Lê Thị Mỹ	Linh	Nữ	01/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
5248	24212108211	Nguyễn Minh	Long	Nam	14/06/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
5249	26214320648	Phạm Hoàng	Long	Nam	24/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
5250	27207534358	Hoàng Thị Trà	My	Nữ	08/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
5251	25206605221	Nguyễn Thanh Thị Ly	Na	Nữ	01/03/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5252	27203239357	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	Nữ	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
5253	27212727267	Đặng An	Nguyễn	Nữ	25/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
5254	26211339079	Mai Chí	Quốc	Nam	21/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5255	27202100366	Hoàng Hồng Thu	Sương	Nữ	18/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
5256	26214332116	Nguyễn Lê Anh	Thạo	Nam	16/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
5257	27205242400	Hồ Đặng Bảo	Trinh	Nữ	05/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
5258	2320512106	Trần Thanh	Tuyền	Nữ	21/11/1999	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5259	26202722481	Đỗ Thảo	Uyên	Nữ	01/09/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
5260	27204702776	Phạm Thị Hoài	Anh	Nữ	12/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
5261	27207531432	Phan Thị Ngọc	Ánh	Nữ	17/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
5262	27204730845	Ngô Thị Thanh	Hà	Nữ	10/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
5263	27212137135	Nguyễn Ngọc Minh	Hà	Nữ	19/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
5264	26212241606	Võ Như	Hải	Nam	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
5265	27202124308	Nguyễn Thị Thu	Hằng	Nữ	15/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5266	27202602374	Võ Thị Hiếu	Lan	Nữ	18/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
5267	27202144189	Phan Thị Mộng	Mơ	Nữ	21/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
5268	27217542736	Võ Như Thúy	Ngân	Nữ	06/07/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
5269	27217522908	Phạm Lê Hồng	Nhân	Nữ	12/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5270	26207133487	Nguyễn Thị Minh	Nhi	Nữ	25/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5271	27204742172	Võ Nữ Yến	Nhi	Nữ	15/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
5272	26212727294	Lê Xuân	Pháp	Nam	10/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
5273	27214754136	Trịnh Minh	Tiến	Nam	19/12/2003	Thái Bình	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
5274	27202125293	Phạm Thị Thúy	Tinh	Nữ	10/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
5275	27212253120	Phan Hoàng	Trang	Nữ	19/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
5276	25216707471	Nguyễn Văn	Tú	Nam	25/02/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
5277	27214740321	Nguyễn Nhật Anh	Tuấn	Nam	26/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
5278	26202230558	Nguyễn Thị Kim	Yến	Nữ	06/11/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
5279	26212137993	Phạm Lê Mạnh	Thắng	Nam	13/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5280	26202125387	Hồ An	Nhiên	Nữ	14/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5281	26207126753	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	Nữ	22/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
5282	25207105501	Huỳnh Hồ Dạ	Thảo	Nữ	10/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
5283	26207134655	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	Nữ	01/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5284	25217209491	Đỗ Trọng	Thắng	Nam	01/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5285	26212235861	Phạm Thị Thu	Hương	Nữ	11/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5286	26217142313	Đỗ Hải Thanh	Hà	Nam	17/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
5287	27205226762	Nguyễn Trâm	Anh	Nữ	31/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
5288	27215233546	Nguyễn Xuân	Anh	Nữ	12/04/2003	Bình Dương	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
5289	27203700303	Hoàng Thị Yến	Bình	Nữ	10/09/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
5290	27205252642	Phạm Thị Hải	Dương	Nữ	01/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
5291	27207128967	Lê Thị Mỹ	Duyên	Nữ	14/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
5292	26202137491	Diệp Quỳnh	Giang	Nữ	23/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
5293	27203739890	Trương Trà	Giang	Nữ	23/09/2003	Lào Cai	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
5294	27207143293	Phạm Thị Hương	Giang	Nữ	11/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5295	26202241636	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	Nữ	05/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
5296	27213323227	Huỳnh Nguyễn Gia	Hiếu	Nữ	26/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
5297	27205253814	Đỗ Nguyễn Viễn	Hương	Nữ	11/07/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
5298	26202242512	Đoàn Minh	Khánh	Nữ	21/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
5299	26202242312	Hoàng Thị Ái	Linh	Nữ	17/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	9.5	Đạt
5300	26207239842	Nguyễn Thị	Linh	Nữ	07/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
5301	27205200225	Bàn Thị Mai	Nữ	12/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
5302	27205144513	Nguyễn Thị Đoàn Triệu Mẫn	Nữ	27/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
5303	27203750143	Nguyễn Thị Diệu My	Nữ	10/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
5304	27205226758	Lê Thị Kim Ngân	Nữ	24/08/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
5305	27205242455	Nguyễn Thị Tệ Nhi	Nữ	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
5306	27203802799	Vũ Thị Kim Oanh	Nữ	11/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
5307	27212149961	Trần Minh Phi	Nam	27/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
5308	27212234200	Lê Minh Phúc	Nam	02/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
5309	27203731401	Trần Thị Như Quỳnh	Nữ	27/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
5310	27205139673	Trần Thị Như Quỳnh	Nữ	05/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
5311	28209506732	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	Nữ	29/08/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
5312	27205121655	Lê Thị Thanh Thắm	Nữ	05/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
5313	27205137183	Hồ Thị Thu	Nữ	26/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5314	26207134634	Đào Tú Trang	Nữ	25/10/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
5315	27202947118	Lê Thị Trang	Nữ	18/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
5316	27203902761	Nguyễn Thị Tuyết Trang	Nữ	10/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
5317	27203850129	Lê Thị Minh Tú	Nữ	20/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
5318	27212153583	Nguyễn Bá Việt	Nam	16/04/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
5319	27203102896	Nguyễn Thị Xuân An	Nữ	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
5320	26202525156	Hoàng Thị Hậu	Nữ	09/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5321	27211301528	Võ Huy Hoàng	Nam	24/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
5322	26205239379	Nguyễn Thị Thu Hương	Nữ	17/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5323	27212202786	Lê Thọ Quốc Khanh	Nam	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
5324	26212325049	Phan Sĩ Khoa	Nam	16/07/1996	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5325	26202137764	Hoàng Thị Trà My	Nữ	07/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
5326	26202125246	Trần Thị Như Ngọc	Nữ	11/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5327	26205241726	Nguyễn Hồng Ngọc	Nữ	24/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5328	27212101883	Huỳnh Công Nhật	Nam	10/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5329	26207133972	Nguyễn Hoàng Mai Phương	Nữ	01/06/2002	Ninh Thuận	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
5330	27212145331	Nguyễn Văn Quyền	Nam	24/03/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
5331	27202202554	Dương Thị Diễm Quỳnh	Nữ	24/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
5332	26207135148	Lê Bích Thảo	Nữ	18/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5333	26202234014	Nguyễn Hồng Thư	Nữ	23/11/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5334	27202148172	Trần Thị Thu Thủy	Nữ	23/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5335	27208742324	Lương Võ Phương Vy	Nữ	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
5336	26207121270	Hoàng Kim Yến	Nữ	28/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
5337	26205121409	Võ Thị Hải Yến	Nữ	08/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5338	27202246973	Lê Nguyễn Nhân Duyên	Nữ	06/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.6	Đạt
5339	26217136268	Trần Quân	Nam	28/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5340	27202653310	Lê Na	Nữ	23/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
5341	27203339628	Phạm Thị Thanh Nhân	Nữ	30/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5342	27265280114	Nguyễn Lê Khánh Hiền	Nữ	29/10/1997	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
5343	26207120077	Võ Thị Tấn Toàn	Nữ	15/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5344	26202742504	Nguyễn Thị Mỹ Diệu	Nữ	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5345	26203200167	Trần Thị Hoàng Nhâm	Nữ	15/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
5346	25203108620	Trần Lê Quỳnh Như	Nữ	15/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5347	2621235941	Dương Thân Sinh	Nam	04/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
5348	26217239886	Phan Hữu Bảo	Minh	Nam	18/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
5349	26207132535	Nguyễn Thị	Cần	Nữ	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5350	26212220231	Hoàng Quang	Đức	Nam	20/11/2000	Hưng Yên	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
5351	27207131624	Huỳnh Thị Mỹ	Duyên	Nữ	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
5352	27217246761	Nguyễn Ngọc	Hiền	Nam	17/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
5353	27202202702	Võ Thị Thu	Hiệp	Nữ	08/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
5354	26207126541	Hoàng Thị Khánh	Hoài	Nữ	29/08/2002	Xuân long	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
5355	27205143741	Huỳnh Thị Ngọc	Ly	Nữ	27/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
5356	26202242244	Đậu Thị Ngọc	Mai	Nữ	28/09/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
5357	27203337660	Phan Thị Kiều	My	Nữ	22/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
5358	27202642129	Lê Thị	Nga	Nữ	11/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
5359	26212229211	Phan Thành	Nhân	Nam	27/04/2002	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
5360	27213500391	Đinh Ngọc	Quân	Nam	22/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
5361	27202640681	Đoàn Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	02/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
5362	26211331480	Võ Nhân	Tài	Nam	29/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
5363	27217445935	Nguyễn Xuân Quốc	Thào	Nam	07/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
5364	27202138233	Nguyễn Phương	Thúy	Nữ	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
5365	27202128675	Phạm Thị Thủy	Tiên	Nữ	05/04/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
5366	27212102294	Nguyễn Thanh	Toàn	Nam	03/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
5367	27203502670	Đặng Thị Ngọc	Vân	Nữ	15/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5368	27202131049	Nguyễn Thị Thúy	Vi	Nữ	31/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
5369	27207444398	Nguyễn Thị Mào	Vy	Nữ	23/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
5370	27202102310	Trần Phan Mỹ	Ý	Nữ	31/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
5371	27202141689	Trần Thị Ánh	Hồng	Nữ	01/12/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5372	26202227566	Trần Thị Minh	Anh	Nữ	15/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
5373	27207501264	Nguyễn Thị	Lan	Nữ	18/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
5374	27202239331	Lê Thị	My	Nữ	22/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
5375	26203725087	Đặng Thị Quỳnh	Như	Nữ	23/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
5376	27202325767	Hoàng Thị Hồng	Nhung	Nữ	09/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
5377	29206534979	Lê Thị Minh	Tâm	Nữ	09/06/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
5378	27211202123	Trần Công	Thành	Nam	30/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
5379	29204634810	Ung Thị	Thúy	Nữ	20/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
5380	26202142434	Nguyễn Thị Quỳnh	Trâm	Nữ	09/05/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
5381	27212436497	Trần Thúy	Vân	Nữ	27/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5382	27202146566	Nguyễn Thảo	Vy	Nữ	18/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5383	27207146805	Nguyễn Thị Như	Ý	Nữ	22/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
5384	25202510438	Đinh Thị Thu	Hiền	Nữ	27/11/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
5385	24208615192	Trần Thị Vân	Anh	Nữ	10/07/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5386	26206600682	Nguyễn Thị Quỳnh	Lan	Nữ	25/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
5387	26207133382	Thái Thị Ánh	Quyên	Nữ	14/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
5388	26205141536	Mai Quỳnh	Châu	Nữ	03/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5389	26205135736	Trần Thị Huỳnh	Đào	Nữ	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
5390	26201234166	Nguyễn Thị Minh	Đức	Nữ	22/04/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
5391	25205102819	Hoàng Cẩm	Ly	Nữ	10/09/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
5392	27212121804	Trương Khánh	Nguyên	Nam	06/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
5393	26214500533	Võ Phan Tiểu	Long	Nam	24/07/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
5394	25203303293	Nguyễn Thị Huyền	My	Nữ	10/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 11/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUD	KẾT QUẢ	
5395	27215103087	Võ Thạch Thảo	Nguyên	Nữ	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
5396	26212435331	Mai Thanh	Trung	Nam	08/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
5397	26212435353	Hồ Công	Vỹ	Nam	02/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5398	26213433976	Nguyễn Hồng	Sơn	Nam	07/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
5399	27212135093	Thái Vân	Anh	Nữ	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
5400	26211532808	Trần Minh	Đức	Nam	21/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
5401	26207128175	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	Nữ	20/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
5402	26203141789	Lê Nguyễn Khánh	Huyền	Nữ	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
5403	26202242298	Nguyễn Thị Hoàng	Linh	Nữ	01/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
5404	24211208559	Đinh Trần Công	Minh	Nam	23/03/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	8.8	Đạt
5405	27202100948	Lê Tuyết	Ngân	Nữ	01/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
5406	27202233927	Hồ Thị Yến	Nhi	Nữ	10/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
5407	27203131223	Đinh Thị Ý	Nhi	Nữ	28/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
5408	26202230077	Nguyễn Thị Quỳnh	Oanh	Nữ	14/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
5409	27202133737	Lê Thị Minh	Thư	Nữ	07/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
5410	27202943414	Lê Thị Cẩm	Tú	Nữ	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
5411	26203725234	Nguyễn Hà Tú	Uyên	Nữ	28/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
5412	25212105871	Tổng Văn Quốc	Việt	Nam	21/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
5413	27202929025	Nguyễn Thị Hiền	Vy	Nữ	08/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
5414	27212242168	Nguyễn Thị Hoài	Ân	Nữ	07/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5415	26212137462	Hồ Quốc	Đại	Nam	03/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
5416	27212643768	Lê Phương	Dung	Nữ	08/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.8	Đạt
5417	27202254099	Lê Thị Ngọc	Hà	Nữ	20/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
5418	27202144919	Phạm Thị Bảo	Linh	Nữ	15/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
5419	27203334448	Lê Thị Hồng	Nhung	Nữ	19/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
5420	27202530663	Hồ Kim	Phụng	Nữ	12/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
5421	27202253224	Phan Thị Tuyết	Phượng	Nữ	26/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
5422	25207216636	Nguyễn Phước Nhật	Quỳnh	Nữ	08/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
5423	27202240392	Đỗ Thị Thanh	Tâm	Nữ	01/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
5424	27212153085	Nguyễn Trần Trung	Thịnh	Nam	30/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
5425	27202629613	Nguyễn Thị Hồng	Thúy	Nữ	25/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
5426	26217200258	Lê Tuấn	Anh	Nam	20/02/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
5427	24213216383	Phan Thái	Bình	Nam	04/04/1998	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
5428	27207131162	Nguyễn Thị	Hà	Nữ	25/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
5429	26211224129	Lê Nhật	Hòa	Nam	08/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
5430	26212221158	Phạm Đình	Khuê	Nam	03/10/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
5431	27202138853	Nguyễn Thị	Nguyệt	Nữ	10/06/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
5432	26212234547	Đoàn Quang	Thiện	Nam	17/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5433	27202134194	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	29/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
5434	27202630772	Lê Thị Thùy	Trang	Nữ	31/07/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
5435	26218736260	Trần Văn	Linh	Nam	05/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt